



SỔ TAY VĂN BẢN PHÁP LUẬT

SỐ 11

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán – AAC

Năm 2007 – Tập II

Nội dung

	<i>Trang</i>
1. Thuế GTGT	03 - 20
<i>Các quy định chung</i>	03 - 12
<i>Thuế suất</i>	12 - 15
<i>Hoá đơn chứng từ</i>	16 - 20
2. Thuế TNDN	20 - 30
3. Thuế TNCN	30 - 31
4. Các loại thuế khác, phí và lệ phí	31 - 33
5. Xuất nhập khẩu	33 - 38
6. Kế toán - tài chính	38 - 42
7. Lao động, tiền lương	42 - 49
8. Doanh nghiệp Nhà nước	49 - 52
9. Doanh nghiệp FDI	52
10. Ngân hàng	52 - 56
11. Chứng khoán	56
12. Đầu tư	56 - 58
13. Các quy định khác	59 - 76
14. Tỷ giá liên ngân hàng giữa VND và USD từ tháng 07/2007 đến tháng 12/2007	77

Sổ tay này chỉ có giá trị thông tin và tổng hợp. Trong trường hợp áp dụng cụ thể bạn đọc phải căn cứ vào nội dung toàn văn của các văn bản pháp luật tương ứng hoặc sự hướng dẫn của các chuyên gia tư vấn của AAC

Viết tắt

CP	<i>Chính phủ</i>
TTCP	<i>Thủ tướng Chính phủ</i>
BTC	<i>Bộ Tài chính</i>
BTM	<i>Bộ Thương mại</i>
BLĐTBXH	<i>Bộ Lao động, Thương binh & Xã hội</i>
BKHĐT	<i>Bộ Kế hoạch & Đầu tư</i>
NHNN	<i>Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</i>
TCT	<i>Tổng Cục thuế</i>
TCHQ	<i>Tổng Cục Hải quan</i>
Thuế GTGT	<i>Thuế Giá trị gia tăng</i>
Thuế TNDN	<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp</i>
Thuế TNCN	<i>Thuế thu nhập cá nhân</i>
Doanh nghiệp FDI	<i>Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài</i>
DNNN	<i>Doanh nghiệp Nhà nước</i>
CTCP	<i>Công ty cổ phần</i>
NĐ	<i>Nghị định</i>
TT	<i>Thông tư</i>
QĐ	<i>Quyết định</i>
CV	<i>Công văn</i>

THUẾ GTGT

Quy định chung

1. **Hoàn thuế giá trị gia tăng:** Trường hợp xuất khẩu có hình thức trả chậm mà phía bên nước ngoài thanh toán không đủ, không hết giá trị hợp đồng thì giá trị thanh toán không đủ, không hết giá trị hợp đồng, nếu quá thời hạn thanh toán trả chậm trên hợp đồng thì không được xét hoàn thuế; nếu đã được hoàn thuế GTGT thì phải thu hồi lại tiền thuế GTGT đã cho khấu trừ, hoàn thuế đồng thời xử phạt hành vi chiếm dụng tiền hoàn thuế của nhà nước. **(CV số 5012/TCT-KK ngày 03/12/2007)**
2. **Chính sách thuế đối với hàng hóa, vật tư thể chấp:** Đối với vật tư, hàng hóa mua vào để sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT đã được khấu trừ, hoàn thuế, cơ sở kinh doanh mang đi thể chấp, vay vốn nay số vật tư, hàng hóa này bị xử lý bán để thu hồi nợ cho các tổ chức tài chính, tín dụng thì cơ sở kinh doanh không được khấu trừ, hoàn thuế đối với vật tư, hàng hóa mà phải tính vào chi phí kinh doanh. **(CV số 5002/TCT-CS ngày 03/12/2007)**
3. **Chính sách thuế đối với chuyển quyền sử dụng đất:** Trường hợp công ty mua lô đất cùng với nhà trên đất để thực hiện dự án nhưng sau khi tiến hành phá dỡ ngôi nhà, công ty không tiếp tục thực hiện dự án do gặp nhiều khó khăn và đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn liền với nền móng, cơ sở hạ tầng điện, nước... thì phải kê khai, nộp thuế GTGT đối với hoạt động kinh doanh bất động sản với thuế suất thuế GTGT là 10%. Giá tính thuế GTGT là giá ghi trên hợp đồng chuyển nhượng trừ đi giá đất do UBND thành phố quy định tại thời điểm mua nhà.
Trường hợp công ty chuyển nhượng lô đất không còn nhà và hạ tầng trên đất thì việc chuyển nhượng này không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. **(CV số 4968/TCT-CS ngày 27/11/2007)**
4. **Thuế GTGT đối với hàng hoá cung ứng cho vận tải quốc tế:** Hàng hoá, dịch vụ cung ứng để sử dụng cho hoạt động vận tải quốc tế như suất ăn, nước uống; khăn, giấy vệ sinh; dịch vụ vệ sinh phương tiện vận tải; phao, dù cứu hộ; lai dắt tàu biển, dẫn đường hạ, cất cánh tàu bay; cầu cảng; còi buồm dây tàu biển; ống lồng tàu bay và một số hàng hoá, dịch vụ khác cung ứng trực tiếp cho vận tải quốc tế thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.
Trường hợp một công ty Việt Nam cung cấp khí nitơ lỏng cho công ty xăng dầu để vệ sinh phương tiện vận tải, làm sạch bồn chứa gas sử dụng cho hoạt động vận tải quốc tế thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Về thủ tục cung cấp khí nitơ lỏng để phục vụ cho dịch vụ vệ sinh phương tiện vận tải quốc tế thì hai bên phải có hợp đồng và thể hiện rõ nội dung công việc cung cấp mặt hàng này chỉ sử dụng có vận tải quốc tế và cam kết thực hiện đúng quy định. **(CV số 4966 TCT/CS ngày 27/11/2007).**
5. **Đối tượng không chịu thuế GTGT:** Hoạt động bảo hiểm hàng hoá vận chuyển đường bộ, đường biển, đường sông, đường sắt và đường hàng không của hàng hoá nhập khẩu từ nước ngoài về đến sân bay, bến cảng hoặc cửa khẩu biên giới đất liền của Việt Nam thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.
Trường hợp trong hợp đồng vận tải có cả chặng vận tải nội địa mà không tách được doanh thu vận tải nội địa, quốc tế thì doanh thu không chịu thuế GTGT bao gồm cả doanh thu vận tải nội địa.
Trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện hợp đồng bảo hiểm hàng hoá vận chuyển từ nước ngoài về kho hàng nội địa tại Việt Nam và không tách được phí bảo hiểm hàng hoá vận chuyển quốc tế và phí bảo hiểm hàng hoá vận chuyển nội địa thì toàn bộ phí bảo hiểm của hợp đồng thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Trường hợp hợp đồng bảo hiểm tách riêng được phí bảo hiểm cho vận tải quốc tế và phí bảo hiểm cho vận tải nội địa thì phí bảo hiểm chặng nội địa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. **(CV số 4963 TCT/CS ngày 27/11/2007).**
6. **Xác định hàng hoá không chịu thuế GTGT:** Sản phẩm là bộ phận nhân tạo dùng để thay thế bộ phận người bệnh; nạng, xe lăn và dụng cụ chuyên dùng khác dùng cho người tàn tật thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.
Trường hợp một công ty nhập khẩu mặt hàng mô cấy ngực (còn gọi là túi đặt ngực), là bộ phận nhân tạo dùng để thay thế bộ phận của người trong chuyên khoa phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ nhằm bù đắp khiếm khuyết hoặc sự suy giảm của ngực thật, do ngực không phát triển hay phát triển không cân đối, cho bệnh nhân ung thư vú phải cắt bỏ một phần hoặc toàn bộ ngực... thì mặt hàng mô cấy ngực thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. **(CV số 4872 TCT/CS ngày 21/11/2007).**
7. **Chính sách thuế GTGT đối với tài sản không còn sử dụng:** Một doanh nghiệp tư nhân đã có quyết định giải thể, tài sản cố định đầu tư ban đầu của doanh nghiệp đã được khấu trừ thuế GTGT đầu vào nay không sử dụng cho mục đích sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp (do doanh nghiệp đã giải thể) thì doanh nghiệp phải kê khai, nộp thuế GTGT trên phần giá trị còn lại hoặc giá trị chưa phân bổ trên sổ kế toán của tài sản cố định đã được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào. **(CV số 4785/TCT-CS ngày 15/11/2007).**
8. **Thuế GTGT đối với hoạt động thu phí, lệ phí:** Các hoạt động có thu phí, lệ phí theo chế độ phí và lệ phí của Nhà nước thì khoản thu này không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, trừ trường hợp đã chuyển sang cơ chế giá dịch vụ.
Một HTX có các khoản thu như thu lệnh vận chuyển hành khách, thu lệnh vận chuyển hàng hoá, nếu các khoản thu này thực hiện theo chế độ phí và lệ phí của Nhà nước thì không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT; trường hợp các khoản thu này thực hiện theo cơ chế giá dịch vụ thì HTX phải kê khai, nộp thuế GTGT (thuế suất thuế GTGT 10%). **(CV số 4768/TCT-CS ngày 14/11/2007).**

9. **Chính sách thuế đối với hàng bán bị trả lại:** Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu được hưởng thuế suất thuế GTGT 0% phải có đủ điều kiện và các thủ tục sau: Hợp đồng bán hàng hoá, gia công hàng hoá; Tờ khai hải quan về hàng xuất khẩu có xác nhận của cơ quan hải quan đã xuất khẩu; Hoá đơn GTGT cho hàng hoá xuất khẩu; Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng.
- Một công ty xuất khẩu 14 tấn quế ống cho khách hàng và đã ghi nhận doanh thu; khách hàng đã thanh toán tiền và công ty đã được hoàn thuế GTGT đầu vào; Sau khi nhận hàng một thời gian khách hàng phát hiện có 12 tấn không đạt chất lượng nên chuyển trả lại cho công ty đó thì:
- Công ty đã được khách hàng thanh toán tiền cho lô hàng này và hồ sơ hoàn thuế đáp ứng đầy đủ điều kiện, thủ tục theo quy định và cơ quan thuế đã hoàn thuế cho công ty đó thì không truy hoàn thuế GTGT trong trường hợp này.
 - Khi lô hàng này nhập khẩu trở lại nếu tiếp tục phục vụ cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT thì được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào. Số thuế GTGT cho số hàng tái nhập này (miễn thuế nhập khẩu) là số thuế GTGT đầu vào của công ty đó. Khi lô hàng này được sơ chế để tiêu thụ trong nước hoặc xuất khẩu tiếp thì công ty đó phải kê khai thuế GTGT theo quy định.
 - Trường hợp hàng xuất khẩu bị trả lại, công ty sử dụng cho sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ không chịu thuế GTGT hoặc sử dụng cho mục đích khác thì không được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào.
 - Trường hợp công ty đó phải xuất trả lại hàng cho khách hàng bù cho lô hàng không đạt chất lượng, tương ứng với chứng từ thanh toán ngân hàng giữa công ty và khách hàng cho lần xuất trước, nếu đảm bảo đầy đủ các thủ tục hồ sơ thì công ty đó được khấu trừ, hoàn thuế theo quy định. Công ty phải giải trình về số hàng bị trả lại và số hàng xuất bù trừ vào hồ sơ hoàn thuế GTGT trong kỳ. **(CV số 4722/TCT-CS ngày 12/11/2007).**
10. **Chính sách thuế đối với khoản thu, chi hộ:** Trường hợp công ty có thu tiền của đơn vị sử dụng lao động sau đó chi lại cho nhà cung cấp đúng bằng số tiền đã thu của đơn vị sử dụng lao động để cung cấp bữa ăn cho người lao động. Nếu khoản thu, khoản chi của công ty không được hạch toán vào doanh thu, chi phí thì khoản thu, khoản chi này là khoản thu hộ, chi hộ. Công ty không phải kê khai, nộp thuế GTGT đối với khoản thu hộ cho nhà cung cấp. Đối với khoản thu hộ-chi hộ nói trên, công ty phải lập phiếu thu, phiếu chi theo quy định và hạch toán để theo dõi riêng không được gộp chung vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty. Trường hợp công ty được đơn vị sử dụng lao động và nhà cung cấp trả cho một khoản kinh phí để thực hiện thu hộ-chi hộ trong hoạt động cung cấp dịch vụ hậu cần thì công ty phải kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định **(CV số 4630/TCT-CS ngày 07/11/2007)**
11. **Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế:** Người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế vào ngày cuối cùng của hạn nộp hồ sơ khai thuế nhưng qua kiểm tra, Cơ quan thuế thấy hồ sơ khai chưa đầy đủ thì người nộp thuế phải khai bổ sung hồ sơ theo đúng quy định, đồng thời người nộp thuế bị phạt về hành vi chậm nộp hồ sơ khai thuế tính từ ngày tiếp theo ngày cuối cùng nộp hồ sơ khai thuế theo quy định cho đến khi Cơ quan Thuế nhận được hồ sơ hợp lệ, đầy đủ giấy tờ, văn bản đúng quy định. **(CV số 4455/TCT-CS ngày 30/10/2007).**
12. **Chính sách và ưu đãi thuế dự án ODA:** Ngày 23/10/2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 123/2007/TT-BTC hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).
- Theo đó, chủ dự án ODA không hoàn lại, nhà thầu chính thực hiện dự án ODA không hoàn lại không phải nộp thuế NK, thuế TTĐB (nếu có), thuế GTGT đối với hàng hoá do Chủ dự án ODA, nhà thầu chính trực tiếp nhập khẩu hoặc uỷ thác nhập khẩu để thực hiện dự án ODA.
- Chủ dự án ODA viện trợ không hoàn lại được hoàn lại số thuế GTGT đã trả khi mua hàng hoá, dịch vụ tại Việt Nam nếu hợp đồng ký với nhà thầu chính được phê duyệt bao gồm thuế GTGT và Chủ dự án không được Ngân sách Nhà nước cấp vốn để trả thuế GTGT.
- Nhà thầu chính nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài được miễn thuế NK và không phải trả thuế GTGT đối với máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải nhập khẩu vào Việt Nam theo phương thức tạm nhập, tái xuất để phục vụ thi công công trình của dự án ODA viện trợ không hoàn lại và được miễn thuế XK khi tái xuất.
- Riêng đối với xe ô tô dưới 24 chỗ ngồi và xe ô tô có thiết kế vừa chở người, vừa chở hàng tương đương xe ô tô dưới 24 chỗ ngồi không áp dụng việc miễn thuế NK, thuế TTĐB theo hình thức tạm nhập, tái xuất. Các nhà thầu chính nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài có nhu cầu nhập khẩu vào Việt Nam để sử dụng phải nộp thuế NK, thuế TTĐB theo quy định. Khi hoàn thành việc thi công công trình, dự án các nhà thầu chính nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài phải tái xuất ra nước ngoài số xe đã nhập và được hoàn lại thuế NK, thuế TTĐB theo quy định...
- TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.
13. **Chính sách thuế đối với hàng hóa xuất khẩu:** Cơ sở kinh doanh sản xuất gia công hàng xuất khẩu thanh toán theo phương thức bù trừ với hàng nhập theo hợp đồng dài hạn với phía nước ngoài, thì cơ sở kinh doanh phải đăng ký với cơ quan Thuế về hợp đồng xuất khẩu, hợp đồng nhập khẩu, kế hoạch thanh toán với phía ngoài, định kỳ cơ sở phải có văn bản xác nhận về số lượng, giá trị hàng hóa đã thanh toán bù trừ với phía nước ngoài.

Trường hợp Công ty xuất khẩu hàng hoá, thanh toán theo phương thức bù trừ với hàng nhập theo hợp đồng với phía nước ngoài nhưng Công ty chưa thực hiện đăng ký với cơ quan Thuế thì đề nghị Cục thuế thành phố Hà Nội kiểm tra cụ thể tại Công ty. Nếu Công ty đáp ứng đủ 4 điều kiện cần thiết đối với hàng hoá xuất khẩu theo quy định trên, có hợp đồng xuất khẩu hàng hoá, hợp đồng nhập khẩu máy móc thiết bị; tờ khai xuất khẩu hàng hoá, tờ khai nhập khẩu máy móc thiết bị của phía nước ngoài thanh toán bù trừ với hàng hoá xuất khẩu; số, ngày văn bản xác nhận với phía nước ngoài về số tiền thanh toán bù trừ giữa hàng hoá xuất khẩu với hàng hoá nhập khẩu của phía nước ngoài thì Công ty cổ phần XNK Máy tre Việt Nam được kê khai, khấu trừ hoặc hoàn thuế GTGT đầu vào của hàng hoá mua vào phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu.

Đối với trường hợp hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được thanh toán cản trừ vào khoản tiền vay nợ nước ngoài cơ sở kinh doanh phải có: Hợp đồng vay nợ (đối với những khoản vay tài chính có thời hạn dưới 01 năm); hoặc giấy xác nhận đăng ký khoản vay của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đối với những khoản vay trên 01 năm) thì được coi là thanh toán qua ngân hàng.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được thanh toán cản trừ vào khoản tiền vay nợ nước ngoài có thời hạn trên một năm, Công ty chưa có giấy xác nhận đăng ký khoản vay của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mà Công ty ký hợp đồng vay nợ với phía nước ngoài thì cũng được chấp nhận là thanh toán qua ngân hàng. **(CV số 4418/TCT-CS ngày 26/10/2007)**

14. **Cấp mã số thuế:** Đối với hợp đồng đầu khí ký dưới hình thức hợp đồng chia sản phẩm và hợp đồng điều hành chung: người điều hành hoặc công ty điều hành chung phải kê khai đầy đủ các bên nhà thầu tham gia hợp đồng đầu khí vào bảng kê các đơn vị trực thuộc.

Theo đó, trường hợp công ty A và công ty B hợp tác kinh doanh trên cơ sở hợp đồng chia sản phẩm đầu khí, hợp đồng phân chia sản phẩm giao cho Công ty B là người điều hành thì công ty B được cấp mã số thuế và chịu trách nhiệm thay mặt các bên nhà thầu tham gia hợp đồng đầu khí vào bảng kê các đơn vị trực thuộc kèm theo tờ khai đăng ký thuế. **(CV số 4415/TCT-KK ngày 26/10/2007).**

15. **Hoàn thuế GTGT:** Tổ chức viện trợ nước ngoài trực tiếp ký hợp đồng với cơ sở kinh doanh trong nước để thực hiện dự án viện trợ không hoàn lại thì được miễn thuế GTGT. Đồng thời các cơ sở sản xuất kinh doanh trong nước kê khai, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, cung cấp hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT cho các tổ chức viện trợ nước ngoài theo giá không có thuế GTGT thì được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ cung cấp cho dự án.

Theo đó, trường hợp một công ty cung cấp hàng hoá, dịch vụ cho dự án của một tổ chức Viện trợ Quốc tế thực hiện viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam thì hàng hoá, dịch vụ cung cấp cho dự án không tính thuế GTGT và công ty này được khấu trừ hoặc hoàn thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ cung cấp cho dự án. **(CV số 4405/TCT-CS ngày 26/10/2007).**

16. **Thuế GTGT đối với tiền hoa hồng từ dịch vụ đại lý vận tải biển quốc tế:** Cơ sở kinh doanh làm đại lý bán hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT và cơ sở kinh doanh làm đại lý dịch vụ bưu điện, bảo hiểm, xổ số, bán vé máy bay thực hiện cung ứng dịch vụ theo đúng giá quy định của cơ sở giao đại lý hưởng hoa hồng thì không phải kê khai, nộp thuế GTGT đối với doanh thu hàng hóa, dịch vụ nhận bán đại lý và doanh thu hoa hồng đại lý được hưởng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh làm đại lý của hãng vận tải biển nước ngoài thực hiện bán các gói cước vận tải biển quốc tế từ Việt Nam đi các cảng trên thế giới theo đúng giá quy định của hãng vận tải biển nước ngoài và thu hộ cước vận tải biển quốc tế cho các hãng tàu biển nước ngoài thì khoản hoa hồng công ty được hưởng từ hoạt động đại lý này không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. **(CV số 4359/TCT-CS ngày 24/10/2007)**

17. **Kê khai thuế GTGT:** Đối với hàng hoá, dịch vụ bán lẻ trực tiếp cho đối tượng tiêu dùng như: điện, nước, xăng dầu, dịch vụ bưu điện, dịch vụ khách sạn, ăn uống, vận chuyển hành khách, kinh doanh vàng bạc, đá quý, ngoại tệ và bán lẻ hàng hoá, dịch vụ tiêu dùng khác thì được kê khai tổng hợp doanh số bán lẻ không phải kê khai theo từng hoá đơn.

Một công ty cung cấp dịch vụ bưu điện (chuyển phát nhanh) trực tiếp bán lẻ cho đối tượng tiêu dùng thì được kê khai tổng hợp doanh số bán lẻ, không phải kê khai theo từng hoá đơn. **(CV số 4324/TCT-HT ngày 22/10/2007).**

18. **Trích kinh phí uỷ nhiệm thu:** Bên được uỷ nhiệm thu thuế có trách nhiệm nộp đầy đủ, kịp thời tiền thuế và các khoản thu khác đã thu vào Ngân sách nhà nước tại Kho Bạc. Số tiền thuế phải nộp vào Ngân sách nhà nước là tổng số tiền đã thu ghi trên các biên lai thu thuế. Đồng thời, bên được uỷ nhiệm thu thuế được hưởng kinh phí uỷ nhiệm thu trích từ kinh phí hoạt động của cơ quan thuế.

Căn cứ vào quy định trên, bên được uỷ nhiệm thu phải nộp 100% số tiền thuế đã thu được vào Ngân sách nhà nước. Kinh phí trả cho bên uỷ nhiệm thu được trích từ kinh phí hoạt động của cơ quan thuế, không được trích trước từ tiền thuế đã thu. **(CV số 4290/TCT-CS ngày 18/10/2007).**

19. **Xác nhận nghĩa vụ nộp thuế:** Người nộp thuế có quyền đề nghị cơ quan thuế quản lý trực tiếp xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ thuế của từng loại thuế hoặc của tất cả các loại thuế...bao gồm cả số thuế do người nộp thuế khai trong hồ sơ thuế đã nộp cho cơ quan thuế và số thuế khoán, số thuế ấn định theo QĐ của cơ quan thuế.

Trường hợp doanh nghiệp hoạt động xây dựng đề nghị cục thuế địa phương xác nhận số liệu báo cáo tài chính đã nộp cho cơ quan thuế thì cục thuế địa phương chỉ có trách nhiệm xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế

theo hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế. Văn bản đề nghị xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp phải nêu rõ các nội dung theo quy định của pháp luật. *(CV số 4270/TCT-HT ngày 16/10/2007).*

20. **Kê khai, nộp thuế GTGT đối với cơ sở hạch toán phụ thuộc:** Cơ sở hạch toán phụ thuộc ở khác địa phương nơi đóng trụ sở chính của Văn phòng Công ty, Tổng Công ty, không có tư cách pháp nhân, không có con dấu và tài khoản tiền gửi tại ngân hàng trực tiếp bán hàng hoá, dịch vụ, phát sinh doanh thu thì Công ty, Tổng công ty có trách nhiệm đăng ký cấp mã số thuế cho cơ sở hạch toán phụ thuộc, cơ sở hạch toán phụ thuộc sử dụng hoá đơn của đơn vị cấp trên; Công ty, Tổng công ty sử dụng tờ khai thuế GTGT (theo mẫu quy định của pháp luật) để kê khai, nộp thuế GTGT tại địa phương nơi phát sinh doanh thu theo tỷ lệ 1% trên doanh thu chưa có thuế GTGT đối với hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 5%.

Trường hợp khi chuyển một công ty thành cơ sở hạch toán phụ thuộc, công ty đó có trách nhiệm đăng ký việc chuyển đổi với Cục thuế địa phương để được hướng dẫn việc kê khai, nộp thuế theo quy định.

Cục thuế địa phương có trách nhiệm kiểm tra, quyết toán đối với đơn vị chuyển đổi và hướng dẫn đơn vị quyết toán, kê khai và nộp thuế theo quy định. *(CV số 4264/TCT-KK ngày 16/10/2007).*

21. **Thanh toán qua ngân hàng:** Việc thanh toán mặt dịch biên giới với Trung Quốc tại cửa khẩu Móng Cái được thực hiện bằng hình thức: Ngân hàng Trung Quốc lập hối phiếu hoặc thư ủy thác chuyển cho ngân hàng Việt Nam về việc trích tài khoản tiền gửi của ngân hàng Trung Quốc gửi tại Việt Nam chuyển cho ngân hàng của bên xuất khẩu tại Việt Nam để thanh toán tiền hàng phù hợp với hợp đồng đã ký giữa hai bên thì việc thanh toán như trên thì việc thanh toán như trên được coi là thanh toán qua ngân hàng. *(CV 4239/TCT-CS ngày 12/10/2007)*

22. **Đăng ký mã số thuế đối với nhà thầu nước ngoài đã có văn phòng điều hành tại Việt Nam:** Nhà thầu nước ngoài đã thành lập văn phòng điều hành tại Việt Nam có thể lựa chọn đăng ký cấp mã số thuế tại cơ quan thuế địa phương nơi đặt văn phòng điều hành hoặc cơ quan thuế địa phương nơi xây dựng công trình. Thủ tục đăng ký, kê khai, cấp mã số thuế được thực hiện theo hướng dẫn tại Điểm 2.4, 2.5, Mục I, Phần II, TT số 85/2007/TT-BTC ngày 18/07/2007. *(CV số 4195/TCT-KK ngày 11/10/2007)*

23. **Lãi bán hàng trả chậm:** Các khoản thu nhập chịu thuế khác bao gồm: lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay, lãi bán hàng trả chậm.

Trường hợp một công ty có thu được một khoản tiền do người mua thanh toán chậm tiền hàng thì khoản thu này không phải kê khai nộp thuế GTGT, được xác định là khoản thu nhập chịu thuế khác. *(CV số 4039/TCT-CS ngày 01/10/2007).*

24. **Kê khai thuế GTGT:** Hoá đơn GTGT hoặc chứng từ nộp thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ mua vào phát sinh trong tháng nhưng chưa kê khai kịp trong tháng thì được kê khai khấu trừ vào các tháng tiếp sau, thời gian tối đa là 03 tháng kể từ thời điểm kê khai của tháng phát sinh.

Trường hợp một công ty có hoá đơn hàng hoá, dịch vụ đầu vào phát sinh trong tháng 05/2007 nhưng chưa kịp kê khai trong tháng đó thì được kê khai khấu trừ vào các tháng tiếp sau nhưng tối đa không quá 03 tháng kể từ thời điểm kê khai của tháng phát sinh (08/2007). *(CV số 4036/TCT-CS ngày 01/10/2007).*

25. **Khấu trừ thuế GTGT đối với nguyên vật liệu không sử dụng:** Phế liệu, phế phẩm được thu hồi để tái chế, sử dụng lại khi bán ra áp dụng mức thuế suất thuế GTGT theo thuế suất của mặt hàng đó.

Thuế đầu vào của hàng hoá, dịch vụ được khấu trừ phát sinh trong tháng nào được kê khai, khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của tháng đó, không phân biệt đã xuất dùng hay còn để trong kho.

Theo đó, trường hợp một doanh nghiệp sản xuất, chế biến hải sản xuất khẩu mua nguyên liệu là hải sản chưa qua chế biến nhập kho nhưng qua nhiều năm, số nguyên liệu này không được đưa vào sản xuất; đến khi hư hỏng, quá hạn, doanh nghiệp bán phế liệu thu hồi thì phế liệu thu hồi bán ra thuộc đối tượng chịu thuế GTGT; thuế GTGT đầu vào của số nguyên liệu này được khấu trừ toàn bộ. *(CV số 3956/TCT-CS ngày 26/09 /2007).*

26. **Điều chỉnh doanh thu:** Cơ sở kinh doanh đã xuất bán, cung ứng hàng hoá, dịch vụ và lập hoá đơn do hàng hoá, dịch vụ không đảm bảo chất lượng, quy cách ... phải điều chỉnh (tăng, giảm) giá bán thì bên bán và bên mua phải lập biên bản hoặc có thoả thuận bằng văn bản ghi rõ số lượng, quy cách hàng hoá, mức giá tăng (giảm) theo hoá đơn bán hàng (số ký hiệu, ngày, tháng của hoá đơn, thời gian), lý do tăng (giảm) giá, đồng thời bên bán lập hoá đơn để điều chỉnh mức giá được điều chỉnh. Hoá đơn ghi rõ điều chỉnh giá, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào.

Theo đó, trường hợp một công ty giảm giá bán hàng cho người mua nước ngoài do hàng bị hư hỏng, có ý kiến của người mua nước ngoài và hai bên đã thương lượng thống nhất giảm giá bán thì Công ty đó phải lập hoá đơn điều chỉnh, trên hoá đơn này cần ghi rõ điều chỉnh giá cho hàng hoá tại hoá đơn số, ký hiệu...Căn cứ theo hoá đơn đã điều chỉnh giá, công ty kê khai điều chỉnh doanh số bán hàng. *(CV số 3943/TCT-CS ngày 25/09 /2007).*

27. **Hoàn thuế GTGT:** Trường hợp doanh nghiệp xuất khẩu nhận tiền thanh toán qua ngân hàng từ phía nước ngoài nhưng phía nước ngoài cản trở khoản tiền phí hoa hồng môi giới xuất khẩu phải trả cho bên thứ ba là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài vào giá trị hàng hóa xuất khẩu, khoản hoa hồng này được quy định rõ trong hợp đồng xuất khẩu về nghĩa vụ thanh toán, số tiền phí phải trả, do đó, số tiền ghi trên chứng từ thanh toán qua ngân hàng thấp hơn giá trị hàng xuất khẩu thể hiện trên hóa đơn và tờ khai hải quan thì doanh nghiệp được khấu trừ/hoàn thuế GTGT đầu vào tương ứng với giá trị ghi trên giấy báo Có của ngân hàng. Khoản chi phí chuyển

cho bên thứ ba theo hợp đồng mà bên xuất khẩu phải chịu được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. **(CV số 3825/TCT-CS ngày 17/09/2007)**

28. **Thuế GTGT đối với công trình phúc lợi:** Hoạt động duy tu, sửa chữa, phục chế, xây dựng các công trình văn hoá, nghệ thuật, công trình phục vụ lợi ích công cộng, cơ sở hạ tầng và nhà tình nghĩa bằng nguồn vốn đóng góp của nhân dân và vốn viện trợ nhân đạo, kể cả trường hợp được nhà nước cấp hỗ trợ một phần vốn không quá 30% tổng số vốn thực chi cho công trình thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Theo đó, trường hợp một công ty làm chủ đầu tư xây dựng công trình để phục vụ lợi ích công cộng nhưng bằng nguồn vốn từ quỹ phúc lợi và một phần vốn góp của cán bộ công nhân viên của công ty thì công trình này thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. **(CV số 3792/TCT-HT ngày 14/09/2007).**

29. **Chính sách thuế đối với doanh nghiệp chế xuất:** Theo CV số 3719/TCT-CS ngày 12/09/2007, doanh nghiệp nội địa cho thuê đất, nhà xưởng, bán cơ sở hạ tầng trên đất cho doanh nghiệp chế xuất thì doanh nghiệp nội địa được coi như xuất khẩu, để được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% thì doanh nghiệp nội địa phải đảm bảo các điều kiện hồ sơ, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Trường hợp doanh nghiệp nội địa nhập khẩu hàng hoá, dịch vụ của doanh nghiệp chế xuất thì hàng hoá, dịch vụ doanh nghiệp nội địa nhập khẩu phải chịu thuế GTGT khâu nhập khẩu với thuế suất thuế GTGT theo quy định.

Doanh nghiệp chế xuất không thuộc đối tượng nộp thuế GTGT, không phải kê khai, nộp thuế GTGT đầu ra, không được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào. Doanh nghiệp chế xuất khi bán hàng hoá, dịch vụ sử dụng hoá đơn bán hàng (hoặc hoá đơn tự phát hành) theo quy định của Bộ tài chính.

30. **Khấu trừ thuế GTGT đầu vào của TSCĐ:** Trường hợp công ty mua TSCĐ để dùng cho sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không thuộc diện chịu thuế GTGT (chưa khấu trừ thuế GTGT đầu vào), nay không sử dụng nữa bán cho đơn vị khác thì phải chịu thuế GTGT đầu ra. Trường hợp này, công ty được phân bổ và xác định lại số thuế GTGT đầu vào và đã tính vào nguyên giá TSCĐ tương ứng với phần giá trị còn lại được thể hiện trên sổ kế toán của cơ sở kinh doanh để kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào. **(CV số 3689/TCT-HT ngày 11/09/2007)**

31. **Xử lý vướng mắc khi tính phạt nộp chậm:** Các hình thức xử phạt về thuế được quy định như sau: Phạt 0,05% mỗi ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp với hành vi chậm nộp tiền thuế, tiền phạt.

Mức xử phạt tiền là 0,05% số tiền thuế chậm nộp tính trên mỗi ngày chậm nộp. Số ngày chậm nộp tiền thuế bao gồm cả ngày lễ, ngày nghỉ và được tính từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn nộp thuế theo quy định, thời hạn gia nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan thuế, thời hạn ghi trong QĐ xử lý của cơ quan thuế, đến ngày người nộp thuế đã nộp đủ số tiền chậm nộp vào Ngân sách Nhà nước ghi trên chứng từ tiền vào Ngân sách Nhà nước.

Trường hợp người nộp thuế không nộp tiền phạt đúng thời hạn quy định thì cơ quan thuế áp dụng biện pháp cưỡng chế để thu đủ khoản tiền phạt này. Như vậy, việc xử phạt chậm nộp đối với hành vi chậm nộp tiền thuế với mức phạt tiền là 0,05% trên số tiền thuế chậm nộp tính trên mỗi ngày chậm nộp, không quy định tính phạt trên số tiền phạt chậm nộp như trước đây. **(CV số 3685/TCT-CS ngày 11/09/2007).**

32. **Kê khai thuế theo TT 60/2007/TT-BTC:**

- Hiệu lực của TT 60/2007/TT-BTC: Ngày 04/08/2007, TT60/2007/TT-BTC được đăng công báo, vậy TT này có hiệu lực từ ngày 19/08/2007. Trường hợp công ty không sử dụng phần mềm hỗ trợ kê khai thì kỳ kê khai thuế tháng 7/2007 phải thực hiện kê khai theo biểu mẫu ban hành kèm theo TT 60/2007/TT-BTC. Trường hợp công ty đang sử dụng phần mềm hỗ trợ kê khai do ngành thuế cung cấp thì tiếp tục sử dụng các mẫu tờ khai thuế theo ứng dụng phần mềm cho đến hết kỳ tính thuế tháng 12/2007.

- Về việc kê khai hóa đơn đầu vào: Hóa đơn kê khai tại bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa dịch vụ mua vào (mẫu số 01-2/GTGT) là hóa đơn GTGT của hàng hóa dịch vụ mua vào. Như vậy hóa đơn bán hàng (mẫu số 02/GTGT-3LL) không phải kê khai vào mẫu 01-2/GTGT ban hành kèm theo TT 60/2007/TT-BTC

(CV số 3670/TCT-HT ngày 10/09/2007)

33. **Xử lý hoá đơn hết thời hạn sử dụng hết thời hạn sử dụng:** Đối với hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ phát sinh trước ngày xác định cơ sở kinh doanh bỏ trốn thì:

- Ngày xác định cơ sở kinh doanh bỏ trốn là ngày cơ quan thuế cùng chính quyền địa phương lập biên bản xác định cơ sở kinh doanh không còn tồn tại ở địa điểm đã đăng ký. Ngày lập biên bản xác định cơ sở kinh doanh bỏ trốn được ghi trên thông báo của cơ quan thuế.

- Nếu hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ mà giá trị hàng hoá, dịch vụ ghi trên hoá đơn phù hợp với hợp đồng kinh tế ký kết giữa hai bên và phù hợp với chứng từ thanh toán hợp pháp; hàng hoá mua vào theo hoá đơn đó đã bán ra và đã kê khai thuế hoặc là do nguyên vật liệu đã đưa vào sản xuất, hoặc hàng hoá đó đang tồn kho; có hạch toán kế toán đầy đủ, đúng quy định thì được khấu trừ thuế GTGT đầu vào; giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Trường hợp các hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ của doanh nghiệp mua hàng phát sinh trước ngày xác định doanh nghiệp bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ bỏ trốn theo thông báo của cơ quan thuế. Nếu hàng hoá, dịch vụ ghi trên hoá đơn phù hợp với hợp đồng kinh tế ký kết giữa hai bên và phù hợp với chứng từ thanh toán hợp pháp; hàng hoá mua vào theo hoá đơn đó đã bán ra và kê khai thuế hoặc là nguyên vật liệu đã đưa vào sản

xuất, hoặc hàng hoá đó đang tồn kho; có hạch toán kế toán đầy đủ, đúng quy định thì doanh nghiệp mua hàng được khấu trừ thuế GTGT đầu vào; giá trị, dịch vụ mua vào được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp. **(CV số 3497/TCT-CS ngày 27/08/2007).**

34. **Giải quyết hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT:** Theo quy định về quyền và trách nhiệm của đối tượng nộp thuế trong việc khiếu nại về thuế thì tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về việc cán bộ thuế, cơ quan Thuế thi hành không đúng luật thuế GTGT đối với cơ sở. Đơn khiếu nại phải gửi cơ quan Thuế phát hành thông báo thuế, lệnh thu hoặc QĐ xử lý trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được lệnh thu hoặc QĐ xử lý. Trong khi chờ giải quyết, tổ chức, cá nhân khiếu nại vẫn phải nộp đủ và đúng thời hạn số tiền thuế, tiền phạt đã thông báo. Nếu tổ chức, cá nhân khiếu nại không đồng ý với QĐ của cơ quan Thuế giải quyết khiếu nại, hoặc quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày gửi đơn chưa nhận được ý kiến giải quyết thì tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại lên cơ quan thuế cấp trên hoặc khởi kiện ra tòa án theo quy định của pháp luật. Thủ tục, trình tự khiếu nại hay khởi kiện và việc xem xét, giải quyết phải thực hiện đúng theo các quy định pháp luật hiện hành.

Theo đó, trường hợp một công ty không đồng ý với QĐ hoàn thuế của cục thuế địa phương thì có quyền khiếu nại lên cơ quan thuế theo quy định của pháp luật hiện hành để được giải quyết. **(CV số 3458/TCT-HT ngày 24/8/2007).**

35. **Khấu trừ, hoàn thuế GTGT trên tiền thuê đất:** Doanh nghiệp có thuê đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân (không trực tiếp thuê đất của nhà nước hoặc thuê đất trong khu công nghiệp) để xây dựng công trình trên đất thuê đó phục vụ cho kinh doanh đủ tiêu chuẩn là TSCĐ thì được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định hiện hành nếu đáp ứng được các yêu cầu sau: (i) Hợp đồng thuê đất có công chứng nhà nước; (ii) Hoá đơn mua vật liệu xây dựng, thuế nhân công hoặc thanh toán khối lượng xây lắp bàn giao kèm theo hợp đồng xây dựng công trình, thanh lý hợp đồng, quyết toán giá trị công trình XDCB mang tên, địa chỉ và mã số thuế của doanh nghiệp; (iii) Công trình phải nộp thuế trước bạ theo quy định (nếu có); (iv) Công trình được quản lý, theo dõi hạch toán theo quy định hiện hành về quản lý TSCĐ.

Trường hợp một công ty xây dựng công trình nhà nghỉ trên đất thuê có đủ điều kiện nêu trên thì được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào. **(CV số 3411/TCT-HT ngày 22/8/2007).**

36. **Khấu trừ thuế GTGT đầu vào:** Đối với hàng hoá, dịch vụ không chịu thuế GTGT (chưa khấu trừ thuế GTGT đầu vào), nay chuyển sang sử dụng cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT thì cơ sở kinh doanh được kê khai, khấu trừ hay hoàn thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ (kể cả tài sản cố định) trên phần giá trị còn lại hoặc giá trị phân bổ trên sổ kế toán của cơ sở kinh doanh.

Một công ty mua tàu biển để sử dụng vào kinh doanh vận tải quốc tế thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, thuế GTGT đầu vào đã tính vào nguyên giá tài sản để tính khấu hao. Nếu Công ty không tiếp tục sử dụng tàu để vận tải quốc tế mà đem bán thì được kê khai, khấu trừ hoặc hoàn thuế GTGT đầu vào của tài sản trên phần giá trị còn lại hoặc giá trị chưa phân bổ của tài sản theo số liệu ghi trên sổ kế toán. Số thuế GTGT đầu vào của tài sản được khấu trừ kê khai điều chỉnh vào Tờ khai thuế theo hướng dẫn của pháp luật. **(CV số 3359/TCT-CS ngày 20/8/2007).**

37. **Cấp mã số thuế đối với nhà thầu nước ngoài:** Đối với trường hợp nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện chế độ kế toán Việt Nam thực hiện kê khai, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và kê khai, nộp thuế TNDN theo quy định của Luật thuế TNDN thì việc đăng ký, cấp mã số thuế như sau: Nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện việc đăng ký thuế trực tiếp với cơ quan thuế địa phương nơi đặt văn phòng điều hành của nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài để được cấp mã số thuế. Về thủ tục, hồ sơ đăng ký thuế thực hiện theo hướng dẫn tại Điểm 1, Mục I, Phần C TT số 05/2005/TT-BTC ngày 11/01/2005 và TT số 85/2007/TT-BTC ngày 18/07/2007.

Đối với trường hợp nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện chế độ kế toán Việt Nam nêu tại Điểm 3, Mục I, Phần B TT số 05/2007/TT-BTC ngày 11/01/2005 nhưng kê khai, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và kê khai, nộp thuế TNDN theo phương pháp ấn định thì nhà thầu chính nước ngoài phải đăng ký, kê khai, nộp thuế trực tiếp tại cơ quan thuế địa phương nơi nhà thầu đóng trụ sở chính. Về thủ tục, hồ sơ đăng ký thuế thực hiện theo hướng dẫn tại Điểm 1, Mục I, Phần C TT số 05/2005/TT-BTC ngày 11/01/2005 và TT số 85/2007/TT-BTC ngày 18/07/2007. **(CV số 3329/TCT-CS ngày 16/08/2007)**

38. **Thuế GTGT đối với đại lý bán đúng giá hưởng hoa hồng:** Cơ sở đại lý bán hàng theo các hình thức phải kê khai và nộp thuế GTGT đối với hàng hoá bán đại lý và tiền hoa hồng thu được từ đại lý.

Theo đó, các đại lý bán hàng đúng giá hưởng hoa hồng phải kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định. Căn cứ và phương pháp xác định số thuế GTGT phải nộp theo quy định của pháp luật. **(CV số 3328/TCT-CS ngày 16/8/2007).**

39. **Chính sách thuế GTGT đối với thẻ khuyến mại:** Đối với hàng hoá, dịch vụ dùng để trao đổi, cho, biếu, tặng, khuyến mại, quảng cáo, trả thưởng, trả thay tiền lương cho người lao động hoặc tiêu dùng nội bộ không phục vụ cho sản xuất, kinh doanh hoặc phục vụ cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ không chịu thuế GTGT thì phải lập hoá đơn GTGT (hoá đơn bán hàng), trên hoá đơn ghi đầy đủ các chỉ tiêu và tính thuế GTGT như hoá đơn xuất bán hàng hoá cho khách hàng.

Theo đó, trường hợp một công ty thực hiện chương trình khuyến mại cho các dịch vụ mà công ty đó cung cấp dưới dạng phát hành thẻ có mệnh giá khác nhau tặng cho người sử dụng dịch vụ thì phải tính thuế GTGT đầu ra đối với thẻ khuyến mại đó. **(CV số 3229/TCT-CS ngày 13/8/2007).**

40. **Kê khai thuế GTGT đối với nhà thầu nước ngoài:** Trường hợp Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài có văn phòng điều hành tại một địa phương nhưng thực hiện hợp đồng xây dựng, lắp đặt tại một địa phương khác thì kê khai và tạm nộp thuế GTGT theo quy định hiện hành tại địa phương nơi có công trình xây dựng, nộp thuế TNDN và quyết toán thuế GTGT, thuế TNDN tại địa phương nơi đặt văn phòng điều hành.

Đồng thời, thuế suất thuế 0% áp dụng đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt các công trình ở nước ngoài và công trình của doanh nghiệp chế xuất.

Theo đó, trường hợp một công ty (là nhà thầu nước ngoài) áp dụng phương pháp kê khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ khi thực hiện xây dựng, lắp đặt cho doanh nghiệp chế xuất thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%. Công ty đó phải kê khai và nộp thuế GTGT tại địa phương nơi thực hiện xây dựng, lắp đặt công trình nêu trên. Công ty đó thực hiện thủ tục hoàn thuế GTGT đối với hàng hoá, dịch vụ mua vào sử dụng cho hoạt động xây dựng, lắp đặt cho doanh nghiệp chế xuất và kê khai, nộp thuế TNDN tại trụ sở chính. **(CV số 3222/TCT-CS ngày 10/8/2007).**

41. **Chính sách thuế GTGT:** Các trường hợp có hàng hoá xuất khẩu hoặc được coi như xuất khẩu theo quy định nếu đã có xác nhận của cơ quan Hải quan (đối với hàng hoá xuất khẩu) nhưng không có đủ các thủ tục, hồ sơ còn lại nêu trên thì cơ sở kinh doanh không phải tính thuế GTGT đầu ra nhưng không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào mà tính vào chi phí. Đối với dịch vụ xuất khẩu nếu không đủ 1 trong các thủ tục nêu trên thì cơ sở kinh doanh không phải tính thuế đầu ra và không được khấu trừ thuế đầu vào. Riêng đối với trường hợp theo quy định cụ thể của pháp luật không có đủ một trong các thủ tục, hồ sơ quy định tại các điểm này thì cơ sở phải tính và nộp thuế GTGT như hàng hoá tiêu thụ nội địa.

Trường hợp một công ty có xác nhận của cơ quan hải quan về hàng hoá thực xuất nhưng thủ tục thanh toán qua ngân hàng không đúng theo quy định thì đối với lô hàng xuất khẩu này, công ty không phải tính thuế GTGT đầu ra nhưng không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào. Số thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ đối với lô hàng xuất khẩu này được công ty đó tập hợp để tính vào chi phí khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. **(CV số 3216/TCT-CS ngày 14/8/2007).**

42. **Thời hạn khấu trừ thuế GTGT đầu vào:** Thuế đầu vào của hàng hoá, dịch vụ được khấu trừ phát sinh trong tháng nào được kê khai khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của tháng đó, không phân biệt đã xuất dùng hay còn để trong kho. Trường hợp hoá đơn GTGT hoặc chứng từ nộp thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ mua vào phát sinh trong tháng nhưng chưa kê khai kịp trong tháng thì được kê khai khấu trừ vào các tháng tiếp sau, thời gian tối đa là 03 tháng kể từ thời điểm kê khai của tháng phát sinh.

Theo đó, trường hợp một công ty do tranh chấp giữa các cổ đông. Trong quá trình tranh chấp, Hội đồng quản trị của công ty đã họp và ra nghị quyết niêm phong con dấu vì chưa có người đại diện theo pháp luật. Công ty không có người đại diện theo pháp luật, không thực hiện kê khai, nộp thuế GTGT đầu ra thì công ty đó không được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào. **(CV số 3188/TCT-CS ngày 08/8/2007).**

43. **Kê khai thuế GTGT:** – Theo quy định, số tiền ghi trên tờ khai làm tròn đến đơn vị tiền là đồng Việt Nam. Không ghi số thập phân trên tờ khai thuế GTGT. Đối với các chỉ tiêu không có số liệu phát sinh trong kỳ tính thuế thì phần số ghi vào Tờ khai được để trong ngoặc (...). Các chỉ tiêu điều chỉnh trên tờ khai phải có Bảng giải trình đính kèm.

Theo đó, khi lập tờ khai thuế GTGT các chỉ tiêu “Thuế GTGT chưa khấu trừ kỳ này” Mã số [41]; Chỉ tiêu “Thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau” – Mã số [43], nếu có kết quả tính toán nhỏ hơn không (0) thì ghi vào Tờ khai kết quả đó và được để trong ngoặc (...). **(CV số 3178/TCT-HT ngày 08/8/2007).**

44. **Kê khai thuế GTGT đối với chi nhánh:** Trường hợp các chi nhánh của công ty thương mại ở khác địa phương nơi đồng trụ sở chính, không có tư cách pháp nhân, không có con dấu và tài khoản tiền gửi tại ngân hàng trực tiếp bán hàng hóa, phát sinh doanh thu thì công ty thương mại có trách nhiệm đăng ký cấp mã số thuế phụ thuộc cho chi nhánh, chi nhánh sử dụng hóa đơn của công ty thương mại, công ty thương mại sử dụng Tờ khai thuế GTGT (theo mẫu 06/GTGT ban hành kèm theo TT 60/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007) để kê khai, nộp thuế tại cơ quan thuế địa phương nơi các chi nhánh bán hàng theo tỷ lệ 2% trên doanh thu chưa có thuế GTGT đối với các mặt hàng có thuế suất thuế GTGT là 10%. Số thuế chi nhánh đã nộp tại cơ quan thuế địa phương được tính vào số thuế GTGT đã nộp của công ty thương mại khi kê khai, nộp thuế GTGT tại văn phòng trụ sở chính. **(CV số 3158/TCT-CS ngày 08/08/2007)**

45. **Cấp mã số thuế:** Ngày 18/7/2007, Bộ tài chính đã ban hành TT số 85/2007/TT-BTC hướng dẫn thi hành Luật quản lý thuế về việc đăng ký thuế.

Theo đó, chủ doanh nghiệp tư nhân, cá nhân, chủ hộ kinh doanh có các cơ sở, cửa hàng kinh doanh đóng tại các địa bàn quận, huyện, thị xã hoặc tỉnh khác nhau thì ngoài mã số thuế chính 10 số còn được cấp các mã số thuế 13 số để kê khai nộp thuế cho các cơ sở, cửa hàng kinh doanh với cơ quan thuế trực tiếp quản lý thu thuế cơ sở, cửa hàng này...

Trường hợp nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài trực tiếp nộp thuế tại Việt Nam khi thực hiện dự án đầu tư, đã đăng ký thuế và được cơ quan thuế cấp mã số thuế 10 số, nếu phát sinh các hợp đồng (thuộc dự án) tại các địa điểm khác, thì nhà thầu phải kê khai đăng ký thuế để được cấp mã số thuế 13 số cho các Ban điều hành dự án hoặc nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài trực tiếp thực hiện từng hợp đồng...

Đối với trường hợp nhà thầu và nhà thầu phụ nước ngoài, các hợp đồng, hợp tác kinh doanh của Việt Nam với người nước ngoài, nhưng bên nước ngoài không trực tiếp nộp thuế tại Việt Nam, thì bên Việt Nam ký hợp đồng với nhà thầu có trách nhiệm kê khai và nộp thuế cho bên nước ngoài. Bên Việt Nam được cấp một mã số thuế 10 số để sử dụng cho việc kê khai, nộp thuế cho các nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài. Trường hợp bên Việt Nam ký hợp đồng là doanh nghiệp đã được cấp mã số thuế thì không được sử dụng mã số thuế của doanh nghiệp để kê khai, nộp thuế cho các nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

46. **Chính sách thuế GTGT đối với hàng hóa khuyến mại, quảng cáo:** Đối với hàng hoá, dịch vụ dùng để trao đổi, cho, biếu tặng, khuyến mại, quảng cáo, trả thưởng, trả thay tiền lương cho người lao động hoặc tiêu dùng nội bộ không phục vụ cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ không chịu thuế GTGT thì phải lập hoá đơn GTGT (hoặc hoá đơn bán hàng), trên hoá đơn ghi đầy đủ các chi tiêu và tính thuế GTGT như hoá đơn xuất bán hàng hoá cho khách hàng.

Theo đó, trường hợp một công ty bán hàng hoá có khuyến mại bằng hàng cho khách hàng thì công ty phải lập hoá đơn và kê khai thuế GTGT đối với cả số hàng khuyến mại cho khách hàng. *(CV số 2945/TCT-HT ngày 26/7/2007).*

47. **Thuế GTGT trong giai đoạn đầu tư:** Đối với cơ sở kinh doanh đầu tư mới đã đăng ký kinh doanh, đăng ký nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế trong giai đoạn đầu tư, chưa đi vào hoạt động, chưa phát sinh thuế đầu ra, và thời gian đầu tư từ 1 năm trở lên thì cơ sở kinh doanh vẫn phải lập tờ khai thuế hàng tháng và được xét hoàn thuế đầu vào theo từng năm dương lịch. Nếu số thuế GTGT đầu vào của tài sản đầu tư được hoàn có giá trị lớn từ 200 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế theo quý (3 tháng liên tục không phân biệt theo năm dương lịch).

Trường hợp một công ty có số thuế GTGT đầu vào của tài sản đầu tư được hoàn tổng hợp 3 tháng liên tục có giá trị lớn hơn 200 triệu thì công ty đó làm thủ tục đề nghị hoàn thuế theo quý. *(CV số 2932/TCT-CS ngày 26/7/2007).*

48. **Chính sách thuế GTGT đối với lãi tiền gửi từ hoạt động uỷ thác:** Dịch vụ tín dụng và quỹ đầu tư bao gồm hoạt động cho vay, bảo lãnh cho vay, chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá trị như tiền thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Trường hợp một ngân hàng uỷ thác cho một tổ chức kinh tế để gửi tiền có kỳ hạn các tổ chức tín dụng khác bằng một hợp đồng uỷ thác cụ thể thì lãi tiền gửi thu về từ hoạt động này là lãi tiền gửi từ dịch vụ tín dụng nên thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. *(CV số 2921/TCT-CS ngày 25/7/2007).*

49. **Bộ chứng từ uỷ thác xuất khẩu trong hoàn thuế GTGT:** Thủ tục cần thiết đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu được khấu trừ/hoàn thuế là: Hợp đồng bán hàng hoá cho tổ chức cá nhân nước ngoài. Trường hợp uỷ thác xuất khẩu thì phải có hợp đồng uỷ thác xuất khẩu; Tờ khai hải quan về hàng xuất khẩu có xác nhận của cơ quan hải quan đã xuất khẩu; Hàng hoá xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng; Hoá đơn GTGT bán hàng hoá cho nước ngoài. Trường hợp xuất khẩu uỷ thác, hoá đơn GTGT sẽ là hoá đơn do đơn vị đi uỷ thác xuất cho đơn vị nhận uỷ thác ghi rõ số lượng, giá trị về số hàng hoá đã thực xuất. Thủ tục hồ sơ để giải quyết hoàn thuế GTGT đối với trường hợp uỷ thác xuất khẩu theo quy định hiện hành.

Trường hợp một công ty uỷ thác xuất khẩu qua một công ty khác để xuất khẩu hàng hoá nhưng Tờ khai hải quan hàng xuất khẩu không đảm bảo điều kiện là hàng xuất khẩu uỷ thác và không có xác nhận thực xuất của cơ quan hải quan cửa khẩu xuất nên không được xem xét khấu trừ/ hoàn thuế theo quy định. *(CV số 2911/TCT-CS ngày 25/7/2007).*

50. **Khấu trừ thuế GTGT đối với TSCĐ:** Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ là thuế GTGT của hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT.

Đối với tài sản cố định dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thì được khấu trừ toàn bộ số thuế GTGT đầu vào.

Theo đó, trường hợp một công ty mua tàu đã qua sử dụng để bổ sung năng lực vận tải và ký hợp đồng mua tàu đóng mới với các Nhà máy đóng tàu trong nước, thực hiện thanh toán từng phần theo biên bản nghiệm thu (vì thời gian đóng tàu kéo dài trong nhiều năm), có phát sinh số thuế GTGT đầu vào thì được kê khai, khấu trừ hoặc hoàn thuế GTGT của tài sản trên. *(CV số 2835/TCT-CS ngày 20/07/2007).*

51. **Chính sách thuế đối với dịch vụ du lịch** – Theo quy định hiện hành, đối với dịch vụ du lịch theo hình thức lữ hành, hợp đồng ký với khách hàng theo giá trọn gói (ăn, ở, đi lại) thì giá trọn gói được xác định là giá đã có thuế để tính thuế GTGT và doanh thu của cơ sở kinh doanh. Trường hợp giá trọn gói bao gồm các khoản không chịu thuế GTGT như chi vé máy bay vận chuyển khách du lịch từ nước ngoài vào Việt Nam, từ Việt Nam đi nước ngoài, các chi phí ăn, nghỉ, thăm quan ở nước ngoài (nếu có chứng từ hợp pháp) thì các khoản chi phí này được tính giảm trừ trong giá (doanh thu) tính thuế GTGT.

Theo đó, bên trực tiếp ký hợp đồng với khách hàng theo giá trọn gói, sau đó ký hợp đồng giao lại cho bên thứ ba thực hiện thì các khoản chi phí phát sinh ở nước ngoài như chi phí ăn, nghỉ, tham quan có chứng từ hợp pháp theo quy định của nước sở tại phù hợp với chuyến du lịch theo hợp đồng (chứng từ phải dịch ra tiếng Việt để xem xét đối chiếu phí hợp) và vé máy bay được bên thứ ba cung cấp cho bên trực tiếp ký hợp đồng với khách

hàng mà trong hợp đồng giao lại có quy định thì các khoản chi phí này được giảm trừ trong giá khi xác định doanh thu tính thuế GTGT. *(CV số 2829/TCT-CS ngày 20/07/2007).*

52. **Khấu trừ thuế GTGT đối với hàng gia công xuất khẩu:** Một công ty thực hiện xuất khẩu hàng trực tiếp cho đối tác nước ngoài, trong quá trình xuất khẩu có một số lượng hàng không được đối tác chấp nhận, tái xuất trả lại cho công ty đó. Công ty đã làm thủ tục nhập khẩu và điều chỉnh giảm doanh thu xuất khẩu đồng thời công ty đó phải điều chỉnh giảm số thuế GTGT đầu vào liên quan đến số hàng hoá nhập khẩu trả lại. Số thuế GTGT đầu vào liên quan đến lô hàng nhập khẩu trở lại công ty không được kê khai khấu trừ hoàn thuế.

Số thuế GTGT đầu vào liên quan đến việc sửa chữa, hoàn thiện lại sản phẩm để tiếp tục tái xuất ra nước ngoài, công ty đó được kê khai, khấu trừ hoàn thuế GTGT khi thực tế tái xuất cho khách hàng nước ngoài nếu đáp ứng các điều kiện về hàng hoá xuất khẩu theo quy định của pháp luật. Chi phí bồi thường thiệt hại do các cơ sở sản xuất kinh doanh trong nước đền bù, công ty đó không phải lập hoá đơn mà chỉ thực hiện phiếu thu – chi và công ty đó hạch toán vào khoản thu nhập bất thường. *(CV số 2823/TCT-CS ngày 20/07/2007).*

53. **Thuế GTGT:** Đối với cơ sở kinh doanh bán hàng hoá cho doanh nghiệp chế xuất để phục vụ cho hoạt động của bộ máy văn phòng, như: văn phòng phẩm, lương thực, thực phẩm, hàng công nghệ phẩm thì phải có tờ hải quan về hàng xuất khẩu mới được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% (trừ điện, nước). Nếu cơ sở kinh doanh không mở tờ khai hải quan thì coi như trường hợp tiêu dùng nội địa và phải kê khai thuế đầu ra theo đúng quy định.

Theo đó, trường hợp một cơ sở kinh doanh bán hàng hoá là văn phòng phẩm, đồ dùng sinh hoạt cho doanh nghiệp chế xuất nhưng không mở tờ khai hải quan thì không đủ điều kiện để được áp dụng thuế suất 0% đối với lô hàng nêu trên. *(CV số 2822/TCT-CS ngày 20/07/2007).*

54. **Đăng ký thuế:** Ngày 18/07/2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 85/2007/TT-BTC Hướng dẫn thi hành Luật quản lý thuế về việc đăng ký thuế. TT này quy định các nội dung cụ thể về thời hạn đăng ký thuế, hồ sơ đăng ký thuế của từng đối tượng, thời gian tiếp nhận và cấp giấy chứng nhận đăng ký thuế của cơ quan thuế, các nội dung về thay đổi thông tin đăng ký thuế (đổi tên, chuyển địa điểm) và các quy định về chấm dứt hiệu lực mã số thuế...

TT này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo và thay thế TT số 10/2006/TT-BTC ngày 14/02/2006 của Bộ Tài chính.

Người nộp thuế đã được cấp mã số thuế theo TT số 79/1998/TT-BTC ngày 12/6/1998 và TT số 68/2003/TT-BTC ngày 17/7/2003 của Bộ Tài chính và TT số 80/2004/TT-BTC ngày 13/8/2004 và TT số 10/2006/TT-BTC ngày 14/2/2006 của Bộ Tài chính thì vẫn được tiếp tục sử dụng mã số thuế đã được cấp.

55. **Chính sách thuế đối với khoản tiền nhân tài trợ:** Đối với cơ sở kinh doanh nhận tiền tài trợ của các cơ sở kinh doanh khác để thực hiện các dịch vụ khuyến mại, quảng cáo, tiếp thị, bảo hành và các hoạt động hỗ trợ khác cho việc bán sản phẩm do chính cơ sở kinh doanh sản xuất hoặc nhập khẩu vào Việt Nam thì toàn bộ số tiền tài trợ nhận được nêu trên được xác định là doanh thu đã có thuế GTGT và cơ sở kinh doanh nhận tài trợ phải xác định doanh thu chưa có thuế GTGT và thuế GTGT để lập hoá đơn GTGT theo quy định.

Theo đó, trường hợp một công ty nhận tiền tài trợ của công ty khác để thực hiện các chương trình khuyến mại thì toàn bộ số tiền tài trợ nhận được xác định là doanh thu đã có thuế GTGT, khi chi nhánh Công ty nhận tài trợ phải xác định doanh thu chưa có thuế GTGT và thuế GTGT để lập hoá đơn GTGT theo quy định. *(CV số 2700/TCT-CS ngày 13/07/2007).*

56. **Xác định thời gian được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào:** Trường hợp hoá đơn GTGT hoặc chứng từ nộp thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ mua vào phát sinh trong tháng nhưng chưa kê khai kịp trong tháng thì được kê khai khấu trừ vào các tháng tiếp sau, thời gian tối đa là 03 tháng kể từ thời điểm kê khai của tháng phát sinh.

Theo đó, trường hợp hoá đơn GTGT hoặc chứng từ nộp thuế GTGT một công ty phát sinh trong tháng 01/2007, nếu chi nhánh chưa kê khai kịp vào tờ khai thuế GTGT của tháng 01/2007 thì công ty được kê khai khấu trừ vào tờ khai thuế GTGT của tháng 02, tháng 03 hoặc chậm nhất vào tờ khai thuế GTGT của tháng 04/2007. *(CV số 2679/TCT-CS ngày 13/07/2007).*

57. **Khấu trừ thuế:** Trường hợp công ty xây dựng, nhà nghỉ cho CBCNV từ nguồn vốn đầu tư XDCB thì thuế GTGT đầu vào mua hàng hóa, dịch vụ mua vào để xây dựng công trình, nhà nghỉ đó được kê khai, khấu trừ/hoàn thuế. *(CV số 2650/TCT-CS ngày 11/07/2007)*

58. **Thuế đối với chi nhánh văn phòng Luật:** Theo quy định hiện hành về thuế GTGT, thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu. Dịch vụ xuất khẩu là dịch vụ được cung cấp trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ngoài Việt Nam nếu có đủ điều kiện: cơ sở cung cấp dịch vụ phải có hợp đồng ký với người mua hàng ở nước ngoài theo quy định của Luật thương mại; người mua nước ngoài thanh toán tiền dịch vụ cho cơ sở cung cấp dịch vụ tại Việt Nam.

Theo đó, trường hợp một văn phòng luật A cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài (tiêu dùng ngoài lãnh thổ Việt Nam) được coi là dịch vụ xuất khẩu và được áp dụng mức thuế suất thuế 0% nếu có Hợp đồng ký với tổ chức, cá nhân nước ngoài, chứng từ thanh toán qua ngân hàng của người nhận cung ứng dịch vụ theo quy định. *(CV số 2537/TCT-PCCS ngày 29/06/2007).*

59. **Khấu trừ thuế GTGT đối với TSCĐ:** Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ là thuế GTGT của hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT.

Riêng đối với tài sản cố định dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thì được khấu trừ toàn bộ số thuế GTGT đầu vào.

Trường hợp một công ty A mua tàu vận tải nhiên liệu 10.000 của Trung Quốc và đưa vào sửa chữa, nâng cấp để tạo tài sản cố định. Trong năm 2005 tàu vận tải này sử dụng vào hoạt động vận tải nội địa, công ty đã thực hiện kê khai, khấu trừ toàn bộ thuế GTGT đầu vào. Từ năm 2006 đến nay tàu được sử dụng vào hoạt động vận tải quốc tế không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT thì không phải kê khai điều chỉnh lại số thuế GTGT đầu vào khi mua tàu đã khấu trừ.

Trường hợp công ty A này có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết thì được hoàn thuế theo quy định. *(CV số 2536/TCT-PCCS ngày 29/06/2007).*

60. **Thuế GTGT đối với sản phẩm trồng trọt:** Một trong các đối tượng không chịu thuế GTGT là sản phẩm trồng trọt (bao gồm cả sản phẩm rừng trồng), chăn nuôi, thủy sản, hải sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc mới sơ chế thông thường của các tổ chức, cá nhân tự sản xuất, trực tiếp đánh bắt bán ra; Các sản phẩm mới qua sơ chế thông thường quy định tại điểm này là các sản phẩm mới được phơi, sấy khô, ướp đông, làm sạch, bóc vỏ, mà chưa được chế biến ở mức độ cao hơn hoặc chế biến thành các sản phẩm hàng hoá khác.

Theo đó, trường hợp thức ăn dùng cho chăn nuôi là sản phẩm trồng trọt (bao gồm cả sản phẩm rừng trồng), chăn nuôi, thủy sản, hải sản nuôi trồng, đánh bắt mới sơ chế thông thường do doanh nghiệp chăn nuôi tự sản xuất, trực tiếp đánh bắt bán ra thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Các sản phẩm thức ăn chăn nuôi đã qua chế biến thì thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo quy định. *(CV số 2479/TCT-PCCS ngày 28/06/2007).*

61. **Xử lý vi phạm pháp luật về thuế** - Theo TT số 61/2007/TT-BTC ban hành ngày 14/06/2007, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện: phạt theo số tiền tuyệt đối đối với các hành vi vi phạm thủ tục thuế, mức phạt tối đa không quá 100 triệu đồng. Khi phạt tiền, mức tiền phạt cụ thể đối với một hành vi vi phạm thủ tục thuế là mức trung bình của khung tiền phạt được quy định đối với hành vi đó; nếu có tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt có thể giảm xuống, nhưng không được giảm quá mức tối thiểu của khung tiền phạt, nếu có tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt có thể tăng lên nhưng không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt.

Mức trung bình của khung tiền phạt được xác định bằng cách chia đôi tổng số của mức tiền phạt tối thiểu cộng với mức tiền phạt tối đa của khung tiền phạt. Khi xác định mức phạt tiền đối với người nộp thuế có hành vi vi phạm pháp luật về thuế vừa có tình tiết tăng nặng, vừa có tình tiết giảm nhẹ thì xem xét giảm trừ tình tiết tăng nặng theo nguyên tắc hai tình tiết giảm nhẹ được giảm trừ một tình tiết tăng nặng. Sau khi giảm trừ theo nguyên tắc trên, nếu còn một tình tiết tăng nặng và một tình tiết giảm nhẹ thì tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm và thái độ khắc phục hậu quả của người vi phạm, người có thẩm quyền xử lý xem xét áp dụng mức phạt tiền áp dụng đối với trường hợp có một tình tiết tăng nặng hoặc trường hợp không có tình tiết tăng nặng, không có tình tiết giảm nhẹ. Đối với hành vi vi phạm thủ tục thuế thì mỗi tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ được tính tăng hoặc giảm 20% mức phạt trung bình của khung tiền phạt...

Phạt 0,05% mỗi ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp đối với hành vi chậm nộp tiền thuế, tiền phạt; 10% số tiền thuế thiếu đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

62. **Hướng dẫn Luật Quản lý Thuế:** Ngày 14/06/2007, Bộ Tài chính ban hành TT số 60/2007/TT-BTC_Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và hướng dẫn thi hành NĐ số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế. Đối tượng áp dụng TT này bao gồm người nộp thuế, Cơ quan thuế, Công chức thuế, Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện pháp luật về thuế. Nội dung quản lý thuế hướng dẫn tại TT này bao gồm việc Khai thuế, tính thuế; Ấn định thuế; Nộp thuế; Ủy nhiệm thu thuế; Trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế; Thủ tục miễn thuế, giảm thuế; xoá nợ tiền thuế, tiền phạt; Thủ tục hoàn thuế, bù trừ thuế; Kiểm tra thuế, thanh tra thuế; Giải quyết khiếu nại, tố cáo, khởi kiện liên quan đến thực hiện pháp luật thuế.

TT này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định khai thuế tháng bắt đầu áp dụng cho khai thuế của kỳ tính thuế/7/2007. Các quy định khai thuế theo quý bắt đầu áp dụng cho khai thuế của kỳ tính thuế quý 3/2007. Trong thời gian từ ngày 1/7/2007 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2008, chuyên viên chính, kiểm soát viên chính của cơ quan thuế được sử dụng các quyền hạn như thanh tra viên thuế trong quá trình thực hiện thanh tra thuế.

Thuế suất

1. **Thuế suất thuế GTGT đối với sản phẩm bể chứa bằng thép:** Trường hợp người bán bể chứa bằng thép đồng thời thực hiện dịch vụ lắp đặt theo hợp đồng đối với bên mua, nếu trong hợp đồng thể hiện rõ giá bán của sản phẩm và giá lắp đặt thì áp dụng thuế suất 5% hoặc 10% đối với bể chứa bằng thép tùy theo dung tích và thuế suất 10% đối với hoạt động lắp đặt. Trường hợp trong hợp đồng không thể hiện rõ giá bán của sản phẩm và giá lắp đặt thì áp dụng mức thuế suất 10% trên toàn bộ hợp đồng. *(CV số 5202/TCT-CS ngày 14/12/2007)*

2. **Thuế GTGT đối với hoạt động đánh giá tác động môi trường:** Dịch vụ lập báo cáo tác động môi trường là hoạt động phục vụ việc nghiên cứu khoa học thuộc dịch vụ khoa học công nghệ, áp dụng thuế suất thuế GTGT là 5% *(CV số 5117/TCT-CS ngày 07/12/2007)*
3. **Thuế đối với dịch vụ giặt là xuất khẩu:** Dịch vụ xuất khẩu là dịch vụ được cung cấp trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ngoài Việt Nam nếu có đủ điều kiện: cơ sở cung cấp dịch vụ phải có hợp đồng ký với người mua ở nước ngoài theo quy định của Luật Thương mại; người mua nước ngoài thanh toán tiền dịch vụ cho cơ sở cung cấp dịch vụ tại Việt Nam.
 Trường hợp một công ty cung cấp dịch vụ giặt là trực tiếp cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài nếu có hợp đồng ký với người mua nước ngoài theo Luật thương mại và người mua nước ngoài thanh toán tiền cung cấp dịch vụ cho công ty bằng chuyển khoản ngân hàng thì dịch vụ trên là dịch vụ xuất khẩu và được áp dụng thuế suất thuế GTGT là 0%. *(CV số 4890 TCT/HT ngày 22/11/2007).*
4. **Thuế suất thuế GTGT đối với thức ăn gia súc, gia cầm:** Thức ăn gia súc, gia cầm và thức ăn cho vật nuôi khác bao gồm các loại đã hoặc chưa được chế biến tổng hợp như cám, bã khô lạc, bột cá, bột xương...
 Trường hợp một công ty dùng lông vịt thứ phẩm sản xuất thành bột lông vũ làm thức ăn gia súc tiêu thụ nội địa (mặt hàng đã được Viện Pasteur TP Hồ Chí Minh kiểm nghiệm và chứng nhận) thì áp dụng thuế suất thuế GTGT là 5%. *(CV số 4726/TCT-HT ngày 13/11/2007).*
5. **Thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ đào đắp, san lấp:** Dịch vụ trực tiếp phục vụ sản xuất nông nghiệp bao gồm các hoạt động như cày, bừa đất sản xuất nông nghiệp; đào, đắp, nạo, vét kênh, mương, ao hồ phục vụ sản xuất nông nghiệp; nuôi, trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu, bệnh; thu, hái, sơ chế, bảo quản sản phẩm nông nghiệp áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%.
 Dịch vụ đào đắp, san lấp để tạo thành các ô ruộng muối là dịch vụ trực tiếp phục vụ sản xuất nông nghiệp thuộc diện chịu thuế GTGT với thuế suất 5%. *(CV số 4577/TCT-CS ngày 05/11/2007).*
6. **Thuế suất thuế GTGT đối với mực nang fillet:** Mặt hàng mực nang fillet ở dạng tươi sống áp dụng thuế suất thuế GTGT là 5%.
 Trường hợp cơ sở kinh doanh đã áp dụng mức thuế suất thuế GTGT đối với mặt hàng mực nang fillet ở dạng tươi sống khác với hướng dẫn nêu trên và bên mua, bên bán đã thực hiện kê khai nộp thuế, khấu trừ thuế thì không điều chỉnh lại. *(CV số 4560/TCT-CS ngày 02/11/2007).*
7. **Vướng mắc về thuế GTGT:** Nếu thuế suất thuế GTGT ghi trên hoá đơn thấp hơn thuế suất đã quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế GTGT thì doanh nghiệp phải kê khai, nộp thuế GTGT theo thuế suất thuế GTGT quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế GTGT.
 Một công ty ký hợp đồng bán thang máy và lắp đặt thang máy cho khách hàng, trên hợp đồng và hoá đơn không tách riêng được giá thang máy và giá lắp đặt thì áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% trên toàn bộ hợp đồng. *(CV số 4083/TCT-CS ngày 02/10/2007).*
8. **Thuế suất thuế GTGT:** Doanh nghiệp bán tương lãnh tụ bằng kim loại, bằng đá, bằng thạch cao và bán các loại đăng ký, quốc kỳ, đoàn kỳ, đội kỳ được may bằng vải phát sinh doanh thu thì sản phẩm này thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất 10%. *(CV 3965/TCT-CS ngày 26/09/2007)*
9. **Thuế suất thuế GTGT đối với phụ tùng:** Sản phẩm cơ khí (trừ sản phẩm cơ khí tiêu dùng) bao gồm các loại ô tô (trừ ô tô chịu thuế TTĐB), tàu, thuyền các loại, các phương tiện vận tải khác; các loại phụ tùng, bán thành phẩm của các loại sản phẩm nói trên bằng kim loại (kể cả phụ tùng, bán thành phẩm của ô tô chịu thuế TTĐB) áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%.
 Trường hợp một công ty sản xuất và bán các loại phụ tùng ô tô làm bằng kim loại thì áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%. Trường hợp các phụ tùng ô tô làm từ các vật liệu khác như nhựa composit, sợi thủy tinh và các phụ gia khác thì áp dụng thuế suất thuế GTGT theo chất liệu cấu thành theo quy định của pháp luật *(CV số 3958/TCT-CS ngày 26/09/2007).*
10. **Thuế GTGT đối với hoạt động sản xuất phim:** Sản xuất phim các loại (phim đã ghi hình) không phân biệt chủ đề, loại phim không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.
 Trường hợp một công ty trực tiếp sản xuất phim cho khách hàng có nhu cầu (bao gồm viết kịch bản, thuê đạo diễn, diễn viên, dựng cảnh, quay phim...) hoặc thực hiện một phần công đoạn trong quá trình sản xuất phim, thì hoạt động sản xuất phim này không thuộc diện chịu thuế GTGT.
 Trường hợp công ty đó ký hợp đồng với khách hàng sản xuất phim, sau đó thuê lại đơn vị khác thực hiện toàn bộ các công đoạn sản xuất phim thì công ty phải kê khai và nộp thuế GTGT với thuế suất 10% đối với chênh lệch giữa giá trị hợp đồng ký với khách hàng và giá trị hợp đồng ký với đơn vị Công ty thuê làm phim. *(CV số 3884/TCT-CS ngày 20/09/2007).*
11. **Thuế GTGT đối với hoạt động rà phá bom mìn:** TT số 32/2007/TT-BTC ngày 09/04/2007 của Bộ Tài chính không hướng dẫn riêng về thuế GTGT đối với hoạt động rà phá bom mìn. Trong thời gian chờ sửa đổi, bổ sung TT trên, tạm thời chưa thu thuế GTGT đối với hoạt động rà phá bom mìn. (CV số 3783/TCT-CS ngày 14/09/2007)
 Thuế GTGT đối với hoạt động bốc xếp: Dịch vụ bốc xếp (bốc xếp hàng lên và bốc xếp hàng xuống) cho phương tiện vận tải quốc tế thuộc diện chịu thuế GTGT với thuế suất 5%. *(CV số 3773/TCT-CS ngày 13/09/2007)*

12. **Thuế suất thuế GTGT:** Sản phẩm cơ khí (trừ sản phẩm cơ khí tiêu dùng) bao gồm: Các loại máy móc, thiết bị như: máy nổ, máy phay...; các loại ô tô (trừ ô tô chịu thuế TTĐB), tàu, thuyền các loại, phương tiện vận tải khác; các loại phụ tùng, bán thành phẩm của các loại sản phẩm nói trên bằng kim loại (kể cả phụ tùng, bán thành phẩm của ô tô chịu thuế TTĐB) áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%.
- Các mức thuế suất thuế GTGT này được áp dụng thống nhất cho từng loại hàng hoá, dịch vụ ở các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công hay kinh doanh thương mại.
- Theo đó, tàu thuyền được sản xuất, kinh doanh trong nước thuộc diện chịu thuế GTGT với thuế suất thuế 5%. **(CV số 3768/TCT-CS ngày 13/09/2007).**
13. **Thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ nạo vét luồng, lạch, cảng sông cảng biển:** Dịch vụ nạo vét luồng, lạch, cảng sông, cảng biển có mức thuế suất 5%.
- Do đó, trường hợp một công ty thi công hạng mục nạo vét, mở rộng lòng sông cũ, dòng kênh cũ áp dụng mức thuế suất thuế GTGT nêu trên. **(CV số 3741/TCT-CS ngày 12/09/2007).**
14. **Thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ tư vấn cho các DN ở nước ngoài:** Dịch vụ xuất khẩu là dịch vụ được cung cấp trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ngoài Việt Nam nếu có đủ điều kiện: cơ sở cung cấp dịch vụ phải có hợp đồng ký với người mua ở nước ngoài theo quy định của Luật Thương mại; người mua nước ngoài thanh toán tiền dịch vụ cho cơ sở cung cấp dịch vụ tại Việt Nam.
- Trường hợp một công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư cho các doanh nghiệp ở nước ngoài (bao gồm cung cấp các thông tin về môi trường đầu tư, môi trường pháp lý, thuế của Việt Nam, thực hiện nghiên cứu khả thi, dịch vụ rà soát tình hình tài chính, thuế và việc tuân thủ pháp luật và xác định giá trị các doanh nghiệp đang hoạt động tại Việt Nam); các công ty ở nước ngoài thanh toán tiền cung cấp dịch vụ cho Công ty này bằng chuyển tiền qua ngân hàng thì dịch vụ tư vấn nêu trên là dịch vụ xuất khẩu, áp dụng thuế suất thuế GTGT là 0%. **(CV số 3599/TCT-CS ngày 04/09/2007).**
15. **Thuế suất thuế GTGT đối với mặt hàng thực phẩm chức năng:** Theo quy định về thuế nhập khẩu ưu đãi thì các mặt hàng thực phẩm chức năng như: viên nang mềm dầu cá, viên nang mềm dầu gấc và các mặt hàng thực phẩm bổ sung viên sủi bọt như: Dasmuli, Multivitamin, Ossizan Multivitamin, Vitamin C thuộc nhóm 2106, áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%. **(CV số 3504/TCT-CS ngày 27/08/2007).**
16. **Thuế suất đối với dịch vụ sửa chữa:** Các mức thuế suất thuế GTGT theo quy định của pháp luật được áp dụng thống nhất cho từng loại hàng hoá, dịch vụ ở các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công hay kinh doanh thương mại.
- Đối với dịch vụ sửa chữa, bảo hành áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%. Riêng sửa chữa máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải là sản phẩm cơ khí áp dụng thuế suất 5%.
- Theo đó, dịch vụ sửa chữa các loại ô tô thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt áp dụng thuế suất thuế GTGT là 10%; dịch vụ sửa chữa các phương tiện vận tải là sản phẩm cơ khí áp dụng thuế suất thuế GTGT là 5%. **(CV số 3498/TCT-CS ngày 27/08/2007).**
17. **Thuế suất thuế GTGT dịch vụ vận chuyển:** Dịch vụ vận chuyển hàng hoá trong nước là 5%; cung cấp máy móc, thiết bị, vật tư ngành điện, dịch vụ bảo hiểm, dịch vụ xây lắp và các dịch vụ khác là 10%; trường hợp cơ sở kinh doanh không xác định được theo từng mức thuế suất thì phải tính và nộp thuế theo mức thuế suất cao nhất của hàng hoá, dịch vụ mà cơ sở sản xuất, kinh doanh.
- Theo đó, trường hợp một công ty A ký hợp đồng với công ty B để cung cấp, lắp đặt thiết bị và các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, giám sát, vận tải. Hợp đồng được ký kết dưới hình thức chia khoá trao tay và không tách riêng được phần chi phí vận chuyển, bảo hiểm và các chi phí phát sinh khác thì công ty A phải tính và nộp thuế GTGT theo mức thuế suất 10% trên toàn bộ giá trị hợp đồng. **(CV số 3351/TCT-HT ngày 17/8/2007).**
18. **Thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ sửa chữa, bảo hành:** Dịch vụ sửa chữa, bảo hành áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%. Riêng sửa chữa máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải là sản phẩm cơ khí; dịch vụ đăng kiểm các phương tiện và thiết bị ngành giao thông vận tải áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%.
- Theo đó, dịch vụ sửa chữa phương tiện vận tải là sản phẩm cơ khí có thay thế phụ tùng thì doanh thu từ dịch vụ sửa chữa và tiền công áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%, các loại phụ tùng thay thế áp dụng thuế suất thuế GTGT đối với từng mặt hàng bán ra theo quy định. **(CV số 3255/TCT-CS ngày 13/8/2007).**
19. **Thuế suất thuế GTGT đối với thang máy và lắp đặt thang máy:** Thang máy áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%; hoạt động xây dựng, lắp đặt áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%.
- Theo đó, trường hợp một công ty sản xuất thang máy đồng thời thực hiện lắp đặt theo hợp đồng với bên mua; nếu trong hợp đồng thể hiện rõ giá bán của sản phẩm và giá lắp đặt thì áp dụng thuế suất 5% đối với thang máy và thuế suất 10% đối với hoạt động lắp đặt.
- Trường hợp trong hợp đồng không thể hiện rõ giá bán sản phẩm và giá lắp đặt thì áp dụng thuế suất 10% trên toàn bộ giá trị hợp đồng. **(CV số 3137/TCT-CS ngày 07/8/2007).**
20. **Thuế suất thuế GTGT đối với sản phẩm trồng trọt:** Sản phẩm trồng trọt (bao gồm cả sản phẩm rừng trồng), chăn nuôi; thủy sản, hải sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc mới qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, trực tiếp đánh bắt bán ra không chịu thuế GTGT. Sản phẩm

trồng trọt, chăn nuôi; thủy sản, hải sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến...ở khâu kinh doanh thương mại chịu thuế suất 5%.

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, đối với cây cao su thanh lý và cây cao su đang trong thời kỳ khai thác do công ty cao su tự trồng khi bán ra không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, đối với cây cao su do công ty cao su mua vào để bán ra ở khâu kinh doanh thương mại thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất 5%. **(CV số 3098/TCT-CS ngày 06/08/2007)**

21. **Thuế GTGT đối với hoạt động phân tích địa chất:** Hoạt động điều tra cơ bản của Nhà nước do NSNN cấp phát kinh phí để thực hiện (bao gồm điều tra, thăm dò địa chất khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, môi trường; đo đạc, lập bản đồ) thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Dịch vụ khoa học và công nghệ là các hoạt động phục vụ việc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ như xử lý số liệu, tính toán, phân tích phục vụ cho việc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, tiền khả thi và các giải pháp thực nghiệm nhằm tạo ra công nghệ mới và sản phẩm mới; các hoạt động liên quan đến sở hữu trí tuệ theo hướng dẫn tại TT số 08/2006/TT-BKHHCN ngày 04/4/2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về dịch vụ sở hữu trí tuệ; các dịch vụ về thông tin, ứng dụng, tri thức khoa học và công nghệ và kinh nghiệm thực tiễn áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 5%.

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, doanh thu từ các hợp đồng ký với các đơn vị sử dụng NSNN để phân tích mẫu đất và khí phục vụ cho việc đánh giá hiện trạng môi trường, hợp đồng nghiên cứu xây dựng, báo cáo hiện trạng môi trường theo quy định của Nhà nước, hợp đồng xây dựng báo cáo quan trắc môi trường, mạng lưới quan trắc của tỉnh thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Doanh thu từ các hợp đồng ký với các doanh nghiệp để lập các phương án thiết kế kỹ thuật khảo sát địa chất công trình, hợp đồng phân tích mẫu đất và khí phục vụ cho việc đánh giá hiện trạng môi trường áp dụng mức thuế suất là 5%. **(CV số 3096/TCT-CS ngày 06/08/2007)**

22. **Thuế suất thuế GTGT hoạt động gia công:** Sản phẩm ốc vít, bu lon áp dụng thuế suất thuế GTGT là 5% và hoạt động gia công mạ kẽm các sản phẩm này được áp dụng thuế suất thuế GTGT là 5%. Trường hợp cơ sở kinh doanh đã kê khai, nộp thuế đối với hoạt động gia công mạ kẽm với mức thuế suất khác mức thuế suất nêu trên thì không thực hiện điều chỉnh lại. **(CV số 3085/TCT-CS ngày 03/08/2007)**

23. **Thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ sửa chữa:** Dịch vụ sửa chữa, bảo hành áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%. Riêng sửa chữa máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải là sản phẩm cơ khí; dịch vụ đăng kiểm các phương tiện và thiết bị giao thông vận tải áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%.

Theo đó, dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô các loại thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất 5%. Trường hợp một công ty sửa chữa có bán kèm theo phụ tùng thay thế thì áp dụng thuế suất thuế GTGT đối với từng loại phụ tùng phù hợp theo quy định của luật.

Trường hợp công ty đó sửa chữa xe bị tai nạn như làm đồng sơn lại xe là dịch vụ sửa chữa phương tiện vận tải theo quy định trên thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất 5%. **(CV số 2924/TCT-CS ngày 25/7/2007).**

24. **Thuế GTGT đối với chuyển nhượng vườn cây:** Sản phẩm trồng trọt (bao gồm cả sản phẩm rừng trồng), chăn nuôi, thủy sản, hải sản, nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc mới sơ chế thông thường của các tổ chức, cá nhân tự sản xuất trực tiếp đánh bắt bán ra không thuộc diện chịu thuế GTGT.

Đồng thời, sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, hải sản đánh bắt chưa qua chế biến ...ở khâu kinh doanh thương mại áp dụng thuế suất thuế GTGT là 5%.

Theo đó, đối với vườn cây do cơ sở kinh doanh tự trồng khi bán ra thì không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. Đối với vườn cây do cơ sở kinh doanh mua vào để bán ra ở khâu kinh doanh thương mại, áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%. Đối với các trường hợp đã thu thuế GTGT khác với hướng dẫn tại CV thì không xử lý lại. **(CV số 2918/TCT-CS ngày 25/7/2007).**

25. **Thuế suất thuế GTGT đối với tinh bột sắn:** Căn cứ Biểu thuế suất thuế GTGT ban hành kèm theo TT số 64/2004/TT-BTC ngày 24/06/2004 thì mặt hàng tinh bột chịu mức thuế suất thuế GTGT là 5%. **(CV số 2648/TCT-CS ngày 11/07/2007)**

26. **Thuế suất thuế GTGT đối với hoạt động xây lắp mộ:** Một trong các đối tượng không chịu thuế GTGT là dịch vụ tang lễ. Dịch vụ tang lễ bao gồm các hoạt động cho thuê nhà, xe ô tô phục vụ tang lễ của các tổ chức làm dịch vụ tang lễ, mai táng, hỏa táng.

Đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, thuế suất thuế GTGT là 10%.

Hoạt động xây lắp mộ không thuộc dịch vụ tang lễ mà là dịch vụ xây dựng, áp dụng thuế suất thuế GTGT là 10%. **(CV số 2618/TCT-CS ngày 11/07/2007).**

27. **Thuế suất thuế GTGT đối với hàng kinh kiện bu lông, đai ốc, vòng đệm:** Mặt hàng linh kiện bu lông, đai ốc, vòng đệm (mã hàng 7318) áp dụng thuế suất thuế GTGT là 5%.

Trường hợp trước đây một công ty A đã xuất hoá đơn GTGT với mức thuế suất là 10% đối với các mặt hàng nêu trên thì không điều chỉnh lại. **(CV số 2534/TCT-PCCS ngày 29/06/2007).**

Hoá đơn chứng từ

1. **Lập lại hoá đơn:** Những hoá đơn đã xé rời khỏi quyển, sau đó phát hiện sai phải huỷ bỏ thì tổ chức, cá nhân phải lập biên bản có chữ ký xác nhận của bên mua hàng, bên bán hàng, nếu là tổ chức phải có ký xác nhận (đóng dấu) của người đứng đầu tổ chức, bên mua hàng, bên bán hàng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số hoá đơn huỷ bỏ".

Trường hợp bên bán ghi sai thuế suất thuế GTGT trên hoá đơn thì bên mua và bên bán phải lập biên bản có chữ ký xác nhận (đóng dấu) của người đứng đầu hai doanh nghiệp để huỷ hoá đơn cũ sai sót và xuất lại hoá đơn mới với thuế suất thuế GTGT chính xác thay thế hoá đơn cũ ghi sai thuế suất và thuế GTGT đầu ra do sai thuế suất, bên bán phải điều chỉnh vào tờ khai thuế GTGT của tháng xuất hoá đơn mới thay thế hoá đơn cũ bị huỷ bỏ.

Trường hợp công ty chỉ điều chỉnh giảm tại tờ khai thuế GTGT mà không lập lại hoá đơn, sau khi công ty bị Kiểm toán Nhà nước phát hiện 02 hoá đơn do công ty xuất sai thuế suất, là sai quy định. Cục thuế chỉ chấp nhận điều chỉnh giảm số thuế GTGT phải nộp cho Công ty trong trường hợp Công ty vừa huỷ bỏ hoá đơn cũ, lập lại hoá đơn mới, vừa điều chỉnh số thuế GTGT trên tờ khai thuế GTGT. **(CV số 5269/TCT/CS ngày 19/12/2007).**

2. **Chứng từ đưa hàng đi gia công:** Trường hợp cơ sở kinh doanh đưa nguyên vật liệu đi gia công thì phải có phiếu xuất kho kiểm vận chuyển nội bộ do Bộ Tài chính (Tổng Cục thuế) ban hành kèm theo lệnh điều động nội bộ để làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên đường. Trên lệnh điều động nội bộ ghi rõ tên cơ sở nhận gia công, ngày tháng năm của hợp đồng gia công. Khi cơ sở nhận gia công đưa sản phẩm gia công trả lại cho cơ sở thuê gia công phải có phiếu xuất kho kiểm vận chuyển nội bộ do Bộ Tài chính (Tổng Cục thuế) ban hành kèm theo lệnh điều động nội bộ để làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên đường. Trên lệnh điều động nội bộ ghi rõ tên cơ sở thuê gia công, ngày tháng năm của hợp đồng gia công. **(CV số 5144/TCT-CS ngày 11/12/2007)**
3. **Huỷ hoá đơn:** Theo CV số 4909 TCT/CS ngày 23/11/2007 của TCT thì hoá đơn GTGT có liên quan đến việc kê khai khấu trừ, hoàn thuế GTGT, quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp của bên mua hàng và bên bán hàng. Như vậy với đảm bảo căn cứ pháp lý để cả bên mua và bên bán điều chỉnh lại số liệu theo hoá đơn mới thay thế hoá đơn bị huỷ.

Bên bán hàng có thể từ chối ký huỷ hoá đơn nếu như bên mua hàng thấy việc huỷ đó là không đúng với bản chất kinh tế phát sinh theo thuận hoặc hợp đồng đã ký giữa hai bên. Trong trường hợp bên mua hàng không ký huỷ thì bên bán hàng không thể đơn phương huỷ hoá đơn được, sự tranh chấp này cần có sự phán quyết của toà án hành chính để giải quyết.

Nếu bên mua hàng trước thời điểm ký huỷ không còn tồn tại thì bên bán hàng liên hệ với cơ quan thuế để cơ quan thuế kiểm tra, xác nhận tình trạng doanh nghiệp (bên mua hàng) đã thực hiện kê khai, khấu trừ thuế như thế nào để có biện pháp giải quyết.

4. **Lập lại hoá đơn:** Những trường hợp hoá đơn đã bị xé rời khỏi quyển, sau đó phát hiện sai phải huỷ bỏ thì tổ chức, cá nhân phải lập biên bản có chữ ký xác nhận của bên mua hàng, bên bán hàng, nếu là tổ chức phải có ký xác nhận (đóng dấu) của người đứng đầu tổ chức; bên mua hàng, bên bán hàng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số hoá đơn huỷ bỏ.

Trong năm 2007 một doanh nghiệp mua hàng phát hiện hoá đơn mua hàng năm 2006 có sai sót phải huỷ bỏ đồng thời lập lại hoá đơn đúng với nghiệp vụ kinh tế phát sinh, bên mua và bên bán đã lập biên bản theo quy định thì doanh nghiệp mua hàng căn cứ biên bản để điều chỉnh giảm thuế GTGT đầu vào đồng thời căn cứ các hoá đơn lập lại trong năm 2007 để kê khai thuế GTGT đầu vào theo quy định. **(CV số 4651/TCT-CS ngày 08/11/2007).**

5. **Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi làm mất hoá đơn:** Đối với hành vi làm mất các liên khác và liên 2 của mỗi số hoá đơn đã sử dụng bị phạt tiền 200.000 đồng.

Cơ sở kinh doanh làm mất hoá đơn liên 2 đã sử dụng để lập cho hàng hoá bán lẻ trong ngày thì bị xử phạt hành chính theo quy định trên. **(CV số 4629/TCT-CS ngày 07/11/2007).**

6. **Sử dụng hoá đơn:** Cơ sở kinh doanh khi chia tách giải thể, phá sản, chuyển đổi sở hữu có bán tài sản là hàng hoá chịu thuế GTGT phải tính, kê khai, nộp thuế GTGT. Khi bán hàng hoá, cơ sở phải lập hoá đơn theo quy định và kê khai, nộp thuế GTGT.

Đồng thời, đối tượng được cấp hoá đơn lẻ phải nộp thuế (thu bằng biên lai) trước khi nhận hoá đơn. Người có nhu cầu tự khai doanh thu kèm theo hợp đồng và giấy mua bán giữa hai bên để làm căn cứ cấp hoá đơn lẻ.

Theo đó, trường hợp toà án đề nghị cơ quan thuế cấp hoá đơn bán lẻ để bán tài sản của doanh nghiệp theo thủ tục phá sản thì cơ quan thuế căn cứ vào biên bản của phiên đấu giá và đề nghị của Toà án thực hiện cấp hoá đơn lẻ, đồng thời thu thuế GTGT, thuế TNDN theo mức ấn định trên doanh thu bán tài sản. **(CV số 4463/TCT-CS ngày 30/10/2007).**

7. **Sử dụng hóa đơn đối với trường hợp sử dụng chung công tơ điện:** Một công ty cho một công ty khác thuê mặt bằng, sử dụng chung công tơ điện do bên cho thuê đứng tên và có hợp đồng thỏa thuận về việc trả tiền điện giữa hai bên. Theo đó, hàng tháng căn cứ vào hóa đơn GTGT của đơn vị cung cấp điện và thỏa thuận giữa hai bên về việc chi trả tiền điện, bên cho thuê xuất hóa đơn GTGT để thu lại tiền điện của bên đi thuê. **(CV số 4404/TCT-CS ngày 26/10/2007)**

8. **Hoá đơn đối với hàng giảm giá:** Trường hợp một công ty áp dụng hình thức giảm giá hàng bán căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hoá, dịch vụ thực tế mua đạt mức nhất định thì số tiền giảm giá của hàng hoá đã bán sẽ được giảm trừ trên hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ của kỳ tiếp sau. Trên hoá đơn phải ghi rõ số, ký hiệu của hoá đơn, số tiền được giảm. Trường hợp số tiền giảm giá của hàng hoá, dịch vụ không giảm trừ được hết trên 01 hoá đơn thì được giảm trừ dần vào các hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ cho khách hàng của các lần tiếp theo; nếu khách hàng không có giao dịch mua hàng hoá, dịch vụ nữa thì công ty đó phải lập phiếu chi tiền cho khách hàng theo đúng quy định.

Trường hợp có quá nhiều hoá đơn giảm giá của hàng hoá đã bán cho một khách hàng thì công ty đó không phải ghi tất cả số hoá đơn trên hoá đơn được giảm giá, mà chỉ ghi khoảng thời gian khách hàng mua hàng/ tiêu thụ số lượng hàng hoá đạt được doanh số theo quy định. Các hoá đơn giảm giá của hàng hoá đã bán công ty đó phải lưu giữ và phải xuất trình khi cơ quan thuế yêu cầu. **(CV số 4402/TCT-CS ngày 26/10/2007)**

9. **Cấp hoá đơn lẻ:** Người có nhu cầu cấp hoá đơn bán lẻ phải cung cấp cho cơ quan thuế giấy tờ mua bán giữa hai bên và hợp đồng mua bán bằng văn bản (nếu có) để xác định thực sự có việc mua bán hàng hoá, dịch vụ và cơ quan thuế có căn cứ cấp hoá đơn lẻ. **(CV số 4191/TCT-CS ngày 10/10/2007)**
10. **Xác minh địa điểm kinh doanh:** Cơ sở kinh doanh thực hiện mua bán hoá đơn của cơ quan thuế, đã được cơ quan thuế xác minh địa điểm kinh doanh khi mua hoá đơn lần đầu (thể hiện bằng biên bản xác nhận địa điểm kinh doanh), nay cơ sở kinh doanh chuyển sang đăng ký tự in hoá đơn và không thay đổi địa điểm kinh doanh thì cơ quan thuế không phải thực hiện xác minh địa điểm kinh doanh. **(CV số 4109/TCT-CS ngày 03/10/2007)**
11. **Chứng từ đối với tài sản góp vốn liên doanh:** Trường hợp công ty có đem tài sản góp vốn liên doanh thì phải làm thủ tục chuyển quyền sở hữu tài sản tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và tài sản này không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, thuế TNDN.

Về chứng từ đối với tài sản góp vốn, công ty phải xuất hóa đơn, trong hóa đơn ghi giá trị của tài sản đúng bằng giá trị góp vốn theo biên bản của hội đồng quản trị, đồng thuế GTGT không ghi và gạch chéo. Tài sản góp vốn trong trường hợp này không phải chịu lệ phí trước bạ. **(CV 4060/TCT-CS ngày 01/10/2007)**

12. **Ghi hóa đơn khoản chiết khấu:** Công ty thực hiện các khoản chiết khấu, giảm giá cho nhà phân phối thì ghi hóa đơn đối với các khoản chiết khấu, giảm giá như sau:

Chiết khấu thanh toán (do bên mua thanh toán tiền mua hàng trước thời hạn) không được ghi giảm giá trên hóa đơn bán hàng. Đây là một khoản chi phí tài chính công ty chấp nhận chi cho người mua. Người bán lập phiếu chi, người mua lập phiếu thu để trả và nhận khoản chiết khấu thanh toán. Căn cứ vào chứng từ thu, chi tiền để hạch toán kế toán và xác định thuế TNDN theo quy định.

Đối với chiết khấu thương mại do nhà phân phối đạt tổng số mua nhất định theo quy chế nội bộ của công ty (khoản tiền do bên bán giảm cho bên mua do mua đạt doanh số nhất định theo quy chế nội bộ của bên bán) thì được ghi giảm giá trên hóa đơn bán hàng khi phát sinh khoản chiết khấu. Trường hợp giá trị hàng hóa trên hóa đơn bán hàng nhỏ hơn khoản chiết khấu thì được điều chỉnh giảm trên hóa đơn lần mua tiếp theo.

Các trường hợp chiết khấu nhưng không thể hiện trên hóa đơn bán hàng thì không được xem là khoản chiết khấu thương mại, các bên lập chứng từ thu, chi tiền để hạch toán kế toán và tính thuế TNDN theo quy định.

(CV số 3997/TCT-CS ngày 27/09/2007)

13. **Điều chuyển hàng hóa giữa công ty và chi nhánh:** Công ty điều chuyển hàng hóa đến chi nhánh tại địa phương khác nơi công ty đóng trụ sở hoặc ngược lại, công ty có thể sử dụng phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ do Bộ Tài chính (Tổng Cục thuế) ban hành kèm theo lệnh điều động nội bộ đối với hàng hóa điều chuyển nội bộ và phải thông báo bằng văn bản và phải thông báo với Cục Thuế địa phương nơi trực tiếp quản lý chi nhánh. Khi bán hàng, chi nhánh phải lập hóa đơn GTGT và kê khai thuế GTGT đầu ra theo quy định, đồng thời lập bảng kê bán hàng hóa theo mẫu số 01-1/GTGT ban hành theo TT số 60/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007 và gửi về công ty. Căn cứ vào bảng kê hàng hóa bán ra, công ty lập hóa đơn GTGT làm cơ sở cho chi nhánh kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào cho hàng tiêu thụ. **(CV số 3960/TCT-HT ngày 26/09/2007)**
14. **In sẵn con dấu trên hóa đơn tự in:** Xuất phát từ tình hình thực tế và tính chất đặc thù của ngành Điện lực là số lượng hóa đơn sử dụng hàng tháng rất lớn do số lượng khách hàng không ngừng tăng lên hàng năm. Để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của Điện lực được liên tục, cung cấp hóa đơn cho khách hàng được kịp thời, Tổng Cục thuế đồng ý với Điện lực về việc in sẵn dấu của Điện lực lên trên hóa đơn liên 2 mẫu hóa đơn thu tiền điện tự in được Cục thuế chấp nhận. **(CV số 3771/TCT-CS ngày 13/09/2007)**
15. **In hoá đơn đặc thù:** Theo quy định của Bộ tài chính hướng dẫn về in, phát hành, sử dụng, quản lý hóa đơn thì: Bộ Tài chính ủy quyền cho Tổng cục Thuế chịu trách nhiệm in, phát hành hoá đơn để bán cho tổ chức, cá nhân sử dụng hoá đơn theo quy định của pháp luật và cho phép các tổ chức, cá nhân tự in hoá đơn để sử dụng đảm bảo yêu cầu quản lý.
- Theo đó, trường hợp đơn vị thu phí không thuộc NSNN có nhu cầu sử dụng hoá đơn đặc thù khác với mẫu hoá đơn do Tổng cục Thuế in, phát hành thì Cục Thuế hướng dẫn đơn vị làm thủ tục đăng ký tự in hoá đơn để sử dụng. **(CV số 3644/TCT-CS ngày 06/09/2007)**
16. **Chứng từ đối với tài sản góp vốn:** Tài sản góp vốn vào doanh nghiệp phải có: biên bản góp vốn sản xuất kinh doanh, hợp đồng liên doanh, liên kết; biên bản định giá tài sản của hội đồng giao nhận vốn góp của các bên góp

vốn (hoặc văn bản định giá của tổ chức có chức năng định giá theo quy định của pháp luật) kèm theo bộ hồ sơ về nguồn gốc tài sản.

Một công ty A đã đầu tư xây dựng dở dang 01 Trung tâm thương mại sau đó đem tài sản này góp vốn thành lập công ty khác thì công ty A này phải lập biên bản góp vốn sản xuất kinh doanh và biên bản định giá tài sản của hội đồng giao nhận vốn góp của các bên góp vốn, kèm theo bộ hồ sơ về nguồn gốc tài sản để làm chứng từ hạch toán cho việc góp bằng tài sản đầu tư dở dang. Công ty A không phải lập hoá đơn GTGT và không phải tính thuế GTGT đối với việc góp vốn bằng tài sản đầu tư dở dang. *(CV số 3636/TCT-CS ngày 06/09/2007).*

17. **Chứng từ thanh toán bù trừ hàng xuất khẩu:** Một Công ty Việt Nam xuất khẩu hải sản cho công ty A và nhập khẩu hàng hóa của công ty B, công ty C thay mặt công ty Việt Nam bù trừ một phần tiền xuất nhập khẩu giữa công ty A và công ty B. Đây là quan hệ thanh toán bù trừ giữa ba bên do một công ty trung gian thực hiện, do đó công ty Việt Nam không đáp ứng đủ điều kiện áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% để được khấu trừ, hoàn thuế đầu vào theo quy định. Công ty chỉ được hoàn thuế tương ứng với giá trị hợp đồng xuất khẩu sau khi đã được bù trừ giữa ba bên theo chứng từ thanh toán qua ngân hàng. *(CV số 3517/TCT-CS ngày 28/08/2007)*
18. **Xuất hóa đơn GTGT:** Trường hợp công ty có nhận tiền ứng trước (tiền đặt cọc) của khách hàng nhưng công ty chưa chuyển nhượng, bàn giao quyền sở hữu, quyền sử dụng căn hộ cho khách hàng thì công ty chưa phải lập hóa đơn GTGT và chưa phải kê khai, nộp thuế đối với khoản tiền thu trước của khách hàng mà chỉ viết chứng từ thu tiền. Khi bàn giao nhà cho người mua thì công ty phải lập hóa đơn theo quy định. *(CV số 3483/TCT-CS ngày 27/08/2007)*
19. **Miễn giảm xử phạt vi phạm hành chính:** Trường hợp mất hoá đơn của các đơn vị sản xuất kinh doanh trong tình trạng bất khả kháng như: Bị mất cắp; bị kẻ gian cướp giật đã bắt được đối tượng nhận lấy hoá đơn nhưng không thu hồi được hoá đơn bị mất; cháy cửa hàng kinh doanh, văn phòng làm việc có cả hồ sơ và hoá đơn Tài chính đã báo công an...; có đầy đủ hồ sơ, giấy tờ có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền chứng minh vụ việc xảy ra là do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng gây ra thì có thể xem xét miễn giảm xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi làm mất hoá đơn theo Điều 3 Pháp lệnh xử phạt hành chính. *(CV số 3318/TCT-HT ngày 16/8/2007).*
20. **Chứng từ mua tài sản:** Trường hợp công ty mua ô tô đã qua sử dụng của người bán là cá nhân không kinh doanh thì công ty căn cứ vào hợp đồng mua bán, chứng từ thanh toán và giấy tờ xe để lập bảng kê theo mẫu 11/GTGT ban hành kèm theo TT số 32/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007. Đồng thời, công ty phải kê khai, nộp lệ phí trước bạ và đăng ký quyền sở hữu tên công ty thì đủ điều kiện để hạch toán tăng TSCĐ. *(CV số 3048/TCT-CS ngày 01/08/2007)*
21. **Xuất hóa đơn GTGT đối với khoản tiền nhân tài trợ:** Đối với cơ sở kinh doanh nhận tiền tài trợ của các cơ sở kinh doanh khác để thực hiện các dịch vụ khuyến mại, quảng cáo, tiếp thị, bảo hành và các hoạt động hỗ trợ khác cho việc bán sản phẩm do chính cơ sở kinh doanh sản xuất hoặc nhập khẩu vào Việt Nam thì toàn bộ số tiền tài trợ nhận được nêu trên được xác định là doanh thu đã có thuế GTGT và cơ sở kinh doanh nhận tài trợ phải xác định doanh thu chưa có thuế GTGT và thuế GTGT để lập hoá đơn GTGT theo quy định. Trường hợp cơ sở kinh doanh nhận được tiền tài trợ nêu trên để thực hiện các công việc không liên quan đến việc hỗ trợ bán sản phẩm, dịch vụ do chính cơ sở kinh doanh sản xuất, cung ứng hoặc nhập khẩu vào Việt Nam thì không phải xuất hoá đơn GTGT, nhưng phải viết chứng từ thu tiền khi nhận được tiền.

Đối với cơ sở kinh doanh chi tiền tài trợ căn cứ vào hợp đồng tài trợ, quy chế kinh doanh của cơ sở kinh doanh về chính sách khuyến mại để lập chứng từ chi tiền trong đó ghi rõ là khoản chi hỗ trợ chi phí, hỗ trợ tiếp thị hoặc chi thường khuyến mại.

Trường hợp công ty xây dựng và áp dụng chính sách hỗ trợ cho đại lý mà trong đó đại lý sẽ nhận được một khoản chi phí hoạt động thì:

- a. Trường hợp khoản chi hỗ trợ liên quan trực tiếp đến việc bán sản phẩm của công ty thì các cơ sở đại lý phải xuất hoá đơn GTGT khi nhận tiền hỗ trợ bán hàng.
 - b. Trường hợp khoản chi hỗ trợ không liên quan đến việc bán sản phẩm của công ty thì các cơ sở đại lý không phải xuất hoá đơn GTGT mà công ty và các đại lý chỉ lập chứng từ thu – chi tiền và ghi rõ mục đích khoản chi phí hỗ trợ. *(CV số 2853/TCT-CS ngày 20/07/2007)*
22. **Hóa đơn, chứng từ chi bồi thường bảo hiểm:** Khi chi tiền bồi thường tổn thất hàng hóa, tài sản được bảo hiểm, kể cả bồi thường theo thỏa thuận hoặc toàn bộ tổn thất thì công ty bảo hiểm sử dụng chứng từ chi tiền kèm theo hồ sơ vụ việc bảo hiểm làm căn cứ để tính chi phí hợp lý. Khách hàng khi nhận tiền bảo hiểm không phải xuất hóa đơn cho công ty bảo hiểm. Trường hợp khách hàng đứng ra sửa chữa và hoặc thay mới toàn bộ tài sản được bảo hiểm và bên nhà cung cấp dịch vụ xuất hóa đơn với mã số thuế của khách hàng thì khi chi tiền bảo hiểm, công ty bảo hiểm căn cứ chứng từ chi tiền và hồ sơ vụ việc để tính chi phí hợp lý, khách hàng không phải xuất hóa đơn khi nhận được tiền.

Trường hợp công ty bảo hiểm hoàn phí bảo hiểm cho khách hàng nước ngoài thực hiện công trình xây dựng tại Việt Nam là đối tượng không có hóa đơn GTGT tại Việt Nam thì công ty bảo hiểm và công ty nước ngoài thực hiện lập biên bản hoặc thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ số tiền phí hoàn trả (không bao gồm thuế GTGT), số tiền thuế GTGT theo hóa đơn thu phí bảo hiểm, lý do hoàn trả phí bảo hiểm để làm căn cứ điều chỉnh doanh thu, thuế GTGT đầu ra của công ty bảo hiểm *(CV số 2845/TCT-CS ngày 20/07/2007).*

23. **Chứng từ kế toán bằng tiếng nước ngoài:** Chi phí mua ngoài, thuê ngoài khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ có chứng từ, hoá đơn theo chế độ quy định được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.
- Đối với các chứng từ kế toán ghi bằng tiếng nước ngoài, khi sử dụng để ghi sổ kế toán ở Việt Nam phải được dịch ra tiếng Việt. Những chứng từ ít phát sinh hoặc nhiều lần phát sinh nhưng có nội dung không giống nhau thì phải dịch toàn bộ nội dung chứng từ kế toán. Những chứng từ phát sinh nhiều lần, có nội dung giống nhau thì bản đầu phải dịch toàn bộ, từ bản thứ hai trở đi chỉ dịch những nội dung chủ yếu như: Tên chứng từ, tên đơn vị và cá nhân lập, tên đơn vị và cá nhân nhận, nội dung kinh tế của chứng từ, chức danh của người ký trên chứng từ...Người dịch phải ký, ghi rõ họ tên và chịu trách nhiệm về nội dung dịch ra tiếng Việt. Bản chứng từ dịch ra tiếng Việt phải đính kèm với bản chính bằng tiếng nước ngoài.
- Trường hợp doanh nghiệp Việt Nam phát sinh các khoản chi phí ở nước ngoài để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, nếu có chứng từ hợp pháp theo quy định của nước sở tại, đồng thời các chứng từ này phải được dịch ra tiếng Việt, người dịch phải ký, ghi rõ họ tên và chịu trách nhiệm về nội dung dịch ra tiếng Việt thì các khoản chi này được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp. **(CV số 2842/TCT-CS ngày 20/07/2007).**
24. **Chứng từ thanh toán qua ngân hàng:** Thanh toán qua ngân hàng là việc chuyển tiền từ ngân hàng của bên nhập khẩu sang ngân hàng của bên xuất khẩu để thanh toán tiền hàng hoá, dịch vụ cho bên xuất khẩu theo các hình thức thanh toán phù hợp với thoả thuận trong hợp đồng và quy định của ngân hàng. Chứng từ thanh toán là giấy báo Có của ngân hàng bên xuất khẩu về số tiền đã nhận được từ tài khoản của ngân hàng bên nhập khẩu.
- Trường hợp chứng từ báo Có của ngân hàng bên xuất khẩu về số tiền nhận được từ tài khoản vắng lại là từ tài khoản tiền gửi vắng lại của cá nhân (người Việt Nam hoặc người nước ngoài) thì không được chấp nhận là chứng từ thanh toán của công ty mua hàng để doanh nghiệp xuất khẩu hàng hoá làm thủ tục khấu trừ, hoàn thuế GTGT. **(CV số 2824/TCT-CS ngày 20/07/2007).**
25. **Mua hóa đơn lẻ:** Trường hợp công ty có thuê ô tô, máy móc của người lao động trong công ty để làm thuê cho công ty và khoản tiền làm thuê này không bao gồm trong tiền lương thì công ty phải đề nghị người lao động đến cơ quan thuế mua hóa đơn lẻ để xuất cho công ty. **(CV số 2572/TCT-CS ngày 05/07/2007)**
26. **Phát hành hóa đơn bằng ngoại tệ:** Trường hợp công ty có giấy phép thu ngoại tệ bằng tiền mặt trong nước do Ngân hàng Nhà nước cấp thì được thu tiền ngoại tệ của khách hàng và phát hành hóa đơn bằng ngoại tệ, trên hóa đơn phải ghi tỷ giá bình quân liên ngân hàng do NHNN công bố tại thời điểm phát sinh hoạt động mua bán hàng hóa, dịch vụ bằng ngoại tệ để có cơ sở xác định chi tiêu tiền thuế GTGT quy đổi ra VND làm căn cứ tính thuế GTGT. **(CV số 2571/TCT-CS ngày 05/07/2007)**
27. **Hóa đơn mua hàng của doanh nghiệp bỏ trốn:** Trường hợp công ty có mua hàng hóa, dịch vụ của doanh nghiệp bỏ trốn trước thời điểm cơ quan thuế thông báo doanh nghiệp này bỏ trốn, Công ty đã tự giác khắc phục hậu quả và đã nộp thuế GTGT mà công ty đã khấu trừ, loại khỏi chi phí hợp lý các hóa đơn của doanh nghiệp bỏ trốn trước khi cơ quan thuế kiểm tra, phát hiện thì Công ty không bị xử phạt. **(CV 2570/TCT-CS ngày 05/07/2007)**
28. **In, phát hành, sử dụng, quản lý hoá đơn:** Đối tượng sử dụng hoá đơn giá trị gia tăng gồm tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, Tổ chức, cá nhân làm đại lý bán đúng giá hàng hóa chịu thuế GTGT, áp dụng tính thuế Giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ;
- Đối tượng sử dụng hoá đơn bán hàng thông thường bao gồm tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh áp dụng tính thuế Giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp; Tổ chức, cá nhân làm đại lý bán đúng giá hàng hoá chịu thuế tiêu thụ đặc biệt; Tổ chức, cá nhân làm đại lý bán đúng giá hàng hoá chịu thuế GTGT áp dụng tính thuế Giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp; Các hộ sản xuất, kinh doanh nộp thuế theo phương pháp trực tiếp, ấn định ổn định 6 tháng, cả năm, các hoạt động kinh doanh không thường xuyên được sử dụng hoá đơn lẻ do cơ quan thuế lập.
- Hiện nay việc sử dụng hoá đơn được áp dụng căn cứ vào phương pháp tính thuế GTGT của đối tượng nộp thuế. Do vậy đối tượng nộp thuế áp dụng phương pháp tính thuế khác nhau thì sử dụng loại hoá đơn khác nhau. **(CV số 2567/TCT-CS ngày 05/07/2007).**
29. **Hoá đơn chứng từ đối với trường hợp mua hàng của cá nhân không kinh doanh:** Trường hợp một doanh nghiệp mua hàng hải sản, cây gỗ làm nguyên liệu giấy, hạt điều, mùn cao su, giấy phế liệu... của cá nhân không kinh doanh, không có hoá đơn chứng từ thì được lập bảng kê theo mẫu quy định trên cơ sở chứng từ thanh toán của người bán hàng hoá. Giám đốc doanh nghiệp duyệt chi theo bảng kê và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của bảng kê. Hàng hoá thực tế mua của người không kinh doanh có bảng kê, có chứng từ thanh toán cho người bán đảm bảo nội dung của chứng từ kế toán theo quy định của pháp luật, giám đốc doanh nghiệp duyệt chi theo bảng kê và chịu trách nhiệm trước pháp luật thì giá trị hàng hoá được tính vào chi phí hợp lý để tính thuế thu nhập doanh nghiệp. **(CV số 2478/TCT-PCCS ngày 28/06/2007).**
30. **Thuế đối với chiết khấu bán hàng:** Hàng hoá, dịch vụ có giảm giá ghi trên hoá đơn thì trên hoá đơn phải ghi rõ: tỷ lệ % hoặc mức giảm giá, giá bán chưa có thuế GTGT (giá bán đã giảm giá), thuế GTGT, tổng giá thanh toán đã có thuế GTGT.

Nếu việc giảm giá áp dụng căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hoá, dịch vụ thực tế mua đạt mức nhất định thì số tiền giảm giá của hàng hoá đã bán được tính điều chỉnh trên hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trên hoá đơn phải ghi rõ số hoá đơn và số tiền được giảm giá.

Trường hợp số tiền được giảm của hàng hoá, dịch vụ không giảm trừ được hết trên 01 hoá đơn thì được giảm trừ dần vào các hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ cho khách hàng của các lần tiếp theo; nếu khách hàng không có giao dịch mua hàng hoá, dịch vụ nữa thì phải thực hiện chi tiền cho khách hàng và được tính vào khoản chi khuyến mại. **(CV số 2473/TCT-PCCS ngày 28/06/2007).**

31. **Mất hóa đơn trong trường hợp bất khả kháng:** Trường hợp bị mất hoá đơn của các đơn vị sản xuất kinh doanh trong tình trạng bất khả kháng như: Bị mất cắp; bị kẻ gian cướp giật đã bắt được đối tượng nhận lấy hoá đơn nhưng không thu hồi được hoá đơn bị mất; cháy cửa hàng kinh doanh, văn phòng làm việc có cả hồ sơ và hoá đơn Tài chính đã báo công an...; có đầy đủ hồ sơ, giấy tờ có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền chứng minh vụ việc xảy ra là do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng gây ra thì có thể xem xét miễn, giảm thuế xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi làm mất hoá đơn theo quy định của pháp luật về xử phạt hành chính. **(CV số 2456/TCT-PCCS ngày 27/06/2007).**
32. **Chính sách thuế GTGT đối với hoạt động thanh lý công trình:** Đối tượng chịu thuế GTGT là hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam (bao gồm cả hàng hoá, dịch vụ mua của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài) trừ các đối tượng không chịu thuế theo quy định của pháp luật.

Trường hợp một công ty bán thanh lý công trình thì công trình này thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. Khi bán công trình, công ty đó phải xuất hoá đơn GTGT, nếu trước đây công ty đó thanh lý công trình mà chưa xuất hoá đơn thì nay phải xuất hoá đơn để kê khai nộp thuế GTGT. Cách thức ghi hoá đơn GTGT được thực hiện theo quy định của pháp luật. **(CV số 2419/TCT-PCCS ngày 25/06/2007).**

THUẾ TNDN

1. **Chi phí thẻ hội viên sân golf và chi phí chơi golf:** Chi phí mua thẻ hội viên sân golf và chi phí chơi golf không được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế. **(CV số 5375/TCT-HT ngày 26/12/2007)**
2. **Chi trang phục cho CBCNV:** Trường hợp công ty hàng năm trang bị đồng phục cho CBCNV thì được phép tính vào chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN khoản chi trang phục không được vượt quá 1.000.000 đồng/năm và phải có đầy đủ hóa đơn chứng từ hợp lệ. **(CV số 5366/TCT-HT ngày 26/12/2007)**
3. **Chi phí khấu hao tài sản trên đất thuê:** Trường hợp công ty đầu tư xây dựng nhà xưởng trên diện tích đất không thuộc quyền sử dụng của công ty, nhưng tài sản này đủ tiêu chuẩn là TSCĐ theo quy định tại Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ ban hành kèm theo QĐ 206/2003/QĐ-BTC thì công ty được trích khấu hao và tính vào chi phí khấu hao TSCĐ theo mức khấu hao quy định tại QĐ nêu trên. Công ty phải lưu giữ đầy đủ hồ sơ, chứng từ liên quan đến việc đầu tư xây dựng nhà xưởng nêu trên. **(CV số 5348/TCT-CS ngày 25/12/2007)**
4. **Hướng dẫn về cưỡng chế thi hành QĐ hành chính thuế:**

Bộ Tài chính vừa ban hành TT số 157/2007/TT-BTC ngày 24/12/2007 để hướng dẫn về cưỡng chế thi hành QĐ hành chính thuế. Theo đó, TT này hướng dẫn thực hiện các nguyên tắc, trình tự, thủ tục thực hiện các biện pháp cưỡng chế và thẩm quyền cưỡng chế thi hành QĐ hành chính thuế theo quy định tại Luật Quản lý thuế, ND số 98/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 06/2007 của Chính phủ.

Đối tượng áp dụng TT này là người nộp thuế, cơ quan thuế, cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc cưỡng chế thi hành QĐ hành chính thuế quy định tại Khoản 2, Điều 31 ND số 98/2007/NĐ-CP. Trong đó có quy định rõ trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng khác nơi đối tượng cưỡng chế mở tài khoản.

5. **Khoản chi phí chuyển quyền sử dụng đất, chuyển quyền thuê:** Trường hợp cơ sở kinh doanh có hoạt động đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kéo dài từ trên 01 năm đến 05 năm và chỉ quyết toán giá trị kết cấu hạ tầng khi toàn bộ công việc hoàn tất thì khi tổng hợp chi phí chuyển quyền sử dụng đất cho phần diện tích đất đã chuyển quyền, cơ sở kinh doanh được tạm phân bổ chi phí đầu tư kết cấu hạ tầng thực tế đã phát sinh theo tỷ lệ diện tích đất đã chuyển quyền theo công thức nêu trên. Sau khi hoàn tất quá trình đầu tư xây dựng, cơ sở kinh doanh được điều chỉnh lại phần chi phí đầu tư kết cấu hạ tầng tạm phân bổ cho phần diện tích đã chuyển quyền cho phù hợp với tổng giá trị kết cấu hạ tầng.

Trường hợp công ty thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, kinh doanh phát triển nhà và khu đô thị kéo dài từ 01 năm đến 05 năm và chỉ quyết toán giá trị kết cấu hạ tầng khi toàn bộ công việc hoàn tất thì khi tổng hợp chi phí chuyển quyền sử dụng đất cho phần diện tích đất đã chuyển quyền, Công ty được tạm phân bổ chi phí đầu tư kết cấu hạ tầng thực tế đã phát sinh theo tỷ lệ diện tích đất đã chuyển quyền. **(CV số 5266 TCT/CS ngày 19/12/2007).**

6. **Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp:** Một công ty TNHH Việt Nam là cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư có hoạt động sản xuất máy tính thuộc danh mục ngành nghề lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư thì Công ty sẽ được miễn thuế 04 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 09 năm tiếp theo, được áp dụng thuế suất thuế TNDN 10% suốt thời gian thực hiện dự án theo Giấy phép đầu tư. Cụ thể năm 2003, Công ty bắt đầu có thu nhập chịu thuế thì Công ty sẽ được miễn thuế TNDN từ năm 2003 đến 2006, giảm 50% số thuế TNDN phải nộp từ 2007 đến năm 2015. **(CV số 5230 TCT/CS ngày 17/12/2007).**

7. **Chi phí hợp lý:** Trong/2007, Công ty có chi một khoản chi phí đền bù theo hợp đồng mà khoản chi này có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định thì khoản chi này được hạch toán vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Trường hợp đối tượng nhận khoản chi phí đền bù này là một công ty ở nước ngoài thì Công ty Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ và nộp thay thuế nhà thầu cho nhà thầu nước ngoài theo quy định tại TT số 05/2005/TT-BTC (*CV số 5212/TCT-CS ngày 14/12/2007*)
8. **Ưu đãi thuế TNDN đối với công ty cổ phần:** Trường hợp công ty cổ phần được thành lập trước ngày ND 24/2007/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì tiếp tục hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại ND số 187/2004/NĐ-CP cho thời gian còn lại. Trường hợp Công ty có QĐ phê duyệt phương án cổ phần hóa trước ngày ND số 24/2007/NĐ-CP có hiệu lực thi hành nhưng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh chuyển công ty cổ phần cấp sau ngày ND số 24/2007/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì sẽ không thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại ND này. (*CV số 5211/TCT-CS ngày 14/12/2007*)
9. **Chi phí tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:** Trường hợp thành viên của HĐQT, thành viên của Ban kiểm soát của công ty trực tiếp tham gia điều hành hoạt động SXKD thì các khoản tiền lương, tiền công, tiền thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát theo hợp đồng lao động được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.
Trường hợp thành viên của HĐQT, thành viên của Ban kiểm soát của công ty không trực tiếp tham gia điều hành hoạt động SXKD thì tiền thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát (không bao gồm tiền lương, tiền công trả theo hợp đồng lao động đã ký) không được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. (*CV số 5209/TCT-CS ngày 14/12/2007*)
10. **Phạt do chậm thanh toán:** Khoản tiền phạt do chậm thanh toán tiền mua hàng (có hóa đơn, chứng từ hợp pháp kèm theo) phát sinh trong năm thì được hạch toán vào chi phí để xác định thu nhập chịu thuế TNDN của năm đó. (*CV số 5195/TCT-CS ngày 13/12/2007*)
11. **Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện:** Khoản lợi nhuận phát sinh từ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại tại thời điểm cuối năm tài chính thì không được coi là khoản lợi nhuận thực tế đã phát sinh của công ty. Vì vậy khoản lợi nhuận trên không được chuyển ra nước ngoài. (*CV số 5049/TCT-CS ngày 04/12/2007*)
12. **Chính sách thuế đối với việc chuyển lợi nhuận ra nước ngoài:** Lợi nhuận được chuyển ra nước ngoài hàng năm là số lợi nhuận nhà đầu tư nước ngoài được chia của năm tài chính sau khi hoàn thành nghĩa vụ thuế theo Luật thuế TNDN, cộng với (+) các khoản lợi nhuận khác thu được trong năm như lợi nhuận từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng tài sản, các khoản thuế TNDN đã nộp được hoàn trả lại cho nhà đầu tư theo Luật thuế TNDN; trừ đi (-) các khoản nhà đầu tư nước ngoài đã sử dụng hoặc cam kết sử dụng để tái đầu tư tại Việt Nam, các khoản lợi nhuận nhà đầu tư nước ngoài đã sử dụng để trang trải các khoản chi của nhà đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc cho nhu cầu cá nhân của nhà đầu tư tại Việt Nam, các khoản lợi nhuận đã tạm chuyển trong năm. Số thu nhập nhà đầu tư được chuyển ra nước ngoài của năm tài chính được xác định sau khi doanh nghiệp có báo cáo tài chính đã được kiểm toán và báo cáo quyết toán thuế năm tài chính của doanh nghiệp nộp cho cơ quan thuế địa phương quản lý doanh nghiệp.
Trường hợp công ty được công ty mẹ ở nước ngoài ủy quyền làm thủ tục chuyển lợi nhuận thu được từ hoạt động sản xuất kinh doanh ra nước ngoài, số lợi nhuận chuyển ra nước ngoài được thực hiện bằng cách căn trừ vào số tiền thanh toán hàng xuất khẩu công ty mẹ còn nợ chưa thanh toán cho công ty tại Việt Nam.
Khoản tiền căn trừ này được xem là khoản lợi nhuận chuyển ra nước ngoài của nhà đầu tư nước ngoài. Khoản lợi nhuận mà công ty Việt Nam chuyển ra nước ngoài được căn cứ vào báo cáo tài chính đã được kiểm toán, báo cáo quyết toán thuế năm đã nộp cho cơ quan thuế. (*CV số 5048/TCT-CS ngày 04/12/2007*)
13. **Hướng dẫn thi hành Nghị định số 24/2007/NĐ-CP:** Ngày 23/11/2007, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 134/2007/TT-BTC Hướng dẫn thi hành Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp
Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng công báo và áp dụng cho kỳ tính thuế từ năm 2007 trở đi.
Cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư kể từ ngày Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư có hiệu lực thi hành (ngày 25/10/2006) thực hiện ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Thông tư này.
Công ty chứng khoán và Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán mới thành lập được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh kể từ ngày Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư có hiệu lực thi hành không được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp đối với điều kiện ngành nghề ưu đãi đầu tư. Công ty chứng khoán và Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán thành lập trước ngày Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 có hiệu lực thi hành thì tiếp tục hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp cho thời gian còn lại.
Công ty cổ phần thành lập từ cổ phần hoá doanh nghiệp Nhà nước được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh từ ngày Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực thi hành (ngày 21/3/2007) không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp như cơ sở kinh doanh mới thành lập.

Công ty cổ phần thành lập từ cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh từ ngày Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ có hiệu lực thi hành đến trước ngày Nghị định số 24/2007/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì áp dụng điều kiện ưu đãi theo quy định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP; mức ưu đãi và thời gian ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với cơ sở kinh doanh mới thành lập theo quy định tại Thông tư này.

Công ty cổ phần thành lập từ cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trước ngày Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 có hiệu lực thi hành tiếp tục hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp cho thời gian còn lại.

Cơ sở kinh doanh đang áp dụng mức thuế suất ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 và Thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 1/9/2004 của Bộ Tài chính, theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp tiếp tục hưởng mức thuế suất ưu đãi cho thời gian còn lại. Trường hợp Thông tư 128/2003/TT-BTC, Thông tư số 88/2004/TT-BTC, Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư có mức thuế suất cao hơn mức thuế suất ưu đãi hướng dẫn tại Thông tư này thì áp dụng mức thuế suất ưu đãi tại Thông tư này cho thời gian còn lại tính từ kỳ tính thuế năm 2007. Trường hợp đến hết kỳ tính thuế năm 2006, cơ sở kinh doanh đã hết thời hạn được ưu đãi mức thuế suất thì không áp dụng ưu đãi về thuế suất cho thời gian còn lại theo hướng dẫn tại Thông tư này.

Cơ sở kinh doanh đang hưởng miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 128/2003/TT-BTC và Thông tư số 88/2004/TT-BTC, theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp tiếp tục hưởng ưu đãi miễn thuế, giảm thuế cho thời gian còn lại. Trường hợp thời gian miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đang hưởng thấp hơn thời gian miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư này thì cơ sở kinh doanh hưởng thời gian miễn thuế, giảm thuế theo quy định tại Thông tư này cho thời gian ưu đãi còn lại tính từ kỳ tính thuế năm 2007.

Cơ sở kinh doanh đã thành lập trước đây không thuộc diện ưu đãi đầu tư, nay có đủ điều kiện ưu đãi đầu tư theo quy định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP thì hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Thông tư này cho khoảng thời gian ưu đãi còn lại tính từ kỳ tính thuế năm 2007.

Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và Bên nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh đã được cấp Giấy phép đầu tư trước ngày 01/01/2004 nếu đáp ứng các điều kiện ghi trong Giấy phép đầu tư thì tiếp tục hưởng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ưu đãi đến hết thời hạn ưu đãi về thuế suất theo Giấy phép đầu tư; Sau khi hết thời hạn ưu đãi về thuế suất theo Giấy phép đầu tư đầu tư thì chuyển sang áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 25%; Trường hợp đang nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 25% thì tiếp tục áp dụng thuế suất 25% đến hết thời hạn của Giấy phép đầu tư. Đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và Bên nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh xin gia hạn của Giấy phép đầu tư từ ngày 01/01/2007 trở đi thì thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ưu đãi được áp dụng theo hướng dẫn tại mục III Phần E Thông tư này.

Cơ sở kinh doanh đã được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư trước ngày nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chính thức trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới (ngày 11 tháng 1 năm 2007) mà có thu nhập từ hoạt động kinh doanh (trừ hoạt động dệt, may) đang hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện về tỷ lệ xuất khẩu theo quy định tại các văn bản pháp luật về đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, về khuyến khích đầu tư trong nước, về thuế thu nhập doanh nghiệp và văn bản pháp luật về đầu tư thì tiếp tục hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại các văn bản pháp luật trên nhưng thời gian được hưởng ưu đãi không quá năm 2011.

Bãi bỏ các nội dung hướng dẫn về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện về sử dụng nguyên liệu trong nước, ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện về xuất khẩu của hoạt động dệt, may quy định tại các văn bản do Bộ Tài chính và các ngành ban hành kể từ kỳ tính thuế 2007.

Cơ sở kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực dệt may nếu đáp ứng các điều kiện ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp (ngoài điều kiện ưu đãi do đáp ứng điều kiện về tỷ lệ xuất khẩu) thì tiếp tục hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp tương ứng với các điều kiện cơ sở kinh doanh đáp ứng cho thời gian ưu đãi còn lại.

Thông tư này thay thế các Thông tư:

- a. Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.
- b. Thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 1/9/2004 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

Bãi bỏ các nội dung hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp do Bộ Tài chính và các ngành ban hành không phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư này.

14. **Chuyển lỗ:** Cơ sở kinh doanh sau khi quyết toán thuế với cơ quan thuế mà bị lỗ thì được chuyển lỗ và trừ vào thu nhập chịu thuế của những năm sau, thời gian chuyển lỗ không quá 05 năm.

Trường hợp công ty có đăng ký chuyển toàn bộ số lỗ của năm 2002 sang năm 2007 nhưng do yêu cầu của các cổ đông, công ty không thực hiện chuyển toàn bộ số lỗ của năm 2002 sang năm 2007 thì số lỗ của năm 2002

công ty không được chuyển sang các năm sau đó, đồng thời trước khi chia cổ tức của năm 2007, công ty phải thực hiện nghĩa vụ thuế với nhà nước và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định. **(CV số 4888/TCT-CS ngày 22/11/2007)**

15. **Chênh lệch tỷ giá hối đoái liên quan đến tính thuế TNDN:** Khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái liên quan đến nghĩa vụ thuế TNDN được xác định trên nguyên tắc sau:

Đối với khoản chênh lệch phát sinh trong kỳ (khoản chênh lệch tỷ giá đã thực hiện) đơn vị được hạch toán và tính vào chi phí hoặc thu nhập tính thuế TNDN.

Đối với khoản chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm tài chính: được ghi nhận vào chi phí hoặc doanh thu hoạt động tài chính trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính. Doanh nghiệp không được tính vào chi phí hoặc thu nhập chịu thuế TNDN đối với khoản lỗ hoặc lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm tài chính và cũng không được chia lợi nhuận hoặc trả cổ tức trên lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện vào cuối năm tài chính **(CV số 4786/TCT-CS ngày 15/11/2007)**

16. **Thuế suất thuế TNDN ưu đãi:** Đối tượng nộp thuế theo phương pháp kê khai đang trong thời hạn hưởng ưu đãi miễn thuế TNDN bị phát hiện có những vi phạm như tăng chi phí để tăng số lỗ, tăng chi phí giảm lãi, giảm chi phí để tăng lãi và xác định không đúng các điều kiện để được hưởng ưu đãi miễn thuế TNDN thì: Nếu vi phạm được kiểm tra phát hiện ngay trong những năm được ưu đãi miễn thuế TNDN thì không xử phạt trốn thuế thực hiện xử phạt vi phạm hành chính khác liên quan.

Trường hợp một công ty đã thực hiện hạch toán kế toán đầy đủ, kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh và báo cáo tài chính đã được kiểm toán. Qua kiểm tra phát hiện có sai sót do kê khai chưa chính xác về chi phí trích dự phòng cước tàu khi chưa có hoá đơn, làm tăng thu nhập chịu thuế thì không xác định là hành vi trốn thuế. Nếu công ty đang trong thời gian được hưởng ưu đãi thuế TNDN thì số thuế TNDN tăng lên qua kiểm tra vẫn được áp dụng thuế suất thuế TNDN ưu đãi. **(CV số 4742/TCT-HT ngày 13/11/2007).**

17. **Miễn giảm thuế TNDN:** Trường hợp công ty đang trong thời gian miễn thuế, giảm thuế mà cơ quan thuế kiểm tra quyết toán thuế phát hiện có loại trừ một số khoản chi phí vượt định mức dẫn tới thu nhập chịu thuế tăng lên thì:

Thu nhập chịu thuế tăng lên trong thời gian miễn thuế vẫn được giải quyết miễn thuế và trường hợp đơn vị đang áp dụng mức thuế suất ưu đãi thì thu nhập chịu thuế tăng lên này áp dụng mức thuế suất ưu đãi.

Thu nhập chịu thuế tăng lên trong thời gian giảm thuế thì không được xét giảm thuế và trường hợp đơn vị đang áp dụng mức thuế suất ưu đãi thì thu nhập chịu thuế tăng lên này áp dụng mức thuế suất ưu đãi.

(CV số 4574/TCT-CS ngày 02/11/2007)

18. **Biên lai khấu trừ thuế TNDN:** Mọi trường hợp thu tiền thuế, tiền phạt, các khoản phí và lệ phí đều phải cấp biên lai thu thuế, thu phí, lệ phí, biên lai thu tiền theo đúng quy định, người nộp tiền có quyền từ chối không nộp tiền khi phát hiện chứng từ thu không đúng quy định hiện hành.

Trường hợp một Trung tâm có ký hợp đồng đại lý hưởng hoa hồng với các tổ chức (không phải là doanh nghiệp), cá nhân và thực hiện khấu trừ thuế TNDN theo tỷ lệ 5% trên tiền hoa hồng chi trả cho các đại lý thì trung tâm đó phải lập, cấp biên lai thuế mẫu CCT 50 cho các đại lý khấu trừ thuế TNDN. Trung tâm nhận lại biên lai thuế tại Cục thuế địa phương và có trách nhiệm báo cáo, thanh quyết toán biên lai với Cục thuế theo quy định. **(CV số 4465/TCT-CS ngày 30/10/2007).**

19. **Chi phí hợp lý:** Các khoản chi không liên quan đến doanh thu và thu nhập chịu thuế thì không được tính vào chi phí hợp lý.

Trường hợp doanh nghiệp có phát sinh khoản chi phí chơi golf thì khoản chi phí này không liên quan đến doanh thu và thu nhập chịu thuế của doanh nghiệp. Vì vậy, chi phí chơi golf không được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của doanh nghiệp. **(CV số 4429/TCT-CS ngày 29/10/2007).**

20. **Khấu hao quyền sử dụng đất góp vốn liên doanh:** Công ty được Nhà nước cho phép sử dụng quyền sử dụng đất thuê trong thời hạn 16 năm để góp vốn liên doanh với bên nước ngoài để thành lập công ty liên doanh thực hiện dự án đầu tư là 30 năm thì việc theo dõi, hạch toán, quản lý tài chính được thực hiện như sau:

Công ty liên doanh hạch toán giá trị vốn góp bằng quyền sử dụng đất vào tài sản cố định vô hình và trích khấu hao vào chi phí hợp lý khi tính thu nhập chịu thuế TNDN kể từ khi dự án hoàn thành, bàn giao đi vào hoạt động theo chế độ quy định; hết thời hạn sử dụng quyền sử dụng đất góp vốn, công ty liên doanh phải nộp tiền thuê đất và hạch toán tiền thuê đất vào chi phí thuế TNDN theo quy định

Công ty được Nhà nước cho phép góp vốn phải làm thủ tục ghi nhận vốn NSNN bằng giá trị quyền sử dụng đất giao góp vốn liên doanh và phải có trách nhiệm bảo toàn vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

(CV số 4395/TCT-CS ngày 26/10/2007)

21. **Thuế TNDN từ hoạt động cho thuê nhà xưởng:** Trường hợp công ty có thu nhập từ hoạt động cho thuê nhà xưởng nhưng hoạt động cho thuê nhà xưởng chưa được quy định tại Giấy phép đầu tư thì phần thu nhập này không được hưởng ưu đãi về thuế suất và ưu đãi về miễn, giảm thuế TNDN. **(CV số 4394/TCT-CS ngày 26/10/2007)**

22. **Chính sách thuế TNDN từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển quyền thuê đất:** Những trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, chuyển quyền thuê đất không thuộc diện chịu thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển quyền thuê đất: Tổ chức kinh doanh bán nhà xưởng cùng với chuyển quyền sử dụng đất, chuyển quyền thuê đất để di chuyển địa điểm theo quy hoạch.

Thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế bao gồm thu nhập chịu thuế của hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và thu nhập chịu thuế khác, kể cả thu nhập chịu thuế từ hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ ở nước ngoài.

Theo đó, trường hợp một công ty chuyển quyền sử dụng đất để di chuyển địa điểm theo quy hoạch thì khoản thu nhập này không thuộc diện chịu thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển quyền thuê đất.

Đối với thu nhập từ chuyển nhượng tài sản, thanh lý tài sản trên đất được tính vào thu nhập khác trong tổng thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế TNDN. Trường hợp công ty đó đang trong thời gian ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thì khoản thu nhập chịu thuế trên cũng được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. **(CV số 4356/TCT-CS ngày 23/10/2007).**

23. **Chính sách thuế:** Một công ty đầu tư từ nguồn vốn kinh doanh để mua công cụ, đồ dùng trong nhà để cấp miễn phí cho nhân viên theo hợp đồng lao động thì khoản chi phí này được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN; Trường hợp công ty đó đầu tư từ nguồn vốn kinh doanh để mua công cụ, đồ dùng trong nhà ở để cấp miễn phí cho nhân viên không theo hợp đồng lao động thì công ty không được hạch toán vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Khoản chi phí công ty đó mua công cụ, đồ dùng trong nhà ở cấp miễn phí cho nhân viên được tính vào thu nhập của người lao động để tính thu nhập chịu thuế đối với người có thu nhập cao theo quy định của pháp luật. **(CV số 4292/TCT-CS ngày 18/10/2007).**

24. **Ghi hoá đơn hàng giảm giá:** Hàng hoá, dịch vụ có giảm giá ghi trên hoá đơn thì trên hoá đơn phải ghi rõ tỷ lệ % hoặc mức giảm giá, giá bán chưa có thuế GTGT (giá bán đã giảm giá), thuế GTGT, tổng giá thanh toán đã có thuế GTGT.

Theo đó, việc giảm giá của doanh nghiệp được xác định trên giá bán chưa có thuế. Thuế GTGT được tính trên giá bán đã giảm. **(CV số 4262/TCT-CS ngày 15/10/2007).**

25. **Chuyển lỗ:** Sau khi xác định thu nhập chịu thuế, cơ sở kinh doanh được trừ số lỗ của kỳ tính thuế trước chuyển sang trước khi xác định số thuế TNDN phải nộp theo quy định.

Như vậy, số lỗ của năm quyết toán thuế được chuyển lỗ trừ vào thu nhập chịu thuế của những năm sau được xác định căn cứ vào thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế, không phụ thuộc vào các khoản thu nhập không chịu thuế trong kỳ tính thuế. **(CV 4259/TCT-CS ngày 15/10/2007)**

26. **Khấu hao TSCĐ của doanh nghiệp tư nhân:** Trường hợp chủ DNTN khi thành lập doanh nghiệp đã không đăng ký đối với TSCĐ là nhà đang sử dụng vào mục đích kinh doanh khách sạn để xác lập là vốn đầu tư ban đầu, đồng thời không có đầy đủ hóa đơn, chứng từ và các giấy tờ hợp pháp khác để chứng minh tài sản thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp thì không được xem là tài sản của doanh nghiệp để trích khấu hao.

Do đó, các chi phí phát sinh để sửa chữa, nâng cấp khách sạn sau khi thành lập doanh nghiệp tư nhân không được khấu trừ thuế đầu vào **(CV số 4242/TCT-CS ngày 12/10/2007)**

27. **Lập hóa đơn đối với công trình xây dựng:** Cơ sở xây dựng có công trình xây dựng, lắp đặt mà thời gian thực hiện dài, việc thanh toán tiền thực hiện theo tiến độ hoặc theo khối lượng công việc hoàn thành bàn giao, phải lập hoá đơn thanh toán khối lượng xây lắp bàn giao. Hoá đơn GTGT phải ghi rõ doanh thu chưa có thuế và thuế GTGT. Trường hợp công trình xây dựng hoàn thành đã lập hoá đơn thanh toán giá trị công trình nhưng khi duyệt quyết toán giá trị công ty XDDB có điều chỉnh giảm giá trị khối lượng xây dựng phải thanh toán thì lập hoá đơn, chứng từ điều chỉnh giá trị công trình phải thanh toán theo quy định của pháp luật.

Trường hợp một công ty A ký kết hợp đồng với Cơ sở xây dựng thi công công trình nhà kho, nhà văn phòng xí nghiệp. Cơ sở xây dựng mới tạm bàn giao công trình cho công ty A, sau đó tiếp tục thi công và hoàn thiện; đến khi quyết toán giá trị công trình, Cơ sở xây dựng lập hoá đơn GTGT thì hoá đơn này Công ty A được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định. **(CV số 4238/TCT-CS ngày 12/10/2007).**

28. **Chính sách thuế đối với hoạt động chuyển nhượng vốn:** Chính sách thuế đối với hoạt động chuyển nhượng vốn đối với trường hợp tổ chức, cá nhân kinh doanh có hoạt động chuyển nhượng phần vốn góp của mình trong doanh nghiệp như sau:

Giá trị vốn chuyển nhượng thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, tổ chức chuyển nhượng vốn góp không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào có liên quan đến giá trị vốn chuyển nhượng.

Thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng vốn được xác định như sau:

Thuế TNDN = Thu nhập chịu thuế TNDN X Thuế suất thuế TNDN

- o Thu nhập chịu thuế TNDN:

Thu nhập chịu thuế TNDN = Doanh thu từ hoạt động chuyển nhượng vốn - Giá trị ban đầu của phần vốn chuyển nhượng - Chi phí của hoạt động chuyển nhượng vốn

Trong đó:

+ Doanh thu từ hoạt động chuyển nhượng vốn được xác định là tổng doanh thu thực tế mà bên chuyển nhượng vốn thu được theo hợp đồng chuyển nhượng.

Trường hợp hợp đồng chuyển nhượng không quy định giá thanh toán hoặc cơ quan thuế có cơ sở để xác định giá thanh toán không được xác định theo giá thị trường, cơ quan thuế có quyền kiểm tra và ấn định giá trị thanh toán của hợp đồng trên cơ sở tham khảo giá thị trường hoặc giá có thể bán cho bên thứ ba và các hợp đồng chuyển nhượng tương tự theo quy định của pháp luật về thuế.

+ Giá trị ban đầu của phần vốn chuyển nhượng được xác định trên sổ sách, chứng từ kế toán về vốn góp của Bên chuyển nhượng vốn tại thời điểm chuyển nhượng vốn.

+ Chi phí chuyển nhượng là các khoản chi thực tế liên quan trực tiếp đến việc chuyển nhượng, có chứng từ, hoá đơn hợp lệ, bao gồm: chi phí để làm các thủ tục pháp lý cần thiết cho việc chuyển nhượng; các khoản phí và lệ phí phải nộp khi làm thủ tục chuyển nhượng; các chi phí giao dịch, đàm phán, ký kết hợp đồng chuyển nhượng và các chi phí khác, có chứng từ chứng minh.

o Thuế suất thuế TNDN:

Thuế suất thuế TNDN áp dụng đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 25% đối với hoạt động chuyển nhượng vốn phát sinh từ ngày 31/12/2003 trở về trước, từ ngày 01/01/2004 áp dụng mức thuế suất 28%; không áp dụng miễn giảm thuế TNDN.

Thuế suất thuế TNDN áp dụng đối với doanh nghiệp khác: áp dụng mức thuế suất theo hoạt động kinh doanh chính của doanh nghiệp.

o kê khai nộp thuế:

a/ Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài chuyển nhượng vốn:

Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn có trách nhiệm kê khai, xác định ra số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp, khấu trừ và nộp thay tổ chức, cá nhân nước ngoài. Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn nộp hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế nơi doanh nghiệp của bên chuyển nhượng vốn đăng ký nộp thuế.

b/ Đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam chuyển nhượng vốn:

Tổ chức, cá nhân Việt Nam có thu nhập từ chuyển nhượng vốn có trách nhiệm kê khai, xác định ra số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Tổ chức cá nhân Việt Nam chuyển nhượng vốn nộp hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế nơi tổ chức, cá nhân Việt Nam đăng ký nộp thuế.

c/ Hồ sơ khai thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn bao gồm:

- ✓ Tờ khai thuế thu nhập doanh nghiệp về chuyển nhượng vốn (theo Mẫu ban hành kèm theo CV này);
- ✓ Bản sao hợp đồng chuyển nhượng. Trường hợp hợp đồng chuyển nhượng bằng tiếng nước ngoài phải dịch ra tiếng Việt các nội dung chủ yếu: Bên chuyển nhượng; bên nhận chuyển nhượng; thời gian chuyển nhượng; nội dung chuyển nhượng; quyền và nghĩa vụ của từng bên; giá trị của hợp đồng; thời hạn, phương thức, đồng tiền thanh toán.
- ✓ Bản sao QĐ chuẩn y việc chuyển nhượng vốn của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- ✓ Bản sao chứng nhận vốn góp, kèm theo xác nhận của các bên tham gia góp vốn;
- ✓ Chứng từ gốc của các khoản chi phí.

(CV số 13721/BTC-TCT ngày 11/10/2007)

29. **Quyết toán thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất:** Thời điểm xác định doanh thu để tính thuế thu nhập chịu thuế đối với hoạt động bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hàng hoá, hoàn thành dịch vụ hoặc thời điểm lập hoá đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ.

Theo đó, trường hợp một công ty chuyển nhượng quyền sử dụng đất cùng với kết cấu hạ tầng trên đất, công ty đó đã xuất hoá đơn GTGT cho khách hàng thì phải ghi nhận doanh thu tính thuế TNDN tại thời điểm lập hoá đơn. Vì vậy công ty đó phải quyết toán thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất trong /2007.

Về thời gian, thủ tục quyết toán thuế: Công ty đó phải nộp hồ sơ quyết toán thuế TNDN (bao gồm cả thuế TNDN từ chuyển quyền sử dụng đất) chậm nhất là ngày thứ chín mươi, kể từ ngày kết thúc năm dương lịch hoặc năm tài chính. Trong hồ sơ quyết toán thuế phải có phụ lục thuế TNDN từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển quyền thuê đất theo mẫu quy định của pháp luật. **(CV số 4167/TCT-HT ngày 09/10/2007).**

30. **Chi phí xây dựng nhà xưởng:** Trường hợp công ty có xây dựng xưởng sản xuất nhưng trong quá trình xây dựng do nhà thầu không đảm bảo chất lượng phải dỡ bỏ thì các khoản chi phí này là khoản thiệt hại trong quá trình sản xuất kinh doanh của công ty, khoản thiệt hại được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ. **(CV 4058/TCT-CS ngày 01/10/2007)**

31. **Chính sách thuế TNDN:** Trường hợp đối tượng nộp thuế theo phương pháp kê khai đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế thu nhập bị phát hiện có những vi phạm như tăng chi phí để tăng lỗ, tăng chi phí để giảm lãi, giảm chi phí để tăng lãi và xác định không đúng các điều kiện để hưởng ưu đãi miễn giảm thuế TNDN thì nếu vi phạm được kiểm tra phát hiện ngay trong những năm được ưu đãi thuế TNDN thì không xử phạt trốn thuế mà thực hiện xử phạt vi phạm hành chính khác liên quan.

Trường hợp một công ty chế biến gỗ đang trong thời gian miễn, giảm thuế, qua kiểm tra phát hiện do sai sót đã kê khai chưa chính xác về chi phí dẫn tới thu nhập chịu thuế tăng lên thì thu nhập chịu thuế tăng lên qua kiểm tra trong thời gian miễn giảm thuế được áp dụng thuế suất thuế TNDN ưu đãi. Số thuế TNDN phát hiện tăng thêm doanh nghiệp phải kê khai, nộp bổ sung vào Ngân sách Nhà nước và bị xử phạt vi phạm hành chính. *(CV số 3963/TCT-CS ngày 26/09/2007)*.

32. **Chính sách miễn, giảm thuế TNDN:** Cơ sở kinh doanh mới thành lập, được cấp Giấy phép đầu tư hoặc Chứng nhận ưu đãi đầu tư hoặc Chứng nhận đăng ký kinh doanh trước ngày 25/10/2006 (ngày NĐ 108/2006/NĐ-CP có hiệu lực thi hành) thì ưu đãi, miễn giảm thuế TNDN được thực hiện theo NĐ 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế TNDN. Trường hợp công ty đang được hưởng ưu đãi miễn giảm thuế TNDN theo NĐ 164/2003/NĐ-CP thì tiếp tục hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại. Trường hợp mức ưu đãi về thuế suất và thời gian miễn giảm đang được hưởng thấp hơn ưu đãi tại NĐ 24/2007/NĐ-CP thì cơ sở kinh doanh được hưởng ưu đãi theo NĐ 24/2007/NĐ-CP cho thời gian ưu đãi còn lại. Trường hợp cơ sở kinh doanh mới thành lập, được cấp Giấy phép đầu tư hoặc Chứng nhận ưu đãi đầu tư hoặc Chứng nhận đăng ký kinh doanh sau ngày 25/10/2006 đến nay thì ưu đãi, miễn giảm thuế TNDN được thực hiện theo NĐ 24/2007/NĐ-CP. *(CV số 3860/TCT-CS ngày 18/09/2007)*

33. **Giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan thuế:** Ngày 18/09/2007, Bộ trưởng Bộ tài chính đã ban hành QĐ số 78/2007/QĐ-BTC ban hành Quy chế hướng dẫn, giải đáp vướng mắc về chính sách thuế, quản lý thuế và giải quyết các thủ tục hành chính thuế của người nộp thuế theo cơ chế "một cửa".

Theo đó, cơ quan thuế cấp trên có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu hướng dẫn, giải đáp vướng mắc về chính sách thuế, quản lý thuế của người nộp thuế đã được cơ quan thuế quản lý trực tiếp giải quyết nhưng người nộp thuế không đồng ý với nội dung giải quyết của cơ quan thuế đó...

Công chức thuế phải thực hiện phong cách ứng xử văn minh, lịch sự, tận tình, tôn trọng người nộp thuế; Không được yêu cầu người nộp thuế nộp các loại giấy tờ, hồ sơ không có trong qui định thủ tục hành chính thuế; Không được nhận bất kỳ một khoản tiền nào của người nộp thuế nếu không có quy định; không được nhận quà biếu, quà tặng của người nộp thuế...

Người nộp thuế khi có yêu cầu hướng dẫn, giải đáp vướng mắc về chính sách thuế, quản lý thuế thì gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn, giải quyết. Trường hợp không đồng ý với nội dung giải quyết của cơ quan thuế quản lý trực tiếp, người nộp thuế gửi yêu cầu hướng dẫn, giải đáp vướng mắc liên quan đến chính sách thuế, quản lý thuế lên cơ quan thuế cấp trên kèm theo văn bản giải quyết của cơ quan thuế quản lý trực tiếp đó...

Cơ quan thuế niêm yết công khai các quy định thủ tục hành chính thuế tại địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết các yêu cầu, thủ tục hành chính thuế của người nộp thuế. Nội dung niêm yết bao gồm: hồ sơ thuế, thời hạn nộp hồ sơ, nơi nộp hồ sơ, thời hạn giải quyết của cơ quan thuế, quyền và trách nhiệm của người nộp thuế, quyền và trách nhiệm của cơ quan thuế, mức thu phí, lệ phí (nếu có)...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

34. **Ưu đãi thuế TNDN:** Doanh thu để tính thuế thu nhập chịu thuế là toàn bộ tiền bán hàng, tiền cung cấp dịch vụ bao gồm cả trợ giá, phụ thu, phụ trội mà cơ sở kinh doanh được hưởng không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Đối với doanh thu để tính thu nhập chịu thuế từ kinh doanh vàng bạc là doanh số bán ra. *(CV số 3721/TCT-HT ngày 12/09/2007)*.

35. **Chính sách thuế đối với tổ chức đầu tư chứng khoán:** Các quỹ đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài được thành lập theo pháp luật nước ngoài, không có tư cách pháp nhân tại Việt Nam nhưng có mở tài khoản đầu tư chứng khoán tại Việt Nam, các tổ chức thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam (trừ công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và các tổ chức theo quy định của pháp luật) thực hiện nộp thuế TNDN theo phương thức khoán sau: (i) Đối với chuyển nhượng chứng khoán (cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư, trái phiếu, trừ trái phiếu thuộc diện miễn thuế), số thuế phải nộp được xác định bằng 0,1 % tổng giá trị chứng khoán bán ra tại thời điểm chuyển nhượng. (ii) Đối với lãi trái phiếu (trừ trái phiếu thuộc diện miễn thuế), số thuế phải nộp được xác định bằng 0,1% tổng giá trị trái phiếu (bao gồm mệnh giá ghi trên trái phiếu và số lãi được nhận) tại thời điểm nhận lãi.

Trường hợp quỹ đầu tư nước ngoài mở tài khoản đầu tư chứng khoán tại Việt Nam thuộc đối tượng nộp thuế TNDN với số thuế TNDN được xác định bằng 0,1% tổng giá trị chứng khoán bán ra tại thời điểm nhận lãi theo quy định của pháp luật. *(CV số 3708/TCT-CS ngày 11/09/2007)*.

36. **Xóa nợ thuế:** Trường hợp doanh nghiệp đã hoàn thành cổ phần hóa, giao, bán mà trong biên bản bàn giao, hợp đồng mua bán hoặc giao doanh nghiệp đã xác định rõ số nợ thuế và các khoản phải nộp ngân sách trong tổng số vốn và tài sản được bàn giao hoặc quy định rõ trách nhiệm doanh nghiệp mới thành lập kế thừa việc thực hiện nghĩa vụ thuế và các khoản nợ ngân sách của doanh nghiệp chuyển đổi thì không được xóa nợ (kể cả trường hợp phát sinh lỗ) *(CV số 3701/TCT-QLN ngày 11/09/2007)*

37. **Ấn định thuế TNDN:** Trường hợp cơ sở kinh doanh chưa thực hiện đầy đủ chế độ kế toán theo quy định và không xác định được thu nhập chịu thuế TNDN thì cơ quan thuế áp dụng ấn định thuế TNDN theo công thức:
- Thuế thu nhập doanh nghiệp bằng (=) doanh thu nhân (x) tỷ lệ phần trăm (%) thu nhập chịu thuế trên doanh thu nhân (x) thuế suất.
- Mức thuế suất thuế TNDN ấn định đối với cơ sở ngoài công lập trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, thể thao... là 10% theo đúng quy định tại ND số 53/2006/NĐ-CP ngày 25/05/2006. *(CV số 3688/TCT-HT ngày 11/09/2007).*
38. **Phạt vi phạm hợp đồng:** Các khoản tiền phạt vi phạm luật giao thông, phạt vi phạm chế độ đăng ký kinh doanh, phạt vay nợ quá hạn, phạt vi phạm chế độ kế toán thống kê, phạt vi phạm hành chính về thuế và các khoản phạt khác không được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.
- Một công ty A ký hợp đồng bán cà phê cho công ty B bằng hình thức chốt giá trước và giao theo thời điểm, nhưng công ty A không giao đủ số lượng cà phê như đã ký kết dẫn đến việc công ty A phải trả cho bên mua khoản tiền chênh lệch về giá tại thời điểm giao hàng và giá ghi trên hợp đồng. Công ty A không được tính khoản phạt về giá này vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. *(CV số 3635/TCT-HT ngày 06/09/2007).*
39. **Chi phí hợp lý:** Một công ty thương mại ký hợp đồng với các cá nhân với mục đích thuê các cá nhân đó thực hiện việc giao nhận hàng hóa, thu tiền hàng, mở rộng thị trường tiêu thụ thực chất là hợp đồng cung cấp dịch vụ, khoản tiền mà công ty thương mại trả cho các cá nhân này được coi là thu nhập của cá nhân khi cung cấp dịch vụ. Vì vậy:
- Trường hợp cá nhân có đăng ký kinh doanh ký hợp đồng với công ty thì khi nhận tiền phải xuất hóa đơn GTGT, thực hiện đăng ký, kê khai nộp thuế TNDN theo quy định.
 - Trường hợp cá nhân không có đăng ký kinh doanh, khi ký hợp đồng với công ty thương mại, trong hợp đồng có ghi đầy đủ họ, tên, địa chỉ, số CMND, có ký nhận giữa hai bên về số tiền thực thanh toán thì công ty thương mại khi thanh toán phải thực hiện khấu trừ 10% thuế TNCN theo quy định tại TT 81/2004/TT-BTC ngày 13/08/2004.
- Khoản tiền trả cho các cá nhân ký kết hợp đồng cung ứng dịch vụ được hạch toán vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của công ty thương mại.
- (CV số 3519/TCT-CS ngày 28/08/2007)*
40. **Ưu đãi, miễn giảm thuế TNDN:** Các doanh nghiệp chế biến hải sản xuất khẩu trong quá trình SXKD thu hồi phần phế liệu, phế phẩm để tiêu thụ trong nước thì số tiền thu được từ bán phế liệu, phế phẩm thu hồi được hạch toán vào khoản thu nhập khác, trường hợp doanh nghiệp đang trong thời gian được hưởng ưu đãi miễn giảm thuế TNDN thì khoản thu nhập này cũng được hưởng ưu đãi miễn giảm thuế TNDN. *(CV số 3485/TCT-CS ngày 27/08/2007)*
41. **Doanh thu tính thuế đối với kinh doanh xổ số kiến thiết:** Doanh thu hoạt động kinh doanh xổ số: là toàn bộ số tiền bán vé xổ số: xổ số truyền thống, xổ số bốc, xổ số cào, xổ số Lô tô, xổ số điện toán và các loại xổ số khác theo quy định của pháp luật đã được xác định là tiêu thụ trong kỳ.
- Trường hợp một công ty phát hành xổ số Lô tô dự thưởng thì công ty đó phải kê khai thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản khác tính trên toàn bộ doanh thu được từ hoạt động xổ số Lô tô theo quy định hiện hành. *(CV số 3444/TCT-CS ngày 23/8/2007).*
42. **Khoản chiết khấu thương mại:** Khi công ty thực hiện chiết khấu thương mại theo quy chế của công ty, giảm trừ cho khách hàng nếu khách hàng mua hàng với số lượng lớn thì giải quyết theo các trường hợp sau:
- Trường hợp công ty tính điều chỉnh số tiền giảm giá của hàng hóa đã bán cho khách hàng ngay trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau thì số tiền giảm giá này là khoản giảm trừ doanh thu, không hạch toán vào chi phí.
- Trường hợp khách hàng không tiếp tục mua hàng hóa, công ty chi tiền chiết khấu thương mại cho khách hàng, nếu có phiếu chi theo đúng quy định thì tính toàn bộ vào chi phí để xác định thu nhập chịu thuế TNDN.
- (CV số 3350/TCT-CS ngày 17/08/2007)*
43. **Thời hiệu xử lý vi phạm về thuế:** Tại khoản 4, Điều 24, Luật thuế GTGT số 02/1997/QH9 ngày 10/05/1997 quy định: "Nếu phát hiện và kết luận có sự khai man, trốn thuế hoặc nhầm lẫn về thuế, cơ quan thuế có trách nhiệm truy thu tiền thuế, tiền phạt hoặc hoàn trả tiền thuế trong thời hạn 05 năm trở về trước, kể từ ngày kiểm tra phát hiện có sự khai man, trốn thuế hoặc nhầm lẫn về thuế". Tại Khoản 4, Điều 29, Luật thuế TNDN số 03/1997/QH9 quy định: "Nếu phát hiện và kết luận có sự khai man, trốn thuế hoặc nhầm lẫn về thuế, cơ quan thuế có trách nhiệm truy thu tiền thuế, tiền phạt hoặc hoàn trả tiền thuế trong thời hạn năm năm trở về trước, kể từ ngày kiểm tra phát hiện có sự khai man, trốn thuế hoặc nhầm lẫn về thuế" và tại Khoản 2, Điều 14, Luật này cũng quy định "Trong thời hạn sáu mươi ngày, kể từ khi kết thúc năm dương lịch hoặc năm tài chính, cơ sở kinh doanh phải nộp báo cáo quyết toán thuế cho cơ quan thuế"
- Căn cứ vào quy định nêu trên, trường hợp đến ngày 11/6/2007, cơ quan thuế mới nhận được thông báo của cơ quan Cảnh sát điều tra về việc một công ty có sử dụng 20 hóa đơn của doanh nghiệp có liên quan đến vụ mua,

bán hóa đơn do cơ quan này giải quyết thì truy thu thuế và xử phạt về hành vi phạm hành chính được xử lý như sau:

Về thuế GTGT: Do công ty sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp mua bán hóa đơn làm chứng từ để hạch toán kê khai thuế đầu vào đã quá 05 năm (16/02/2002 đến 16/06/2007) nên không tiến hành truy thu thuế GTGT đầu vào đã kê khai của 20 hóa đơn nêu trên.

Về thuế TNDN: Theo quy định của Luật thuế TNDN thì số thuế TNDN của năm 2002 chỉ được xác định chính thức khi quyết toán thuế TNDN (trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày kết thúc năm dương lịch 2002) nên số thuế TNDN năm 2002 của công ty vẫn còn trong thời hiệu xử lý truy thu hoặc truy hoàn thuế. Do đó, cơ quan thuế căn cứ các quy định hiện hành để kiểm tra lại số thuế TNDN công ty đã vi phạm do sử dụng các hóa đơn của doanh nghiệp mua bán hóa đơn làm chứng từ chi phí đầu vào khi quyết toán thuế năm 2002 để truy thu thuế và xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

(CV số 3339/TCT-PC ngày 17/8/2007)

44. **Thuế TNDN đối với khoản trái tức trái phiếu Chính phủ:** Trái phiếu Chính phủ là một loại chứng khoán nợ, do Chính phủ phát hành, có thời hạn, có mệnh giá, có lãi, xác nhận nghĩa vụ trả nợ của Chính phủ đối với người sở hữu trái phiếu.

Chênh lệch giá chứng khoán mua bán trong kỳ, thu lãi trái phiếu (trừ các loại trái phiếu được miễn thuế theo quy định của pháp luật) từ hoạt động tự doanh của công ty chứng khoán, hoạt động đầu tư tài chính của công ty quản lý quỹ thuộc doanh thu để tính thuế thu nhập chịu thuế.

Theo đó: (i) Trường hợp một công ty mua bán trái phiếu Chính phủ thì khoản lãi từ hoạt động mua bán này được tính vào doanh thu để tính thu nhập chịu thuế; (ii) Trường hợp công ty sở hữu trái phiếu Chính phủ thì trái tức trái phiếu Chính phủ mà công ty đó nhận được được tính vào doanh thu để tính thu nhập chịu thuế (trừ trái tức của các loại trái phiếu được miễn thuế theo quy định của pháp luật). *(CV số 3134/TCT-CS ngày 07/8/2007).*

45. **Thu nhập chịu thuế, thuế suất thuế TNDN:** Trường hợp công ty có nhận một khoản tiền tài trợ để nộp tiền thuê đất thì khoản tiền tài trợ này công ty hạch toán vào thu nhập khác để kê khai, tính thuế TNDN. Trường hợp doanh nghiệp đang trong thời hạn áp dụng thuế suất thuế TNDN ưu đãi thì khoản thu nhập khác này cũng được cộng vào thu nhập trong kỳ tính thuế để áp dụng thuế suất thuế TNDN ưu đãi. *(CV số 3124/TCT-CS ngày 06/8/2007)*

46. **Thuế đối với khoản chênh lệch đánh giá lại tài sản đi góp vốn:** Tài sản doanh nghiệp đem đi góp vốn hoặc điều chuyển không thuộc đối tượng chịu thuế TNDN kể cả trường hợp tài sản được định giá cao hơn giá trị ban đầu. Nguyên giá TSCĐ để trích khấu hao tính vào chi phí hợp lý được hạch toán theo giá trị còn lại trên sổ sách kế toán ở đơn vị góp vốn, đơn vị điều chuyển tài sản *(CV số 3123/TCT-CS ngày 06/8/2007)*

47. **Ưu đãi, miễn giảm thuế TNDN:** Cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư kể từ ngày NĐ số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành thì thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại NĐ 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 quy định chi tiết thi hành Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp.

Theo đó, công ty được thành lập vào tháng 02/2007 là thời điểm NĐ 108/2006/NĐ-CP đã có hiệu lực thi hành, nếu công ty đáp ứng đầy đủ các điều kiện ưu đãi đầu tư quy định tại Phụ lục ban hành kèm NĐ 108/2006/NĐ-CP thì được hưởng ưu đãi, miễn giảm thuế TNDN theo NĐ 24/2007/NĐ-CP. *(CV số 3121/TCT-HT ngày 06/8/2007)*

48. **Ưu đãi thuế TNDN đối với công ty niêm yết chứng khoán:** Các tổ chức có chứng khoán được niêm yết lần đầu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán được giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong 2 năm kể từ thời điểm niêm yết. Trường hợp công ty được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo NĐ 164/2003/NĐ-CP, được miễn thuế TNDN trong 2 năm 2005, 2006, được giảm 50% số thuế phải nộp trong 3 năm tiếp theo: 2007, 2008, 2009. Nay công ty có chứng khoán niêm yết lần đầu vào ngày 25/12/2006 thì công ty được giảm 50% số thuế phải nộp trong 2 năm tiếp theo kể từ khi kết thúc thời hạn miễn thuế TNDN (năm 2006). Tổng hợp lại, công ty được miễn thuế TNDN trong 2 năm (2007, 2008) do vừa giảm 50% số thuế TNDN theo quy định của Luật thuế TNDN, vừa giảm 50% số thuế phải nộp do niêm yết chứng khoán lần đầu và giảm 50% số thuế phải nộp năm 2009. *(CV số 2861/TCT-CS ngày 20/07/2007).*

49. **Ưu đãi thuế TNDN:** Cơ sở kinh doanh sau khi quyết toán thuế mà bị lỗ thì được chuyển lỗ trừ vào thu nhập chịu thuế của những năm sau. Thời gian chuyển lỗ không quá 5 năm, kể từ năm tiếp sau năm phát sinh lỗ.

Cơ sở kinh doanh khi phát sinh lỗ phải có kế hoạch chuyển lỗ và đăng ký kế hoạch chuyển lỗ với cơ quan thuế. Cơ sở kinh doanh không được chuyển lỗ nếu không đăng ký với cơ quan thuế hoặc chuyển lỗ ngoài kế hoạch chuyển lỗ đã đăng ký với cơ quan thuế.

Đồng thời cơ sở kinh doanh tự xác định các điều kiện được ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, mức thuế miễn, giảm thuế, số lỗ được trừ (-) vào thu nhập chịu thuế. *(CV số 2825/TCT-CS ngày 20/07/2007).*

50. **Kỳ tính thuế:** Thời điểm bắt đầu tính hưởng giảm thuế, miễn thuế TNDN là từ khi có thu nhập chịu thuế. Nếu kỳ tính thuế đầu tiên chưa đến 12 tháng, doanh nghiệp có quyền đăng ký với cơ quan thuế tính thời gian miễn thuế, giảm thuế tính từ kỳ tính thuế đầu tiên hoặc kỳ tính thuế tiếp theo.

Năm 2005, doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế nhưng thời gian hoạt động dưới 12 tháng, do vậy doanh nghiệp đã kê khai, nộp thuế TNDN và đăng ký với cơ quan thuế thời gian miễn thuế, giảm thuế bắt đầu từ kỳ tính thuế tiếp theo.

Năm 2006, doanh nghiệp bị lỗ nhưng vì năm đầu tiên (2005) doanh nghiệp kinh doanh có lãi và doanh nghiệp đã đăng ký với cơ quan thuế thời gian miễn thuế, giảm thuế bắt đầu từ kỳ tính thuế tiếp theo. Vì vậy, năm 2006 được tính là năm miễn thuế đầu tiên. *(CV số 2703/TCT-CS ngày 13/07/2007)*

51. **Chi phí lãi tiền vay:** Chi trả lãi tiền vay vốn sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ của ngân hàng, các tổ chức tín dụng, các tổ chức kinh tế theo lãi suất thực tế căn cứ vào hợp đồng vay. Chi trả lãi tiền vay của các đối tượng khác theo lãi suất thực tế khi ký hợp đồng vay, nhưng tối đa không quá 1,2 lần mức lãi suất cho vay cùng thời điểm của ngân hàng thương mại có quan hệ giao dịch với cơ sở kinh doanh.

Các khoản lãi chi phí trả lãi tiền vay để góp vốn pháp định, vốn điều lệ, cơ sở kinh doanh không được tính vào chi phí hợp lý để xác định thu nhập chịu thuế.

Theo đó, một công ty có phát sinh khoản lãi vay quá hạn do thanh toán chậm, khoản lãi vay này được ghi cụ thể trong hợp đồng, chứng từ thanh toán hợp lệ và không vượt quá mức khống chế theo quy định của pháp luật thì khoản chi phí lãi vay trả chậm được tính vào chi phí hợp lý khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

Trường hợp nếu công ty đó chưa đóng góp đủ vốn điều lệ đã đăng ký thì khoản chi phí lãi vay tương ứng phần góp vốn điều lệ đăng ký còn thiếu sẽ không được đưa vào chi phí hợp lý khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. *(CV số 2701/TCT-CS ngày 13/07/2007).*

52. **Phân bổ chi phí:** Vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân do chủ doanh nghiệp tự đăng ký. Chủ doanh nghiệp tư nhân có nghĩa vụ đăng ký chính xác tổng số vốn đầu tư, trong đó nêu rõ số vốn bằng tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng và các tài sản khác; đối với vốn bằng tài sản khác còn phải ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản.

Nếu tài sản của doanh nghiệp tư nhân đã được đăng ký thuộc vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân theo quy định của Luật doanh nghiệp thì giá trị tài sản đã đăng ký sử dụng cho hoạt động kinh doanh được trích khấu hao tính vào chi phí kinh doanh của doanh nghiệp tư nhân. Còn nếu tài sản đó doanh nghiệp tư nhân không được đăng ký thuộc vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân về nguyên tắc là không được tính khấu hao vào chi phí kinh doanh của doanh nghiệp.

Trường hợp chủ doanh nghiệp sử dụng tài sản là ngôi nhà vừa dùng để ở, vừa dùng cho hoạt động kinh doanh thì chủ doanh nghiệp tư nhân căn cứ diện tích thực tế sử dụng cho hoạt động kinh doanh và sử dụng cho sinh hoạt gia đình để tính chi phí khấu hao đối với diện tích mà sử dụng cho hoạt động kinh doanh. Chủ doanh nghiệp đăng ký với cơ quan thuế trực tiếp quản lý và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của việc tính chi phí khấu hao đối với diện tích nhà sử dụng cho hoạt động kinh doanh.

Về phân bổ chi phí điện, nước: Chủ doanh nghiệp tư nhân căn cứ tình hình thực tế sử dụng điện nước cho hoạt động kinh doanh và sử dụng cho sinh hoạt gia đình, lập bảng kê phân bổ chi phí điện, nước cho từng đối tượng sử dụng đăng ký với cơ quan thuế trực tiếp quản lý. Chủ doanh nghiệp tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của việc phân bổ chi phí. *(CV số 2630/TCT-CS ngày 11/07/2007).*

53. **Ưu đãi thuế TNDN:** Thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế bao gồm thu nhập chịu thuế của hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và thu nhập chịu thuế khác, kể cả thu nhập chịu thuế từ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở nước ngoài.

Trường hợp một công ty đang trong thời gian được giảm thuế và áp dụng thuế suất thuế TNDN ưu đãi cố bán lại vốn góp trong liên doanh cho nhà đầu tư nước ngoài thì đây là thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng vốn và phải tính vào thu nhập khác khi tính thuế TNDN. Khoản thu nhập chịu thuế trên cũng được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. *(CV số 2627/TCT-CS ngày 11/07/2007).*

54. **Kê khai, nộp thuế đối với Tập đoàn BCVT Việt Nam:** Đối với các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tập đoàn có tổ chức đơn vị hạch toán riêng doanh thu, chi phí, xác định kết quả kinh doanh thì thu nhập từ hoạt động kinh doanh khác (tư vấn, thiết kế, xây lắp công trình, bán sản phẩm, hàng hóa, kinh doanh phát triển phần mềm tin học,...) kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế tại địa phương. Đối với các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tập đoàn không có tổ chức đơn vị hạch toán riêng doanh thu, chi phí, xác định kết quả kinh doanh thì thu nhập từ hoạt động kinh doanh khác (tư vấn, thiết kế, xây lắp công trình, bán sản phẩm, hàng hóa, kinh doanh phát triển phần mềm tin học,...) đã được xác định trong chung trong hoạt động kinh doanh bưu chính viễn thông và được nộp về Tập đoàn thì kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế tại Tập đoàn. *(CV số 2592/TCT-CS ngày 06/07/2007)*

55. **Thuế thu nhập đối với hoạt động chuyển nhượng vốn:** Chủ đầu tư một Công ty TNHH chuyển nhượng toàn bộ tài sản và công ty cho nhà đầu tư mới, Công ty vẫn tiếp tục hoạt động, chỉ thay đổi chủ đầu tư thì đây là hoạt động chuyển nhượng vốn, khoản thu nhập từ hoạt động này không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT nhưng phải nộp thuế TNDN. *(CV số 2591/TCT-CS ngày 06/07/2007).*

56. **Chiết khấu thương mại:** Khoản chiết khấu thương mại được tính vào chi phí hợp lý nhưng không vượt quá 10% tổng số các khoản chi phí hợp lý. Trường hợp doanh nghiệp hạch toán các khoản chi trên vượt mức khống chế nhưng mới vì phạm lần đầu thì được nhắc nhở, chưa xử phạt là hành vi trốn thuế *(CV số 2568/TCT-CS ngày 05/07/2007)*

57. **Ưu đãi thuế đối với doanh nghiệp mới thành lập:** Công ty cổ phần mới thành lập được ưu đãi thuế theo diện cơ sở kinh doanh mới thành lập, kể cả đối với trường hợp chủ tịch hội đồng quản trị là chủ doanh nghiệp tư nhân trước đây đã giải thể. Trường hợp công ty này được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sau ngày ND 108/2006/ND-CP ngày 22/09/2006 có hiệu lực thi hành thì được ưu đãi thuế theo ND 24/2007/ND-CP ngày 14/02/2007 quy định chi tiết thi hành Luật Thuế TNDN **(CV số 2502/TCT-PCCS ngày 29/06/2007)**.
58. **Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp:** Đối với cơ sở kinh doanh đang hoạt động có dự án đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất thì mức thuế suất áp dụng đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mang lại như sau: Trường hợp dự án đầu tư vào cùng ngành nghề, lĩnh vực, cùng địa bàn với trụ sở chính của cơ sở kinh doanh thì phần thu nhập tăng thêm do dự án đầu tư mang lại áp dụng theo mức thuế suất mà cơ sở kinh doanh đang áp dụng.
- Theo đó, trường hợp dự án đầu tư mở rộng kinh doanh Khu công nghiệp của một công ty A nếu thuộc diện mở rộng, đầu tư vào cùng một ngành nghề, lĩnh vực, cùng địa bàn với trụ sở chính thì phần thu nhập tăng thêm do dự án đầu tư mang lại áp dụng theo mức thuế suất mà công ty đó đang áp dụng. **(CV số 2484/TCT-PCCS ngày 28/06/2007)**
59. **Chi phí khấu hao TSCĐ:** Tài sản cố định được trích khấu hao và tính vào chi phí hợp lý phải đáp ứng các điều kiện sau: (i) Tài sản cố định sử dụng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh; (ii) Tài sản cố định có đầy đủ hoá đơn, chứng từ và các giấy tờ hợp pháp khác chứng minh tài sản cố định thuộc quyền sở hữu của cơ sở kinh doanh; (iii) Tài sản cố định được quản lý, theo dõi, hạch toán trong sổ sách kế toán của cơ sở kinh doanh theo chế độ quản lý và hạch toán kế toán hiện hành.
- Trường hợp một công ty có mua căn hộ chung cư cao tầng làm văn phòng hoạt động mà căn hộ này đã có hoá đơn, hợp đồng mang tên công ty đó thì được trích khấu hao và tính vào chi phí hợp lý. Thời điểm trích khấu hao là thời điểm công ty đó đưa căn hộ vào hoạt động kinh doanh. **(CV số 2433/TCT-PCCS ngày 25/06/2007)**.

THUẾ TNCN

1. **Thuế TNCN đối với các khoản thu nhập khác:** Các khoản thu nhập khác mà cá nhân được hưởng từ cơ quan chi trả thu nhập thuộc đối tượng chịu thuế TNCN. Căn cứ vào quy định trên, khoản tiền điện thoại thanh toán cho nhân viên được cộng vào thu nhập khi xác định thu nhập chịu thuế TNCN của từng nhân viên này. **(CV số 5088/TCT-TNCN ngày 06/12/2007)**
2. **Luật Thuế thu nhập cá nhân:** Ngày 21/11/2007, Quốc hội đã chính thức thông qua Luật thuế thu nhập cá nhân. Luật này quy định về đối tượng nộp thuế, thu nhập chịu thuế, thu nhập được miễn thuế, giảm thuế và căn cứ tính thuế thu nhập cá nhân. Đối tượng nộp thuế là cá nhân cư trú có thu nhập chịu thuế theo quy định của Luật này phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam và cá nhân không cư trú có thu nhập chịu thuế theo quy định tại Luật này phát sinh trên lãnh thổ Việt Nam. Cá nhân cư trú là người có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính theo một năm dương lịch hoặc tính theo 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam, có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam, bao gồm có nơi ở đăng ký thường trú hoặc có nhà thuê để ở tại Việt Nam theo hợp đồng thuê có thời hạn.
- Luật này quy định cụ thể về thu nhập chịu thuế, thu nhập được miễn thuế, giảm thuế, căn cứ tính thuế đối với cá nhân cư trú và không cư trú.
- Đối với thu nhập của cá nhân thu từ kinh doanh, tiền lương, tiền công áp dụng biểu thuế lũy tiến từng phần. Cụ thể mức thuế lũy tiến từng phần là 5% đối với mức thu nhập đến 5 triệu đồng/tháng; 10% đối với thu nhập từ 5 – 10 triệu đồng/tháng; 15% đối với thu nhập từ 10 – 18 triệu đồng/tháng; 20% đối với thu nhập từ 18 – 32 triệu đồng/tháng; 25% đối với thu nhập từ 32 – 52 triệu đồng/tháng; 30% đối với thu nhập từ 52 – 80 triệu đồng/tháng và 35% đối với mức thu nhập trên 80 triệu đồng/tháng
- Biểu thuế toàn phần áp dụng đối với thu nhập từ đầu tư vốn, chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản, trúng thưởng, tiền bản quyền, nhượng quyền thương mại, nhận thừa kế, quà tặng là thu nhập chịu thuế. Mức thuế cụ thể được quy định tại Luật này.
- Luật Thuế thu nhập cá nhân có hiệu lực từ ngày 01/01/2009 và bãi bỏ các văn bản sau: Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao số 35/2001/PL-UBTVQH10; Luật Thuế chuyển quyền sử dụng đất ban hành ngày 22/06/1994 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 17/1999/QH10; Quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp đối với cá nhân sản xuất, kinh doanh không bao gồm doanh nghiệp tư nhân theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 09/2003/QH11 và các quy định về thuế đối với thu nhập của cá nhân trái với quy định của Luật này.
- Những khoản thu nhập của cá nhân được hưởng các ưu đãi về thuế quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được hưởng ưu đãi.
3. **Thuế TNCN đối với người nước ngoài:** Trường hợp người nước ngoài là thành viên Hội đồng quản trị công ty Việt Nam có hiện diện tại Việt Nam (đến Việt Nam để làm việc hoặc để tham quan du lịch) trong năm tính thuế và nhận được trợ cấp lương hưu, tiền thưởng do công ty Việt Nam chi trả thì các khoản thu nhập lương hưu, tiền thưởng này đều thuộc diện chịu thuế TNCN.
- Đối với người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam, thu nhập chịu thuế áp mức thuế suất 25% trên toàn bộ thu nhập phát sinh tại Việt Nam. **(CV số 4549/TCT-TNCN ngày 01/11/2007)**

4. **Thuế TNCN đối với chi trang phục và các khoản đóng góp:** Trường hợp doanh nghiệp chi hỗ trợ trang phục bằng hiện vật (may đo hoặc cấp phát), chi phí tham quan, học tập kinh nghiệm trong năm cho CBCNV không thuộc thu nhập chịu thuế TNCN. Đối với các khoản đóng Đảng phí, Đoàn phí của CBCNV được trích nộp từ lương thì không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNCN. *(CV số 4385/TCT-TNCN ngày 25/10/2007)*
5. **Chi trợ cấp thôi việc:** Trường hợp công ty chi trả khoản trợ cấp thôi việc cho cá nhân người nước ngoài khi chấm dứt hợp đồng lao động thì phần trợ cấp thôi việc theo chế độ nhà nước quy định là khoản thu nhập không chịu thuế TNCN. Phần trợ cấp thôi việc vượt mức so với chế độ nhà nước và khoản tiền thuê nhà mà công ty chi trả cho cá nhân người nước ngoài là khoản thu nhập thường xuyên chịu thuế TNCN. *(CV số 3675/TCT-TNCN ngày 10/09/2007)*
6. **Thuế TNCN đối với tiền nộp BHYT cho nhân viên nước ngoài:** Tiền nộp bảo hiểm xã hội bảo hiểm y tế từ tiền lương, tiền công của người lao động không thuộc đối tượng chịu thuế TNCN. Đối với người nước ngoài đã nộp khoản tiền theo chế độ bảo hiểm bắt buộc ở nước ngoài có tính chất như tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thì phải xuất trình chứng từ chứng minh.
 Trường hợp một công ty mua bảo hiểm y tế của một công ty bảo hiểm tại Việt Nam cho nhân viên A là người nước ngoài, không theo chế độ bảo hiểm bắt buộc của nước đó, thì khoản tiền bảo hiểm này được xác định là thu nhập chịu thuế khi tính thuế TNCN của nhân viên A đó. *(CV số 3463/TCT-TNCN ngày 24/8/2007)*
7. **Thuế TNCN đối với thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần:** Theo quy định, tạm thời chưa thu thuế TNCN đối với các khoản thu về lãi tiền gửi ngân hàng, lãi tiền gửi tiết kiệm, lãi tiền cho vay vốn, lãi mua tín phiếu, trái phiếu, kỳ phiếu, cổ phiếu, thu nhập từ hoạt động đầu tư chứng khoán, chênh lệch về mua bán chứng khoán.
 Theo đó, thu nhập phát sinh từ việc chuyển nhượng cổ phần không thuộc đối tượng chịu thuế thu nhập cá nhân. *(CV số 3401/TCT-CS ngày 21/8/2007).*
8. **Thuế TNCN đối với tiền ăn giữa ca:** Trường hợp các đơn vị sử dụng lao động có phát phiếu ăn hàng tháng cho người lao động để ăn trưa, ăn giữa ca không vượt quá mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định, người lao động sử dụng phiếu ăn để đổi lấy các bữa ăn, không đổi lấy bất cứ thứ gì khác và cũng không được hoàn lại tiền nếu các phiếu đó không được sử dụng thì các phiếu ăn phát cho người lao động không thuộc diện chịu thuế TNCN và không tính vào quỹ lương để làm căn cứ tính BHYT, BHXH. *(CV số 2590/TCT-CS ngày 06/07/2007)*

THUẾ KHÁC, PHÍ VÀ LỆ PHÍ

1. **Lệ phí trước bạ đối với tài sản góp vốn:** Tài sản của tổ chức, cá nhân đã nộp lệ phí trước bạ (trừ trường hợp không phải nộp hoặc được miễn nộp theo chính sách hoặc theo QĐ của cơ quan có thẩm quyền) sau đó chuyển cho tổ chức, cá nhân khác đăng ký quyền sở hữu, sử dụng thì không phải nộp lệ phí trước bạ trong những trường hợp sau đây: a) Tổ chức, cá nhân đem tài sản của mình góp vốn vào tổ chức liên doanh, hợp doanh có tư cách pháp nhân (doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp hoạt động theo Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần. . .) và tổ chức liên doanh, hợp doanh đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản đó; hoặc khi các tổ chức liên doanh, hợp doanh giải thể, phân chia tài sản của mình cho các tổ chức, cá nhân thành viên đăng ký quyền sở hữu, sử dụng; (b) Tài sản được chia hay góp do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, đổi tên tổ chức theo QĐ của cơ quan có thẩm quyền (nếu đổi tên đồng thời đổi chủ tài sản, như: thay sáng lập viên cũ bằng sáng lập viên mới thì phải nộp lệ phí trước bạ)".
 Trường hợp doanh nghiệp phát sinh hoạt động chuyển nhượng vốn, việc thu lệ phí trước bạ thực hiện như sau: (i) Nếu việc chuyển nhượng vốn dẫn đến sự thay đổi về tỷ lệ vốn góp giữa các thành viên trong doanh nghiệp (bao gồm cả trường hợp chuyển nhượng toàn bộ vốn từ bên Việt Nam sang nước ngoài hay ngược lại trong Công ty TNHH liên doanh với nước ngoài), đồng thời có sự thay đổi về tên gọi và hình thức của doanh nghiệp (Ví dụ Công ty liên doanh thành Công ty 100% vốn nước ngoài hoặc công ty 100% vốn Việt Nam thì doanh nghiệp phải nộp LPTB khi đăng ký lại quyền sở hữu, sử dụng tài sản; (ii) Nếu việc chuyển nhượng vốn chỉ dẫn đến sự thay đổi về tỷ lệ vốn góp giữa các thành viên trong doanh nghiệp mà không thay đổi tên gọi thì doanh nghiệp không phải nộp LPTB .
 Khi doanh nghiệp giải thể hoặc phân chia tài sản cho các thành viên đã góp vốn thì chủ tài sản mới (do nhận chuyển nhượng vốn bằng tài sản từ thành viên góp vốn khác chuyển sang) phải nộp LPTB khi đăng ký quyền sở hữu, sử dụng. *(CV số 5270 TCT/CS ngày 19/12/2007).*
2. **Trừ tiền bồi thường đất vào tiền sử dụng đất phải nộp:** Trường hợp công ty tự thỏa thuận với các hộ dân bồi thường thiệt hại đất, hỗ trợ đất theo quy định của pháp luật để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Sau đó, công ty được nhà nước ra quyết định giao đất để được chuyển mục đích sử dụng đất, thì công ty được trừ số tiền thực tế đã trả để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất vào tiền sử dụng đất phải nộp, nhưng tối đa không quá 100% số tiền sử dụng đất phải nộp. Số tiền công ty thực tế đã trả để nhận chuyển nhượng được trừ vào tiền sử dụng đất phải nộp được xác định trên cơ sở giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế trên thị trường trong điều kiện bình thường, nhưng không cao hơn mức tiền phải bồi thường, hỗ trợ về đất do UBND cấp tỉnh quy định trong trường hợp nhà nước thu hồi đất *(CV số 4859/TCT-CS ngày 20/11/2007)*
3. **Xử phạt khai man lệ phí trước bạ:** Trường hợp tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính về lệ phí trước bạ phát sinh trước ngày NĐ số 98/2007/NĐ-CP về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế có hiệu lực thi hành, đến nay mới phát hiện thì áp dụng thời hiệu, hình thức, mức xử phạt, thẩm quyền xử phạt quy định tại NĐ số 106/2003/NĐ-CP, trường hợp có căn cứ xác định hình thức xử

phạt, mức xử phạt quy định tại ND 98/2007/ND-CP nhẹ hơn thì áp dụng hình thức xử phạt, mức xử phạt theo ND 98/2007/ND-CP. *(CV số 4649/TCT-CS ngày 08/11/2007)*

4. **Thu tiền sử dụng đất:** Giá tính thu tiền sử dụng đất là giá đất theo mục đích sử dụng đất được giao đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định và công bố; trường hợp tại thời điểm giao đất mà giá này chưa sát với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế trên thị trường trong điều kiện bình thường thì Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định giá đất cụ thể cho từng trường hợp.

Tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thì nghĩa vụ tài chính được xác định theo chính sách và giá đất tại thời điểm có quyết định giao đất hoặc cho thuê đất; trường hợp thời điểm bàn giao đất không đúng với thời điểm ghi trong quyết định giao đất, cho thuê đất thì nghĩa vụ tài chính được xác định theo chính sách và giá đất tại thời điểm bàn giao đất thực tế.

Theo đó, việc xác định tiền sử dụng đất phải nộp được xác định theo chính sách và giá đất tại thời điểm có quyết định giao đất; trường hợp thời điểm bàn giao đất không đúng với thời điểm ghi trong quyết định giao đất, cho thuê đất thì nghĩa vụ tài chính được xác định theo chính sách và giá đất do UBND cấp tỉnh quy định tại thời điểm bàn giao đất thực tế. *(CV số 4561/TCT-CS ngày 02/11/2007)*.

5. **Chấn chỉnh công tác thu phí, lệ phí:** Ngày 01 tháng 11 năm 2007, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg tăng cường chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân.

Thủ tướng chỉ thị: đến ngày 30/11/2007 nếu tỉnh, thành phố nào còn các khoản phí, lệ phí trái với quy định của pháp luật, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố phải chịu trách nhiệm trước Thủ tướng.

Đối với các khoản phí, lệ phí có tên trong Danh mục chi tiết phí và lệ phí, nhưng chưa có văn bản của cấp có thẩm quyền hướng dẫn thì chưa được phép thu, không được vận dụng mức thu của các khoản phí, lệ phí khác có tính chất tương tự để thu. Trường hợp địa phương đã tổ chức thu thì phải dừng ngay...

Đối với các khoản huy động đóng góp tự nguyện để xây dựng cơ sở hạ tầng, huy động đóng góp mang tính chất xã hội, từ thiện, phải thực hiện theo đúng nguyên tắc tự nguyện. HĐND, UBND các cấp không được ra văn bản bắt buộc đóng góp, không được giao chỉ tiêu huy động cho cấp dưới, không gán việc huy động đóng góp với việc cung cấp các dịch vụ công mà người dân được hưởng...

Bên cạnh đó, cần kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi tiêu từ nguồn thu dịch vụ của các hợp tác xã, chi đạo thực hiện công khai các nguồn thu và nội dung chi tiêu để người dân được biết và tham gia giám sát...

6. **Chính sách thuế nhà thầu:** Trường hợp công ty ký hợp đồng mua bán vật tư với các nhà cung cấp nước ngoài theo hình thức: nhà cung cấp nước ngoài giao vật tư tại cửa khẩu nước ngoài hoặc cửa khẩu Việt Nam, công ty chịu mọi trách nhiệm, chi phí liên quan đến việc nhận hàng tại cửa khẩu và chuyên chở về đến công ty thì nhà cung cấp nước ngoài không thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu

Trường hợp nhà cung cấp nước ngoài việc cung cấp vật tư có thực hiện các dịch vụ khác tại Việt Nam (lắp đặt, chạy thử, bảo hành, thay thế) liên quan đến hợp đồng cung cấp vật tư thì nhà cung cấp nước ngoài thuộc đối tượng chịu thuế theo quy định tại TT số 05/2005/TT-BTC hướng dẫn về thuế nhà thầu. *(CV số 4435/TCT-CS ngày 29/10/2007)*

7. **Giá tính lệ phí trước bạ đất ở:** Giá tính lệ phí trước bạ là trị giá tài sản chịu lệ phí trước bạ theo giá thị trường trong nước tại thời điểm tính lệ phí trước bạ. Giá tính lệ phí trước bạ đối với một số trường hợp cụ thể được quy định như sau: Đối với đất là đất được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định theo khung giá đất của Chính phủ.

Trường hợp một công ty mới kê khai lệ phí trước bạ cho các lô nhà đã bán trước năm 2003 để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở cho người mua thì xác định lệ phí trước bạ phải nộp theo giá đất của UBND địa phương quy định, áp dụng từ ngày 01/10/2007. *(CV số 4223/TCT-CS ngày 11/10/2007)*

8. **Thu thuế nhà đất:** Đối tượng chịu thuế đất là đất ở, đất xây dựng công trình (không phân biệt đất có giấy phép hay không có giấy phép sử dụng).

Đất xây dựng công trình là đất xây dựng các công trình công nghiệp, khoa học kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, nuôi trồng thủy sản, văn hoá, xã hội, dịch vụ, quốc phòng...

Một hợp tác xã nông nghiệp sử dụng đất (được Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất) làm mặt bằng xây dựng trụ sở hợp tác xã, sân chơi, nhà kho; xây dựng các cơ sở dịch vụ trực tiếp phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối thì Hợp tác xã phải kê khai nộp thuế nhà đất đối với diện tích đất xây dựng các công trình sử dụng vào các mục đích nêu trên. *(CV số 4072/TCT-HT ngày 02/09/2007)*.

9. **Thuế nhà thầu nước ngoài:** Nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài không thực hiện chế độ kế toán Việt Nam nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp trên giá trị gia tăng và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ (0%) tính trên doanh thu.

Trường hợp nhà thầu chính nước ngoài ký hợp đồng giao bớt phần việc cho nhà thầu phụ nước ngoài không thực hiện chế độ kế toán Việt Nam thì nhà thầu chính nước ngoài có trách nhiệm kê khai, khấu trừ, nộp thuế vào NSNN thay cho nhà thầu phụ nước ngoài.

Theo đó, trường hợp một công ty là nhà thầu chính nước ngoài ký hợp đồng thực hiện dự án với một cơ quan khác. Để thực hiện hợp đồng, Nhà thầu chính nước ngoài có ký Hợp đồng với các nhà thầu phụ nước ngoài giao bớt một phần của dự án.

Theo đó, công ty này thực hiện nộp thuế GTGT, thuế TNDN trên toàn bộ giá trị hợp đồng (bao gồm cả phần giá trị công việc mà Nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện) thì nhà thầu phụ nước ngoài không phải nộp thuế nhà thầu theo quy định của pháp luật. *(CV số 3880/TCT-CS ngày 20/09/2007).*

10. **Chính sách thuế nhà đất:** Theo quy định, tạm miễn thuế nhà đất đối với đất ở của gia đình thương binh loại 1/4, loại 2/4; gia đình liệt sĩ được hưởng chế độ trợ cấp của Nhà nước quy định; đất xây dựng nhà tình nghĩa.

Theo đó, trường hợp bệnh binh mất sức 61% đến 100% không thuộc diện được tạm miễn thuế nhà đất đối với đất ở. *(CV số 3878/TCT-CS ngày 20/09/2007).*

11. **Thuế nhà thầu nước ngoài đối với hoa hồng môi giới tại nước ngoài:** Tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài kinh doanh nhưng không hiện diện tại Việt Nam, có thu nhập phát sinh tại Việt Nam, kể cả các khoản thu nhập từ chuyển giao công nghệ, thu nhập về tiền bản quyền, thu nhập từ hoạt động kinh doanh dịch vụ khác của cá nhân người nước ngoài không hiện diện thương mại tại Việt Nam thuộc đối tượng nộp thuế tại Việt Nam theo quy định của pháp luật

Theo đó trường hợp các tổ chức, cá nhân nước ngoài cung cấp dịch vụ môi giới mua, bán hàng hoá, dịch vụ tại nước ngoài cho các doanh nghiệp Việt Nam là dịch vụ được cung cấp và tiêu dùng tại nước ngoài do đó không thuộc đối tượng nộp thuế tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

Đối với các trường hợp trước đây các doanh nghiệp đã thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay nhà thầu nước ngoài và đã kê khai khấu trừ cũng như tính vào chi phí thì không thực hiện việc điều chỉnh lại. *(CV số 3859/TCT-CS ngày 18/09/2007).*

12. **Chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài:** Trường hợp tại Hợp đồng ký với nhà thầu nước ngoài quy định cụ thể giá trị từng hoạt động kinh doanh (giá trị máy móc thiết bị nhập khẩu, giá trị công việc dịch vụ như giám sát lắp đặt, giám sát thử nghiệm...) thì việc xác định nghĩa vụ thuế GTGT, thuế TNDN tính trên doanh thu chịu thuế được thực hiện theo từng giá trị hoạt động kinh doanh mà nhà thầu nước ngoài thực hiện theo hợp đồng.

Trường hợp hợp đồng không tách riêng được giá trị từng hoạt động kinh doanh thì áp dụng tỷ lệ GTGT tính trên doanh thu chịu thuế là 25% và tỷ lệ thuế TNDN chung là 2% cho toàn bộ giá trị hợp đồng.

Trường hợp máy móc thiết bị cung cấp tại hợp đồng thuộc loại trong nước chưa sản xuất được thì doanh thu tính thuế GTGT của nhà thầu nước ngoài không bao gồm giá trị máy móc, thiết bị cung cấp. *(CV số 3683/TCT-CS ngày 11/09/2007)*

13. **Lệ phí trước bạ đối với tài sản rút vốn:** Trường hợp tài sản của cá nhân đã nộp lệ phí trước bạ góp vốn vào công ty TNHH và tài sản này đã đăng ký tên công ty TNHH đó. Sau đó cá nhân rút vốn bằng tài sản ra khỏi công ty TNHH để góp vốn vào công ty cổ phần khác, thì cá nhân phải làm thủ tục đăng ký lại quyền sở hữu về tài sản mang tên mình để góp vốn vào công ty cổ phần và cá nhân đó cũng như công ty cổ phần không phải nộp lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sở hữu. *(CV số 3669/TCT-HT ngày 10/09/2007)*

14. **Lãi tiền vay phải trả cho nhà thầu nước ngoài:** Khoản lãi tiền vay doanh nghiệp phải trả cho các đơn vị tín dụng ở nước ngoài không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT nhưng thuộc đối tượng chịu thuế TNDN theo quy định tại TT 05/2005/TT-BTC ngày 11/01/2005. *(CV số 3660/TCT-CS ngày 01/09/2007)*

15. **Mức thu thuế trước bạ:** Đối với ô tô (kể cả rơ moóc, sơ mi rơ moóc, xe bông sen, xe công nông), xe máy, súng săn, súng thể thao là 2% (hai phần trăm).

Riêng ô tô từ 7 chỗ ngồi trở xuống (trừ ô tô hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách theo giấy phép kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp) và xe máy kê khai, nộp thuế trước bạ lần đầu tại các thành phố trực thuộc Trung ương, thành phố thuộc tỉnh và thị xã nơi Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương đóng trụ sở (không phân biệt xe mới 100% hay xe đã qua sử dụng), áp dụng mức thu lệ phí trước bạ là 5% (năm phần trăm)

Xe ô tô 7 chỗ ngồi trở xuống là xe ô tô chở người (không kể xe lam và xe ô tô có ca bin kép vừa chở người, vừa có thùng chở hàng hoá). Số chỗ ngồi trên xe ô tô bao gồm cả chỗ ngồi của lái xe.

Trường hợp một ngân hàng được phân phối xe chuyển tiền dùng chở tiền (có ca bin dùng để chở tiền và chở người), 2 cầu, 05 chỗ ngồi được áp dụng mức thu lệ phí trước bạ là 2%. *(CV số 3488/TCT-HT ngày 27/08/2007).*

16. **Kê khai thuế môn bài:** Trường hợp công ty thuê thêm địa điểm làm việc khác địa chỉ với trụ sở chính, địa điểm thuê này không phải là chi nhánh, không phải là đơn vị trực thuộc thì công ty không phải kê khai, nộp thuế môn bài. *(CV số 3487/TCT-HT ngày 27/08/2007)*

17. **Giá tính lệ phí trước bạ đất:** Theo quy định tại TT 95/2005/TT-BTC ngày 26/10/2005, giá tính lệ phí trước bạ đối với đất nhận chuyển nhượng của tổ chức, cá nhân là giá chuyển nhượng thực tế ghi trên hóa đơn nhưng không

được thấp hơn giá đất của UBND tỉnh quy định áp dụng tại thời điểm trước bạ. Tại TT số 02/2007/TT-BTC ngày 08/01/2007 sửa đổi, bổ sung TT 95/2005/TT-BTC ngày 26/10/2005 thì giá tính lệ phí trước bạ đối với đất nhận chuyển nhượng của tổ chức, cá nhân là giá chuyển nhượng thực tế ghi trên hóa đơn, hoặc hợp đồng chuyển nhượng, giấy tờ mua bán, hoặc Tờ khai lệ phí trước bạ, nhưng không được thấp hơn giá đất của UBND tỉnh quy định áp dụng tại thời điểm trước bạ.

Căn cứ vào quy định trên, việc áp dụng giá tài sản để tính lệ phí trước bạ tại thời điểm TT 95/2005/TT-BTC có hiệu lực thi hành là giá chuyển nhượng tài sản thực tế trên thị trường trong nước tại thời điểm trước bạ. Trường hợp áp dụng giá tài sản để tính lệ phí trước bạ tại thời điểm TT 02/2007/TT-BTC thì giá tính lệ phí trước bạ là giá chuyển nhượng thực tế ghi trên hóa đơn hoặc hợp đồng chuyển nhượng. **(CV số 3176/TCT-HT ngày 08/08/2007)**

18. **Thuế đối với nhà thầu nước ngoài:** Trường hợp công ty ký hợp đồng thuê tổ chức nước ngoài (không hiện diện tại Việt Nam) thực hiện thiết kế sản phẩm kỹ thuật cao cho công ty, việc thiết kế này được thực hiện ngoài lãnh thổ Việt Nam, sau đó tổ chức nước ngoài chuyển bản vẽ thiết kế cho công ty bằng e-mail hoặc đĩa CD – ROM để tiêu dùng tại Việt Nam thì tổ chức nước ngoài thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu.

Khi thanh toán tiền cho tổ chức nước ngoài theo hợp đồng, công ty có trách nhiệm đăng ký, kê khai, khấu trừ và nộp thay thuế cho tổ chức nước ngoài. **(CV số 3122/TCT-CS ngày 06/8/2007)**

19. **Kê khai thuế đối với nhà thầu nước ngoài:** Trường hợp nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện dự án xây dựng công trình tại Việt Nam, thực hiện chế độ hóa đơn, chứng từ, phản ánh trên sổ kế toán đầy đủ về doanh thu hàng hóa và dịch vụ bán ra, giá trị hàng hóa dịch vụ mua vào, thuế GTGT đầu ra, thuế GTGT đầu vào được khấu trừ, thuế GTGT phải nộp thì công ty được thực hiện kê khai nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và kê khai, nộp thuế TNDN theo phương pháp ấn định. **(CV số 3094/TCT-CS ngày 06/8/2007)**

20. **Thuế nhà thầu:** Tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh nhưng không hiện diện tại Việt Nam, có thu nhập phát sinh tại Việt Nam thuộc đối tượng chịu thuế tại Việt Nam. Hoạt động kinh doanh dịch vụ của tổ chức, cá nhân nước ngoài không hiện diện tại Việt Nam được xác định thuộc đối tượng chịu thuế tại Việt Nam khi dịch vụ đó được tiêu dùng từ Việt Nam và nguồn thanh toán trả từ Việt Nam. Như vậy, trường hợp tổ chức, cá nhân nước ngoài có thu nhập từ dịch vụ được cung cấp và tiêu dùng ngoài Việt Nam thì không thuộc đối tượng chịu thuế tại Việt Nam.

Trường hợp công ty ký hợp đồng thuê tập đoàn nước ngoài tiến hành hoạt động giới thiệu, marketing cho khách hàng ở nước ngoài thì hoạt động này được cung cấp và tiêu dùng ngoài Việt Nam, vì vậy, tập đoàn nước ngoài không thuộc đối tượng chịu thuế tại Việt Nam theo hướng dẫn nêu trên. **(CV số 2704/TCT-CS ngày 13/07/2007).**

21. **Đăng ký nộp thuế:** Trường hợp cơ sở kinh doanh có nhiều cửa hàng cửa hiệu trực thuộc nằm ở các điểm khác nhau trong cùng địa phương thì cơ sở kinh doanh nộp thuế Môn bài của bản thân cơ sở, đồng thời nộp thuế Môn bài cho các cửa hàng, cửa hiệu trực thuộc, đóng trên cùng một địa phương. **(CV số 2610/TCT-CS ngày 10/07/2007).**

XUẤT- NHẬP KHẨU

1. **Bổ sung tổng lượng hạn ngạch thuế quan lá thuốc lá khô xuất xứ Campuchia:** Theo QĐ số 10/2007/QĐ-BCT ngày 14/12/2007 của Bộ Công thương, bổ sung 1.000 tấn hạn ngạch thuế quan nhập khẩu/2007 đối với mặt hàng lá thuốc lá khô có xuất xứ Campuchia với thuế suất thuế nhập khẩu 0%.

2. **Điều chỉnh thuế nhập khẩu ô tô cũ** Ngày 01/11/2007, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 92/2007/QĐ-BTC về việc sửa đổi mức thuế tuyệt đối thuế nhập khẩu xe ô tô đã qua sử dụng nhập khẩu.

Theo đó, mức thuế nhập khẩu tuyệt đối áp dụng đối với xe ô tô giảm dưới 5 chỗ ngồi có dung tích dưới 1.000cc là 2700 USD/chiếc; Từ 1.000 đến dưới 1.500cc: 6300 USD; Từ 1.500 đến 2.000cc: 8000 USD; trên 4.000cc đến 5.000cc: 26.400 USD...

Xe chở từ 6 đến 9 người có dung tích từ 2.000cc trở xuống là 7200 USD/chiếc; Trên 2.000 đến 3.000cc: 11.200 USD; Trên 4.000cc: 24.000 USD...

Xe chở từ 10 đến 15 người có dung tích từ 2.000cc trở xuống là 6400 USD; Trên 2.000 đến 3.000cc: 9600 USD; Trên 3.000cc: 13.500 USD.

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

3. **Giảm thuế nhập khẩu sữa và các sản phẩm từ sữa:** Ngày 22/10/2007, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành QĐ số 86/2007/QĐ-BTC về việc qui định tạm thời mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng trong Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Theo đó, các mặt hàng nằm trong diện giảm thuế gồm sữa thành phẩm và nguyên liệu sữa dùng để chế biến... Trong đó, sữa và kem chưa cô đặc, chưa pha thêm đường hoặc chất ngọt khác có thuế nhập khẩu 5%, thay cho mức cũ 10%. Sữa và kem cô đặc hoặc đã pha thêm đường hoặc chất ngọt khác, dạng bột và dạng khác có thuế suất 3%, thay cho mức 5 - 7% hiện hành...

Một số loại sản phẩm sữa khác như Buttermilk (phụ phẩm thu được từ quá trình làm bơ sữa), sữa đông và kem, sữa chua... cũng được hưởng thuế suất mới 7%, mức cũ là 10 - 15%...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

4. **Giảm thuế nhập khẩu ô tô:** Ngày 22/10/2007, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành QĐ số 85/2007/QĐ-BTC về việc sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với mặt hàng xe ô tô chở người trong Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

QĐ này đã giảm mức thuế suất thuế nhập khẩu đối với mặt hàng ô tô mới nguyên chiếc từ 70% hiện nay giảm xuống còn 60%. Như vậy, tính đầu năm đến nay thuế suất với mặt hàng này đã được điều chỉnh ba lần, giảm từ 90% xuống còn 60%...

Đối với loại đã qua sử dụng có các mức thuế là 5%, 7,5%, 10%, 15% và cũng có loại 150%...

QĐ này sẽ có hiệu lực sau 15 ngày đăng Công báo.

5. **Hướng dẫn về hàng hoá miễn thuế hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ:** Ngày 15/10/2007, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và Bộ Ngoại giao đã ban hành TT liên tịch số 03/2007/TTLT-BCT-BTC-BNG hướng dẫn việc tạm nhập khẩu, nhập khẩu hoặc mua miễn thuế tại Việt Nam, xuất khẩu, tái xuất khẩu, chuyển nhượng và tiêu hủy những vật dụng cần thiết phục vụ cho nhu cầu công tác và sinh hoạt của các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện các tổ chức quốc tế được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam.

Theo đó, đối với xe ô tô, xe mô tô, đối tượng được hưởng tiêu chuẩn miễn thuế phải: có thời gian công tác tại cơ quan đại diện tối thiểu là 12 tháng kể từ ngày đăng ký tạm trú và được Bộ Ngoại giao cấp giấy chứng minh thư; Thời gian công tác theo chứng minh thư được cấp còn từ 6 tháng trở lên...

Trường hợp tái xuất khẩu, xuất khẩu, chuyển nhượng hoặc tiêu hủy xe ô tô, xe mô tô thì phải thực hiện trong thời hạn ít nhất là 30 ngày trước khi kết thúc thời gian công tác theo đăng ký tạm trú và chứng minh thư được cấp. Trong trường hợp không kịp tái xuất, xuất khẩu, chuyển nhượng hoặc tiêu hủy phải làm thủ tục trả biển số và hủy đăng ký xe tại cơ quan cảnh sát giao thông và phải ủy quyền cho cơ quan đại diện giải quyết việc tái xuất khẩu, chuyển nhượng hoặc tiêu hủy; vật dụng đó được bảo quản tại cơ quan đại diện...

Trong trường hợp kết thúc thời gian công tác mà chưa hoàn thành các thủ tục tái xuất khẩu, chuyển nhượng xe ô tô, xe mô tô thì cơ quan đại diện có trách nhiệm hoàn thành thủ tục nêu trên trong vòng 6 tháng kể từ ngày kết thúc nhiệm kỳ...

TT liên tịch này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

6. **Sửa đổi thuế suất thuế nhập khẩu mặt hàng khí hoá lỏng:** Ngày 10/10/2007, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành QĐ số 81/2007/QĐ-BTC về việc điều chỉnh mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với mặt hàng khí hoá lỏng trong Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Theo đó, mặt hàng khí tự nhiên, Propan, Butan, Etylen (dạng hoá lỏng) ... áp dụng mức thuế suất mới là 2% (quy định trước đây là 5%); Khí thiên nhiên vẫn áp dụng mức thuế suất 1%...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

7. **Quy định về nhập khẩu phế liệu:** Ngày 30/08/2007, Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành TT liên tịch số 02/2007/TTLT-BCT-BTNMT hướng dẫn thực hiện Điều 43 Luật Bảo vệ Môi trường về tiêu chuẩn, điều kiện kinh doanh nhập khẩu phế liệu.

Theo đó, điều kiện được nhập khẩu phế liệu là: Thương nhân nhập khẩu uỷ thác phế liệu cho thương nhân trực tiếp sử dụng phế liệu phải có hợp đồng nhập khẩu uỷ thác ký với thương nhân trực tiếp sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất, tái chế...

Thương nhân nhập khẩu phế liệu để phân phối cho thương nhân trực tiếp sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất, tái chế phải có kho bãi dành riêng cho việc tập kết phế liệu bảo đảm các điều kiện về môi trường thuộc chủ sở hữu hoặc thuê dài hạn từ 01 năm trở lên và phải bán hết phế liệu nhập khẩu sau 03 tháng kể từ ngày phế liệu nhập khẩu về đến cửa khẩu Việt Nam.

Đối với các thương nhân nhập khẩu phế liệu để phân phối nếu kho, bãi chứa phế liệu nhập khẩu không thuộc sở hữu của thương nhân nhập khẩu phế liệu thì ngoài Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu, do Sở Tài nguyên và Môi trường nơi đặt kho, bãi chứa phế liệu cấp, còn phải xuất trình Bản sao Hợp đồng thuê kho bãi...

TT liên tịch này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

8. **Nhập khẩu thuốc:** Ngày 12/09/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 151/2007/QĐ-TTg ban hành Quy định về việc nhập khẩu thuốc chưa có số đăng ký tại Việt Nam.

Theo đó, thuốc chưa có số đăng ký chỉ được phép nhập khẩu theo hình thức Giấy phép nhập khẩu. Giấy phép này có giá trị tối đa 01 năm kể từ ngày ký.

Thương nhân nước ngoài cung cấp thuốc chưa có số vào Việt Nam phải là các doanh nghiệp có giấy phép hoạt động tại Việt Nam do Bộ Y tế cấp...

Chất lượng thuốc chưa có số đăng ký nhập khẩu vào Việt Nam phải bảo đảm theo đúng quy định về quản lý chất lượng thuốc. Hạn dùng còn lại của thuốc tối thiểu là 18 tháng kể từ ngày tới cảng Việt Nam. Đối với thuốc

có hạn dùng bằng hoặc dưới 24 tháng thì hạn dùng còn lại tối thiểu phải là 12 tháng. Đối với vắc xin, sinh phẩm y tế chưa có số đăng ký hạn dùng còn lại phải ít nhất là 2/3 hạn dùng...

Nguyên liệu làm thuốc chưa có số đăng ký nhập khẩu vào Việt Nam phải có hạn dùng còn lại trên 3 năm kể từ ngày đến cảng Việt Nam. Đối với nguyên liệu có hạn dùng bằng hoặc dưới 3 năm thì ngày về đến cảng Việt Nam không được quá 6 tháng kể từ ngày sản xuất. Quy định này không áp dụng đối với dược liệu.

Cơ sở nhập khẩu thuốc chưa có số đăng ký nhập khẩu phải kê khai giá nhập khẩu, giá bán buôn và giá bán lẻ dự kiến tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về quản lý nhà nước giá thuốc.

Thuốc của chương trình, dự án y tế quốc gia phải được nhập khẩu ủy thác qua doanh nghiệp nhập khẩu có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc và có kho thuốc đạt tiêu chuẩn về "Thực hành tốt bảo quản thuốc". Trên nhãn thuốc phải ghi rõ "Thuốc chương trình y tế quốc gia" hoặc "Thuốc dự án y tế quốc gia"...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

9. **Thí điểm thủ tục hải quan điện tử:** Ngày 14/8/2007, Bộ Tài chính ban hành QĐ số 2729/QĐ-BTC đính chính QĐ số 52/2007/QĐ-BTC về việc ban hành Quy định về thí điểm thủ tục hải quan điện tử.

QĐ này đính chính một số từ ngữ như sau: "Kiểm tra chứng từ giấy thuộc bộ hồ sơ hải quan Công chức hải quan kiểm tra chứng từ giấy.....lưu hồ sơ" được đính chính lại là "Kiểm tra chứng từ thuộc bộ hồ sơ hải quan.... Công chức hải quan kiểm tra chứng từ ... lưu hồ sơ."; "In chứng từ xuất hàng vào nội địa và giao cho doanh nghiệp chế xuất để doanh nghiệp chế xuất giao cho doanh nghiệp nội địa..." đính chính lại: "In chứng từ xuất hàng vào nội địa theo Mẫu số 31a và 32a (nếu có nhiều hơn 6 mặt hàng) Phụ lục XIV Quy định này, ký, đóng dấu và giao cho doanh nghiệp nội địa..."

Ngoài ra, còn một số lỗi chính tả và số thứ tự đã được đính chính lại.

QĐ này có hiệu lực kể từ ngày ký.

10. **Sửa đổi thuế nhập khẩu ô tô:** Ngày 07/8/2007, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành QĐ số 72/2007/QĐ-BTC về việc sửa đổi mức thuế tuyệt đối thuế nhập khẩu xe ô tô đã qua sử dụng nhập khẩu.

Theo đó, đối với xe 5 chỗ có dung tích xi-lanh động cơ dưới 1000cc áp dụng mức thuế mới là 3000 USD/chiếc; từ 1000 đến 1500cc: 6300 USD; từ 1500 - 2000cc: 8075 USD; trên 2.000 đến dưới 2.500cc: 11.400 USD; từ 2.500 đến 3.000cc: 14.250 USD...

Ngoài ra, đối với loại xe chở từ 6 đến 9 người có dung tích dưới 2000cc áp dụng mức thuế là 7267 USD/chiếc; trên 2.000 đến 3.000cc: 10.640 USD...

Đối với loại xe chở từ 10 đến 15 người dung tích dưới 2000: 6460 USD/chiếc; trên 2.000 đến 3.000cc: 9120 USD...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

11. **Bỏ dán tem hàng nhập khẩu:** Theo QĐ số 71/2007/QĐ-BTC ban hành ngày 06/8/2007, Bộ trưởng Bộ Tài chính QĐ: kể từ ngày 01/9/2007, không thực hiện dán tem hàng nhập khẩu đối với 16 mặt hàng nhập khẩu sau: Xe đạp nguyên chiếc; Quạt điện các loại; Máy thu hình nguyên chiếc (cũ và mới); Đầu Video nguyên chiếc (cũ và mới); Tủ lạnh nguyên chiếc dùng trong gia đình; Máy điều hoà không khí loại lắp vào cửa sổ hoặc lắp vào tường hoạt động độc lập (cũ và mới); Bếp ga các loại; Nồi cơm điện các loại...

QĐ này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2007.

12. **Thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi:** QĐ số 70/2007/QĐ-BTC ngày 03/8/2007 về việc sửa đổi thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng trong Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Theo đó, các loại động cơ chưa lắp ráp hoàn chỉnh nhập khẩu dùng cho xe tải có trọng lượng từ 10 đến 20 tấn sẽ áp dụng thuế suất 10% thay cho mức 20% cũ. Các loại xe có động cơ dùng để vận tải hàng hóa có tổng trọng lượng có tải tối đa trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn, đã qua sử dụng sẽ áp dụng thuế suất 30%, thay cho mức 35% cũ. Một số bộ phận, linh kiện khác áp dụng mức 10%, 15% và 20%...

Động cơ đột trong dùng để tạo động lực, có dung tích trên 1.000 cm³, đã lắp ráp hoàn chỉnh, được bổ sung loại động cơ dùng cho xe vận tải hàng hóa có tổng trọng lượng 10-20 tấn có mức thuế 15%. Riêng các loại linh kiện phụ tùng thuộc dòng xe vận tải hàng hóa có tổng trọng lượng trên 20 tấn vẫn giữ nguyên thuế suất 3%...

Thuế nhập khẩu các mặt hàng điều hòa, máy lạnh, máy khâu, quạt được giảm từ 40% xuống còn 30%. Ô tô con nguyên chiếc giảm từ 80% xuống còn 70%...Riêng mặt hàng xe máy, áp dụng thuế suất 80%, thay cho mức 90% hiện hành...Nhóm mặt hàng dướng thực phẩm: thịt trâu, đông lạnh; Thịt lợn tươi, đông lạnh, ướp lạnh... mức thuế mới là 12%; Sữa và kem chưa cô đặc: 10% (trước đây: 20%); Sữa và kem đã cô đặc với các mức thuế mới là 5%, 7%, 15% thay cho mức thuế cũ 10%, 15%, 30%...Nhóm vật liệu xây dựng: phi thép là 2% thay cho mức thuế trước đây là 5%; Thép xây dựng: 5%, 7%, 8%, 10% (trước đây: 10%, 12%)...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

13. **Cấp chứng nhận xuất xứ điện tử:** Ngày 30/7/2007, Bộ trưởng Bộ Thương mại đã ban hành QĐ số 18/2007/QĐ-BTM về việc ban hành Quy chế cấp chứng nhận xuất xứ điện tử.

Theo đó, thương nhân được cấp chứng nhận xuất xứ điện tử phải đáp ứng điều kiện về năng lực sau: là doanh nghiệp xuất khẩu uy tín do Bộ Thương mại xét chọn; là doanh nghiệp xuất khẩu dệt may, giày dép, có kim ngạch xuất khẩu bình quân trong 3 năm gần đây đạt trên 30 triệu USD/năm; được các hiệp hội ngành hàng giới thiệu và bảo lãnh...

Hồ sơ đăng ký bao gồm: Đơn đăng ký tham gia eCoSys có chữ ký của người có thẩm quyền; Danh sách các đơn vị, cán bộ được uỷ quyền ký hồ sơ đề nghị cấp C/O; Thẻ CA theo tiêu chuẩn. Mỗi thẻ chỉ cấp cho 01 đơn vị, cán bộ của thương nhân...

Thương nhân có hành vi vi phạm trong quá trình nộp hồ sơ đề nghị cấp C/O điện tử như giả mạo chữ ký, giả mạo chứng từ, khai không đúng thực tế và các hành vi vi phạm khác có thể bị xử lý theo các hình thức sau: Không được cấp C/O điện tử trong thời hạn từ 6 tháng đến 1 năm kể từ thời điểm Tổ chức cấp C/O phát hiện vi phạm của thương nhân; Thông báo công khai tên thương nhân và hành vi vi phạm trên eCoSys, ECVN và các phương tiện thông tin đại chúng khác; Bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật về thương mại, giao dịch điện tử, công nghệ thông tin và các quy định pháp luật liên quan khác.

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

14. **Thuế GTGT đối với máy móc thiết bị nhập khẩu:** Cơ sở sản xuất, kinh doanh nhập khẩu dây chuyền thiết bị, máy móc đồng bộ thuộc diện không chịu thuế GTGT theo hướng dẫn của pháp luật, nhưng trong dây chuyền đồng bộ có cả loại thiết bị, máy móc trong nước đã sản xuất được thì toàn bộ dây chuyền thiết bị, máy móc đồng bộ này không thuộc diện chịu thuế GTGT.

Theo đó, trường hợp một công ty không nhập khẩu nguyên hệ thống dây chuyền thiết bị, máy móc chế biến thủy sản mà nhập một số máy móc, thiết bị rời trong đó có máy làm đá vẩy, thuộc loại trong nước đã sản xuất được thì thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. *(CV số 4039/TCHQ-KTTT ngày 18/07/2007).*

15. **Quy định về thí điểm thủ tục hải quan điện tử:** Theo QĐ số 52/2007/QĐ-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính, ban hành ngày 22/06/2007, thí điểm thủ tục hải quan điện tử được áp dụng đối với: Hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu theo loại hình: Hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu theo hợp đồng mua bán; Hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu để thực hiện hợp đồng gia công với thương nhân nước ngoài hoặc đặt gia công tại nước ngoài; Hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu theo loại hình nhập nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu; Hàng hoá kinh doanh tạm nhập tái xuất; Hàng hóa đưa ra, đưa vào doanh nghiệp chế xuất; Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ; Hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu để thực hiện các dự án đầu tư; Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu chuyển cửa khẩu; Phương tiện vận tải đường biển, đường hàng không xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng...

Cơ quan hải quan thu lệ phí hải quan và các loại phí thu hộ các hiệp hội, tổ chức đối với các lô hàng đã thông quan tháng trước từ ngày 1 đến ngày 10 tháng sau. Đối với tổng số thuế được xác định theo các luật về chính sách thuế cho một tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa không quá 50.000 đồng thì không phải nộp thuế.

Cơ quan hải quan không thu hoặc không hoàn đổi với các trường hợp điều chỉnh thuế, hoàn thuế, truy thu thuế, phạt chậm nộp thuế mà số tiền phải thu hoặc phải hoàn cho một tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa không quá 50.000 đồng.

Chi cục trưởng Chi cục hải quan điện tử nơi tiếp nhận và xử lý hồ sơ hải quan điện tử, trong phạm vi thẩm quyền được phân cấp, QĐ hình thức và mức độ kiểm tra; QĐ thay đổi hình thức và mức độ kiểm tra do hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan đưa ra, khi có thông tin về dấu hiệu vi phạm pháp luật hải quan...

QĐ này có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2007.

16. **Hướng dẫn xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực hải quan:** Ngày 14/06/2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 62/2007/TT-BTC hướng dẫn thi hành NĐ số 97/2007/NĐ-CP quy định việc xử lý vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành QĐ hành chính trong lĩnh vực hải quan.

Theo đó, trường hợp nhập khẩu hàng hoá, vật phẩm không đúng với khai hải quan mà việc làm thủ tục hải quan do doanh nghiệp bưu chính, chuyển phát nhanh thay mặt chủ hàng thực hiện theo quy định của pháp luật, nếu không có căn cứ xác định có sự thông đồng giữa người gửi hàng, người nhận hàng và người làm thủ tục hải quan nhằm mục đích gian lận thì không xử phạt.

Trường hợp hàng hoá thuộc danh mục nhập khẩu phải có giấy phép của Bộ Thương mại hoặc quản lý của các Bộ chuyên ngành (không thuộc danh mục cấm nhập khẩu), chưa quá thời hạn làm thủ tục hải quan nhưng chủ hàng không làm thủ tục nhập khẩu mà xin tái xuất thì không xử phạt.

Công chức hải quan được ra QĐ tạm giữ tài liệu, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong trường hợp phạm pháp quả tang, nếu không áp dụng biện pháp tạm giữ ngay thì tài liệu, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính sẽ bị tẩu tán, đánh tráo để xóa dấu vết. Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi ra QĐ, người ra QĐ phải báo cáo và phải được sự đồng ý bằng văn bản của thủ trưởng trực tiếp...

Chỉ áp dụng biện pháp cưỡng chế khấu trừ một phần tiền lương hoặc một phần thu nhập đối với cá nhân bị cưỡng chế thi hành QĐ xử phạt vi phạm hành chính là cán bộ, công chức hoặc cá nhân đang làm việc được hưởng tiền lương hoặc thu nhập tại một cơ quan, tổ chức theo hợp đồng có thời hạn từ 06 tháng trở lên, hợp đồng không xác định thời hạn hoặc hưởng trợ cấp hưu trí hoặc mất sức hàng tháng...

Tỷ lệ khấu trừ tiền lương, tiền lương hưu hoặc trợ cấp mất sức đối với cá nhân không thấp hơn 10% và không quá 30% tổng số tiền lương, trợ cấp hàng tháng của cá nhân đó; đối với những khoản thu nhập khác thì tỷ lệ khấu trừ căn cứ vào thu nhập thực tế, nhưng không quá 50% tổng số thu nhập...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

KẾ TOÁN-TÀI CHÍNH

1. **Khấu hao tài sản cố định vô hình:** Trường hợp thành viên Công ty TNHH góp vốn bằng các bí quyết thiết kế và phần mềm thì giá trị góp vốn của các bên căn cứ vào biên bản định giá góp vốn. Tuy nhiên khi xác định nguyên giá tài sản cố định phải được xác định một cách tin cậy. Do đó Cục thuế yêu cầu doanh nghiệp xác định lại giá trị của tài sản cố định thông qua Hội đồng định giá địa phương hoặc tổ chức có chức năng thẩm định giá theo quy định của pháp luật.

Trường hợp các bí quyết thiết kế và phần mềm đã xác định được nguyên giá tin cậy thì công ty đăng ký trích khấu hao tài sản cố định trong khoảng thời gian tối đa không quá 20 năm. *(CV số 5227 TCT/CS ngày 17/12/2007).*

2. **Hướng dẫn thu hồi và xử lý tài sản cho thuê tài chính của công ty cho thuê tài chính**

Ngân hàng Nhà nước, Bộ Công an, Bộ Tư pháp vừa ban hành TT Liên tịch số 08/2007/TTLT-NHNN-BCA-BTP ngày 10/12/2007 hướng dẫn thu hồi và xử lý tài sản cho thuê tài chính của công ty cho thuê tài chính, áp dụng đối với công ty cho thuê tài chính được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng; cơ quan nhà nước; tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động cho thuê tài chính tại Việt Nam.

Theo đó, việc xử lý tài sản theo thỏa thuận giữa các bên. Trường hợp các bên không có thỏa thuận thì việc xử lý tài sản cho thuê được thực hiện theo quy định tại TT này và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Việc xử lý tài sản cho thuê để thu hồi tiền thuê không phải là hoạt động kinh doanh tài sản của bên cho thuê.

Công ty cho thuê tài chính có quyền thu hồi tài sản cho thuê ngay nếu bên thuê không thanh toán được số tiền thuê còn lại sau khi công ty cho thuê tài chính đã có thông báo tuyên bố chấm dứt hợp đồng cho thuê trước thời hạn theo một trong các trường hợp sau: (a) bên thuê không trả tiền thuê theo thỏa thuận trong hợp đồng cho thuê tài chính; (b) bên thuê vi phạm các điều khoản của hợp đồng cho thuê tài chính; (c) bên thuê bị giải thể, phá sản; (d) người bảo lãnh bị giải thể, phá sản và bên cho thuê không chấp thuận đề nghị chấm dứt bảo lãnh hoặc đề nghị người bảo lãnh khác thay thế của bên thuê.

Bên thuê có nghĩa vụ giao tài sản cho thuê và các giấy tờ liên quan trong thời hạn tối đa không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi tài sản.

TT có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

3. **Quy chế lựa chọn và giám sát tổ chức tư vấn định giá**

Ngày 06/12/2007, Bộ Tài chính đã ban hành QĐ số 100/2007/QĐ-BTC ban hành quy chế lựa chọn và giám sát các tổ chức tư vấn định giá, áp dụng đối với các tổ chức cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp cho các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty cổ phần. Các doanh nghiệp khác có nhu cầu xác định giá trị doanh nghiệp có thể lựa chọn các tổ chức tư vấn định giá theo quy định tại Quy chế này.

Tổ chức tư vấn định giá là tổ chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện và được phép thực hiện cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp bao gồm: các công ty kiểm toán, công ty chứng khoán, doanh nghiệp thẩm định giá, ngân hàng đầu tư trong nước và ngoài nước có năng lực xác định giá trị doanh nghiệp và được lựa chọn để cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp theo quy định của Quy chế này.

Bộ Tài chính có trách nhiệm lựa chọn, công bố Danh sách các tổ chức tư vấn định giá và thực hiện kiểm tra, thanh tra hoạt động của các tổ chức tư vấn định giá.

QĐ có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng công báo.

4. **Hướng dẫn kế toán áp dụng cho cơ sở ngoài công lập:**

Bộ Tài chính vừa ban hành TT số 150/2007/TT-BTC ngày 30/11/2007, hướng dẫn kế toán áp dụng cho cơ sở ngoài công lập, áp dụng cho tất cả các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập hoạt động trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo; y tế, văn hóa; thể dục thể thao; khoa học công nghệ; môi trường; xã hội; dân số, gia đình, bảo vệ chăm sóc trẻ em theo quy định tại ND số 53/2006/NĐ-CP ngày 25/5/2006 của Chính phủ.

TT có hiệu lực từ 01/1/2008, các hoạt động kinh tế phát sinh trước ngày 01/1/2008 thực hiện theo QĐ số 12/2001/QĐ-BTC ngày 13/3/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

5. **Danh sách các công ty đủ điều kiện thực hiện kiểm toán năm 2007 & 2008:** Ngày 26/11/2007, Hội Kiểm toán viên hành nghề của Việt Nam (VACPA) đã có văn bản số 302/VACPA, công khai lần 1 danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện thực hiện kiểm toán năm 2007 & 2008.

Theo đó, hiện nay ở Việt Nam có gần 140 công ty kiểm toán đang hoạt động. Từ ngày 01/10/2006, các công ty kiểm toán phải thực hiện thông báo danh sách kiểm toán viên đăng ký hành nghề với VACPA. Chỉ có những công

ty kiểm toán có từ ba người có chứng chỉ kiểm toán viên trở lên làm việc toàn thời gian cho công ty mới đủ điều kiện thực hiện kiểm toán và được VACPA ký xác nhận danh sách kiểm toán viên đăng ký hành nghề và được VACPA xác nhận mới được ký tên trên báo cáo kiểm toán. Văn bản này công bố danh sách 106 công ty kiểm toán đã đăng ký hành nghề kiểm toán năm 2007, 2008 và được VACPA xác nhận. Những công ty này đủ điều kiện thực hiện kiểm toán năm 2007 & 2008.

6. **Quy chế thi và cấp chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ hành nghề kế toán:** Ngày 16/11/2007, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 94/2007/QĐ-BTC ban hành Quy chế thi và cấp chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ hành nghề kế toán.

Đối tượng áp dụng là người Việt Nam hoặc người nước ngoài được phép cư trú tại Việt Nam có đủ điều kiện dự thi được quy định cụ thể theo Quyết định này.

Một trong các điều kiện dự thi để lấy chứng chỉ hành nghề kế toán và chứng chỉ kiểm toán viên là có thời gian công tác thực tế về tài chính, kế toán 5 năm kể từ năm ghi trên bằng tốt nghiệp đại học.

Thang điểm chấm thi là thang điểm 100, điểm thi chấm từ 1 điểm trở lên. Bài thi đạt yêu cầu phải đạt từ 70 điểm trở lên. Chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ hành nghề kế toán chỉ được trao trực tiếp cho người được cấp chứng chỉ hoặc người được ủy quyền của người được cấp, trường hợp bị mất sẽ không được cấp lại.

Quyết định này có hiệu lực trong vòng 15 ngày kể từ ngày đăng công báo và thay thế Quyết định số 59/2004/QĐ-BTC ngày 09/07/2004.

7. **Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với Sở Giao dịch chứng khoán:** Ngày 8/11/2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 132/2007/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng đối với Sở Giao dịch chứng khoán

Theo đó, đối tượng áp dụng là Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và các Sở Giao dịch chứng khoán, Trung tâm giao dịch chứng khoán khác thành lập và hoạt động theo mô hình doanh nghiệp theo qui định của pháp luật về chứng khoán.

TT này hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số tài khoản và phương pháp ghi chép một số tài khoản kế toán; mẫu báo cáo tài chính, giải thích nội dung, phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính. Những nội dung kế toán không hướng dẫn trong TT này thực hiện theo Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các TT hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính.

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

8. **Hạch toán kinh phí trích nộp cấp trên:** Đối với khoản kinh phí quản lý cấp trên tổng công ty thu được của các công ty thành viên là doanh thu của tổng công ty; Đối với khoản kinh phí quản lý cấp trên nộp cho tổng công ty công ty được tính vào chi phí hoạt động kinh doanh.

Hàng năm một công ty có chi đóng góp nguồn kinh phí quản lý cấp trên thì khoản chi phí này được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế. Khoản trích nộp kinh phí này thực hiện theo quyết định của Tổng giám đốc trên cơ sở phương án do Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt được thể hiện trong kế hoạch tài chính hàng năm của Tổng công ty. ***(CV số 4433/TCT-CS ngày 29/10/2007).***

9. **Lập, gửi quyết toán tài chính đối với chi nhánh hạch toán phụ thuộc:** Tất cả các doanh nghiệp thuộc các ngành, các thành phần kinh tế đều phải lập và trình báo cáo tài chính năm. Các công ty, Tổng công ty có các đơn vị kế toán trực thuộc, ngoài việc phải lập báo cáo tài chính năm của công ty, Tổng công ty còn phải lập báo cáo tài chính tổng hợp hoặc báo cáo tài chính hợp nhất vào cuối kỳ kế toán năm dựa trên báo cáo tài chính của các đơn vị kế toán trực thuộc công ty, Tổng công ty.

Trường hợp các doanh nghiệp có trụ sở chính ở một địa phương nhưng có các đơn vị kế toán trực thuộc ở địa phương khác thì ngoài việc phải lập báo cáo tài chính năm, doanh nghiệp còn phải lập báo cáo tài chính tổng hợp hoặc báo cáo tài chính hợp nhất vào cuối kỳ kế toán năm của các đơn vị kế toán trực thuộc ở địa phương khác để nộp cho cơ quan thuế. Đơn vị kế toán trực thuộc lập báo cáo tài chính năm gửi cho doanh nghiệp của mình để làm căn cứ lập báo cáo tài chính tổng hợp, hợp nhất cho doanh nghiệp đồng thời phải gửi báo cáo tài chính năm của đơn vị mình đến cơ quan thuế nơi các đơn vị này đóng trụ sở kinh doanh. ***(CV số 4335/TCT-CS ngày 23/10/2007).***

10. **Quản lý tài chính hoạt động kinh doanh trò chơi có thưởng:** Ngày 17/10/2007, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành QĐ số 84/2007/QĐ-BTC về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với hoạt động kinh doanh trò chơi có thưởng.

Theo đó, Cơ sở kinh doanh trò chơi có thưởng thực hiện nộp thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác theo quy định hiện hành (quy định này được áp dụng từ ngày 01/01/2008)...

Các cơ sở kinh doanh chỉ được tiến hành mua sắm máy chơi trò chơi có thưởng và tổ chức hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện sau: Đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy đăng ký kinh doanh hoạt động kinh doanh; Đã hoàn thành các hạng mục đầu tư chính được quy định tại Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy đăng ký kinh doanh và hoàn thành các hạng mục của Điểm vui chơi giải trí có thưởng; Đã xây dựng Thể lệ trò chơi có thưởng, trong đó quy định cụ thể về quy mô, chủng loại máy chơi trò chơi có thưởng, hệ thống kiểm soát máy chơi trò chơi có thưởng,

cách thức tổ chức của từng trò chơi, tỷ lệ và phương thức trả thưởng, các loại hoá đơn chứng từ, các mẫu và giá trị của đồng tiền quy ước và vật dụng để đựng đồng tiền quy ước....

Về số lượng máy: đối với cơ sở lưu trú du lịch từ 5 sao trở lên: tối đa 100 máy; 4 sao: 75 máy; 3 sao: 50 máy...

Các máy trò chơi có thưởng phải được nhà sản xuất hoặc một tổ chức độc lập có chức năng trong việc kiểm định các loại máy trò chơi điện tử có thưởng kiểm định về chất lượng, các chương trình cài đặt sẵn trong máy và các tính năng khác của máy...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

11. **Hạch toán và xử lý đối với hàng khuyến mại:** Kế toán hàng tồn kho phải đồng thời kế toán chi tiết cả về giá trị và hiện vật, cơ sở kinh doanh khi mua, bán hàng hoá phải phản ánh trên sổ sách kế toán của đơn vị giá trị hàng hoá mua vào, bán ra theo số tiền và lượng hàng hoá (bao gồm cả lượng hàng khuyến mại) ghi trên hoá đơn.

Trường hợp cơ sở mua hàng được bên bán khuyến mại bằng hàng (hoặc bằng tiền) thì giá trị hàng khuyến mại được tính vào thu nhập khác.

Khi bán hàng có khuyến mại bằng hàng cơ sở kinh doanh phải sử dụng hoá đơn GTGT theo quy định và ghi nhận là doanh thu nội bộ.

Trường hợp cơ sở kinh doanh hàng hoá khi mua hàng về để bán được bên bán xuất kèm cả hàng hoá khuyến mại để cơ sở bán hàng thưởng khuyến mại cho người mua khi mua hàng thì cơ sở kinh doanh hàng hoá chỉ là người nhận hộ để khuyến mại cho khách hàng theo quy định của bên bán hàng, vì vậy, hàng khuyến mại không tính vào thu nhập khác, cơ sở kinh doanh hàng hoá theo dõi trên sổ kế toán (TK 002) lượng hàng nhập khẩu khuyến mại. Cơ sở kinh doanh phải thực hiện khuyến mại theo đúng quy định của bên bán hàng, khi bán hàng có kèm hàng khuyến mại phải phản ánh trên hoá đơn theo quy định của pháp luật, nếu cơ sở kinh doanh không thực hiện đúng quy định của bên giao hàng hoặc có khuyến mại nhưng không ghi trên hoá đơn thì giá trị hàng khuyến mại đó được tính vào thu nhập khác để tính thuế TNDN. (*CV số 4166/TCT-HT ngày 09/10/2007*).

12. **Chế độ kế toán thi hành án:** Ngày 08/10/2007, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành QĐ số 09/2007/QĐ-BTP về việc sửa đổi, bổ sung QĐ số 572/2004/QĐ-BTP về việc Ban hành Chế độ Kế toán nghiệp vụ thi hành án.

Theo đó, Chế độ kế toán nghiệp vụ thi hành án áp dụng cho các đơn vị kế toán thi hành án gồm: Cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp; Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Thi hành án dân sự cấp tỉnh); Thi hành án dân sự quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là Thi hành án dân sự cấp huyện)

Định kỳ hàng tháng, quý, năm lập báo cáo đối chiếu chi tiết số thu - chi, nhập - xuất tiền và tài sản giữa sổ kế toán với từng hồ sơ thi hành án của Chấp hành viên để có biện pháp xử lý kịp thời, dứt điểm những tồn đọng hoặc chênh lệch phát sinh theo đúng quy định của pháp luật.

Kế toán trưởng đơn vị kế toán nghiệp vụ thi hành án giúp Trưởng Thi hành án tổ chức, chỉ đạo thực hiện toàn bộ công tác tài chính, kế toán và thông tin tài chính về thu, chi thi hành án tại đơn vị và thực hiện việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động kế toán, tài chính ở đơn vị cấp dưới.

QĐ có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

13. **Hạch toán kế toán đối với chi phí đền bù:** Trường hợp khu nhà xưởng của công ty thuộc diện được nhà nước giải tỏa để quy hoạch khu dân cư, công ty được nhà nước đền bù một khoản tiền để xây dựng nhà xưởng mới thì số tiền bồi thường trước hết bù đắp cho phần giá trị còn lại trên sổ sách của tài sản cố định, phần còn lại được hạch toán vào thu nhập khác. Trường hợp trên sổ kế toán của công ty không phản ánh giá trị tài sản do không tập hợp được chứng từ thì khi nhận được tiền hỗ trợ của nhà nước, công ty phản ánh vào thu nhập khác nhưng không tính vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế TNDN. (*CV 3939/TCT-CS ngày 25/09/2007*)

14. **Quản lý tài chính công ty xổ số:** Ngày 19/09 /2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 112/2007/TT-BTC hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với Công ty xổ số kiến thiết (XSKT).

Theo đó, mức chi hoa hồng đại lý cho mỗi đại lý của từng loại hình xổ số tại từng thời điểm không vượt quá 15% doanh thu bán vé có thuế (theo quy định trước đây là 13%). Quy định này áp dụng trong cả trường hợp Công ty XSKT làm đại lý tiêu thụ vé cho Công ty XSKT khác.

Mức phí thanh toán cho đại lý được ủy quyền trả thưởng cho khách hàng trúng thưởng không được vượt quá 0,2% trên tổng giá trị giải thưởng đại lý đã thanh toán theo ủy quyền. Đại lý được ủy quyền trả thưởng không được lấy bất cứ khoản phí nào của khách hàng trúng thưởng.

Ngoài ra, TT đã đưa ra quy định mới về việc chi chống số đề lợi dụng XSKT để hoạt động. Cụ thể, mức chi tối đa cho 1 vụ án số đề bị đưa ra xét xử là 15 triệu đồng. Tổng mức chi chống số đề tối đa trong năm tài chính áp dụng cho các Công ty XSKT đang hoạt động kinh doanh trong khu vực miền Bắc và miền Trung không quá 1%, khu vực miền Nam không quá 0,5% tổng doanh thu hoạt động kinh doanh xổ số (có thuế) hàng năm của công ty. Các Công ty XSKT chi hỗ trợ trực tiếp qua cơ quan công an thực hiện công tác điều tra, khám phá, thụ lý chính của vụ án số đề...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

15. Quy định về thành lập, giải thể doanh nghiệp: Ngày 05/09/2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 139/2007/NĐ-CP hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp liên quan đến thành lập, tổ chức quản lý, hoạt động, tổ chức lại và giải thể doanh nghiệp.

Chính phủ quy định cụ thể danh mục 14 ngành, nghề cấm kinh doanh, các ngành, nghề cấm kinh doanh khác được quy định tại các luật, pháp lệnh và NĐ chuyên ngành...

Tất cả các tổ chức là pháp nhân, gồm cả doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, không phân biệt nơi cư trú và quốc tịch... đều có quyền: thành lập, tham gia thành lập doanh nghiệp tại Việt Nam; có quyền góp vốn, mua cổ phần tại các doanh nghiệp với mức không hạn chế theo quy định tương ứng của Luật Doanh nghiệp trừ những trường hợp khác đã được quy định cụ thể. Các cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân tuyệt đối không được sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước để góp vốn, mua cổ phần và thành lập doanh nghiệp để thu lợi riêng...

Về điều kiện kinh doanh, trước hết, doanh nghiệp cần có giấy phép kinh doanh; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; chứng chỉ hành nghề; chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp; xác nhận vốn pháp định và các chấp thuận khác cũng như yêu cầu phù hợp khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Giấy chứng chỉ hành nghề được cấp ở nước ngoài không có hiệu lực thi hành tại Việt Nam...

Việc tổ chức, chuyển đổi hình thức doanh nghiệp (công ty TNHH một thành viên được phép chuyển đổi thành công ty TNHH hai thành viên trở lên; Công ty cổ phần hoặc công ty TNHH hai thành viên trở lên chuyển đổi thành công ty TNHH một thành viên; Công ty TNHH chuyển đổi thành công ty cổ phần...) phải theo quy trình nhanh gọn, phù hợp với thực tế... Tất cả các quá trình này đều phải tuân thủ theo pháp luật, nộp hồ sơ chuyển đổi tại cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền hoặc cơ quan nhà nước quản lý đầu tư đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư...

Trong thời hạn không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ chuyển đổi, cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền hoặc cơ quan nhà nước quản lý đầu tư phải cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư tương ứng. Đồng thời, thu hồi lại hai loại giấy tờ này đã cấp đối với công ty được chuyển đổi...

NĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

16. Khấu hao tài sản cố định: Tài sản cố định được trích khấu hao vào chi phí hợp lý phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Tài sản cố định sử dụng vào sản xuất, kinh doanh.
- Tài sản cố định phải có đầy đủ hoá đơn, chứng từ và các giấy tờ hợp pháp khác chứng minh tài sản cố định thuộc quyền sở hữu của cơ sở kinh doanh.
- Tài sản cố định phải được quản lý, theo dõi, hạch toán trong sổ kế toán của cơ sở kinh doanh theo chế độ quản lý và hạch toán kế toán hiện hành.

Theo đó, trường hợp một căn nhà được dùng riêng cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và được quản lý, theo dõi, hạch toán sổ sách kế toán của doanh nghiệp, đáp ứng ba điều kiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành đối với TSCĐ thì được trích khấu hao vào chi phí hợp lý để tính thuế TNDN. (*CV số 3136/TCT-CS ngày 07/8/2007*).

17. Hướng dẫn đăng ký và quản lý hành nghề kế toán: Ngày 27/06/2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 72/2007/TT-BTC Hướng dẫn việc đăng ký và quản lý hành nghề kế toán.

Theo đó, hàng năm, doanh nghiệp dịch vụ kế toán và các doanh nghiệp khác có cung cấp dịch vụ kế toán phải đăng ký danh sách người hành nghề kế toán; cá nhân kinh doanh dịch vụ kế toán phải đăng ký hành nghề với Bộ Tài chính hoặc Hội nghề nghiệp kế toán, kiểm toán được Bộ Tài chính uỷ quyền.

Khi cung cấp dịch vụ, người hành nghề kế toán phải xuất trình Chứng chỉ hành nghề kế toán do Bộ Tài chính cấp. Khi ký tên trong các tài liệu liên quan đến dịch vụ cung cấp, người hành nghề kế toán phải ghi rõ họ, tên và số Chứng chỉ hành nghề kế toán.

Cá nhân kinh doanh dịch vụ kế toán phải có lý lịch rõ ràng, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, không thuộc đối tượng không được làm kế toán theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Luật Kế toán; Có Chứng chỉ hành nghề kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên do Bộ Tài chính cấp; Có văn phòng và địa chỉ giao dịch; Có đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán. Riêng đối với người nước ngoài đăng ký hành nghề kế toán cá nhân tại Việt Nam phải có thêm điều kiện được phép cư trú tại Việt Nam từ 1 năm trở lên, trừ khi có quy định khác trong các điều ước quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam có tham gia ký kết hoặc gia nhập.

Đối với doanh nghiệp dịch vụ kế toán phải có đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán; Có ít nhất 2 người có Chứng chỉ hành nghề kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên do Bộ Tài chính cấp, trong đó Giám đốc doanh nghiệp phải là người có Chứng chỉ hành nghề kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên từ 2 năm trở lên.

Tại một thời điểm nhất định, người hành nghề kế toán chỉ được đăng ký hành nghề ở một doanh nghiệp dịch vụ kế toán, hoặc một doanh nghiệp kiểm toán, hoặc đăng ký hành nghề cá nhân. Người đăng ký hành nghề kế toán từ lần thứ hai trở đi phải có thêm điều kiện tham dự đầy đủ chương trình cập nhật kiến thức hàng năm theo quy định.

TT này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG

1. **Điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm:** Ngày 17/12/2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 184/2007/NĐ-CP về việc điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng.

Theo đó, kể từ ngày 01/01/2008, tăng thêm 20% mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng hiện hưởng đối với các đối tượng: Cán bộ, công chức, công nhân, viên chức và người lao động; quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương hưu hàng tháng; cán bộ xã, phường, thị trấn đang hưởng lương hưu và trợ cấp hằng tháng; người đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hằng tháng; người đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo QĐ số 91/2000/QĐ-TTg; người đang hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và trợ cấp hằng tháng; công nhân cao su đang hưởng trợ cấp hằng tháng và cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc hưởng trợ cấp hằng tháng...

2. **Hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế tự nguyện:** Ngày 10/12/2007, Bộ Y tế và Bộ Tài chính đã ban hành TT liên tịch số 14/2007/TTLT-BYT-BTC hướng dẫn sửa đổi bổ sung một số điểm của TT liên tịch số 06/2007/TTLT-BYT-BTC hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế (BHYT) tự nguyện.

Theo đó, bãi bỏ điều kiện 100% thành viên hộ gia đình, 10% số hộ gia đình trong phạm vi địa bàn xã, phường, thị trấn và 10% số học sinh, sinh viên trong danh sách học sinh, sinh viên của nhà trường tham gia...

Ngoài ra, mức đóng bảo hiểm đối với cá nhân tham gia BHYT tự nguyện tại khu vực thành thị là 320.000 đồng/người/năm; khu vực nông thôn là 240.000 đồng; mức đóng đối với học sinh sinh viên khu vực thành thị là 120.000 đồng, khu vực nông thôn là 100.000 đồng.

TT liên tịch này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

3. **TT hướng dẫn về tiền lương:** Ngày 05/12/2007, Bộ LĐTBXH đã ban hành TT số 28/2007/TT-BLĐTBXH Sửa đổi TT số 13/2003/TT-BLĐTBXH và TT số 14/2003/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 5 năm 2003 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 114/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2002 của Chính phủ về tiền lương

Theo đó, quy định về thang lương, bảng lương được sửa đổi như sau: Doanh nghiệp có trách nhiệm xây dựng thang lương, bảng lương, tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật, chức danh, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ làm cơ sở ký kết hợp đồng lao động và thoả ước lao động tập thể, xác định quỹ lương, trả lương, nâng bậc lương và giải quyết các chế độ khác cho người lao động. Việc xây dựng thang lương, bảng lương phải đảm bảo các nguyên tắc: Khoảng cách của các bậc lương phải bảo đảm khuyến khích để người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, tích lũy kinh nghiệm, phát triển các tài năng; chênh lệch giữa hai bậc lương liền kề thấp nhất bằng 5%; Mức lương thấp nhất trong thang lương, bảng lương quy định đối với lao động làm nghề, công việc đòi hỏi qua học nghề phải cao hơn ít nhất 7% so với mức tối thiểu vùng do Chính phủ quy định; Mức lương của nghề, công việc độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt độc hại, nguy hiểm phải cao hơn ít nhất 5% so với mức lương của nghề, công việc có điều kiện lao động bình thường. Danh mục nghề, công việc độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt độc hại, nguy hiểm thực hiện theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. Doanh nghiệp lựa chọn phương pháp tại Phụ lục số 1 kèm theo TT này hoặc áp dụng các phương pháp khác phù hợp để xây dựng thang lương, bảng lương.

Doanh nghiệp phải đăng ký hệ thống thang lương, bảng lương với cơ quan quản lý nhà nước về lao động tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt trụ sở chính của người sử dụng lao động trước khi công bố áp dụng trong doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp mới thành lập sau ngày TT này có hiệu lực thi hành thì trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày bắt đầu hoạt động, doanh nghiệp phải xây dựng và đăng ký hệ thống thang lương, bảng lương; Đối với doanh nghiệp đang hoạt động đã xây dựng thang lương, bảng lương nhưng chưa thực hiện đăng ký hoặc đã đăng ký hệ thống thang lương, bảng lương nhưng thang lương, bảng lương xây dựng chưa đúng với quy định tại TT này thì trong thời hạn 3 tháng, kể từ ngày TT này có hiệu lực thi hành, doanh nghiệp phải thực hiện đăng ký hoặc tiến hành sửa đổi, bổ sung và đăng ký lại hệ thống thang lương, bảng lương theo quy định.

TT này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

4. **TT hướng dẫn về mức lương tối thiểu chung và mức lương tối thiểu theo vùng:** Cùng ngày 05/12/2007, Bộ LĐTBXH đã ban hành TT số 29/2007/TT-BLĐTBXH và TT số 30/2007/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu chung, mức lương tối thiểu theo vùng đối với công ty nhà nước, công ty TNHH nhà nước một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ

Theo TT số 29/2007/TT-BLĐTBXH, về thực hiện mức lương tối thiểu chung, việc tính mức lương và phụ cấp lương được thực hiện như sau: lấy hệ số lương cấp bậc theo chức danh nghề, công việc; hệ số lương chuyên môn, nghiệp vụ; hệ số lương chức vụ được xếp, phụ cấp lương, hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có) nhân với mức lương tối thiểu chung 540.000 đồng/tháng. Đối với người lao động dôi dư thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động, nhận trợ cấp mất việc làm do sắp xếp lại công ty nhà nước, thì trợ cấp mất việc làm cho thời gian làm việc trong khu vực nhà nước từ ngày 01 tháng 01 năm 2008 trở đi và trợ cấp đi tìm việc làm được tính theo mức lương tối thiểu chung 540.000 đồng/tháng. Đối với người lao động dôi dư thuộc diện nghỉ hưu trước tuổi thì trợ cấp thêm theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 3 NĐ số 110/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6/2007 của Chính phủ, từ ngày 01 tháng 01 năm 2008 trở đi cũng được tính theo mức lương tối thiểu 540.000 đồng/tháng.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2008, lương tối thiểu vùng để trả công đối với người lao động làm công việc giản đơn nhất trong điều kiện lao động bình thường ở các công ty thực hiện là ở mức 620.000 đồng/tháng áp dụng đối với công ty hoạt động trên địa bàn các quận thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh; mức 580.000 đồng/tháng áp dụng đối với công ty hoạt động trên địa bàn các huyện thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh; các quận thuộc thành phố Hải Phòng; thành phố Hạ Long thuộc tỉnh Quảng Ninh; thành phố Biên Hoà, thị xã Long Khánh, các huyện: Nhơn Trạch, Long Thành, Vĩnh Cửu và Trảng Bom thuộc tỉnh Đồng Nai; thị xã Thủ Dầu Một, các huyện: Thuận An, Dĩ An, Bến Cát và Tân Uyên thuộc tỉnh Bình Dương; thành phố Vũng Tàu thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Mức 540.000 đồng/tháng áp dụng đối với công ty hoạt động trên các địa bàn còn lại. Đối với công ty có đơn vị, chi nhánh hoạt động trên các địa bàn có mức lương tối thiểu vùng khác nhau thì đơn vị, chi nhánh hoạt động ở địa bàn vùng nào áp dụng mức lương tối thiểu vùng theo địa bàn đó.

TT số 29 /2007/TT-BLĐTBXH cũng hướng dẫn cụ thể về việc tính đơn giá tiền lương, xác định quỹ tiền lương của công ty... và có hiệu lực thi hành từ 1/1/2008.

TT số 30/2007/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu chung và mức lương tối thiểu vùng đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động.

Theo đó, từ 01 tháng 01 năm 2008, mức lương tối thiểu chung thực hiện là 540.000 đồng/tháng; mức lương tối thiểu vùng dùng để trả công đối với người lao động làm công việc giản đơn nhất trong điều kiện lao động bình thường ở các doanh nghiệp nêu trên là ở mức 620.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn các quận thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh; mức 580.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn các huyện thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh; các quận thuộc thành phố Hải Phòng; thành phố Hạ Long thuộc tỉnh Quảng Ninh; thành phố Biên Hoà, thị xã Long Khánh, các huyện Nhơn Trạch, Long Thành, Vĩnh Cửu và Trảng Bom thuộc tỉnh Đồng Nai; thị xã Thủ Dầu Một, các huyện Thuận An, Dĩ An, Bến Cát và Tân Uyên thuộc tỉnh Bình Dương; thành phố Vũng Tàu thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Mức 540.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên các địa bàn còn lại. Doanh nghiệp có đơn vị, chi nhánh hoạt động trên các địa bàn có mức lương tối thiểu vùng khác nhau thì đơn vị, chi nhánh hoạt động ở địa bàn nào áp dụng mức lương tối thiểu vùng theo địa bàn đó.

TT số 30/2007/TT-BLĐTBXH cũng quy định mức tiền lương thấp nhất trả cho người lao động đã qua học nghề và khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng mức lương tối thiểu cao hơn mức lương tối thiểu vùng quy định tại TT này và nhiều quy định cụ thể khác.

TT số 30/2007/TT-BLĐTBXH có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2008.

5. [Quy định mới về mức lương tối thiểu chung](#): Ngày 16/11/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 166/2007/NĐ-CP quy định về mức lương tối thiểu chung

Theo đó, từ ngày 01/01/2008, mức lương tối thiểu chung để trả công cho người lao động làm công việc giản đơn nhất trong điều kiện lao động bình thường là 540.000 đồng/tháng. Mức lương tối thiểu chung quy định tại Nghị định này được dùng làm cơ sở để tính các mức lương trong hệ thống thang lương, bảng lương, mức phụ cấp lương và thực hiện một số chế độ khác theo quy định, tính mức lương tối thiểu vùng, tính trợ cấp kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2008 trở đi đối với lao động dôi dư theo Nghị định số 110/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về chính sách đối với người lao động dôi dư do sắp xếp lại công ty nhà nước, tính các khoản trích và các chế độ được hưởng tính theo lương tối thiểu chung.

Mức lương tối thiểu chung quy định tại Nghị định này áp dụng đối với: Cơ quan nhà nước, lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; Đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; đơn vị sự nghiệp của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; đơn vị sự nghiệp ngoài công lập được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật; Công ty được thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước; Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ được tổ chức quản lý và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; Doanh nghiệp thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động, không áp dụng đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế và cá nhân người nước ngoài tại Việt Nam.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2008, bãi bỏ Nghị định số 203/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 quy định mức lương tối thiểu và Nghị định số 94/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ điều chỉnh mức lương tối thiểu chung.

6. [Mức lương tối thiểu theo vùng](#): Cùng ngày 16/11/2007, Chính phủ đã có nghị định số 167/2007/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu theo vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động

Quy định mức lương tối thiểu vùng áp dụng đối với Công ty được thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước; Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ được tổ chức quản lý và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; Doanh nghiệp thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp (không bao gồm doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài); Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động.

Mức lương tối thiểu vùng dùng để trả công đối với người lao động làm công việc giản đơn nhất trong điều kiện lao động bình thường ở các doanh nghiệp theo quy định trên thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2008 theo các vùng như sau: Mức 620.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn các quận thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh; Mức 580.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn các huyện thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh; các quận thuộc thành phố Hải Phòng; thành phố Hạ Long thuộc tỉnh Quảng Ninh; thành phố Biên Hoà, thị xã Long Khánh, các huyện Nhơn Trạch, Long Thành, Vĩnh Cửu và Trảng Bom thuộc tỉnh Đồng Nai; thị xã Thủ Dầu Một, các huyện Thuận An, Dĩ An, Bến Cát và Tân Uyên thuộc tỉnh Bình Dương; thành phố Vũng Tàu thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Mức 540.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên các địa bàn còn lại.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2008.

7. **Mức lương tối thiểu đối với doanh nghiệp, tổ chức nước ngoài:** Ngày 16/11/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 168/2007/NĐ-CP Quy định mức lương tối thiểu vùng đối với lao động Việt Nam làm việc cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế và cá nhân người nước ngoài tại Việt Nam

Từ ngày 01/01/2008, mức lương tối thiểu vùng dùng để trả công đối với người lao động làm công việc giản đơn nhất trong điều kiện lao động bình thường cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế và cá nhân người nước ngoài tại Việt Nam được thực hiện với các mức tương ứng với các vùng như sau: Mức 1.000.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn các quận thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh; Mức 900.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn các huyện thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh; các quận thuộc thành phố Hải Phòng; thành phố Hạ Long thuộc tỉnh Quảng Ninh; thành phố Biên Hoà, thị xã Long Khánh, các huyện Nhơn Trạch, Long Thành, Vĩnh Cửu và Trảng Bom thuộc tỉnh Đồng Nai; thị xã Thủ Dầu Một, các huyện Thuận An, Dĩ An, Bến Cát và Tân Uyên thuộc tỉnh Bình Dương; thành phố Vũng Tàu thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Mức 800.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên các địa bàn còn lại.

Mức lương tối thiểu vùng được dùng làm căn cứ tính các mức lương trong thang lương, bảng lương, các loại phụ cấp lương, tính các mức lương ghi trong hợp đồng lao động, thực hiện các chế độ khác do doanh nghiệp xây dựng và ban hành theo thẩm quyền do pháp luật lao động quy định. Mức tiền lương thấp nhất trả cho người lao động đã qua học nghề (kể cả lao động do doanh nghiệp tự dạy nghề) phải cao hơn ít nhất 7% so với mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định này.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2008, bãi bỏ Nghị định số 03/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với lao động Việt Nam làm việc cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế và cá nhân người nước ngoài tại Việt Nam.

8. **Hướng dẫn tính thời gian để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội:**

Ngày 9/11/2007, Bộ LĐTBXH đã có văn bản số 24/2007/TT-BLĐTBXH Hướng dẫn tính thời gian để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo Quyết định số 107/2007/QĐ-TTg ngày 13/07/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

TT này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, quân nhân và công an nhân dân thuộc biên chế của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, doanh nghiệp nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang được cơ quan, đơn vị cử đi công tác, học tập, làm việc có thời hạn đã xuất cảnh hợp pháp nhưng về nước không đúng hạn, thuộc một trong các trường hợp sau đây: Được đơn vị cử đi công tác, học tập, làm việc ở nước ngoài tiếp nhận trở lại làm việc; Sau khi về nước được đơn vị khác tiếp nhận vào làm việc; Sau khi về nước không được đơn vị cũ tiếp nhận trở lại làm việc, hiện vẫn nghỉ việc.

Thời gian được tính hưởng chế độ hưu trí, tử tuất của các đối tượng nêu trên bao gồm thời gian làm việc trong nước và thời gian công tác, học tập, làm việc ở nước ngoài

Thời gian làm việc ở trong nước bao gồm: Thời gian làm việc trước khi đi công tác, học tập, làm việc ở nước ngoài trước ngày 01 tháng 01 năm 1995, nếu chưa nhận chế độ trợ cấp thôi việc hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội 1 lần hoặc chưa nhận trợ cấp phục viên, xuất ngũ. Thời gian làm việc từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở đi, nếu đã đóng bảo hiểm xã hội theo đúng quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội nhưng chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội 1 lần hoặc trợ cấp phục viên, xuất ngũ

Thời gian công tác, học tập, làm việc ở nước ngoài trong thời hạn cho phép bao gồm: Thời gian công tác, học tập, làm việc thực tế trong thời hạn được ghi trong quyết định của đơn vị cử đi công tác, học tập, làm việc ở nước ngoài, kể cả thời gian được gia hạn do đơn vị cử đi cho phép. Trường hợp một người có nhiều lần đi công tác, học tập, làm việc ở nước ngoài thì được cộng thời gian của các lần ở nước ngoài trong thời hạn cho phép thành thời gian công tác để tính hưởng chế độ hưu trí, tử tuất. Người lao động đang làm việc ở trong nước, được đơn vị cử đi nâng cao tay nghề ở nước ngoài, sau đó chuyển sang hợp tác lao động theo Hiệp định của Chính phủ thì thời gian nâng cao tay nghề được tính để hưởng chế độ hưu trí, tử tuất.

Trường hợp vi phạm pháp luật của nước ngoài bị trục xuất về nước hoặc bị kỷ luật buộc phải về nước hoặc bị tù giam trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 thì thời gian làm việc ở trong nước quy định tại điểm 1.1 khoản 1 mục này và thời gian công tác, học tập, làm việc ở nước ngoài trong thời hạn cho phép trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 không được tính hưởng chế độ hưu trí, tử tuất.

TT này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo

9. **Hoà giải tranh chấp lao động:** Ngày 23/10/2007, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã ban hành TT số 22/2007/TT-BLĐTBXH hướng dẫn về tổ chức, hoạt động của Hội đồng hoà giải lao động cơ sở và hoà giải viên lao động.

Theo đó, trong thời hạn 3 ngày, kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu, Chủ tịch Hội đồng hoà giải hoặc hoà giải viên được phân công phải thông báo bằng văn bản về việc triệu tập các bên tranh chấp lao động, người làm chứng (nếu có) và tổ chức phiên họp hoà giải vụ tranh chấp lao động.

Hoà giải viên có quyền đưa ra phương án hoà giải để hai bên tranh chấp cùng xem xét, thương lượng; được cơ quan lao động cấp huyện trả thù lao trong những ngày thực hiện công tác hoà giải tranh chấp lao động...

Trường hợp hai bên không chấp nhận phương án hoà giải thì Hội đồng hoà giải hoặc hoà giải viên lập biên bản hoà giải không thành trong đó ghi rõ ý kiến của hai bên; biên bản phải có chữ ký của hai bên, Chủ tịch, Thư ký Hội đồng hoà giải hoặc hoà giải viên.

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

10. **Hướng dẫn thực hiện đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài:** Ngày 08/10/2007, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã ban hành TT số 21/2007/TT-BLĐTBXH hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và ND số 126/2007/NĐ-CP.

Theo đó, hồ sơ xin cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài phải bao gồm: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy tờ chứng minh đủ điều kiện về vốn; Giấy xác nhận ký quỹ của ngân hàng; Sơ yếu lý lịch lãnh đạo đơn vị; Danh sách trích ngang người lãnh đạo điều hành hoạt động này...

Doanh nghiệp phải cam kết với người lao động về thời gian chờ xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài. Trong thời gian này nếu người lao động không có nhu cầu đi làm việc nữa thì doanh nghiệp phải trả lại hồ sơ cho người lao động và người lao động phải chịu các khoản chi phí mà doanh nghiệp đã chi: chi phí làm hồ sơ, khám sức khoẻ, học phí bồi dưỡng kiến thức, cho phí làm thủ tục nhập cảnh (visa)...

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày người lao động xuất cảnh, doanh nghiệp phải báo cáo danh sách người lao động đi làm việc ở nước ngoài với Cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự Việt Nam ở nước sở tại...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

11. **Chính sách đối với người lao động khi doanh nghiệp thực hiện cổ phần hoá:** Ngày 04/10/2007, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã ban hành TT số 20/2007/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người lao động theo ND số 109/2007/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

Theo đó, các trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động: hết hạn hợp đồng lao động; tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động hoặc lý do khác theo quy định của pháp luật tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp thì Giám đốc doanh nghiệp cổ phần hoá giải quyết chế độ trợ cấp thôi việc cho người lao động (nguồn kinh phí lấy từ quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm của doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, nếu còn thiếu thì doanh nghiệp đề nghị Nhà nước hỗ trợ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính) và có trách nhiệm làm đầy đủ các thủ tục để cơ quan Bảo hiểm xã hội giải quyết quyền lợi về bảo hiểm xã hội đối với người lao động theo quy định của pháp luật...

Với người có tên trong danh sách thường xuyên của doanh nghiệp 100% vốn nhà nước tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp thì thời gian được tính để mua cổ phần với giá ưu đãi là tổng thời gian (tính theo số năm đủ 12 tháng, không tính tháng lẻ) thực tế làm việc trong khu vực nhà nước của người lao động đến thời điểm công bố giá trị của doanh nghiệp. Thời gian này không bao gồm thời gian thực tế làm việc đã được tính để mua cổ phần với giá ưu đãi tại doanh nghiệp cổ phần hoá trước đó; thời gian thực tế làm việc đã được tính hưởng chế độ hưu trí; thời gian thực tế làm việc đã được tính để nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

12. **Chế độ tiền lương ở công ty mẹ:** Ngày 04/10/2007, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã ban hành TT số 19/2007/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện ND số 141/2007/NĐ-CP quy định chế độ tiền lương đối với công ty mẹ do Nhà nước làm chủ sở hữu và các công ty con trong Tập đoàn kinh tế.

Theo đó, đối với công ty mẹ trong Tập đoàn kinh tế do Thủ tướng QĐ thành lập thì trường phòng và tương đương, Kiểm soát viên được xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ và hưởng phụ cấp giữ chức vụ là: 0,8; Phó Trường phòng và tương đương: 0,7; do Chủ tịch UBND cấp tỉnh QĐ thành lập thì trường phòng và tương đương, Kiểm soát viên: 0,7; Phó Trường phòng và tương đương: 0,6...

Đối với người chuyển đến làm công nhân, nhân viên trực tiếp hoặc phục vụ sản xuất, kinh doanh thì căn cứ vào công việc được giao, chức danh, tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật công nhân, công ty tổ chức kiểm tra trình độ tay nghề. Người lao động đạt bậc của nghề nào thì xếp vào bậc lương của nghề đó theo các thang lương, bảng lương do Nhà nước quy định...

Bảng lương của viên chức quản lý Tập đoàn kinh tế do Thủ tướng QĐ thành lập được quy định như sau: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Chủ tịch Hội đồng thành viên (hoặc Chủ tịch công ty) bậc 1 là 8,80 và bậc 2 là 9,10; Tổng giám đốc bậc 1 là 8,50 và bậc 2 là 8,80...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

13. [Chính sách đối với lao động dôi dư](#): Ngày 10/09/2007, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã ban hành TT số 18/2007/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thi hành một số điều của NĐ số 110/2007/NĐ-CP về chính sách đối với người lao động dôi dư do sắp xếp lại công ty nhà nước.

Theo đó, người lao động có từ đủ 20 năm đóng bảo hiểm xã hội trở lên khi nghỉ việc sẽ không phải trừ % lương hưu do về hưu trước tuổi và được hưởng thêm các khoản trợ cấp sau: Trợ cấp 03 tiền tháng lương và phụ cấp lương (nếu có) bình quân của 05 năm cuối trước khi nghỉ việc cho mỗi năm; 05 tháng tiền tháng lương và phụ cấp lương của 05 năm cuối trước khi nghỉ việc cho 20 năm đầu làm việc có đóng bảo hiểm. Ngoài ra, từ năm thứ 21 trở đi, cứ mỗi năm làm việc có đóng bảo hiểm được 1/2 tháng tiền tháng lương và phụ cấp lương của 05 năm cuối trước khi nghỉ việc...

Bên cạnh đó, người lao động đủ tuổi nghỉ hưu nhưng còn thiếu thời gian đóng bảo hiểm tối đa 6 tháng để đủ điều kiện nghỉ hưu thì được Nhà nước đóng đóng 1 lần cho số tháng còn thiếu bằng mức đóng bảo hiểm của tháng...

Đối với người lao động thực hiện lao động xác định thời hạn từ đủ 12 đến 36 tháng khi nghỉ việc ngoài mức trợ cấp 01 tháng tiền lương và phụ cấp lương (nếu có) cho mỗi năm thực tế làm việc; trợ cấp 70% cho những tháng còn lại chưa thực hiện hết hợp đồng lao động, nhưng tối đa không quá 12 tháng...

Người lao động đã nhận chế độ trợ cấp mất việc làm nếu được tuyển dụng lại đơn vị đã cho thôi việc hoặc đơn vị thuộc khu vực nhà nước thì phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

14. [Xử lý vi phạm trong hoạt động đưa người đi làm việc ở nước ngoài](#) - Ngày 10/09/2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 144/2007/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

NĐ quy định rõ các mức xử phạt đối với hành vi vi phạm trong hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, mức nhẹ nhất là phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 2 - 5 triệu đồng. Mức phạt tiền tối đa đối với một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực này là 40 triệu đồng.

Ngoài ra, tổ chức, cá nhân vi phạm còn có thể bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả như: Đình chỉ có thời hạn hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài từ 3 - 6 tháng; tạm đình chỉ Hợp đồng cung ứng lao động từ 1 - 6 tháng; đình chỉ thực hiện Hợp đồng cung ứng lao động; buộc đưa người lao động về nước theo yêu cầu của nước tiếp nhận người lao động hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam; buộc bồi thường thiệt hại và mọi chi phí phát sinh do hành vi vi phạm hành chính gây ra...

Người lao động đi làm việc ở nước ngoài sẽ bị phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 500.000 đến 1.000.000 đồng nếu không đăng ký hợp đồng cá nhân tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Bị phạt đến 3.000.000 đồng và buộc về nước khi ở lại nước ngoài trái phép sau khi hết hạn Hợp đồng lao động hoặc bỏ trốn khỏi nơi làm việc theo hợp đồng.

Trường hợp sau khi nhập cảnh nước tiếp nhận lao động không đến nơi làm việc theo hợp đồng; lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc, lừa gạt người lao động Việt Nam ở lại nước ngoài trái quy định của pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự sẽ bị phạt tiền từ 3 - 5 triệu đồng và bị buộc về nước. Ngoài ra người lao động vi phạm còn bị buộc bồi thường thiệt hại và mọi chi phí phát sinh do mình gây ra và tùy theo từng trường hợp sẽ cấm đi làm việc ở nước ngoài trong thời hạn từ 2 - 5 năm...

NĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

15. [Chế độ tiền lương đối với công ty mẹ do nhà nước làm chủ sở hữu và các công ty con trong tập đoàn kinh tế](#):

Ngày 05/09/2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 141/2007/NĐ-CP Quy định chế độ tiền lương đối với công ty mẹ do Nhà nước làm chủ sở hữu và các công ty con trong Tập đoàn kinh tế. Theo đó, chế độ tiền lương phải gắn với năng suất lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh và phù hợp với tiền công trên thị trường và từng bước hội nhập. Chế độ tiền lương phải đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các công ty trong việc xác định tiền lương và trả lương, tiền thưởng cho người lao động. Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong công ty mẹ được xếp lương, phụ cấp lương như sau: Đối với công ty mẹ là công ty nhà nước thực hiện theo các thang lương, bảng lương và phụ cấp lương quy định tại NĐ số 205/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty nhà nước; Đối với công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ thực hiện theo NĐ số 86/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 5/2007 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ. Người lao động làm việc cho công ty con thuộc tập đoàn kinh tế theo hợp đồng lao động được xếp lương và phụ cấp lương theo NĐ số 205/2004/NĐ-CP và NĐ số 86/2007/NĐ-CP nêu trên.

16. [Trả tiền lương qua tài khoản](#): Ngày 24/08/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước, yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

Các đối tượng được trả lương qua tài khoản gồm: Cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, công nhân và lao động theo hợp đồng thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Công an và các đối tượng khác hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

Việc trả lương qua tài khoản thực hiện theo 2 bước: từ ngày 01/01/2008, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động phối hợp với các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán tiếp tục triển khai và mở rộng việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng nêu trên làm việc trong các cơ quan Trung ương, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND các cấp tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành phố, thị xã, khu chế xuất, khu công nghiệp đã và đang triển khai việc này.

Tiếp theo, từ ngày 1/1/2009, tiếp tục mở rộng việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng trên ở những đơn vị chưa triển khai trên phạm vi toàn quốc, nơi các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán có khả năng đáp ứng việc trả lương qua tài khoản.

17. [Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội](#) - Theo ND số 135/2007/NĐ-CP ban hành ngày 16/8/2007, Chính phủ quy định: mức phạt tiền cao nhất là từ 15 đến 20 triệu đồng đối với các hành vi: không đóng bảo hiểm cho hơn 500 người lao động thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc...; mức phạt giảm xuống còn từ 10 đến dưới 15 triệu đồng nếu vi phạm với số người lao động từ 101 đến 500; từ 7 đến dưới 10 triệu đồng: 51 đến 100 người; từ 01 đến dưới 7 triệu đồng: 11 đến 50 người...

Bên cạnh đó, người sử dụng lao động còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung đối với hành vi vi phạm nói trên như: tước quyền sử dụng giấy phép hoạt động có thời hạn và bị buộc đóng số tiền lãi của số tiền bảo hiểm xã hội chưa đóng, chậm đóng...

Đối với hành vi không giới thiệu người lao động đi giám định hoặc giám định lại mức suy giảm khả năng lao động để giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội cũng có thể bị áp dụng mức phạt cao nhất là 20 triệu đồng. Tuy thuộc vào số lượng người lao động, mức xử phạt đối với vi phạm này còn có các mức: 01 đến dưới 05 triệu đồng, 05 đến dưới 10 triệu đồng và 10 đến dưới 15 triệu đồng...

Hành vi không cung cấp tài liệu, thông tin về bảo hiểm xã hội theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể bị phạt từ 100.000 đến 1.000.000 đồng... nếu báo cáo sai sự thật, cung cấp sai lệch thông tin, số liệu về bảo hiểm cũng có thể bị áp dụng mức phạt này...

Đối với người lao động nếu không đóng, chậm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc thỏa thuận với người sử dụng lao động không nộp bảo hiểm xã hội bắt buộc có thể bị phạt tiền từ 100.000 đến 1.000.000 đồng...

Cơ quan, tổ chức không cấp hoặc không chốt sổ bảo hiểm xã hội đúng hạn có thể bị phạt tiền từ 01 đến dưới 20 triệu đồng...

ND này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

18. [Giải quyết tranh chấp lao động](#): Ngày 08/8/2007, Chính phủ đã ban hành ND số 133/2007/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Lao động về giải quyết tranh chấp lao động.

Theo đó, trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu hòa giải, Hội đồng hòa giải phải họp với các bên tranh chấp lao động để hòa giải. Phiên họp hòa giải vụ tranh chấp lao động được tiến hành khi có mặt ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng.

Ngoài ra, đối với các vụ tranh chấp lao động về quyền, trong trường hợp đã được Hội đồng hòa giải hoặc hòa giải viên lao động tiến hành hòa giải nhưng không thành; hoặc đã hết thời hạn 3 ngày mà Hội đồng hòa giải hoặc hòa giải viên lao động không tiến hành hòa giải hoặc không tổ chức được phiên họp hòa giải thì Chủ tịch UBND cấp huyện có nhiệm vụ giải quyết tranh chấp. Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu, Chủ tịch UBND cấp huyện phải họp với các bên tranh chấp để giải quyết vụ tranh chấp...

Ở các doanh nghiệp không được đình công, Hội đồng trọng tài lao động do UBND cấp tỉnh thành lập, gồm các thành viên chuyên trách và kiêm nhiệm là đại diện của cơ quan lao động, công đoàn, người sử dụng lao động và đại diện của Hội luật gia hoặc là người có kinh nghiệm trong lĩnh vực quan hệ lao động ở địa phương. Hội đồng trọng tài lao động gồm 5 hoặc 7 thành viên hòa giải các vụ tranh chấp lao động tập thể về lợi ích và các vụ tranh chấp lao động tập thể tại các doanh nghiệp không được đình công... Trong thời hạn 7 ngày làm việc, Hội đồng này phải họp với các bên tranh chấp để giải quyết. Khi tiến hành giải quyết các vụ tranh chấp lao động, Hội đồng phải ra QĐ giải quyết tranh chấp lao động tập thể. Nếu một trong hai bên không đồng ý với QĐ của Hội đồng thì có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết...

Bên cạnh đó, khi xảy ra tranh chấp lao động tập thể tại các doanh nghiệp chưa có Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở, tập thể lao động được cử đại diện để tổ chức và lãnh đạo đình công với số người đại diện là số lẻ, tối đa không quá 9 người và tối thiểu không dưới 3 người...

ND này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

19. [Chế độ cho người LĐ tại công ty CP được chuyển từ công ty NN](#): Theo quy định, trong vòng 12 tháng kể từ ngày công ty cổ phần được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nếu do nhu cầu tổ chức lại sản xuất, kinh doanh, thay đổi công nghệ dẫn đến người lao động từ doanh nghiệp nhà nước chuyển sang bị mất việc làm hoặc thôi việc, kể cả người lao động tự nguyện thôi việc, thì người lao động được giải quyết trợ cấp mất việc

theo quy định của Bộ luật lao động. Nguồn chi trả trợ cấp thôi việc, mất việc được hỗ trợ từ tiền thu của Nhà nước do cổ phần hoá doanh nghiệp hoặc quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp quy theo quy định của pháp luật. (CV số 2706/LĐTĐ-BHXH-LĐVL ngày 01/8/2007).

20. **Phí giới thiệu việc làm:** Theo TT liên tịch số 95/2007/TTLT/BTC-BLĐTBXH ban hành ngày 07/8/2007, Bộ Tài chính và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn: Trung tâm giới thiệu việc làm (TTGTVL) không được thu phí tư vấn việc làm đối với người lao động (NLD), còn đối với người sử dụng lao động (NSDLĐ) thì mức thu không quá 20.000 đồng/lần. Với doanh nghiệp hoạt động giới thiệu việc làm (DNGTVL) nếu tư vấn cho NLD thì không được phép thu quá 10.000 đồng/lần và NSDLĐ không quá 20.000 đồng...

Ngoài ra, khi giới thiệu việc làm, DNGTVL không được thu quá 200.000 đồng đối với người được tuyển. Còn đối với NSDLĐ thì TTGTVL và DNGTVL được phép thu không quá 10% tiền lương 1 tháng lương đầu ghi trong hợp đồng lao động. Đối với hoạt động cung ứng lao động theo yêu cầu của NSDLĐ thì mức thu không quá 30%...

TT liên tịch này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

21. **Quy định về đình công:** Ngày 27/7/2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 122/2007/NĐ-CP quy định Danh mục doanh nghiệp không được đình công và việc giải quyết yêu cầu của tập thể lao động ở doanh nghiệp không được đình công.

Theo đó, các doanh nghiệp không được đình công gồm doanh nghiệp sản xuất, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công ích và doanh nghiệp có vai trò thiết yếu trong nền kinh tế quốc dân. Danh mục doanh nghiệp không được đình công được chia thành 5 nhóm: Các doanh nghiệp thuộc ngành công nghiệp (thủy điện, nhiệt điện, điện lực, dầu khí...); giao thông vận tải (nhà ga, cạm cảng hàng không...); dịch vụ bưu chính, viễn thông (phát hành báo chí, Cục bưu điện Trung ương...); nông, lâm, ngư nghiệp (khai thác công trình thủy lợi); dịch vụ đô thị hoạt động trên địa bàn các thành phố loại đặc biệt, loại I và II (môi trường đô thị, thoát nước...). Định kỳ 6 tháng một lần, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với tổ chức công đoàn và đại diện người sử dụng lao động, tổ chức nghe ý kiến của người sử dụng lao động và Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp không được đình công để kịp thời giải quyết yêu cầu chính đáng của tập thể lao động. Ngoài ra, khi có yêu cầu của tập thể lao động, người sử dụng lao động chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở để giải quyết. Trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu mà các bên không giải quyết được thì người sử dụng lao động phải báo cáo với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở phải báo cáo với tổ chức công đoàn cấp trên trực tiếp để phối hợp giải quyết.

Khi xảy ra tranh chấp lao động tập thể tại doanh nghiệp không được đình công thì mỗi bên hoặc cả hai bên tranh chấp có quyền yêu cầu Hội đồng trọng tài lao động giải quyết. Trong thời hạn tối đa 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu, Hội đồng trọng tài lao động phải tiến hành hòa giải và giải quyết (rút ngắn được 7 ngày so với quy định cũ). Trường hợp một bên hoặc cả hai bên không đồng ý với QĐ của Hội đồng trọng tài lao động thì có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật...

NĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

22. **Bảo lãnh cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài:** Ngày 11/07/2007, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và Bộ Tư pháp đã ban hành TT liên tịch số 08/2007/TTLT-BLĐTBXH-BTP hướng dẫn chi tiết một số vấn đề về nội dung Hợp đồng bảo lãnh và việc thanh lý Hợp đồng bảo lãnh cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Theo đó, nội dung Hợp đồng bảo lãnh bao gồm các nội dung sau: Hình thức của Hợp đồng bảo lãnh; Phạm vi bảo lãnh; Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Hợp đồng bảo lãnh; Thời hạn thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh; Xử lý tài sản của bên bảo lãnh; Bảo đảm thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh; Chấm dứt Hợp đồng bảo lãnh; Thanh lý Hợp đồng bảo lãnh; Thời hiệu khởi kiện.

Bên nhận bảo lãnh phải thông báo về nơi làm việc, tình hình việc làm, thu nhập, sức khỏe, điều kiện làm việc, điều kiện sinh hoạt của bên được bảo lãnh...

Bên bảo lãnh và bên nhận bảo lãnh phải thỏa thuận về thời hạn thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh trong Hợp đồng bảo lãnh. Trường hợp không thỏa thuận được thì bên bảo lãnh phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh trong một thời hạn hợp lý do bên nhận bảo lãnh ấn định, tính từ thời điểm bên bảo lãnh nhận được thông báo của bên nhận bảo lãnh về việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh...

TT liên tịch này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

23. **Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm đến năm 2010:** Ngày 06/07/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 101/2007/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm đến năm 2010.

Mục tiêu chung của nền kinh tế là bảo đảm việc làm cho khoảng 49,5 triệu lao động, tạo việc làm mới cho 8 triệu lao động trong 5 năm 2006 - 2010 (trong đó, trực tiếp từ Chương trình này là 2 - 2,2 triệu lao động) và giảm tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị xuống dưới 5% vào năm 2010. Mục tiêu cụ thể đến năm 2010 là a) Tạo việc làm cho 2 - 2,2 triệu lao động thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm trong 5 năm 2006 - 2010, trong đó tạo việc làm trong nước cho 1,7 - 1,8 triệu lao động theo các dự án vay vốn tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm; tạo việc làm ngoài nước cho 40 - 50 vạn lao động từ hoạt động của các doanh nghiệp xuất khẩu lao động và Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước. b) Nâng cao năng lực và hiện đại hoá 30 - 40 trung tâm giới thiệu việc làm và hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động; nâng số người được tư vấn và giới thiệu việc làm

lên 4 triệu người trong 5 năm; xây dựng và đưa vào sử dụng trang Web về thị trường lao động vào năm 2008;c) Tập huấn nghiệp vụ cho 75 nghìn cán bộ làm công tác lao động - việc làm từ Trung ương đến địa phương.

Tổng nguồn vốn cho Chương trình là 5.985 tỷ đồng (không kể nguồn vốn hỗ trợ việc làm ngoài nước), trong đó, Ngân sách Trung ương: 4.895 tỷ đồng (trong đó, 2.600 tỷ đồng là nguồn vốn vay giải quyết việc làm từ năm 2005 chuyển sang); Ngân sách địa phương: 560 tỷ đồng; Huy động cộng đồng: 500 tỷ đồng; Huy động quốc tế: 30 tỷ đồng.

QĐ này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

24. [Quy định về BHXH, BHYT bắt buộc](#): Ngày 26/06/2007, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam ban hành QĐ số 902/QĐ-BHXH quy định về quản lý thu BHXH, BHYT bắt buộc.

Theo đó, người lao động đồng thời tham gia BHXH, BHYT là công dân Việt Nam bao gồm cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về công chức, viên chức; người lao động làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn theo quy định của pháp luật về lao động. Mức đóng BHXH hàng tháng là 20% tiền lương, tiền công, trong đó người sử dụng lao động đóng 15% và người lao động đóng 5%; mức đóng BHYT là 3%, trong đó người sử dụng lao động đóng 2% và người lao động đóng 1%. Mức đóng BHXH này được áp dụng từ 01/01/2007 đến 31/12/2009.

Người lao động đã tham gia BHXH bắt buộc mà chưa nhận trợ cấp BHXH một lần trước khi đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, thuộc đối tượng chỉ tham gia đóng BHXH, mức đóng hàng tháng là 16% tiền lương, tiền công tháng trước khi đi làm việc ở nước ngoài và do người lao động đóng.

Thời gian đóng BHXH là hàng tháng, chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng. Hàng tháng, người sử dụng lao động được giữ lại 2% số phải nộp để chi trả kịp thời hai chế độ ốm đau, thai sản cho người lao động, sau đó hàng quý thì thực hiện quyết toán.

QĐ này có hiệu lực từ ngày 01/07/2007, thay thế QĐ số 722/QĐ-BHXH ngày 23/05/2003 của Bảo hiểm Xã hội.

DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

1. [Hướng dẫn thực hiện cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước](#): - Ngày 06/12/2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 146/2007/TT-BTC hướng dẫn thực hiện một số vấn đề về tài chính khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại ND số 109/2007/NĐ-CP.

Theo đó, các doanh nghiệp (DN) 100% vốn nhà nước đã được phê duyệt phương án cổ phần hóa (CPH) trước ngày 01/8/2007 nhưng chưa bán đấu giá cổ phần thì thực hiện việc đấu giá theo quy định mới; các DN đã có QĐ công bố giá trị DN trước ngày 01/8/2007, không phải xác định lại giá trị DN, nhưng phải xây dựng lại phương án CPH, bán cổ phần theo quy định mới. Đồng thời, các DN không còn giá trị phần vốn nhà nước tại DN, áp dụng hình thức sắp xếp khác phù hợp; Nhà nước không cấp thêm vốn để CPH.

Những đối tượng không được tham gia đấu giá mua cổ phần lần đầu gồm: các thành viên Ban Chỉ đạo CPH DN, trừ các thành viên là đại diện của DN CPH; các tổ chức tài chính trung gian và các cá nhân thuộc các tổ chức này thực hiện tư vấn xác định giá trị DN; đơn vị tổ chức bán đấu giá cổ phần của DN CPH và các cá nhân thuộc tổ chức này...

Những đối tượng được mua cổ phần lần đầu bao gồm: người lao động có tên trong danh sách thường xuyên của DN tại thời điểm công bố giá trị DN để CPH; tổ chức công đoàn tại DN mua cổ phần ưu đãi; nhà đầu tư trong nước, nước ngoài. Trong đó, số lượng cổ phần dự kiến bán cho tổ chức công đoàn tại DN không vượt quá 3% vốn điều lệ...

Đối với số cổ phần không bán hết trong đấu giá, nếu số lượng cổ phần nhà đầu tư từ chối mua nhỏ hơn 30% tổng số cổ phần chào bán thì Ban chỉ đạo CPH bán tiếp cho các nhà đầu tư đã tham dự đấu giá theo phương thức thỏa thuận, không thấp hơn giá đấu thành công bình quân của cuộc đấu giá.

Nếu từ 30% trở lên, Ban chỉ đạo CPH xem xét, QĐ tổ chức đấu giá bán tiếp số cổ phần từ chối mua (đấu giá lần 2). Khi đó, Ban chỉ đạo CPH xem xét xác định lại giá khởi điểm cho phù hợp, nhưng không thấp hơn giá đấu thành công thấp nhất.

Trong cả 2 trường hợp trên nếu vẫn không bán hết, Ban chỉ đạo CPH áp dụng phương thức bảo lãnh phát hành, tức là thông qua tổ chức tài chính trung gian có chức năng bảo lãnh phát hành cam kết mua lại toàn bộ số cổ phần chào bán để bán lại cho các nhà đầu tư với mức giá không thấp hơn giá đấu thành công bình quân...

TT này có hiệu lực kể từ ngày 02/01/2008.

2. [Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước](#).

Bộ tài chính ra QĐ số 99/2007/QĐ-BTC ngày 5/12/2007 sửa đổi bổ sung Quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước ban hành kèm theo QĐ số 52/2006/QĐ-BTC ngày 25/9/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Theo đó, QĐ sửa đổi bổ sung khoản 1, Điều 5, bãi bỏ tiết d, Khoản 1 Điều 16, Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 21

QĐ này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo và áp dụng cho việc phân phối lợi nhuận từ/2007 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước. Những nội dung khác không được sửa đổi, bổ sung tại QĐ này vẫn thực hiện theo QĐ số 52/2006/QĐ-BTC ngày 25/9/2006.

3. [Tăng vốn điều lệ Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước](#): Ngày 27/11/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 183/2007/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung QĐ số 151/2005/QĐ-TTg về việc thành lập Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.

Theo đó, vốn điều lệ của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước chỉ là 5000 tỷ đồng, nay được sửa đổi, bổ sung thành 15.000 tỷ đồng, bao gồm: Vốn ngân sách nhà nước cấp; vốn nhà nước đầu tư tại các công ty chuyển giao cho Tổng công ty thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn; vốn nhà nước bổ sung từ tiền bán cổ phần lần đầu khi thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

4. [Mua sắm tài sản, hàng hóa từ ngân sách](#): Ngày 26/11/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 179/2007/QĐ-TTg ban hành Quy chế tổ chức mua sắm tài sản, hàng hóa từ ngân sách nhà nước theo phương thức tập trung.

Theo đó, các Bộ, cơ quan Trung ương, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sẽ giao một đơn vị trực thuộc tổ chức việc mua sắm tài sản, hàng hóa và giao cho các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng, áp dụng trong trường hợp các tài sản, hàng hóa có số lượng mua sắm nhiều, tổng giá trị mua sắm lớn và có yêu cầu được trang bị đồng bộ, hiện đại như: xe ô tô, phương tiện vận tải chuyên dùng, trang thiết bị chuyên dùng, trang thiết bị tin học được sử dụng trong hệ thống ngành dọc từ Trung ương đến địa phương.

Việc mua sắm tài sản, hàng hóa phải được thực hiện theo các nguyên tắc: thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đấu thầu trong việc mua sắm, trang bị tài sản, hàng hóa từ ngân sách nhà nước; thực hiện đúng chế độ quản lý tài chính, quản lý tài sản nhà nước của các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước; công khai, minh bạch trong mua sắm tài sản, hàng hóa và thực hiện mua sắm trong phạm vi dự toán ngân sách được giao hàng năm.

Các Bộ, cơ quan Trung ương, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đơn vị được giao tổ chức mua sắm tài sản, hàng hóa phải công khai kế hoạch mua sắm, trang bị tài sản; kết quả đấu thầu mua sắm; danh sách các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản, hàng hóa và việc quản lý, sử dụng các khoản hoa hồng từ mua sắm tài sản, hàng hóa theo quy định của Chính phủ.

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

5. [Giám sát hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước](#): Ngày 08/11/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 169/2007/QĐ-TTg về việc ban hành Quy chế giám sát đối với doanh nghiệp nhà nước kinh doanh thua lỗ, hoạt động không hiệu quả.

Theo đó, doanh nghiệp sau 2 năm thực hiện giám sát theo Quy chế này mà vẫn thua lỗ thì phải chuyển đổi sở hữu hoặc giải thể, phá sản theo quy định...

Có 7 nhóm chỉ tiêu giám sát, gồm: Sản lượng, giá trị sản lượng sản phẩm, hàng hóa dịch vụ chủ yếu sản xuất, tiêu thụ, tồn kho; doanh thu hoạt động kinh doanh, thu nhập khác; chi phí hoạt động kinh doanh, hoạt động khác, chi phí tiền lương, khấu hao tài sản cố định, chi phí trả lãi vay, chi phí quản lý doanh nghiệp; lợi nhuận thực hiện và tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên vốn Nhà nước; hiệu quả sử dụng vốn và tài sản; nợ và khả năng thanh toán nợ; công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc.

Hằng quý, năm, doanh nghiệp nhà nước thuộc đối tượng giám sát phải lập báo cáo theo các chỉ tiêu quy định và báo cáo tài chính gửi cho đại diện chủ sở hữu và cơ quan tài chính cùng cấp.

Trên cơ sở báo cáo của doanh nghiệp, đại diện chủ sở hữu phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp phân tích, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, công tác quản lý của doanh nghiệp và kịp thời đưa ra các khuyến nghị đối với doanh nghiệp.

Doanh nghiệp không thực hiện chế độ báo cáo giám sát hoặc không thực hiện các khuyến nghị, giải pháp của chủ sở hữu dẫn đến doanh nghiệp tiếp tục thua lỗ thì người quản lý, điều hành doanh nghiệp bị cách chức, thay thế. Doanh nghiệp sau hai năm khi thực hiện giám sát mà vẫn thua lỗ thì phải thực hiện chuyển đổi sở hữu hoặc giải thể, phá sản theo quy định.

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

6. [Hướng dẫn đấu thầu mua sắm tài sản](#): Ngày 05/11/2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 131/2007/TT-BTC Sửa đổi, bổ sung TT số 63/2007/TT-BTC ngày 15/06/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện đấu thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước bằng vốn nhà nước.

TT này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức khoa học và công nghệ công lập, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang, cơ quan Đảng, các tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp khi mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên (không bao gồm mua sắm gắn với đầu tư XD CB, mua sắm trang thiết bị vật tư, phương tiện chuyên dùng cho quốc phòng, an ninh, sửa chữa cải tạo nhà làm việc, nhà xưởng).

Theo đó, các quy định tại TT 63/2007/TT-BTC không thay đổi và được bổ sung các nội dung dưới đây.

Đối với gói thầu tư vấn có giá gói thầu dưới 100.000.000 đồng; gói thầu mua sắm tài sản thuộc đề án hoặc dự toán mua sắm thường xuyên có giá gói thầu dưới 100.000.000 đồng với điều kiện nội dung mua sắm là các hàng hoá thông dụng, sẵn có trên thị trường để phục vụ cho các hoạt động có tính chất thường xuyên diễn ra hàng ngày của các cơ quan, đơn vị được thực hiện như sau: Trường hợp gói thầu có giá gói thầu từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đến dưới 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng): cơ quan, đơn vị mua sắm lấy báo giá của ít nhất ba nhà thầu khác nhau (báo giá trực tiếp, bằng fax hoặc qua đường bưu điện) làm cơ sở để lựa chọn nhà thầu tốt nhất. Trường hợp gói thầu có giá gói thầu dưới 20.000.000 đồng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định việc mua sắm cho phù hợp, hiệu quả và tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình; đồng thời phải đảm bảo chế độ hoá đơn, chứng từ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật. Trường hợp cần lựa chọn nhà thầu để cung cấp dịch vụ tổ chức các hội nghị, hội thảo, đại hội, tập huấn... mà do yêu cầu thực tế phải bố trí địa điểm ăn, nghỉ tập trung cho tất cả đại biểu hoặc do yêu cầu cấp bách cần phải tổ chức ngay, đột xuất; tại thời điểm tổ chức, khả năng đáp ứng của các nhà cung cấp là hạn chế thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định lựa chọn cho phù hợp, hiệu quả và tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình; đồng thời phải đảm bảo chế độ hoá đơn, chứng từ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật.

7. [Quản lý doanh nghiệp nhà nước](#) - Ngày 26/06/2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 111/2007/NĐ-CP về tổ chức, quản lý tổng công ty nhà nước và chuyển đổi tổng công ty Nhà nước, công ty nhà nước độc lập, công ty mẹ là công ty nhà nước hoạt động theo hình thức công ty mẹ-công ty con hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

Một trong những điểm mới của NĐ 111/2007/NĐ-CP là không quy định công ty liên doanh là đơn vị thành viên do tổng công ty nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối. Các đơn vị thành viên do tổng công ty nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối chỉ gồm: công ty cổ phần, công ty TNHH có cổ phần, vốn góp chi phối của tổng công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và các doanh nghiệp do tổng công ty giữ cổ phần, vốn góp chi phối được thành lập ở nước ngoài, tổ chức và hoạt động theo pháp luật của nước sở tại...

Về hình thức công ty mẹ-công ty con với công ty mẹ là công ty nhà nước chỉ áp dụng đối với các tổng công ty nhà nước, công ty thành viên hạch toán độc lập của tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước độc lập đã chuyển đổi sang hình thức công ty mẹ-công ty con. Công ty mẹ có cơ cấu quản lý gồm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc...

Căn cứ vào đặc điểm, quy mô, số lượng công ty con hoạt động tại các địa bàn trong và ngoài nước, chủ sở hữu công ty QĐ cơ cấu tổ chức quản lý của công ty mẹ theo mô hình Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Kiểm soát viên hoặc mô hình Chủ tịch công ty, Giám đốc, Kiểm soát viên...

Người QĐ thành lập tổng công ty, công ty nhà nước độc lập, công ty thành viên hạch toán độc lập thuộc tổng công ty là người phê duyệt đề án chuyển đổi, QĐ lộ trình, việc chuyển đổi tổng công ty, công ty và phê duyệt điều lệ công ty mẹ...

NĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

8. [Chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước](#) - Ngày 26/06/2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 109/2007/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần. Theo đó, này NĐ mới bổ sung thêm đối tượng cổ phần hoá là: Công ty mẹ của Tập đoàn kinh tế, công ty mẹ trong tổ hợp công ty mẹ - công ty con, công ty trách nhiệm hữu hạn do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Bên cạnh đó, mở rộng đối tượng nhà đầu tư chiến lược, không chỉ có các nhà đầu tư trong nước, mà bao gồm cả nhà đầu tư nước ngoài, đồng thời xoá bỏ cơ chế ưu đãi giảm 20% giá bán cổ phần so với giá đấu bình quân. Nhà đầu tư chiến lược được mua cổ phần theo giá không thấp hơn giá đấu giá thành công bình quân...

Bên cạnh đó, việc quy định giảm 20% giá bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược là không cần thiết vì các nhà đầu tư này đều có tiềm lực về tài chính, họ góp vốn mua cổ phần với kỳ vọng tham gia quản trị DN. Vì vậy, họ cần được ưu đãi quyền mua cổ phần hơn là ưu đãi giảm giá. Ngoài ra, nếu cổ phần hoá các DN lớn, mà tiếp tục giảm giá bán cho nhà đầu tư chiến lược thì số tiền ưu đãi giảm giá sẽ rất lớn. Bổ sung thêm phương thức mới về bán cổ phần lần đầu: bảo lãnh phát hành và thoả thuận trực tiếp. Nếu áp dụng phương thức đấu giá công khai, doanh nghiệp có khối lượng cổ phần bán ra dưới 10 tỷ đồng thì được đấu giá tại các tổ chức tài chính trung gian. Ngược lại, nếu khối lượng cổ phần bán ra trên 10 tỷ đồng thì nhất thiết phải đấu giá tại Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm giao dịch chứng khoán...

Những doanh nghiệp đủ điều kiện niêm yết, đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật có liên quan về chứng khoán phải thực hiện niêm yết, đăng ký giao dịch ngay trên Sở Giao dịch chứng khoán/Tung tâm giao dịch chứng khoán trong quá trình cổ phần hoá...

NĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

DOANH NGHIỆP FDI

1. [Hướng dẫn về hoạt động mua bán hàng hoá](#): Ngày 17/7/2007, Bộ Thương mại đã ban hành TT số 09/2007/TT-BTM hướng dẫn thi hành NĐ số 23/2007/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Theo đó, nhà đầu tư nước ngoài lần đầu đầu tư vào Việt Nam chỉ để thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu; mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa; lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ

sở bán lẻ thứ nhất... phải làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận đầu tư. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam chỉ bổ sung thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu phải làm thủ tục bổ sung Giấy chứng nhận đầu tư. Hồ sơ bao gồm: Hồ sơ đề nghị cấp, bổ sung Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư; Bản giải trình việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh về quốc tịch pháp nhân, hình thức đầu tư, dịch vụ kinh doanh, phạm vi hoạt động; Bản đăng ký nội dung thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu...

Cơ quan cấp phép có thẩm quyền cấp Giấy phép kinh doanh mới với nội dung đã được sửa đổi, bổ sung đồng thời thu hồi lại Giấy phép kinh doanh đã cấp. Trường hợp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh liên quan đến nội dung kinh doanh mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá, cơ quan cấp phép có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh sau khi có ý kiến chấp thuận của Bộ Thương mại.

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

NGÂN HÀNG

1. Quy định về mức thu dịch vụ thông tin tín dụng: Ngày 25/12/2007, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có QĐ số 47/2007/QĐ-NHNN về mức thu dịch vụ thông tin tín dụng.

Theo đó, mức thu tối đa dịch vụ cung cấp sản phẩm thông tin tín dụng áp dụng đối với các tổ chức tín dụng, các tổ chức khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam được quy định như sau: Dịch vụ quản lý đơn vị sử dụng và người sử dụng, đối với đơn vị đăng ký tối đa 06 người sử dụng là 2.000.000 đồng/đơn vị/năm; từ người sử dụng thứ bảy trở lên là 150.000 đồng/người/năm. Dịch vụ báo cáo thông tin quan hệ tín dụng 60.000 đồng/bản; Báo cáo thông tin tài sản đảm bảo 60.000 đồng/bản; Báo cáo thông tin tài chính doanh nghiệp 90.000 đồng/bản/năm tài chính. Báo cáo thông tin quan hệ tín dụng, tài chính và tài sản đảm bảo là 200.000 đồng/bản và bản tin thông tin tín dụng định kỳ là 25.000 đồng/bản

Quy định trên áp dụng đối với trụ sở chính, sở giao dịch, chi nhánh, đơn vị trực thuộc tổ chức tín dụng, tổ chức có hoạt động ngân hàng được cấp mã ngân hàng theo QĐ số 23/2007/QĐ-NHNN

Căn cứ mức thu tối đa quy định trên đây, Giám đốc trung tâm thông tin tín dụng quy định mức thu cụ thể cho từng sản phẩm theo từng thời kỳ.

QĐ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/02/2008 và thay thế QĐ số 1669/2005/QĐ-NHNN ngày 18/11/2005 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước quy định mức thu dịch vụ thông tin tín dụng

2. Sửa đổi, bổ sung quy định về cấp giấy phép thành lập ngân hàng thương mại cổ phần: Ngày 25/12/2007, QĐ 46/2007/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều, khoản Quy chế cấp giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại cổ phần ban hành kèm theo QĐ số 24/2007/QĐ-NHNN ngày 07/6/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước

Theo QĐ mới, các tổ chức, cá nhân không được dùng vốn ủy thác, vốn vay của các tổ chức, cá nhân khác để góp vốn thành lập ngân hàng TMCP và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính hợp pháp của nguồn vốn góp.

Đối với tổ chức tín dụng, sau khi góp đủ số vốn cam kết phải tuân thủ các quy định hiện hành của NHNN về an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng.

Đối với các tổ chức khác không phải là tổ chức tín dụng, vốn chủ sở hữu trừ đi các khoản đầu tư dài hạn được tài trợ bởi vốn chủ sở hữu và Tài sản ngắn hạn trừ đi nợ ngắn hạn còn lại tối thiểu bằng số vốn góp cam kết.

Cũng theo QĐ mới này, trong hồ sơ xin chấp thuận nguyên tắc, cổ đông sáng lập, cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên của ngân hàng còn phải bổ sung thêm Bảng kê khai thu nhập, tài sản của cá nhân có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên theo mẫu quy định của NHNN.

Đồng thời, trong hồ sơ của cổ đông là tổ chức phải có Báo cáo tài chính đến thời điểm gần nhất (nhưng không quá 90 ngày trở về trước tính từ thời điểm có Văn bản xin thành lập ngân hàng) được lập theo chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Báo cáo tài chính của cổ đông là tổ chức sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên của ngân hàng và của cổ đông sáng lập là tổ chức đến thời điểm gần nhất (nhưng không quá 180 ngày trở về trước tính từ thời điểm có Đơn xin cấp giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng) đã được kiểm toán độc lập bởi công ty kiểm toán thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán đã được Bộ Tài chính công bố đủ tiêu chuẩn kiểm toán doanh nghiệp.

3. Hướng dẫn thực hiện NĐ của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Dự trữ quốc gia.

Bộ Tài chính ban hành TT số 143/2007/TT-BTC ngày 03/12/2007 hướng dẫn thực hiện NĐ số 196/2004/NĐ-CP ngày 12/12/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Dự trữ quốc gia. TT áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, tổ chức quản lý, điều hành dự trữ quốc gia.

Những quy định cụ thể nêu trong TT bao gồm: kế hoạch và dự toán ngân sách dự trữ quốc gia, nhập xuất hàng dự trữ quốc gia, xử lý hàng dự trữ quốc gia giảm phẩm chất, hao hụt, hư hỏng hoặc bị mất; xây dựng, ban hành, thực hiện tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản hàng dự trữ quốc gia; bảo quản hàng, kho chứa hàng, quy hoạch hệ thống kho dự trữ quốc gia; quản lý vốn mua hàng và vốn bán hàng dự trữ quốc gia; ngân sách chi cho công tác quản lý dự trữ quốc gia; Quản lý dự trữ quốc gia bằng tiền;

TT có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

4. [Hướng dẫn mua cổ phần ngân hàng đối với nhà đầu tư nước ngoài](#): Ngày 29/11/2007, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành TT số 07/2007/TT-NHNN hướng dẫn thi hành một số nội dung ND số 69/2007/NĐ-CP về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của ngân hàng thương mại Việt Nam.

Theo đó, ngân hàng thương mại cổ phần chưa được niêm yết trên thị trường chứng khoán bán cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài phải đảm bảo các điều kiện sau: Có vốn điều lệ tối thiểu đạt 1.000 tỷ đồng; tỷ lệ nợ xấu đến thời điểm đề nghị Ngân hàng Nhà nước xem xét việc bán cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài không lớn hơn 3%; kết quả kinh doanh năm liền kề trước năm bán cổ phần phải có lãi...

Ngoài ra, ngân hàng đó phải có Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát có số lượng thành viên và cơ cấu đảm bảo theo quy định của pháp luật; thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và người điều hành không vi phạm nghiêm trọng các quy định có liên quan đến quản trị, kiểm soát, điều hành Ngân hàng trong thời gian đương nhiệm.

Hệ thống kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ của ngân hàng được thiết lập và thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam...

Bên cạnh đó, ngân hàng cũng phải đảm bảo không bị xử phạt hành chính từ mức 5 triệu đồng trở lên do vi phạm quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về các tỷ lệ đảm bảo an toàn, việc phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng trong hoạt động trong thời gian 24 tháng...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo

5. [Quy chế cho vay lại từ nguồn vốn vay, viện trợ nước ngoài của Chính phủ](#): Ngày 26/11/2007, Thủ tướng Chính phủ đã có QĐ số 181/2007/QĐ-TTg ban hành Quy chế cho vay lại từ nguồn vốn vay, viện trợ nước ngoài của Chính phủ, điều chỉnh các quan hệ phát sinh khi Chính phủ cho các tổ chức, doanh nghiệp trong nước và chính quyền địa phương vay lại từ nguồn vốn vay, viện trợ nước ngoài của Chính phủ.

"Cho vay lại" là việc Bộ Tài chính thay mặt Chính phủ: Trực tiếp hoặc ủy quyền cho Cơ quan cho vay lại thực hiện cho vay lại các doanh nghiệp toàn bộ hoặc một phần vốn nước ngoài từ nguồn vay, viện trợ nước ngoài của Chính phủ để đầu tư cho các dự án đầu tư có khả năng thu hồi vốn, hoặc; Cho tổ chức tín dụng trong nước vay lại để cho vay tiếp theo một chương trình tín dụng hoặc hợp phần tín dụng trong một dự án sử dụng vốn vay nước ngoài, hoặc; Cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vay lại theo quy định của pháp luật hoặc theo QĐ của Thủ tướng Chính phủ.

Điều kiện được vay lại đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế:

- a) Có các chương trình, dự án sử dụng vốn vay, viện trợ nước ngoài đảm bảo các tiêu thức sau:
- Phù hợp với quy hoạch đầu tư phát triển của Nhà nước;
 - Hoàn thành thủ tục đầu tư theo quy định hiện hành của Nhà nước;
 - Được Chính phủ cho phép sử dụng vốn vay, viện trợ và được nhà tài trợ chấp thuận (trường hợp Hiệp định vay nước ngoài quy định phải có sự chấp thuận của Nhà tài trợ);
 - Đảm bảo được khả năng trả nợ theo phương án tài chính được thẩm định theo quy định.

- b) Có tình hình tài chính lành mạnh, không có lỗi trong 3 năm liền kề gần nhất, không có nợ quá hạn với các tổ chức tín dụng và không có nợ quá hạn đối với các khoản vay lại nguồn vốn vay, viện trợ nước ngoài của Chính phủ (nếu là tổ chức, doanh nghiệp đang hoạt động) tại thời điểm vay lại, không có các khoản nợ tồn đọng, quá hạn với ngân sách nhà nước. Đối với trường hợp các doanh nghiệp chưa đủ 3 năm hoạt động thì phải có cam kết của chủ sở hữu hoặc của công ty mẹ.

- c) Thực hiện đảm bảo tiền vay cho các khoản vay lại theo yêu cầu của Cơ quan cho vay lại trừ trường hợp được miễn đảm bảo tiền vay theo quy định tại Quy chế này.

Điều kiện được vay lại đối với các tổ chức tín dụng:

- d) Được Chính phủ cho phép sử dụng vốn vay, viện trợ và được nhà tài trợ chấp thuận (trường hợp Hiệp định vay nước ngoài quy định phải có sự chấp thuận của nhà tài trợ);
- e) Đảm bảo được khả năng trả nợ theo phương án tài chính được thẩm định.

Điều kiện được vay lại đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- f) Được pháp luật hoặc Thủ tướng Chính phủ cho phép vay lại từ nguồn vốn vay, viện trợ nước ngoài của Chính phủ;
- g) Vốn vay được dùng cho đầu tư phát triển thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương;
- h) Ngân sách địa phương đảm bảo trả được nợ.

Các chương trình, dự án vay lại được chấp thuận và triển khai sau ngày có hiệu lực của Quy chế này phải thực hiện theo các quy định nêu trong Quy chế.

Đối với các chương trình, dự án vay lại mà các điều kiện vay lại đã được phê duyệt nhưng chưa triển khai sau khi Quy chế này có hiệu lực được tiếp tục áp dụng các điều kiện vay lại đã được phê duyệt. Các Thỏa thuận cho vay lại, Hợp đồng ủy quyền cho vay lại, Hiệp định vay phụ ký trước thời điểm ban hành Quy chế này vẫn giữ nguyên giá trị hiệu lực thực hiện.

6. Quy chế về quản lý, sử dụng và trích lập các khoản dự phòng của NHNN: Về nội dung trên, ngày 16/11/2007, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Quyết định số 41/2007/QĐ-NHNN.

Việc trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước nhằm bù đắp các tổn thất do nguyên nhân khách quan trong hoạt động tín dụng, dịch vụ thanh toán và ngân quỹ của Ngân hàng Nhà nước và phần chênh lệch tổn thất sau khi tập thể hoặc cá nhân bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

Ngân hàng Nhà nước trích lập khoản dự phòng rủi ro và hạch toán vào chi phí bằng 10% tổng thu nhập trừ các khoản chi chưa bao gồm khoản chi dự phòng rủi ro (không bao gồm các khoản thu, chi từ kinh phí ngân sách nhà nước cấp). Khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước nếu trong năm không sử dụng hết, số còn lại được chuyển sang năm sau sử dụng tiếp.

Đối với các khoản tổn thất được xử lý bằng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước, các đơn vị để xảy ra tổn thất không được thông báo cho đối tượng thu nợ và vẫn phải có biện pháp tiếp tục thu hồi như đối với các khoản phải thu thông thường chưa được xử lý bằng khoản dự phòng rủi ro, trừ các trường hợp Thủ tướng Chính phủ đã có quyết định xoá nợ.

Mọi khoản tiền thu hồi được từ tổn thất đã được xử lý bằng khoản dự phòng đều phải nộp về Ngân hàng Nhà nước (Vụ Kế toán - Tài chính) để hạch toán vào thu nhập của Ngân hàng Nhà nước.

7. Tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính quy mô nhỏ tại Việt Nam: Ngày 15/11/2007, Chính phủ đã có Nghị định số 165/2007/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều Nghị định số 28/2005/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính quy mô nhỏ tại Việt Nam.

Theo đó, Dịch vụ tài chính, ngân hàng nhỏ, đơn giản gồm: tín dụng quy mô nhỏ; nhận tiền gửi tiết kiệm bắt buộc; tiền gửi tự nguyện; một số dịch vụ thanh toán cho các hộ gia đình, cá nhân có thu nhập thấp. Khách hàng tài chính quy mô nhỏ là các cá nhân, hộ gia đình có thu nhập thấp thoả mãn các tiêu chí theo quy định của tổ chức tài chính quy mô nhỏ trên cơ sở tham khảo chuẩn nghèo theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Khách hàng tài chính quy mô nhỏ có quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và quy định của tổ chức tài chính quy mô nhỏ.

Tiết kiệm bắt buộc là khoản tiền mà khách hàng tài chính quy mô nhỏ phải gửi tại tổ chức tài chính quy mô nhỏ để được quyền vay vốn của chính tổ chức này. Tiết kiệm bắt buộc là một khoản tiền nhỏ gửi định kỳ hoặc là một số tiền tương ứng với một tỷ lệ phần trăm nhất định trên giá trị của khoản vay được giữ lại theo quy định của tổ chức tài chính quy mô nhỏ. Tổ chức tài chính quy mô nhỏ được sử dụng tiết kiệm bắt buộc để bảo đảm khoản vay của khách hàng tài chính quy mô nhỏ tại tổ chức tài chính quy mô nhỏ

8. Quy định mới về vốn pháp định đối với tổ chức tài chính quy mô nhỏ là doanh nghiệp được thành lập dưới hình thức công ty TNHH là 5 tỷ đồng

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là 05 (năm) năm; nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không quá 05 (năm) năm. Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời gian còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại.

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

9. Quy định đối với hoạt động tín dụng: Ngày 06/11/2007, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành TT số 06/2007/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung TT số 08/2005/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện NĐ số 48/2001/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân và NĐ số 69/2005/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của NĐ số 48/2001/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân.

Theo đó, giới hạn góp vốn đối với Quỹ tín dụng cơ sở được quy định lại như sau: Thành viên được góp vốn theo quy định của Điều lệ; Mức góp vốn để xác lập tư cách thành viên tối thiểu là 50.000 đồng; Tổng mức vốn góp (Vốn góp xác lập tư cách thành viên và Vốn góp thường xuyên) tối đa của mỗi thành viên (kể cả vốn nhận chuyển nhượng) không vượt quá 30% so với tổng số Vốn điều lệ của Quỹ tại thời điểm góp vốn và nhận chuyển nhượng...

Đại hội toàn thể thành viên hoặc Đại hội đại biểu thành viên Quỹ tín dụng cơ sở (gọi chung là Đại hội thành viên) có nhiệm vụ, quyền hạn như nhau. Căn cứ vào thực tế tại mỗi Quỹ tín dụng cơ sở, Hội đồng quản trị quyết định về cách thức tổ chức Đại hội thành viên, cách thức bầu đại biểu đi dự Đại hội thành viên và số lượng đại biểu (tối thiểu phải có 30 đại biểu) đi dự Đại hội thành viên trong từng kỳ Đại hội. Đại hội thành viên được coi là hợp lệ khi có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên hoặc đại biểu thành viên được triệu tập tham dự. Đại biểu không đi dự Đại hội thành viên thì không được uỷ quyền cho người khác đi thay...

Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên khác trong Ban kiểm soát của Quỹ tín dụng cơ sở do Đại hội thành viên bầu trực tiếp theo thể thức bỏ phiếu kín. Ban kiểm soát có tối thiểu là 03 người, trong đó ít nhất phải có một kiểm soát viên chuyên trách (Trưởng Ban kiểm soát có thể kiêm nhiệm chức danh kiểm soát viên chuyên trách);

Quý tín dụng Trung ương được mua, đầu tư vào tài sản cố định phục vụ trực tiếp cho hoạt động nghiệp vụ, theo nguyên tắc giá trị còn lại của tài sản cố định không vượt quá 50% vốn cấp 1 năm trong cơ cấu Vốn tự có của Quý...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

10. **Điều kiện thành lập công ty tài chính:** Ngày 02/11/2007, Thông đốc Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Quyết định số 40/2007/QĐ-NHNN ban hành Quy chế cấp giấy phép thành lập và hoạt động Tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần.

Theo đó, doanh nghiệp là cổ đông sáng lập công ty tài chính cổ phần phải có vốn chủ sở hữu tối thiểu 200 tỷ đồng, tổng tài sản có 500 tỷ đồng...

Cụ thể, về cổ đông sáng lập, đối với cá nhân phải là người am hiểu về hoạt động ngân hàng, có đạo đức nghề nghiệp, không vi phạm các quy định pháp luật, đồng thời phải có đủ khả năng tài chính để góp vốn và cam kết hỗ trợ tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần trong trường hợp khó khăn về vốn hoặc thiếu khả năng chi trả...

Cổ đông sáng lập là tổ chức phải chứng minh có đủ khả năng tài chính và có cam kết hỗ trợ Tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần trong trường hợp khó khăn về vốn hoặc thiếu khả năng chi trả, thiếu khả năng thanh khoản...

Cổ đông sáng lập tổ chức là doanh nghiệp phải có vốn chủ sở hữu tối thiểu 200 tỷ đồng, tổng tài sản có 500 tỷ đồng; kinh doanh có lãi trong năm liền kề trước năm xin thành lập tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần.

Trường hợp là tổ chức tín dụng phải đảm bảo tổng tài sản có tối thiểu 3.000 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu nhỏ hơn 3% tổng dư nợ tại thời điểm xin góp vốn thành lập tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần; không vi phạm các quy định về an toàn trong hoạt động ngân hàng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; kinh doanh có lãi trong năm liền kề trước năm xin thành lập...

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

11. **Quy định về áp dụng lãi suất tín dụng:** Ngày 30/08/2007, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành QĐ số 75/2007/QĐ-BTC về việc công bố lãi suất tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước và mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư.

Theo đó, lãi suất cho vay tín dụng đầu tư bằng đồng Việt Nam là 9,0%/năm, bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi là 7,5%/năm.

Đối với các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; dự án phát triển nông nghiệp, nông thôn và dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; dự án tại vùng đồng bào dân tộc Khơ me sinh sống tập trung, các xã thuộc Chương trình 135 và các xã biên giới thuộc Chương trình 120, các xã vùng bãi ngang, lãi suất cho vay tín dụng đầu tư của Nhà nước bằng đồng Việt Nam là 8,4%/năm, bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi là 6,9%/năm.

Lãi suất cho vay tín dụng xuất khẩu của Nhà nước bằng đồng Việt Nam là 8,7%/năm, bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi là 6,9%/năm.

Mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư là 3,9%/năm và áp dụng cho hợp đồng hỗ trợ sau đầu tư ký với Ngân hàng phát triển Việt Nam kể từ ngày 16/01/2007.

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

12. **Xử lý rủi ro vốn tín dụng nhà nước:** Ngày 30/08/2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 105/2007/TT-BTC hướng dẫn xử lý rủi ro vốn tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước.

Theo đó, các biện pháp xử lý rủi ro được áp dụng là: gia hạn nợ, khoan nợ, xoá nợ (gốc, lãi) và bán nợ.

Việc xử lý phải tuân theo nguyên tắc: chỉ xem xét xử lý rủi ro cho khách hàng có các dự án vay vốn tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước gặp rủi ro bất khả kháng và khó khăn về tài chính của Doanh nghiệp Nhà nước nhất thiết phải được xử lý khi chuyển đổi sở hữu, không có khả năng thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn...

Một dự án có thể được áp dụng đồng thời nhiều biện pháp xử lý rủi ro. Căn cứ vào mức độ thiệt hại và nguyên nhân dẫn đến rủi ro để áp dụng các biện pháp xử lý rủi ro phù hợp...

Chỉ xem xét áp dụng biện pháp xoá nợ vốn tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước sau khi đã áp dụng các biện pháp thu hồi nợ theo quy định, bao gồm cả việc bồi thường của doanh nghiệp bảo hiểm (đối với tài sản hình thành từ vốn vay thuộc đối tượng mua bảo hiểm bắt buộc) mà khách hàng vẫn không còn nguồn để trả nợ...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

13. **Hỗ trợ đầu tư và tín dụng xuất khẩu:** Ngày 25/06/2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 69/2007/TT-BTC hướng dẫn một số điều của ND số 151/2006/ND-CP về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước.

Theo đó, mức vốn cho vay đối với từng dự án do Ngân hàng Phát triển QĐ, tối đa bằng 70% tổng mức vốn đầu tư được duyệt (không bao gồm vốn lưu động của dự án). Trường hợp đặc biệt, dự án nhất thiết phải vay với mức cao hơn 70% tổng mức vốn đầu tư của dự án (không bao gồm vốn lưu động) mới đủ điều kiện để thực hiện, thì Ngân hàng Phát triển đề nghị Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, QĐ...

Phần vốn đầu tư còn lại của dự án, chủ đầu tư phải sử dụng các nguồn vốn hợp pháp khác như vốn chủ sở hữu, vốn vay các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật để đầu tư. Trong đó vốn chủ sở hữu phải tối thiểu bằng 15% tổng số vốn đầu tư tài sản cố định của dự án đó. Các nguồn vốn này phải được xác định cụ thể và bảo đảm tính khả thi của từng nguồn vốn...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

CHỨNG KHOÁN

1. [Lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán](#): Ngày 24/10/2007, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 89/2007/QĐ-BTC về việc ban hành Quy chế lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Theo đó, doanh nghiệp, tổ chức có kế hoạch phát hành chứng khoán ra công chúng trong 3 năm tới thì phải thuê doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính của 2 năm trước năm phát hành...

Doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: có vốn Điều lệ hoặc vốn chủ sở hữu từ 2 tỷ đồng trở lên đối với doanh nghiệp kiểm toán trong nước và tối thiểu là 300.000 USD đối với doanh nghiệp kiểm toán có vốn đầu tư nước ngoài; Có số lượng kiểm toán viên hành nghề từ 7 người trở lên và có đủ các tiêu chuẩn; Có số lượng khách hàng kiểm toán hàng năm tối thiểu là 30 đơn vị trong 2 năm gần nhất...

Doanh nghiệp kiểm toán đã được chấp thuận không được thực hiện kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán trong các trường hợp sau: có quan hệ về kinh tế như hôn nhân, liên doanh, góp vốn cổ phần... với tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết, tổ chức kinh doanh chứng khoán hoặc ngược lại; Có cùng một tổ chức hoặc cá nhân sở hữu từ 5% vốn trở lên của mỗi bên; là khách hàng đang hưởng những điều kiện ưu đãi của tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết, tổ chức kinh doanh chứng khoán được kiểm toán (như được cấp tín dụng với các điều kiện ưu đãi, bảo lãnh không có bảo đảm...).

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. [Hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực chứng khoán](#) - Ngày 08/8/2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 97/2007/TT-BTC hướng dẫn thi hành một số điều của ND số 36/2007/ND-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Theo đó, các tình tiết sau sẽ được xem xét để giảm nhẹ việc xử phạt vi phạm: chủ động ngăn chặn vi phạm tiếp diễn, làm giảm bớt thiệt hại; tự nguyện khắc phục hậu quả; tự nguyện bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm hành chính của mình gây ra sẽ do người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính xem xét, QĐ; vi phạm do thiếu hiểu biết; do bị lệ thuộc về vật chất hoặc tinh thần; do bị xúi giục, lôi kéo, ép buộc thì phải có cơ sở bằng chứng để chứng minh...

Bên cạnh đó, sẽ tăng nặng nếu vi phạm nhiều lần là trường hợp thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán nhưng trước đó chưa bị xử phạt hành chính; tái phạm là trường hợp trước đó đã có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán và đã bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng chưa đến thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đó. Chủ tịch UBND có quyền xử phạt tiền tối đa đến 70 triệu đồng...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

ĐẦU TƯ

1. [Danh mục dự án kêu gọi đầu tư](#): Ngày 26/09 nm 2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 1290/QĐ-TTg về việc ban hành Danh mục quốc gia kêu gọi đầu tư nước ngoài thời kỳ 2006 - 2010.

Theo đó, những dự án trong Danh mục này là những dự án quan trọng đã được chấp thuận về chủ trương đầu tư và Danh mục này có thể được điều chỉnh theo từng giai đoạn cụ thể phù hợp với yêu cầu của quá trình phát triển.

Cụ thể, Danh mục nêu trên gồm 163 Dự án, được chia thành 3 ngành chính: Công nghiệp - Xây dựng; Nông, lâm nghiệp và Thủy sản; Du lịch - Dịch vụ.

Ngành Công nghiệp - Xây dựng gồm 109 Dự án thuộc các lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng; khai khoáng và luyện kim; cơ khí chế tạo; công nghiệp điện lực; công nghiệp lọc hóa dầu, công nghiệp hóa chất; công nghiệp vật liệu xây dựng; công nghệ cao và kỹ thuật cao, mới. Ngành Nông, lâm nghiệp và Thủy sản gồm 6 Dự án. Ngành Du lịch - Dịch vụ gồm 48 Dự án chia ra các ngành cụ thể sau: Bưu chính - Viễn thông; Y tế, Giáo dục - Đào tạo; Hạ tầng đô thị, khách sạn, du lịch.

Tùy theo quy mô, tính chất của từng dự án, Thủ tướng Chính phủ có thể QĐ thành lập các nhóm công tác bao gồm đại diện có thẩm quyền của các Bộ, ngành và địa phương liên quan để giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề cụ thể của dự án.

Các Bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ các nhà đầu tư nước ngoài trong việc chuẩn bị thành lập dự án và trong quá trình triển khai dự án; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng tài liệu giới thiệu dự án làm cơ sở cho việc vận động đầu tư...

Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối, tổng hợp tình hình cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho các dự án trong danh mục, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đối với các dự án đặc thù trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. **Chính sách đối với khu kinh tế:** Ngày 24/08/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 140/2007/QĐ-TTg ban hành Quy chế hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh.

Theo đó, khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài bao gồm các khu thương mại công nghiệp (TMCN), khu quản lý hành chính, khu quản lý và kiểm soát cửa khẩu quốc tế, khu đô thị và dân cư, khu du lịch-dịch vụ và khu vực phát triển nông lâm nghiệp.

Khu TMCN là khu phi thuế quan. Quan hệ trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa khu TMCN với các khu chức năng khác trong khu kinh tế cửa khẩu và nội địa được xem như quan hệ trao đổi giữa nước ngoài và Việt Nam. Các tổ chức kinh tế hoạt động trong khu này được xuất khẩu ra nước ngoài và nhập khẩu từ nước ngoài tất cả hàng hóa, dịch vụ mà pháp luật Việt Nam không cấm.

Hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từ nước ngoài vào khu TMCN được miễn thuế nhập khẩu, không phải chịu thuế giá trị gia tăng; hàng hóa, dịch vụ từ khu TMCN xuất khẩu ra nước ngoài được miễn thuế xuất khẩu, hưởng thuế suất thuế giá trị gia tăng bằng 0%.

Hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt được sản xuất, tiêu thụ trong khu TMCN hoặc xuất khẩu ra nước ngoài không phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Các dự án đầu tư, các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc khu TMCN được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời gian 4 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế.

Khách tham quan du lịch vào khu TMCN được phép mua hàng hóa mang về nội địa và được miễn thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) với tổng giá trị hàng hóa không vượt quá 500.000đ/người/ngày.

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

3. **Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của hoạt động đầu khí:** Ngày 25/07/2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 121/2007/NĐ-CP Quy định về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài trong hoạt động đầu khí. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận đầu tư đối với các dự án đầu khí có sử dụng vốn nhà nước từ 1.000 tỷ đồng trở lên hoặc vốn của các thành phần kinh tế từ 3.000 tỷ đồng trở lên. Các dự án đầu khí khác do đại diện chủ sở hữu hoặc Nhà đầu tư QĐ. Dự án đầu khí được hình thành thông qua một trong các hình thức: Ký kết hợp đồng đầu khí; Nhận chuyển nhượng quyền lợi tham gia vào hợp đồng đầu khí; Nhận chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ công ty. Dự án đầu khí bao gồm: Dự án tìm kiếm thăm dò, phát triển và khai thác được thực hiện bắt đầu từ giai đoạn tìm kiếm thăm dò; Dự án phát triển, khai thác được thực hiện bắt đầu từ giai đoạn phát triển, khai thác đầu khí.

Các dự án đầu khí được chấp thuận dưới hình thức Giấy chứng nhận đầu tư do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp. Việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án đầu khí được thực hiện theo một trong hai quy trình: Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án có quy mô vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng; Thẩm tra, cấp Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án có quy mô vốn đầu tư từ 15 tỷ đồng trở lên. Thời gian cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho Nhà đầu tư là 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Đối với các dự án đầu khí cần thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư, thời hạn thẩm tra dự án đầu khí và cấp Giấy chứng nhận đầu tư là 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Nhà đầu tư tại Việt Nam tiến hành đầu tư trực tiếp ra nước ngoài trong hoạt động đầu khí phải tuân thủ các quy định của NĐ này, quy định về đầu tư ra nước ngoài và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Trường hợp quy định của NĐ này khác với quy định của các NĐ khác có liên quan thì áp dụng quy định của NĐ này.

NĐ này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

4. **Hướng dẫn chế độ tài chính áp dụng tại Khu Kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam:** Ngày 05/07/2007, Bộ Tài chính ban hành TT số 76/2007/TT-BTC Hướng dẫn chế độ tài chính và thủ tục hải quan áp dụng tại Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam. Đối tượng áp dụng là nhà đầu tư thuộc các thành phần kinh tế hoạt động theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể và cá nhân hành nghề độc lập, các tổ chức và cá nhân hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật tại Việt Nam.

Các dự án đầu tư vào KKTM Chu Lai được hưởng ưu đãi tối đa dành cho các dự án đầu tư ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư, về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế

giá trị gia tăng và các ưu đãi theo điều ước quốc tế, các hợp đồng thương mại song phương và đa phương mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

Cụ thể, các dự án đầu tư của các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài để hình thành cơ sở sản xuất kinh doanh mới trong KKTM Chu Lai được hưởng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong 15 năm, kể từ khi dự án đầu tư bắt đầu hoạt động kinh doanh; được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 04 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế; được giảm 50% số thuế phải nộp cho 09 năm kế tiếp. Các dự án đầu tư của các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài trong KKTM Chu Lai thuộc các lĩnh vực công nghệ cao đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 5 NĐ số 99/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2003 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế khu công nghệ cao; Các dự án đầu tư của các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài trong KKTM Chu Lai có quy mô lớn và có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển ngành, lĩnh vực hoặc phát triển kinh tế - xã hội của vùng được hưởng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong suốt thời gian thực hiện dự án.

Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và bên nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh đã được cấp giấy phép đầu tư; cơ sở kinh doanh trong nước đã được cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư tại KKTM Chu Lai trước ngày QĐ số 253/2006/QĐ-TTg ngày 06/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực mà chưa hưởng đủ ưu đãi thì được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định tại TT này cho thời gian ưu đãi còn lại, trường hợp dự án có mức ưu đãi cao hơn mức ưu đãi quy định tại TT này thì tiếp tục thực hiện ưu đãi theo Giấy phép đầu tư cho thời gian còn lại của dự án.

TT này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

5. **Thu hút đầu tư:** Ngày 27/06/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 94/2007/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Đề án "Định hướng thu hút và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức thời kỳ 2006 - 2010".

Theo đó, các nội dung hoạt động của Kế hoạch bao gồm: Chính sách và thể chế; tổ chức quản lý và sử dụng ODA; tăng cường năng lực thu hút và sử dụng ODA; công khai, minh bạch về ODA; thông tin tuyên truyền về ODA và tăng cường quan hệ đối tác với các nhà tài trợ.

Bên cạnh đó, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện, phối hợp, kết quả cụ thể, cấp trình và thông qua kết quả, cũng như quy định rõ thời gian thực hiện đối với từng nội dung công việc trong Kế hoạch. Định kỳ Bộ Tài chính báo cáo kết quả cải cách quản lý tài chính công để nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Thời kỳ 2007-2010, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổ chức khoảng 12 khóa đào tạo về chính sách, quy trình, thủ tục ODA của Việt Nam và các nhà tài trợ để nâng cao nhận thức, vai trò làm chủ trong việc thu hút, sử dụng vốn ODA. Đồng thời, đào tạo và cấp chứng chỉ về quản lý dự án cho khoảng 300 cán bộ/năm./7 và tháng 12/2007, Bộ Kế hoạch và Đầu tư lần lượt thực hiện việc công bố công khai Hệ thống tiêu chí tổng hợp Danh mục yêu cầu tài trợ trình Thủ tướng Chính phủ, các thông tin, tài liệu về ODA và công bố rộng rãi cơ chế tài chính trong nước sử dụng vốn ODA. Năm 2008, Bộ này phải hoàn thành việc xây dựng cơ chế phòng, chống thất thoát, lãng phí và tham nhũng trong việc sử dụng vốn ODA...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

6. **Chính sách thúc đẩy đầu tư:** Ngày 22/06/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 15/2007/CT-TTg về một số giải pháp chủ yếu nhằm thúc đẩy đầu tư nước ngoài vào Việt Nam.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và phê duyệt các quy hoạch còn thiếu; rà soát để định kỳ bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch không còn phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư trong việc xác định và xây dựng dự án. Hoàn chỉnh và công bố rộng rãi quy hoạch sử dụng đất, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng cho các dự án đầu tư...

Theo dõi, giám sát việc thi hành pháp luật về đầu tư để kịp thời phát hiện và xử lý các vướng mắc phát sinh. Chấn chỉnh tình trạng ban hành và áp dụng các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trái với quy định của pháp luật...

Tăng cường các đoàn vận động đầu tư làm việc trực tiếp với các tập đoàn lớn, tại một số địa bàn trọng điểm ở nước ngoài để kêu gọi đầu tư vào các dự án lớn, quan trọng. Chủ động tiếp cận và hỗ trợ hiệu quả các nhà đầu tư tiềm năng có nhu cầu đầu tư vào Việt Nam...

Đơn giản hóa và công khai quy trình, thủ tục hành chính đối với đầu tư nước ngoài, thực hiện cơ chế "một cửa" trong việc giải quyết thủ tục đầu tư. Đảm bảo sự thống nhất, các quy trình, các thủ tục tại địa phương, đồng thời, phù hợp với điều kiện cụ thể...

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

1. **Kiểm kê quỹ đất:** Ngày 14/12/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 31/2007/CT-TTg về việc kiểm kê quỹ đất đang quản lý, sử dụng của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất.

Thủ tướng yêu cầu kiểm kê các loại đất do các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức sự nghiệp công, tổ chức kinh tế đang quản lý, sử dụng mà được Nhà nước giao hoặc cho thuê. Việc kiểm kê quỹ đất được tiến hành trên phạm vi cả nước theo từng tổ chức có

quản lý, sử dụng đất trong đơn vị hành chính; trong đó xã, phường, thị trấn là đơn vị cơ bản để tiến hành kiểm kê. Kết quả kiểm kê cấp xã là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê cấp huyện, tỉnh, cả nước...

Trong số liệu kiểm kê về diện tích, phải ghi rõ diện tích được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, diện tích đất đang sử dụng phù hợp hoặc không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt; diện tích đất lấn, chiếm, bị lấn, bị chiếm, đất chuyển nhượng, cho thuê trái phép; diện tích đất đã đưa vào sử dụng nhưng còn để hoang hóa; diện tích đất sử dụng ít hiệu quả; diện tích đất chưa sử dụng; đất sử dụng sai mục đích.

Ngoài ra, trong Báo cáo tình hình sử dụng đất, thuyết minh kết quả kiểm kê quỹ đất gồm đánh giá hiện trạng sử dụng đất; đánh giá tình hình biến động và phân tích nguyên nhân biến động về sử dụng đất từ khi có QĐ giao đất hoặc công nhận quyền sử dụng đất đến thời điểm kiểm kê; thuyết minh tình hình tranh chấp; tình hình bị lấn, chiếm; tình hình sử dụng đất và việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức đang quản lý, sử dụng đất...

Thời điểm kiểm kê được thống nhất từ ngày 1/4/2008. Việc kiểm kê, báo cáo tình hình sử dụng đất với các xã, phường, thị trấn được yêu cầu hoàn thành trước ngày 31/8/2008; thời hạn hoàn thành với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trước ngày 31/10/2008 và thời hạn hoàn thành trên phạm vi cả nước trước ngày 30/11/2008.

2. [Quy chế triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị](#): Ngày 14/12/2007, Bộ Tài chính đã ban hành QĐ số 102/2007/QĐ-BTC, ban hành quy chế triển khai các sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị, áp dụng đối với các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm nhân thọ và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam.

Theo đó, các doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ nếu muốn kinh doanh liên kết đơn vị thì phải đáp ứng các điều kiện về vốn (vốn điều lệ đã góp cao hơn vốn pháp định trên 200 tỷ đồng). Ngoài ra còn phải có khả năng định giá tài sản và các đơn vị của quỹ liên kết đơn vị một cách khách quan, chính xác định kỳ mỗi tuần một lần, công bố công khai cho người mua bảo hiểm về giá mua và giá bán.

Đối với loại bảo hiểm này, người mua bảo hiểm được bảo hiểm về rủi ro, nếu xảy ra tử vong sẽ được quyền lợi bảo hiểm trên 35 triệu đồng.

Ngoài ra, người mua bảo hiểm có quyền lựa chọn đầu tư phí bảo hiểm của mình để mua các phần tài sản của quỹ liên kết đơn vị, hưởng lãi hoặc lỗ từ lựa chọn đầu tư của mình.

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

3. [Quy định về quản lý dịch vụ giá cước viễn thông](#): Ngày 13/12/2007, Bộ Thông tin & Truyền thông đã ban hành TT số 02/2007/TT-BTTTT Hướng dẫn thực hiện quy định về quản lý giá cước dịch vụ bưu chính, viễn thông

Nhà nước tôn trọng quyền tự định giá và cạnh tranh về giá của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông theo quy định của pháp luật.

Căn cứ xác định giá cước dịch vụ áp dụng đối với người sử dụng bao gồm: Chính sách phát triển kinh tế xã hội của Nhà nước và mục tiêu phát triển bưu chính, viễn thông trong từng thời kỳ; tuân thủ các quy định về quản lý giá của Nhà nước và phù hợp với các cam kết quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia; Trên cơ sở giá thành, quan hệ cung cầu trên thị trường và tương quan phù hợp với mức giá cước dịch vụ cùng loại của các nước trong khu vực và trên thế giới; Giảm dần, tiến tới không bù chéo giá cước giữa các dịch vụ. Từng bước điều chỉnh giá cước các dịch vụ hiện còn thấp hơn giá thành để đảm bảo hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trong điều kiện cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế.

Về giá cước giữa các doanh nghiệp khi các doanh nghiệp này sử dụng mạng lưới của doanh nghiệp khác để kết nối hoặc chuyển tiếp: Giá cước kết nối giữa các doanh nghiệp viễn thông được hình thành trên cơ sở chi phí phục vụ cho việc kết nối, không phân biệt giữa các dịch vụ, giữa các doanh nghiệp viễn thông (kể cả các doanh nghiệp thành viên) với doanh nghiệp viễn thông khác,...

Giá cước thanh toán quốc tế được hình thành trên cơ sở thỏa thuận trực tiếp giữa các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông quốc tế với các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông nước ngoài hoặc theo qui định của các tổ chức quốc tế mà Việt Nam tham gia trên cơ sở đảm bảo chủ quyền, lợi ích quốc gia, lợi ích của người sử dụng và của doanh nghiệp.

Giá cước các dịch vụ cho thuê kênh, thuê công, giá cước sử dụng chung cơ sở hạ tầng, giá cước bán lại dịch vụ giữa các doanh nghiệp viễn thông được hình thành trên cơ sở thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh và khuyến khích các doanh nghiệp tham gia thị trường.

Về hình thức quản lý giá cước, Nhà nước ban hành QĐ giá cước dịch vụ thuộc danh mục Nhà nước QĐ giá, Doanh nghiệp QĐ giá cước dịch vụ thuộc danh mục đăng ký giá cước, nhưng trước khi ban hành QĐ phải đăng ký giá cước với cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định, Doanh nghiệp tự quy định giá cước đối với các dịch vụ ngoài danh mục quy định nêu trên

TT này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo

4. [Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về xử lý vi phạm trật tự đô thị](#)

Chính phủ ban hành NĐ số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị, áp dụng đối với Tổ chức, cá nhân hoạt

động xây dựng có hành vi vi phạm trật tự xây dựng đô thị, cán bộ công chức, viên chức được phân công quản lý trật tự xây dựng đô thị và những tổ chức, cá nhân khác liên quan.

Nguyên tắc xử lý vi phạm theo ND này là (1) công trình xây dựng, bộ phận công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị phải bị phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, triệt để, (2) tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng ở công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị và tổ chức, cá nhân được phân công trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đô thị để xảy ra vi phạm phải bị xử lý theo những quy định của ND này và pháp luật liên quan.

ND cũng quy định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý trật tự xây dựng đô thị, trách nhiệm của cán bộ, công chức, thanh tra viên được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng đô thị.

5. [Hướng dẫn thực hiện ND 188/2004/NĐ-CP về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất.](#)

Bộ Tài chính vừa ban hành TT 145/2007/TT-BTC ngày 06/12/2007 nhằm Hướng dẫn thực hiện ND 188/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất và ND số 123/2007/NĐ-CP ngày 27/7/2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của ND số 188/2004/NĐ-CP.

Theo TT này, Phương pháp xác định giá đất sẽ được thực hiện bằng: (1) Phương pháp so sánh trực tiếp, (2) Phương pháp thu nhập, (3) Phương pháp chiết trừ, (4) Phương pháp thặng dư. Khi áp dụng các phương pháp xác định giá đất các thông tin, số liệu cần thiết để tính toán đi đến kết luận về mức giá cụ thể đều phải thu thập trên thị trường trong điều kiện bình thường, đồng thời phải phân tích, lựa chọn các thông tin, số liệu chính xác và có độ tin cậy cao.

Trong trường hợp thu thập được đầy đủ thông tin, số liệu để có thể áp dụng cả bốn phương pháp xác định giá đất, thì sử dụng phương pháp so sánh trực tiếp làm phương pháp chủ yếu để xác định giá đất.

Trong các trường hợp sau đây cần phải sử dụng kết hợp ít nhất hai phương pháp xác định giá đất quy định tại TT này để kiểm tra, so sánh, đối chiếu các mức giá ước tính để QĐ mức giá cụ thể:

- Việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất chưa diễn ra phổ biến trên thị trường, số liệu thu thập được không có tính hệ thống;
- Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên thị trường biến động thất thường, không phản ánh đúng quan hệ cung - cầu về đất trong điều kiện bình thường.
- Mức giá đất ước tính bằng cách áp dụng một trong hai phương pháp xác định giá đất có kết quả cao hơn mức giá tối đa của khung giá do Chính phủ qui định tại Khoản 5 Điều 1 ND số 123/2007/NĐ-CP.

Các phương pháp xác định giá đất trên đây được áp dụng để xác định giá trị của thửa đất, khu đất cụ thể làm căn cứ để định giá đất hàng loạt cho từng vị trí đất theo hướng dẫn tại Phần II TT này.

TT này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo và thay thế TT số 114/2004/TT-BTC ngày 26/11/2004 của Bộ Tài chính.

6. [Tăng thêm ưu đãi đối với Khu kinh tế mở Chu Lai:](#) Ngày 03/12/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 185/2007/QĐ-TTg về tổ chức và hoạt động của Khu thương mại tự do Chu Lai thuộc Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam.

Theo đó, cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực kết cấu hạ tầng, công nghệ cao, công nghệ đặc biệt, công nghệ và công nghiệp sạch đầu tư vào Khu TMTD Chu Lai được áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong suốt thời gian thực hiện dự án; được miễn thuế 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo.

Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài xuất, nhập cảnh Khu TMTD Chu Lai bằng đường biển qua cảng Kỳ Hà và bằng đường hàng không qua cảng hàng không quốc tế Chu Lai không phải làm thủ tục xuất, nhập cảnh, chỉ cần xuất trình hộ chiếu hoặc các giấy tờ khác có giá trị tương đương với cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh. Trường hợp các đối tượng trên có nhu cầu nhập cảnh vào nội địa Việt Nam thì phải thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý xuất, nhập cảnh. Nhà đầu tư, thương nhân làm việc trong Khu TMTD có nhu cầu lưu trú dài hạn được Công an tỉnh Quảng Nam cấp Thẻ tạm trú có thời hạn tối đa 03 năm...

Ngoài ra, nhà đầu tư được phép đầu tư cửa hàng miễn thuế trong Khu TMTD Chu Lai để phục vụ các đối tượng là khách xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh bằng đường biển, đường hàng không; thủy thủ, thuyền viên nước ngoài, khách du lịch quốc tế đường biển vào cảng Kỳ Hà; nhà đầu tư, thương nhân được tạm trú trong Khu TMTD. Nếu hàng hóa miễn thuế được đưa ra khỏi Khu phi thuế quan thì phải chịu thuế theo luật định...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

7. [Cải cách thủ tục đầu tư và hành chính đối với doanh nghiệp:](#) - Ngày 30/11/2007, Chính phủ đã ra Nghị quyết số 59/2007/NQ-CP về một số giải pháp xử lý vướng mắc trong hoạt động đầu tư xây dựng và cải cách một số thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp.

Theo đó, khi dự án đầu tư đã được chấp thuận, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp huyện hoặc tổ chức phát triển quỹ đất được vào khu vực dự án để thực hiện các công việc liên quan đến lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho dự án. Chủ đầu tư dự án được tạm ứng tiền chi bồi thường, giải phóng mặt bằng theo đề nghị của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp huyện hoặc tổ chức phát triển quỹ đất.

Bên cạnh đó, để đơn giản hóa thủ tục hành chính trong việc cấp Giấy phép hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản, Chính phủ giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn để kết hợp đưa nội dung Giấy phép khảo sát khoáng sản vào Giấy phép thăm dò khoáng sản; Giấy phép chế biến khoáng sản vào Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc Giấy chứng nhận đầu tư để cấp một lần cho các doanh nghiệp.

Ngày trong/12/2007, Bộ Công an hoàn thành việc hướng dẫn thủ tục khắc dấu của doanh nghiệp mà không cần giấy phép khắc dấu...

8. **Quản lý chất thải y tế:** Theo QĐ số 43/2007/QĐ-BYT ngày 30/11/2007 của Bộ Y tế, quản lý chất thải y tế là hoạt động quản lý việc phân loại, xử lý ban đầu thu gom, vận chuyển, lưu giữ, giảm thiểu, lá: sử dụng, tái chế, xử lý, tiêu huỷ chất thải y tế và kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Các hành vi bị nghiêm cấm bao gồm: 1) Thải các chất thải y tế nguy hại chưa được xử lý, tiêu huỷ đạt tiêu chuẩn vào môi trường; 2) Xử lý và tiêu huỷ chất thải y tế nguy hại không đúng quy trình kỹ thuật và không đúng nơi quy định; 3) Chuyển giao chất thải y tế cho tổ chức, cá nhân không có tư cách pháp nhân hoạt động trong lĩnh vực quản lý chất thải; 4) Buôn bán chất thải nguy hại; 5) Tái chế chất thải y tế nguy hại.

Về vận chuyển chất thải rắn y tế, các cơ sở y tế ký hợp đồng với cơ sở có tư cách pháp nhân trong việc vận chuyển và tiêu huỷ chất thải. Trường hợp địa phương chưa có cơ sở đủ tư cách pháp nhân vận chuyển và tiêu huỷ chất thải y tế thì cơ sở y tế phải báo cáo với chính quyền địa phương để giải quyết. Chất thải y tế nguy hại phải được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng bảo đảm vệ sinh, đáp ứng yêu cầu quy định hướng dẫn điều kiện hành nghề và thủ tục lập hồ sơ, đăng ký, cấp phép hành nghề, mã số quản lý chất thải nguy hại.

Chất thải y tế nguy hại trước khi vận chuyển tới nơi tiêu huỷ phải được đóng gói trong các thùng để tránh bị bục hoặc vỡ trên đường vận chuyển.

9. **Tổ chức và hoạt động của hoa tiêu hàng hải:** Ngày 28/11/2007, Chính phủ đã ban hành ND số 173/2007/ND-CP về tổ chức và hoạt động của hoa tiêu hàng hải.

Theo đó, việc tổ chức và hoạt động của hoa tiêu hàng hải phải tuân thủ những nguyên tắc sau: Dịch vụ hoa tiêu hàng hải là dịch vụ công ích và dịch vụ kinh doanh có điều kiện theo quy định tại ND này, một công ty hoa tiêu chỉ hoạt động tại một vùng hoa tiêu bắt buộc, trong một vùng hoa tiêu bắt buộc có thể có một hoặc nhiều công ty hoa tiêu hoạt động căn cứ vào số tuyến dẫn tàu của vùng hoa tiêu bắt buộc đó, một tuyến dẫn tàu chỉ do một công ty hoa tiêu đảm nhận cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải, Nhà nước thống nhất quản lý tổ chức và hoạt động của hoa tiêu hàng hải nhằm bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

Điều kiện tổ chức và hoạt động của công ty hoa tiêu: là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, có đủ số lượng hoa tiêu các hạng và phương tiện đưa, đón hoa tiêu theo quy định của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, được giao kế hoạch hoặc đặt hàng cung cấp dịch vụ dẫn tàu thuyền trong vùng hoa tiêu bắt buộc hoặc trên tuyến dẫn tàu cụ thể.

Bộ Giao thông vận tải thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động hoa tiêu hàng hải tại Việt Nam thông qua Cục Hàng hải Việt Nam. Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm công bố tuyến dẫn tàu trong vùng hoa tiêu bắt buộc, quy định số lượng tối thiểu hoa tiêu các hạng và phương tiện đưa, đón hoa tiêu trên từng tuyến dẫn tàu, QĐ giao vùng hoạt động hoa tiêu hoặc tuyến dẫn tàu cho công ty hoa tiêu.

ND này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

10. **Kiên toàn đoàn đàm phán thương mại:** Ngày 26/11/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 182/2007/QĐ-TTg về việc kiên toàn Đoàn đàm phán Chính phủ về kinh tế và thương mại quốc tế.

Theo đó, Đoàn đàm phán Chính phủ về kinh tế-thương mại quốc tế (Đoàn ĐPCP) là cơ quan giúp Thủ tướng Chính phủ tiến hành đàm phán quốc tế về kinh tế và thương mại; là cơ quan phát ngôn chính thức về tình hình thực hiện các cam kết về kinh tế và thương mại quốc tế của Việt Nam.

Đoàn ĐPCP có 9 nhiệm vụ, quyền hạn, trong đó có nhiệm vụ chính như: Bảo vệ và tăng cường lợi ích kinh tế và thương mại quốc tế của Việt Nam trên trường quốc tế; chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng chiến lược và phương án đàm phán trong khuôn khổ Tổ chức thương mại thế giới (WTO), ASEAN, APEC, ASEM, các hiệp định, thỏa thuận song phương và đa phương liên quan đến mở cửa thị trường; đàm phán và vận động các nước công nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường, theo sự phân công và chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Công Thương; theo dõi, đôn đốc việc thực thi các cam kết về kinh tế và thương mại quốc tế của Việt Nam. Cung cấp thông tin và giải thích cho các Bộ, ngành, các tổ chức, doanh nghiệp quan tâm về các cam kết chính thức của Việt Nam...

Trưởng đoàn Đoàn ĐPCP là Thứ trưởng Bộ Công Thương, do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Các Phó trưởng đoàn và thành viên đoàn là cán bộ cấp Vụ của một số Bộ, cơ quan liên quan trực tiếp đến một số lĩnh vực, nội dung đàm phán chủ yếu, do Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng các Bộ liên quan, Trưởng Đoàn ĐPCP và được Thủ tướng Chính phủ đồng ý. Đối với thành viên của đoàn thì chỉ cần sự chấp thuận của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

11. **Quy chế triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết chung:** Ngày 23/11/2007, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành QĐ số 96/2007/QĐ-BTC về việc ban hành Quy chế triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết chung. Theo đó, bảo hiểm liên kết chung (universal life) là sản phẩm bảo hiểm nhân thọ thuộc nghiệp vụ bảo hiểm liên kết đầu tư và có các đặc điểm sau: Cơ cấu phí bảo hiểm và quyền lợi bảo hiểm được tách bạch giữa phần bảo hiểm rủi ro và phần đầu tư. Bên mua bảo hiểm được linh hoạt trong việc xác định phí bảo hiểm và số tiền bảo hiểm theo thoả thuận tại hợp đồng bảo hiểm; Bên mua bảo hiểm được hưởng toàn bộ kết quả đầu tư từ quỹ liên kết chung của doanh nghiệp bảo hiểm nhưng không thấp hơn tỷ suất đầu tư tối thiểu được doanh nghiệp bảo hiểm cam kết tại hợp đồng bảo hiểm; Doanh nghiệp bảo hiểm được hưởng các khoản phí do bên mua bảo hiểm trả theo thoả thuận tại hợp đồng bảo hiểm.
- Khi triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết chung, doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm nhân thọ phải đáp ứng được biên khả năng thanh toán của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm nhân thọ lớn hơn biên khả năng thanh toán tối thiểu 100 tỷ đồng...
- Doanh nghiệp bảo hiểm và bên mua bảo hiểm thoả thuận về quyền lợi bảo hiểm rủi ro nhưng phải bảo đảm số tiền bảo hiểm tối thiểu không được thấp hơn 5 lần phí bảo hiểm đóng năm đầu đối với hợp đồng bảo hiểm đóng phí định kỳ hoặc không thấp hơn 125% số phí bảo hiểm đối với hợp đồng bảo hiểm đóng phí một lần...
- QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.
12. **Chứng minh thư nhân dân:** Ngày 19/11/2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 170/2007/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của NĐ số 05/1999/NĐ-CP về Chứng minh nhân dân (CMND).
- Theo đó, mẫu CMND mới sẽ như sau: CMND hình chữ nhật, dài 85,6 mm, rộng 53,98 mm, hai mặt CMND in hoa văn màu xanh trắng nhạt; có giá trị sử dụng 15 năm kể từ ngày cấp.
- Mặt trước của CMND, bên trái từ trên xuống có hình Quốc huy đường kính 14 mm (theo quy định cũ là 19 mm); ảnh của người được cấp CMND cỡ 20x30 mm thay vì 30x40 mm như quy định cũ; có giá trị đến (ngày, tháng, năm).
- Bên phải, từ trên xuống: chữ "Chứng minh nhân dân" (màu đỏ); số; họ và tên khai sinh; họ và tên gọi khác; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; quê quán; nơi thường trú...
- Mặt sau của CMND: Trên cùng là mã vạch 2 chiều. Bên trái, có 2 ô: ô trên, vân tay ngón trỏ trái; ô dưới, vân tay ngón trỏ phải. Bên phải, từ trên xuống: đặc điểm nhận dạng; họ và tên cha; họ và tên mẹ; ngày, tháng, năm cấp CMND; chức danh người cấp; ký tên và đóng dấu.
- Thủ tục xin đổi, cấp lại CMND phải có đơn trình bày nêu rõ lý do. Trường hợp cấp lại thì đơn phải có xác nhận của công an nơi thường trú. CMND hiện đang sử dụng vẫn có giá trị sử dụng đến hết thời hạn theo quy định.
- NĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.
13. **Khoa học phục vụ ngành công an:** Ngày 19/11/2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 169/2007/NĐ-CP về huy động tiềm lực khoa học và công nghệ phục vụ công tác công an.
- Theo đó, tiềm lực khoa học và công nghệ của cơ quan, tổ chức, cá nhân đều có thể được Nhà nước huy động phục vụ công tác công an nhằm bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội...
- Bên cạnh đó, cơ sở vật chất kỹ thuật như mạng thông tin truyền thông, máy móc thiết bị kỹ thuật, cá nhân, tổ chức hoạt động nghiên cứu, kinh doanh về khoa học và công nghệ cũng được coi tiềm lực khoa học và công nghệ.
- Trong trường hợp cấp bách hoặc khi có nguy cơ đe dọa đến an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội, việc huy động tiềm lực khoa học và công nghệ mang tính bắt buộc. Còn lại, có thể huy động qua hình thức thoả thuận giữa cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội với các cơ quan, tổ chức, cá nhân hay sự tự nguyện giúp đỡ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- Chậm nhất 30 ngày trước khi thực hiện việc huy động, cơ quan, tổ chức hay cá nhân sẽ nhận được quyết định huy động của Bộ trưởng Bộ Công an.
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có tiềm lực khoa học và công nghệ được huy động sẽ được đền bù kịp thời, hợp lý những lợi ích hợp pháp mà mình bị thiệt hại do thực hiện quyết định huy động.
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải cung cấp cho Bộ Công an các thông tin về tiềm lực khoa học và công nghệ liên quan đến an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội theo yêu cầu của Bộ Công an.
- NĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.
14. **Quản lý xây dựng nhà cao tầng:** Ngày 05/11/2007, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ra Chỉ thị số 07/2007/CT-BXD về tăng cường công tác quản lý xây dựng đối với các công trình xây dựng nhà cao tầng.
- Theo đó, các tỉnh, thành tăng cường kiểm tra việc tuân thủ trình tự đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng đối với các công trình xây dựng nhà cao tầng...
- Cụ thể: Kiểm tra sự tuân thủ giấy phép xây dựng; Kiểm tra điều kiện năng lực, kinh nghiệm thi công tầng hầm của nhà thầu. Kiểm tra sự tuân thủ về trình tự thủ tục thẩm tra, thẩm định các bước thiết kế, hệ thống quan trắc biến dạng của công trình và công trình lân cận...

Trước khi cấp giấy phép xây dựng, cơ quan cấp phép phải tổ chức thực hiện khảo sát hiện trường và có biên bản xác nhận về hiện trạng của các công trình lân cận...

Trong hồ sơ xin phép xây dựng cần có ảnh chụp hiện trạng các công trình lân cận và công khai nội dung giấy phép xây dựng. Đối với nhà cao tầng có tầng hầm phải công khai trên biển báo số tầng hầm, phạm vi mặt bằng các tầng hầm...

15. **Chi phí thuê tư vấn nước ngoài hoạt động xây dựng:** Ngày 02/11/2007, Bộ Xây dựng đã ban hành TT số 09/2007/TT-BXD hướng dẫn xác định và quản lý chi phí thuê tư vấn nước ngoài trong hoạt động xây dựng tại Việt Nam.

Theo đó, tùy theo điều kiện cụ thể của dự án đầu tư xây dựng công trình, của đồ án quy hoạch xây dựng, chi phí thuê tư vấn nước ngoài được ước tính trong tổng mức đầu tư của dự án, trong nhiệm vụ lập quy hoạch xây dựng theo một trong các cách sau: Theo chi phí của loại công việc tư vấn của các dự án đầu tư xây dựng công trình, của các đồ án quy hoạch xây dựng tương tự do tư vấn nước ngoài đã thực hiện; Theo tỉ lệ % của chi phí xây dựng và chi phí thiết bị trong tổng mức đầu tư của dự án, theo đơn giá một đơn vị diện tích (hoặc dân số) của đồ án quy hoạch xây dựng. Việc ước tính chi phí thuê tư vấn nước ngoài theo tỉ lệ % dựa trên cơ sở phạm vi, nội dung công việc tư vấn cần thuê tư vấn nước ngoài thực hiện và các thông tin liên quan đến chi phí tư vấn của các dự án đầu tư xây dựng công trình, đồ án quy hoạch xây dựng tương tự do tư vấn nước ngoài đã thực hiện...

Giá hợp đồng thuê tư vấn nước ngoài được xác định thông qua kết quả đàm phán, thương thảo giữa chủ đầu tư, cơ quan tổ chức lập đồ án quy hoạch xây dựng với nhà thầu tư vấn nước ngoài...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

16. **Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân:** Ngày 26/10/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 22/2007/CT-TTg về phát triển doanh nghiệp dân doanh.

Theo đó, người đứng đầu cơ quan, các tỉnh, thành phố theo thẩm quyền, chủ động bãi bỏ ngay hoặc trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ, bổ sung hoặc sửa đổi những quy định không còn phù hợp với tư tưởng đổi mới của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Luật Doanh nghiệp, yêu cầu quản lý nhà nước và lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế...

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan chức năng tạo mọi điều kiện thuận lợi trong khuôn khổ pháp luật cho việc thành lập doanh nghiệp và phát triển sản xuất, kinh doanh, kịp thời giải quyết các vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp theo thẩm quyền. Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm cơ chế phối hợp liên thông giữa các cơ quan giải quyết đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và khắc dấu đối với doanh nghiệp.

Bộ Nội vụ cần nghiên cứu, trình Thủ tướng Đề án thí điểm giao cho một đến hai hiệp hội đủ điều kiện để thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh; cấp giấy chứng nhận xuất xứ...

17. **Tổ chức kinh doanh mạng viễn thông:** Ngày 24/10/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 164/2007/QĐ-TTg về việc tổ chức kinh doanh mạng viễn thông nội hạt của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT).

Theo đó, VNPT không thành lập các Tổng công ty Viễn thông I, II, III. Hội đồng quản trị VNPT quyết định việc tổ chức lại các đơn vị kinh doanh viễn thông nội hạt được tách ra từ bưu điện các tỉnh, thành phố trước đây thành Viễn thông tỉnh, thành phố.

VNPT hoàn thành việc chia tách bưu chính, viễn thông và các công việc liên quan khác trong /2007 để Tổng công ty Bưu chính Việt Nam chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2008.

Cho phép thí điểm việc Viễn thông và Bưu điện tỉnh, thành phố được thành lập các chi nhánh để kinh doanh bưu chính và viễn thông nội hạt trên địa bàn địa phương đó...

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

18. **Xử lý vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường thủy và đường sắt:** Ngày 19/10/2007, Chính phủ đã ban hành ND số 156/2007/ND-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của ND số 09/2005/ND-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa và ND số 44/2006/ND-CP về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải đường sắt.

Theo đó, Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính, Chánh Thanh tra Đường thủy nội địa, Chánh thanh tra Đường sắt, Chánh Thanh tra Bộ Giao thông vận tải có quyền tước quyền sử dụng có thời hạn đến sáu tháng hoặc không thời hạn bằng, chứng chỉ chuyên môn, giấy phép do cơ quan quản lý nhà nước về giao thông vận tải cấp. Trong trường hợp giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền khác cấp thì ra QĐ đình chỉ hành vi vi phạm và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tước quyền sử dụng có thời hạn hoặc thu hồi các loại giấy tờ nói trên (quy định trước đây Chánh thanh tra Bộ Giao thông vận tải và Chánh thanh tra giao thông cấp sở chỉ có thể tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền)...

ND này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

19. **Chính sách thủy lợi phí:** Ngày 15/10/2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 154/2007/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của NĐ số 143/2003/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

Theo đó, kể từ ngày 01/01/2008, miễn thủy lợi phí đối với hộ gia đình, cá nhân có đất, mặt nước dùng vào sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản và làm muối trong hạn mức giao đất nông nghiệp, bao gồm: đất do nhà nước giao, được thừa kế, cho, tặng, nhận chuyển nhượng hợp pháp, kể cả phần diện tích đất 5% công ích do địa phương quản lý mà các hộ gia đình, cá nhân được giao hoặc đấu thầu chuyển quyền sử dụng. Chỉ không miễn thủy lợi phí đối với diện tích đất vượt hạn mức giao cho hộ gia đình, cá nhân (trước đây quy định việc miễn thủy lợi phí còn mang tính công thức và không sát thực đối với từng điều kiện, hoàn cảnh của người dân và chỉ những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được miễn thủy lợi phí; Đối với địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì giảm từ 50% đến 70% mức thủy lợi phí)...

Riêng đối với địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định của Luật Đầu tư được miễn thủy lợi phí đối với toàn bộ diện tích đất, mặt nước dùng vào nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối; không phân biệt trong hay ngoài hạn mức giao đất.

Các đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi sẽ được ngân sách nhà nước cấp bù số tiền do miễn thu thủy lợi phí...

20. **Kinh doanh bất động sản:** Ngày 15/10/2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 153/2007/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bất động sản (BDS).

Theo đó, doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh BDS phải có vốn pháp định là 6 tỷ đồng...

Trong trường hợp chủ đầu tư dự án kinh doanh BDS và khách hàng thỏa thuận mua bán nhà, công trình xây dựng hình thành trong tương lai theo hình thức ứng tiền trước, việc ứng tiền trước phải được thực hiện nhiều lần, lần đầu chỉ được huy động khi chủ đầu tư đã bắt đầu triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, các lần huy động tiền ứng trước tiếp theo phải phù hợp với tiến độ xây dựng nhà, công trình đó...

Đối với dự án khu đô thị mới, dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, chủ đầu tư dự án phải có vốn đầu tư thuộc sở hữu không thấp hơn 20% tổng mức đầu tư của dự án đã được phê duyệt. Đối với dự án khu nhà ở thì không thấp hơn 15% tổng mức đầu tư của dự án có quy mô sử dụng đất dưới 20 ha, không thấp hơn 20% tổng mức đầu tư của dự án có quy mô sử dụng đất từ 20 ha trở lên đã được phê duyệt...

Để được cấp chứng chỉ môi giới, định giá BDS, cá nhân phải có đủ các điều kiện sau: Không phải là cán bộ, công chức nhà nước; Có giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về môi giới, định giá BDS. Ngoài ra, cá nhân được cấp chứng chỉ định giá BDS phải có bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học. Người quản lý, điều hành sàn giao dịch BDS cũng phải có giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý, điều hành sàn giao dịch BDS...

Chứng chỉ môi giới, định giá BDS sẽ bị thu hồi khi người được cấp chứng chỉ mất năng lực hành vi dân sự; kê khai trong hồ sơ xin cấp chứng chỉ không trung thực; cho người khác mượn, thuê chứng chỉ để hành nghề; vi phạm các nguyên tắc hành nghề theo quy định; chứng chỉ bị tẩy xóa, sửa chữa... Người bị thu hồi chứng chỉ không được cấp lại chứng chỉ trong thời hạn 5 năm, kể từ ngày có QĐ thu hồi...

Tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh về BDS, dịch vụ BDS phải bổ sung đủ người có chứng chỉ theo quy định trước ngày 01/01/2009. Từ ngày NĐ này có hiệu lực đến hết 31/12/2008, tổ chức, cá nhân đăng ký ngành nghề kinh doanh dịch vụ môi giới, định giá, sàn giao dịch BDS nhưng chưa đủ người có chứng chỉ thì vẫn được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nhưng chậm nhất ngày 31/12/2008, phải bổ sung chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận theo quy định...

NĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

21. **Phối hợp phát triển kinh tế:** Ngày 10/10/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 159/2007/QĐ-TTg ban hành Quy chế phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương đối với các vùng kinh tế trọng điểm.

Thủ tướng yêu cầu: sự phối hợp phải đảm bảo nguyên tắc đồng thuận giữa các bộ, ngành; giữa các bộ, ngành với các địa phương và giữa các địa phương với nhau trong vùng kinh tế trọng điểm (KTTĐ), nhằm tạo ra "khung kết cấu hạ tầng" đồng bộ, hiện đại...

Trên cơ sở quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng KTTĐ, quy hoạch ngành đã được Thủ tướng phê duyệt, UBND các tỉnh, thành phố trong vùng KTTĐ chịu trách nhiệm cụ thể hoá các nội dung quy hoạch vùng KTTĐ và quy hoạch phát triển ngành (nhất là quy hoạch kết cấu hạ tầng, các ngành, sản phẩm chủ yếu), tiến hành xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương (đặc biệt là quy hoạch xây dựng) và quy hoạch không gian cho từng lĩnh vực cụ thể...

Các địa phương cần phối hợp chặt chẽ với nhau trong các lĩnh vực như: kết nối hệ thống giao thông; hạ tầng thông tin; hệ thống cung cấp và sử dụng nguồn nước; xử lý nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại; sản xuất sản phẩm chủ yếu; phát triển nguồn nhân lực; cơ sở dạy nghề; đào tạo cao đẳng, đại học; các cơ sở nghiên cứu khoa học; các bệnh viện và hệ thống đô thị...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

22. **Kê biên tài sản thi hành án:** - Ngày 09/10/2007, Bộ Tư pháp đã ban hành TT số 07/2007/TT-BTP hướng dẫn về thông báo việc kê biên tài sản thi hành án và cung cấp thông tin về tài sản kê biên tại các Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản của Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm thuộc Bộ Tư pháp.

Theo đó, người có trách nhiệm thông báo về việc kê biên tài sản cho Trung tâm Đăng ký chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật về bồi thường thiệt hại của công chức trong trường hợp thông báo về việc kê biên tài sản không đúng thẩm quyền, không đúng thời hạn hoặc không đúng sự thật mà gây ra thiệt hại cho người thứ ba ngay tình khi xác lập giao dịch có đối tượng là tài sản đã bị kê biên...

Trong trường hợp Đăng ký viên chứng nhận và cập nhật không chính xác các nội dung thông báo về việc kê biên tài sản vào Hệ thống dữ liệu hoặc cung cấp thông tin không chính xác mà gây ra thiệt hại, thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của viên chức...

Đối với thi hành án cấp quân khu, thi hành án dân sự tại các địa phương thuộc nông thôn, vùng sâu, vùng xa mà không thể thông báo ngay về việc kê biên tài sản cho Trung tâm Đăng ký thì thời hạn này được tăng thêm, nhưng không quá năm ngày làm việc, kể từ ngày ra QĐ kê biên tài sản...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

23. **Kiểm soát giá cả thị trường:** Ngày 12/10/2007, Văn phòng Chính phủ đã ra Thông báo số 201/TB-VPCP về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Sinh Hùng về các giải pháp chỉ đạo điều hành giá cả, thị trường.

Theo đó, cần chú trọng phát triển và kiểm soát hệ thống phân phối sản phẩm, không để xảy ra mất cân đối cung cầu của bất kể loại hàng hoá nào, nhất là hàng hoá phục vụ nhu cầu của nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán. Khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp mở các hội chợ bán hàng khuyến mại, hạ giá tạo không khí lành mạnh trên thị trường và tâm lý tích cực cho người tiêu dùng...

Bộ Tài chính, Bộ Công Thương đánh giá hiệu quả của việc thực hiện chính sách về việc giảm thuế nhập khẩu nhằm tăng cung hàng hoá và ổn định giá cả thị trường, chủ động điều chỉnh hoặc trình Thủ tướng điều chỉnh cho phù hợp, không để các doanh nghiệp trực lợi từ chính sách giảm thuế này; đồng thời, tiếp tục rà soát các mặt hàng: lương thực, thực phẩm, sữa, gas, ô tô để xem xét giảm thuế nhập khẩu, góp phần bình ổn thị trường, giá cả.

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định pháp luật về giá, nhất là niêm yết và bán theo giá niêm yết; đồng thời, yêu cầu đăng kí giá bán đối với các mặt hàng trọng yếu. Công việc này phải làm thường xuyên, quyết liệt; trước mắt, tập trung vào các mặt hàng đang có chiều hướng tăng giá như: thuốc chữa bệnh, sắt thép, gas. Thực hiện việc kiểm soát hoạt động của các hiệp hội, các tổng công ty nhất là trong lĩnh vực thép, sữa, dược, ô tô, không để tình trạng lạm dụng vị thế độc quyền để định giá, nâng giá bất hợp lý, đầu cơ, vi phạm quy định về niêm yết giá và bán theo giá niêm yết..., xử lý kịp thời, kiên quyết các vi phạm theo quy định...

24. **Xử phạt vi phạm trong lĩnh vực du lịch:** Ngày 9/10 năm 2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 149/2007/NĐ-CP quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức phạt, thẩm quyền xử phạt, thủ tục xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

Theo đó, đối với mỗi hành vi vi phạm, cá nhân, tổ chức vi phạm phải chịu một trong các hình phạt chính. Mức phạt tiền tối đa là 30 triệu đồng, tùy tính chất mức độ vi phạm có thể bị phạt bổ sung; hoặc bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả...

Cụ thể, hành vi vi phạm quy định về kinh doanh lữ hành, hướng dẫn du lịch, vận chuyển khách du lịch có thể bị phạt tiền từ 200 ngàn đồng đến 15 triệu đồng. Những hành vi hoạt động kinh doanh lữ hành quốc tế mà không có Giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế hoặc sử dụng người nước ngoài làm hướng dẫn du lịch sẽ bị phạt tiền từ 10 đến 15 triệu đồng...

Hành vi vi phạm quy định về kinh doanh lưu trú du lịch bị phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 500 ngàn đến 15 triệu đồng. Trong đó mức phạt nặng nhất áp dụng cho những hành vi: Mạo nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch; thu tiền ngoài hợp đồng hoặc các hành vi thu lợi bất chính khác từ khách du lịch; tự ý tiếp tục hoạt động kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch khi đã bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động kinh doanh...

Hành vi vi phạm quy định về xúc tiến du lịch sẽ bị phạt tiền từ 3 triệu-5 triệu đồng áp dụng khi lợi dụng hoạt động xúc tiến du lịch làm phương hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; không thực hiện, thực hiện không đúng chương trình khuyến mại du lịch như đã thông tin, quảng cáo hoặc quảng bá sản phẩm du lịch không đúng với nội dung và chất lượng thực tế...

Về nguyên tắc, mọi hành vi vi phạm trong lĩnh vực du lịch phải được phát hiện kịp thời và phải bị đình chỉ ngay. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực này là 1 năm, kể từ ngày xảy ra hành vi vi phạm hành chính...

NĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

25. **Đăng ký kinh doanh hàng không:** Ngày 04/10/2007, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đã ban hành QĐ số 51/2007/QĐ-BGTVT về Sổ đăng bạ hàng không, sân bay, cấp giấy chứng nhận và giấy phép kinh doanh tại Cảng hàng không, sân bay.

Theo đó, Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký cảng hàng không, sân bay bao gồm các tài liệu sau đây: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký cảng hàng không, sân bay, bao gồm các thông tin: tên, địa chỉ của

người đề nghị cấp; tên cảng hàng không, sân bay; vị trí, tọa độ; cấp sân bay; mục đích khai thác, năng lực khai thác; Bản sao QĐ thành lập tổ chức hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp; Bản sao QĐ đầu tư cảng hàng không, sân bay...

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, thông báo kế hoạch kiểm tra kỹ thuật cảng hàng không, sân bay cho người đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký cảng hàng không, sân bay...

Người được cấp Giấy chứng nhận đăng ký cảng hàng không, sân bay phải thường xuyên cập nhật thông tin về những thay đổi của cảng hàng không, sân bay và đề nghị sửa đổi nội dung đăng ký trong Sổ đăng bạ cảng hàng không, sân bay.

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

26. [Giải quyết vướng mắc trong đầu tư xây dựng](#): Ngày 02/10/2007. Văn phòng Chính phủ đã ra Thông báo số 189/TB-VPCP về ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Sinh Hùng về một số biện pháp giải quyết vướng mắc trong đầu tư xây dựng.

Theo đó, về việc quá nhiều loại giấy phép trong hoạt động khoáng sản, các cơ quan liên quan cần nghiên cứu trình sửa đổi theo hướng đơn giản hoá các thủ tục hành chính, xoá bỏ bớt các loại giấy phép không cần thiết, trước mắt chỉ giữ lại Giấy phép thăm dò khoáng sản, thực hiện phân cấp mạnh hơn nữa việc giao cho các bộ chuyên ngành và UBND cấp tỉnh cấp giấy phép hoạt động khoáng sản...

Bộ Xây dựng thực hiện rà soát lại danh mục các loại dự án công trình cần lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, đồng thời cải cách thủ tục, nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường nhằm tạo thuận lợi cho Chủ đầu tư, nhất là đối với các dự án nhà ở, khu đô thị nhỏ...

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu cải tiến giảm thiểu thủ tục hành chính; sửa đổi, bổ sung quy trình, thủ tục, nội dung và xem xét lại giá trị pháp lý của Giấy chứng nhận đầu tư. Trường hợp không cần thiết phải duy trì loại giấy này thì kiến nghị bãi bỏ...

27. [Tín dụng đối với học sinh, sinh viên](#): Theo QĐ số 157/2007/QĐ-TTg ban hành ngày 27/09 /2007, Thủ tướng Chính phủ QĐ: kể từ ngày 01/10/2007, mức vay vốn tối đa dành cho học sinh - sinh viên là 800.000 đồng/tháng. Lãi suất cho vay ưu đãi là 0,5%/tháng và lãi suất quá hạn không quá 130% lãi suất vay...

Theo đó, tất cả học sinh - sinh viên có hoàn cảnh khó khăn tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề, không phân biệt công lập và ngoài công lập; không phân biệt quy hay tại chức; không phân biệt thời gian đào tạo trên 1 năm hay dưới 1 năm. Ngoài ra, đối với những học sinh - sinh viên thuộc hộ gia đình nói chung không thuộc diện hoàn cảnh khó khăn nhưng trong quá trình học tập mà gia đình gặp khó khăn về tài chính do tai nạn, bệnh tật, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, có xác nhận của UBND nơi cư trú cũng sẽ được cho vay vốn để tiếp tục học tập...

Ngoài ra, bên cạnh phương thức cho vay thông qua hộ gia đình đang áp dụng hiện nay, bổ sung thêm phương thức cho vay trực tiếp đối với học sinh sinh viên mồ côi cha mẹ hoặc mồ côi một người nhưng người còn lại không có khả năng giao dịch với ngân hàng. Điều này sẽ giúp cho việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng của học sinh - sinh viên dễ dàng thuận lợi hơn...

28. [Cổ phần hoá Vietcombank](#): Ngày 26/09 /2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 1289/QĐ-TTg phê duyệt phương án cổ phần hóa Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.

Theo đó, hình thức cổ phần hóa của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam là giữ nguyên vốn nhà nước hiện có, phát hành cổ phiếu thu hút thêm vốn theo nguyên tắc Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (NHTMCPNT) qua nhiều giai đoạn với tỷ lệ vốn Nhà nước giảm dần nhưng không thấp hơn 51% vốn điều lệ...

Vốn điều lệ của Ngân hàng là 15 nghìn tỷ đồng. Cơ cấu cổ phần chia làm 2 giai đoạn. Giai đoạn 1, tổng khối lượng cổ phần phát hành là 30% vốn điều lệ, trong đó cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài tối đa không quá 20%. Giai đoạn 2, phát hành và niêm yết quốc tế không vượt quá 15% vốn điều lệ...

Ngân hàng Ngoại thương được thực hiện việc lựa chọn tối đa là 2 nhà đầu tư chiến lược nước ngoài và việc này phải thực hiện trước khi bán đấu giá cổ phần lần đầu. Nhà đầu tư chiến lược cam kết đầu tư dài hạn, không được chuyển nhượng cổ phần trong thời gian ít nhất là 5 năm, kể từ ngày NHTMCPNT được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh...

NHTMCPNT được quản lý một phần tiền thu được từ cổ phần hóa để đầu tư vào các công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm của Nhà nước...

QĐ này có hiệu lực từ ngày 26/9/2007.

29. [Hồ sơ dự thầu mua sắm hàng hoá, xây lắp](#): Ngày 18/09/2007, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành QĐ số 1102/2007/QĐ-BKH ban hành Mẫu Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu đối với gói thầu mua sắm hàng hoá, xây lắp.

Mẫu này áp dụng cho việc lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu của tổ chuyên gia đấu thầu hoặc tổ chức, đơn vị trực tiếp thực hiện công tác đánh giá hồ sơ dự thầu (tư vấn đấu thầu, tổ chức đấu thầu chuyên nghiệp,...) đối

với gói thầu mua sắm hàng hoá, xây lắp của các dự án thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu khi thực hiện hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế trong nước và quốc tế.

Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu là căn cứ để chủ đầu tư lập báo cáo kết quả lựa chọn nhà thầu trình người QĐ đầu tư hoặc người được uỷ quyền xem xét, QĐ việc lựa chọn nhà thầu trúng thầu.

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

30. [Thực hiện báo cáo đối với dịch vụ đòi nợ](#): Ngày 12/09/2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 110/2007/TT-BTC hướng dẫn thực hiện một số nội dung ND số 104/2007/ND-CP về kinh doanh dịch vụ đòi nợ.

Theo đó, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đòi nợ thực hiện chế độ báo cáo UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính các loại báo cáo sau theo định kỳ hàng quý, năm: Tình hình kinh doanh dịch vụ đòi nợ trong kỳ trong đó nêu rõ số lượng hợp đồng đòi nợ đã ký với khách hàng, số lượng hợp đồng tư vấn cho khách hàng về các vấn đề pháp lý liên quan đến xử lý nợ; tổng số tiền nhận uỷ quyền đòi nợ; số tiền nợ thu được theo uỷ quyền, số lượng hợp đồng kết thúc trong kỳ; Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh...

UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện báo cáo Bộ Tài chính về tình hình kinh doanh dịch vụ đòi nợ trên địa bàn, bao gồm: Báo cáo định kỳ hàng quý, năm về tình hình kinh doanh dịch vụ đòi nợ trên địa bàn trong đó nêu rõ: Số lượng các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đòi nợ; Tổng số vốn điều lệ, doanh nghiệp có mức vốn điều lệ lớn nhất, doanh nghiệp có mức vốn điều lệ thấp nhất; Tổng số nợ nhận uỷ quyền đòi nợ đến kỳ báo cáo; Tổng số nợ đã đòi được theo uỷ quyền đến kỳ báo cáo; Kết quả kinh doanh trong kỳ: tổng số lãi, lỗ, số doanh nghiệp lãi, số doanh nghiệp lỗ, doanh nghiệp có số lãi (lỗ) cao nhất, doanh nghiệp có số lãi (lỗ) thấp nhất...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

31. [Điều kiện kinh doanh dịch vụ Lô-gi-stíc](#): Ngày 05/09/2007, Chính phủ đã ban hành ND số 140/2007/ND-CP quy định chi tiết Luật Thương mại về điều kiện kinh doanh dịch vụ Lô-gi-stíc và giới hạn trách nhiệm đối với thương nhân kinh doanh dịch vụ Lô-gi-stíc.

Theo đó, dịch vụ Lô-gi-stíc là hoạt động thương mại, theo đó thương nhân kinh doanh dịch vụ Lô-gi-stíc tổ chức thực hiện một hoặc nhiều công việc bao gồm bốc xếp hàng hóa, nhận hàng, vận chuyển, lưu kho, lưu bãi, làm thủ tục hải quan, giao hàng, kiểm tra và phân tích kỹ thuật, dịch vụ thương mại bán buôn hoặc các dịch vụ khác có liên quan đến hàng hoá, vận tải theo thoả thuận với khách hàng để hưởng thù lao.

Thương nhân Việt Nam kinh doanh các dịch vụ Lô-gi-stíc phải là doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh hợp pháp theo pháp luật Việt Nam; có đủ phương tiện, thiết bị, công cụ đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, kỹ thuật và có đội ngũ nhân viên đáp ứng yêu cầu.

Thương nhân nước ngoài kinh doanh dịch vụ Lô-gi-stíc thì còn phải tuân thủ một số điều kiện. Như đối với dịch vụ Lô-gi-stíc liên quan đến vận tải, thương nhân nước ngoài được phép thành lập công ty liên doanh nhưng tỷ lệ góp vốn phải theo quy định. Thương nhân nước ngoài không được phép thực hiện dịch vụ vận tải đường ống, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác.

Đối với dịch vụ Lô-gi-stíc khác như kinh doanh dịch vụ kiểm tra kỹ thuật thì thương nhân nước ngoài chỉ được kinh doanh dưới hình thức liên doanh sau 3 năm hoặc 5 năm.

Thông thường, giới hạn trách nhiệm của thương nhân kinh doanh dịch vụ Lô-gi-stíc thực hiện theo quy định của pháp luật hoặc do các bên tự thoả thuận. Trường hợp các bên không có thoả thuận mà khách hàng không có thông báo trước về giá trị hàng hóa thì giới hạn trách nhiệm tối đa là 500 triệu đồng Việt Nam đối với mỗi yêu cầu bồi thường. Trường hợp khách hàng đã thông báo trước về giá trị hàng hóa và đã được thương nhân kinh doanh dịch vụ Lô-gi-stíc xác nhận thì giới hạn trách nhiệm là toàn bộ giá trị của hàng hóa đó.

ND này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

32. [Chính sách ưu đãi đào tạo](#) - Ngày 04/09/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 21/2007/CT-TTg về thực hiện chế độ cho vay ưu đãi để học đại học, cao đẳng và dạy nghề.

Theo đó, phải bảo đảm cho các sinh viên này không phải bỏ học vì lý do không có khả năng đóng học phí và trang trải các nhu cầu sinh hoạt tối thiểu (ăn, ở, đi lại, tài liệu học tập).

Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì cùng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngân hàng Chính sách xã hội xây dựng phương án về mức cho mỗi sinh viên vay, điều kiện và phương thức cho vay, phương thức thanh toán sau khi đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng, công bố trước ngày 30/9/2007...

Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo UBND các cấp rà soát danh sách các sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn đã trúng tuyển đại học, cao đẳng năm học 2007 - 2008 hoặc đang học đại học, cao đẳng, có biện pháp hỗ trợ kịp thời, không để một học sinh nào đã trúng tuyển mà phải bỏ học vì không đủ tiền tàu xe đến trường và ăn, ở trong hai tháng đầu tiên của năm học thứ nhất.

33. [Chính sách đối với nhà thuộc sở hữu nhà nước](#): Ngày 30/08/2007, Chính phủ đã ra Nghị quyết số 48/2007/NQ-CP về việc điều chỉnh một số nội dung chính sách bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho người đang thuê theo ND số 61/CP và giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại.

Đối với nhà chung cư có cấu trúc kiểu căn hộ không khép kín mà địa phương chưa có điều kiện cải tạo, xây dựng lại nhưng các hộ thuê đã tự cải tạo, đảm bảo việc sử dụng độc lập, tự nguyện và đồng thuận thông qua cam kết bằng văn bản đề nghị được mua thì cho phép bán theo quy định tại ND số 61/CP, Nghị quyết số 23/2006/NQ-CP và Nghị quyết này...

Từ ngày 01/01/2008, giá cho thuê đối với nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa cải tạo, xây dựng lại được áp dụng theo giá cho thuê mới phù hợp với từng đối tượng, cấp hạng và chất lượng nhà ở; phù hợp với quy định của pháp luật về nhà ở hiện hành...

34. **Điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc lá:** Ngày 30/08/2007, Bộ Công Thương đã ban hành TT số 001/2007/TT-BCT hướng dẫn thực hiện một số Điều của ND số 119/2007/NĐ-CP về sản xuất và kinh doanh thuốc lá.

Theo đó, để được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật của của doanh nghiệp phải đáp ứng các điều kiện sau: Diện tích của cơ sở kinh doanh nguyên liệu bao gồm khu phân loại, đóng kiện và kho nguyên liệu phải đủ rộng, phù hợp quy mô kinh doanh và tổng diện tích không dưới 500m²; Có kho riêng cho nguyên liệu thuốc lá. Kho phải có hệ thống thông gió và các trang thiết bị phù hợp yêu cầu bảo quản nguyên liệu thuốc lá bao gồm: các nhiệt kế, ẩm kế kiểm tra nhiệt độ và độ ẩm tương đối của không khí trong kho, các phương tiện phòng chống sâu, mối mọt; phải có đủ các giá hoặc bục, kệ đỡ kiện thuốc lá được sắp xếp cách mặt nền tối thiểu 20cm và cách tường, cột tối thiểu 50cm...

Doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá phải tham gia đầu tư trồng nguyên liệu thuốc lá dưới hình thức đầu tư trực tiếp hoặc liên kết đầu tư thông qua các thương nhân kinh doanh nguyên liệu thuốc lá có đầu tư trực tiếp trồng thuốc lá phù hợp với quy mô sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và Quy hoạch phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá được phê duyệt...

Các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá phải sử dụng nguyên liệu thuốc lá được trồng trong nước để sản xuất sản phẩm thuốc lá theo kế hoạch hàng năm của Bộ Công Thương, trừ trường hợp sản xuất sản phẩm thuốc lá nhân quốc tế hoặc sản phẩm thuốc lá để xuất khẩu. Kế hoạch này được xác định phù hợp với Chiến lược, quy hoạch tổng thể ngành thuốc lá Việt Nam, Quy hoạch phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá được phê duyệt.

Doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá phải có quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp nhãn hiệu hàng hoá đã được đăng ký và được bảo hộ tại Việt Nam.

TT này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo

35. **Hỗ trợ tái định cư:** Ngày 24/08/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 141/2007/QĐ-TTg về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La, ban hành kèm theo QĐ số 02/2007/QĐ-TTg.

Theo QĐ này, hộ sở tại bị thu hồi đất và di chuyển nhà ở để xây dựng điểm tái định cư tập trung nông thôn thì được hưởng hỗ trợ đầu tư nước sinh hoạt, điện sinh hoạt như đối với hộ tái định cư.

Hộ tái định cư được hỗ trợ tiền mua giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật để trồng cây hàng năm, cây lâu năm và chăn nuôi. Cụ thể, hỗ trợ đối với hộ có 1 người là 7 triệu đồng (mức hỗ trợ cũ là 5 triệu đồng). Hộ có nhiều người thì từ người thứ 2 trở lên, mỗi người tăng thêm được hỗ trợ 3 triệu đồng (mức hỗ trợ cũ là 2 triệu đồng)...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

36. **Chính sách miễn thị thực:** Ngày 17/8/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 135/2007/QĐ-TTg ban hành Quy chế về miễn thị thực cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

Theo đó, đối tượng được miễn thị thực là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài là vợ, chồng, con của công dân Việt Nam hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài có hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ thường trú do nước ngoài cấp còn giá trị sử dụng ít nhất 6 tháng kể từ ngày nhập cảnh...

Giấy miễn thị thực có giá trị đến 5 năm và ngắn hơn thời hạn còn giá trị của hộ chiếu hoặc giấy tờ thường trú do nước ngoài cấp ít nhất 6 tháng. Giấy miễn thị thực được cấp cho từng người. Trẻ em dưới 14 tuổi đi cùng hộ chiếu với cha hoặc mẹ, thì Giấy miễn thị thực được cấp cùng với hộ chiếu của cha hoặc mẹ...

Người nhập cảnh Việt Nam bằng giấy miễn thị thực, được tạm trú tại Việt Nam không quá 90 ngày cho mỗi lần nhập cảnh. Nếu tạm trú quá 90 ngày, phải làm thủ tục xin cấp thị thực theo quy định hiện hành trước hoặc sau khi nhập cảnh Việt Nam...

Ngoài hộ chiếu nước ngoài (hoặc giấy tờ thường trú do nước ngoài cấp), trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy miễn thị thực cần phải có một trong 3 loại giấy tờ sau: Giấy tờ, tài liệu chứng minh là người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Giấy bảo lãnh của Hội đoàn người Việt Nam ở nước đương sự cư trú hoặc công dân Việt Nam bảo đảm đương sự là người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp nếu trong đó có ghi đương sự là người có quốc tịch gốc hoặc gốc Việt Nam. Nếu người nước ngoài là vợ, chồng, con của người Việt Nam định cư ở nước ngoài cần có giấy tờ chứng minh mối quan hệ đó...

QĐ này có hiệu lực từ ngày 01/9/2007.

37. **Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam:** Theo ND số 136/2007/NĐ-CP ban hành ngày 17/8/2007, Chính phủ quy định: công dân Việt Nam mang giấy tờ có giá trị xuất cảnh, nhập cảnh do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp được xuất cảnh, nhập cảnh (XNC) Việt Nam không cần thị thực.

Các giấy tờ cấp cho công dân Việt Nam để XNC bao gồm: Hộ chiếu quốc gia (hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, hộ chiếu phổ thông). Giấy tờ khác hợp lệ gồm: Hộ chiếu thuyền viên; Giấy thông hành biên giới; Giấy thông hành nhập, xuất cảnh; Giấy thông hành hồi hương; Giấy thông hành...

Trong đó, Giấy thông hành biên giới, giấy thông hành nhập xuất cảnh, giấy thông hành hồi hương có giá trị không quá 12 tháng tính từ ngày cấp và không được gia hạn như đối với hộ chiếu. Riêng Giấy thông hành cấp cho công dân Việt Nam không định cư ở nước ngoài để nhập cảnh về thường trú tại Việt Nam trong trường hợp cụ thể (không được nước ngoài cho cư trú; phải về nước theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam mà không có hộ chiếu quốc gia; có nguyện vọng về nước nhưng không có hộ chiếu quốc gia) thì chỉ có giá trị trong vòng 6 tháng tính từ ngày cấp và cũng không được gia hạn. Hộ chiếu thuyền viên có giá trị không quá 5 năm và được gia hạn một lần, tối đa không quá 3 năm.

Hộ chiếu quốc gia cấp cho trẻ em dưới 14 tuổi có giá trị không quá 5 năm tính từ ngày cấp đến khi trẻ em đó đủ 14 tuổi và không được gia hạn.

Công dân Việt Nam ở trong nước đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông có thể nộp hồ sơ và nhận kết quả tại cơ quan Quản lý XNC theo 3 cách: trực tiếp nộp và nhận kết quả tại cơ quan Quản lý XNC của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi thường trú hay tạm trú; gửi hồ sơ qua đường bưu điện và nhận kết quả qua đường bưu điện; ủy thác cho cơ quan, tổ chức có tư cách pháp nhân trực tiếp nộp hồ sơ và nhận kết quả tại cơ quan Quản lý XNC của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi thường trú hay tạm trú. Thời hạn nhận hồ sơ và trả kết quả xin cấp hộ chiếu không quá 8 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Công dân Việt Nam ở nước ngoài đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông thì nộp hồ sơ tại cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và được trả kết quả trong thời hạn không quá 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ...

NĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

38. **Ưu đãi đối với doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ công ích:** Ngày 17/8/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 133/2007/QĐ-TTg về việc bổ sung Danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích.

Theo đó, bổ sung dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài vào Danh mục các sản phẩm, dịch vụ công ích do doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác và hợp tác xã thực hiện theo phương thức đấu thầu hoặc đặt hàng.

Doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ này có quyền chuyển nhượng, cho thuê, thế chấp tài sản phục vụ mục tiêu sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thuộc quyền quản lý của công ty khi được cơ quan QĐ thành lập công ty cho phép. Việc thế chấp giá trị quyền sử dụng đất, tài sản của công ty gắn liền với quyền sử dụng đất phục vụ mục tiêu sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai...

Ngoài ra còn được Nhà nước đầu tư đủ vốn để hình thành tài sản phục vụ mục tiêu sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

39. **Giảm giá bán xăng:** Theo QĐ số 73/2007/QĐ-BTC ban hành ngày 16/8/2007, Bộ trưởng QĐ: kể từ ngày 16/8/2007, các doanh nghiệp nhập khẩu và kinh doanh xăng dầu tại thị trường trong nước thực hiện giảm giá bán lẻ 500 đồng/lít.

Cụ thể: Xăng không chì RON 95 là 11.600 đồng/lít; RON 92 là 11.300 đồng; RON 90 là 11.100 đồng; RON 83 là 10.900 đồng.

Giá bán lẻ xăng tại các địa bàn xa cảng nhập khẩu xăng dầu (vùng 2) không vượt quá 2% giá bán lẻ tại vùng 1. Các đơn vị, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, căn cứ mức giảm giá xăng, có trách nhiệm xem xét hạ giá thành sản phẩm được sản xuất có nhiên liệu đầu vào là xăng, giảm giá cước vận chuyển cho phù hợp.

Các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu đầu mỗi sẽ phải liên đới chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi vi phạm giá bán xăng của các đơn vị trực thuộc, đại lý bán lẻ thuộc hệ thống phân phối mà doanh nghiệp quản lý...

40. **Đơn vị đo lường chính thức:** Ngày 15/8/2007, Chính phủ ban hành NĐ số 134/2007/NĐ-CP quy định về đơn vị đo lường chính thức của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Theo đó, Hệ đơn vị SI là hệ đơn vị đo lường quốc tế bắt buộc sử dụng trong văn bản do cơ quan nhà nước ban hành, trên phương tiện đo sử dụng trong hoạt động kiểm tra, thanh tra và các hoạt động công vụ khác của cơ quan nhà nước, ghi nhãn hàng hoá đóng gói sẵn theo định lượng thuộc diện phải kiểm tra, ...

Trong trường hợp tổ chức, cá nhân nước ngoài nhập khẩu hàng hoá của Việt Nam có yêu cầu về đơn vị đo lường khác với quy định tại NĐ này được ghi trong hợp đồng mua bán hàng hóa và chịu trách nhiệm về yêu cầu của mình thì tổ chức, cá nhân xuất khẩu hàng hoá được thực hiện theo hợp đồng với điều kiện yêu cầu này không vi phạm pháp luật của nước nhập khẩu và các quy định khác của pháp luật Việt Nam.

NĐ này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

41. **Quy định về thuế tư vấn xây dựng:** Ngày 09/8/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 131/2007/QĐ-TTg phê duyệt Quy chế thuế tư vấn nước ngoài trong hoạt động xây dựng tại Việt Nam.

Theo đó, việc thuê tư vấn nước ngoài thực hiện các dịch vụ tư vấn xây dựng phải đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh, tiết kiệm chi phí và hiệu quả.

Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương QĐ thuê và hình thức thuê tư vấn nước ngoài lập các đồ án quy hoạch xây dựng trên địa bàn của tỉnh, thành phố. Bộ trưởng Bộ Xây dựng QĐ thuê và hình thức thuê tư vấn nước ngoài lập các đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Thủ tướng phê duyệt.

Có 02 hình thức thuê tư vấn là thuê chuyên gia và thuê tổ chức. Chuyên gia tư vấn nước ngoài phải có chứng chỉ hành nghề tư vấn xây dựng, có ít nhất 05 năm hành nghề tư vấn xây dựng và đã tham gia hoàn chỉnh ít nhất 03 dịch vụ tư vấn xây dựng cùng loại công việc dự kiến được thuê. Tổ chức tư vấn nước ngoài phải có đăng ký hoạt động, có tư cách pháp nhân, có đủ năng lực về tài chính, có đủ số lượng, chất lượng chuyên gia và đã thực hiện hoàn chỉnh ít nhất 03 dịch vụ tư vấn xây dựng cùng loại với dịch vụ tư vấn dự kiến được thuê với tư cách là nhà thầu chính.

Chi phí thuê tư vấn nước ngoài xác định theo dự toán tháng-người hoặc xác định bằng tỷ lệ phần %. Chi phí thuê chuyên gia xác định trên cơ sở số lượng chuyên gia, thời gian làm việc của từng chuyên gia tương ứng với mức tiền lương cơ bản và các khoản chi phí tính theo tiền lương cơ bản của chuyên gia như chi phí xã hội, quản lý, bảo hiểm...

Việc thuê tư vấn nước ngoài phải thông qua hợp đồng tư vấn ký kết giữa chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc cơ quan tổ chức lập đồ án quy hoạch xây dựng với nhà thầu tư vấn. Trong quá trình thực hiện các dịch vụ tư vấn xây dựng có liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng, nhà thầu tư vấn nước ngoài phải tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam về sử dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng. Trường hợp sử dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn của nước ngoài phải tuân thủ các văn bản hiện hành liên quan.

Nhà thầu tư vấn nước ngoài tuyệt đối không được mua bán thầu dưới mọi hình thức. Quá trình giám sát việc thực hiện hợp đồng, nếu phát hiện có vi phạm các nội dung đã cam kết trong hợp đồng hoặc mua bán thầu thì xử lý theo quy định hiện hành.

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

42. [Quy hoạch tổng thể phát triển ngành da giày](#): Ngày 06/8/2007, Bộ Công nghiệp ban hành QĐ 36/2007/QĐ-BCN về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển ngành da - giày đến năm 2010. Theo đó, phát triển ngành da - giày thành một ngành kinh tế quan trọng phục vụ cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động, tăng thu ngoại tệ cho đất nước. Khuyến khích mọi thành phần tham gia đầu tư sản xuất nguyên phụ liệu cho ngành da - giày. Bố trí sản xuất và đầu tư của ngành da - giày trên toàn quốc được xác định thành 3 vùng (Phụ lục)

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

43. [Quy định chi tiết Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật](#): Ngày 01/8/2007, Chính phủ ban hành NĐ số 127/2007/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

Theo đó, đối tượng của hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và đối tượng của hoạt động trong lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật bao gồm: Sản phẩm, hàng hoá được sản xuất để sử dụng trong nước; sản phẩm, hàng hoá xuất khẩu; sản phẩm, hàng hoá nhập khẩu; Dịch vụ liên quan đến các hoạt động sau: thương mại; bưu chính, viễn thông; công nghệ thông tin; xây dựng; giáo dục, đào tạo; lao động, dạy nghề; tài chính; ngân hàng; y tế; du lịch; văn hoá, giải trí; thể dục, thể thao; giao thông, vận tải; khoa học, công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; an ninh, an toàn; nông nghiệp và phát triển nông thôn; thủy sản; tài nguyên và môi trường; các dịch vụ khác phát sinh trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội cần được xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Quá trình sản xuất, khai thác, chế biến, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, vận hành, bảo hành, bảo trì, tái chế, tiêu hủy, quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá và các quá trình khác trong hoạt động kinh tế - xã hội cần được xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Môi trường đất, nước, không khí, tiếng ồn, độ rung, bức xạ, phóng xạ; chất thải rắn, nước thải, khí thải; phương tiện, công cụ và hoạt động quản lý, bảo vệ và gìn giữ môi trường; Các đối tượng khác trong hoạt động kinh tế - xã hội cần được xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

Hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng trên cơ sở dự thảo tiêu chuẩn do tổ chức, cá nhân đề nghị bao gồm: Đề nghị xây dựng tiêu chuẩn quốc gia của tổ chức, cá nhân kèm theo dự thảo tiêu chuẩn đề nghị; các tài liệu khác...

NĐ này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

44. [Quản lý đầu tư xây dựng](#): Ngày 25/7/2007, Bộ Xây dựng đã ban hành TT số 05/2007/TT-BXD hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Theo đó, chủ đầu tư xây dựng công trình chịu trách nhiệm toàn diện việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình từ giai đoạn chuẩn bị dự án đến khi kết thúc xây dựng đưa công trình vào khai thác sử dụng.

Đối với các dự án có thời gian thực hiện đến 2 năm: chi phí dự phòng được tính bằng 10% trên tổng chi phí xây dựng; chi phí thiết bị; chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư; chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và chi phí khác...

Chỉ số giá xây dựng dùng để tính chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá được tính bình quân của không ít hơn 3 năm gần nhất và phải kể đến khả năng biến động của các yếu tố chi phí, giá cả trong khu vực và quốc tế. Thời gian để tính chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá là thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình...

Chi phí xây dựng nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công được tính bằng 2% trên tổng chi phí trực tiếp, chi phí chung, thu nhập chịu thuế tính trước đối với các công trình đi theo tuyến ngoài đô thị và vùng dân cư như đường dây tải điện, đường dây thông tin bưu điện, đường giao thông, kênh mương, đường ống, các công trình thi công dạng tuyến khác và bằng 1% đối với các công trình còn lại...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

45. **Quản lý vật liệu xây dựng:** Ngày 31/07/2007, Chính phủ đã ban hành ND số 124/2007/NĐ-CP Về quản lý vật liệu xây dựng.

ND này điều chỉnh các hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng bao gồm: quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng; khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng; đầu tư, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng (trừ khai thác, chế biến khoáng sản kim loại và sản xuất vật liệu xây dựng không có nguồn gốc từ khoáng sản). ND này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng tại Việt Nam.

Theo đó, quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng gồm Quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam; Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng vùng là quy hoạch chỉ áp dụng cho những vùng đặc thù có tiềm năng lớn để phát triển vật liệu xây dựng, được phân bố ở những khu vực giáp ranh của các tỉnh liền kề, cần có sự phối hợp chung thống nhất; Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Quy hoạch phát triển sản phẩm vật liệu xây dựng chủ yếu bao gồm: Quy hoạch phát triển xi măng; Quy hoạch phát triển kính xây dựng; Quy hoạch phát triển vật liệu ốp lát; Quy hoạch phát triển sứ vệ sinh.

Điều kiện của cơ quan, tổ chức lập quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng phải có chức năng tư vấn về vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật và có chủ nhiệm dự án quy hoạch là kỹ sư hoặc trình độ tương đương trở lên và có thời gian tham gia công tác quy hoạch vật liệu xây dựng ít nhất là năm (5) năm.

Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng phải có Giấy phép khai thác khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp và có dự án đầu tư đã được phê duyệt; thiết kế khai thác mỏ được phê duyệt.

ND này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

46. **Thay đổi phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất:**

Ngày 27/07/2007, Chính phủ đã ban hành ND số 123/2007/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của ND số 188/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004 về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất.

Theo đó, bổ sung hai phương pháp xác định giá đất là phương pháp chiết trừ và phương pháp thặng dư. Phương pháp chiết trừ là phương pháp xác định giá đất của thửa đất có tài sản gắn liền với đất bằng cách loại trừ phần giá trị tài sản gắn liền với đất ra khỏi tổng giá trị bất động sản (bao gồm giá trị của đất và giá trị của tài sản gắn liền với đất). Phương pháp thặng dư là phương pháp xác định giá đất của thửa đất trống có tiềm năng phát triển theo quy hoạch hoặc được phép chuyển đổi mục đích sử dụng để sử dụng tốt nhất bằng cách loại trừ phần chi phí ước tính để tạo ra sự phát triển ra khỏi tổng giá trị phát triển giá định của bất động sản. Phương pháp chiết trừ được áp dụng để xác định giá đất của thửa đất có tài sản gắn liền với đất trong trường hợp không có đủ số liệu về giá thị trường của các thửa đất trống tương tự để áp dụng phương pháp so sánh trực tiếp, trong khi có thể thu thập số liệu về giá thị trường của các thửa đất có tài sản gắn liền với đất tương tự với thửa đất cần xác định giá. Phương pháp thặng dư được áp dụng để xác định giá đất của các thửa đất trống có tiềm năng phát triển do thay đổi quy hoạch hoặc do chuyển mục đích sử dụng đất trong khi không có giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất tương tự trên thị trường để áp dụng phương pháp so sánh trực tiếp.

ND này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo, bãi bỏ khoản 4 Điều 30 ND số 109/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6/2007 về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; bãi bỏ khoản 2 Điều 4, khoản 1 Điều 5 và Điều 6 ND số 17/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2006 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các ND hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và ND số 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần.

47. **Quản lý tài sản của dự án:** Ngày 25/7/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 17/2007/CT-TTg về việc tăng cường quản lý tài sản của các Ban Quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước.

Theo đó, các Ban Quản lý dự án thu hồi các tài sản hiện đang quản lý, sử dụng, cho thuê, cho mượn không đúng quy định; Tổ chức bán, thanh lý thu tiền nộp ngân sách nhà nước hoặc điều chuyển theo quy định của pháp luật, bao gồm cả tài sản của các dự án đã kết thúc hoặc tài sản của các dự án đang hoạt động nhưng không còn nhu cầu sử dụng...

Đối với các dự án đã kết thúc nhưng không báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý tài sản và các trường hợp dự án có xảy ra sai phạm trong việc quản lý, sử dụng tài sản thì phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, trên cơ sở đó có hình thức xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền có hình thức xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật...

Đối với xe ô tô phục vụ công tác: các cơ quan được giao thực hiện chương trình, dự án sắp xếp, bố trí trong số ô tô hiện có để phục vụ công tác quản lý của Ban Quản lý dự án. Trường hợp không bố trí, sắp xếp được thì Ban Quản lý dự án được thuê phương tiện đi lại. Việc thuê phương tiện đi lại phải theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức...

Việc xử lý tài sản của các dự án khi dự án kết thúc hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án phải được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính. Thời hạn xử lý tài sản tối đa không quá 03 tháng, kể từ ngày dự án kết thúc. Đối với tài sản được tạm nhập, miễn thuế của chuyên gia tư vấn nước ngoài, sau khi dự án kết thúc nếu chuyển giao lại cho Chính phủ Việt Nam thì Ban Quản lý dự án hoặc cơ quan được giao xử lý tài sản thay mặt dự án làm thủ tục chuyển nhượng và nộp thuế (nếu có) theo quy định của pháp luật.

48. **Lệ phí cấp giấy phép xuất nhập cảnh:** Ngày 19/7/2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 88/2007/TT-BTC sửa đổi, bổ sung TT số 37/2003/TT-BTC quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực và giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam.

Theo đó, lệ phí cấp giấy phép xuất nhập cảnh cho người nước ngoài thường trú tại Việt Nam không có hộ chiếu là 200.000 đồng/người.

TT này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

49. **Chính sách với thanh niên:** Ngày 23/7/2007, Chính phủ đã ban hành ND số 120/2007/NĐ-CP ngày 23/7/2007 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh niên.

Theo đó, thanh niên của hộ nghèo được giảm tối thiểu 20% phí học nghề và ưu tiên tư vấn, giới thiệu việc làm ở các cơ sở công lập; được vay vốn từ Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm, Quỹ xóa đói, giảm nghèo, vốn tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ, tự tạo việc làm để lập thân, lập nghiệp...

Thanh niên dân tộc thiểu số có thành tích trong học tập, hoạt động kinh tế, hoạt động xã hội, quốc phòng, an ninh được ưu tiên quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng để trở thành cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thanh niên có tài năng trong các lĩnh vực được Nhà nước tạo môi trường, điều kiện làm việc thuận lợi để phát huy tài năng và nhiệt huyết của tuổi trẻ đóng góp cho đất nước; được đãi ngộ tương xứng với cống hiến; được tôn vinh và khen thưởng theo quy định...

Thanh niên sau cai nghiện ma túy hoặc sau cải tạo được chính quyền cơ sở, gia đình và các tổ chức tiếp nhận, tư vấn về nghề nghiệp, việc làm; tạo điều kiện học nghề, tìm việc làm, vay vốn sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện tham gia các hoạt động xã hội để hòa nhập cộng đồng. Đối với thanh niên từ đủ 16-18 tuổi được nhà trường, tổ chức thanh niên, tổ chức xã hội phổ biến, hướng dẫn kiến thức về giới tính, sức khỏe sinh sản; được tư vấn miễn phí về giới tính, sức khỏe tâm thần, sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống ma túy...

Tổ chức, cá nhân có các chương trình, dự án phát triển sản xuất, kinh doanh, phát triển nghề truyền thống, chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tạo việc làm cho thanh niên khu vực nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo được tạo điều kiện vay vốn từ Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm. Tổ chức, cá nhân đầu tư, xây dựng cơ sở hoạt động thể dục, thể thao cho thanh niên; tổ chức dạy nghề, phát triển các hình thức dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho thanh niên nhiễm HIV/AIDS được hưởng các chính sách khuyến khích về cơ sở vật chất, đất đai, thuế, tín dụng...

ND này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

50. **Sản xuất và kinh doanh thuốc lá:** Theo ND số 119/2007/NĐ-CP ban hành ngày 18/7/2007, Chính phủ quy định: từ ngày 01/4/2008 áp dụng in lời cảnh báo về tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe bằng chữ đen trên nền trắng, chiếm 30% diện tích vỏ bao thuốc lá với một trong các nội dung: "hút thuốc lá có thể gây ung thư phổi"; "hút thuốc lá có thể gây bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính"...

Doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá được phép thực hiện các hình thức giới thiệu về doanh nghiệp sau: Đăng, phát giới thiệu sản phẩm thuốc lá, sợi thành phẩm do doanh nghiệp sản xuất trên báo chí đối ngoại bằng tiếng nước ngoài; Đăng phát một lần trên các phương tiện truyền thông lời chúc mừng, giới thiệu tên, địa chỉ, biểu tượng của doanh nghiệp trong các dịp lễ tết, ngày truyền thống hàng năm của doanh nghiệp.

Tổ chức, cá nhân chỉ được kinh doanh nguyên liệu thuốc lá khi có giấy chứng nhận đủ các điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp và thực hiện đúng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động. Các điều kiện để được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá, bao gồm: Có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá; Có cơ sở kinh doanh đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy, nổ; có quy trình kinh doanh phù hợp với ngành, nghề mua, bán nguyên liệu thuốc lá; địa điểm đặt cơ sở kinh doanh phải phù hợp với Quy hoạch phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá; Có cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và nhân viên đảm bảo các yêu cầu về trình độ nghiệp vụ, chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp theo yêu cầu của pháp luật; Có hợp đồng đầu tư vùng nguyên liệu thuốc lá theo Quy hoạch phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá và kế hoạch hàng năm...

Các doanh nghiệp đầu tư trồng thuốc lá được trích trong giá mua nguyên liệu thuốc lá để lập Quỹ trồng và chế biến nguyên liệu thuốc lá nhằm mục đích phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá...

Sản lượng sản phẩm thuốc lá sản xuất hàng năm của doanh nghiệp không được vượt quá năng lực sản xuất ghi trong Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá...

NĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

51. [Quản lý tài chính đối với viện trợ ngoài](#): Ngày 12/7/2007, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 82/2007/TT-BTC hướng dẫn chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

Theo đó, đối với các khoản viện trợ nước ngoài có tính chất nhỏ, lẻ không theo các chương trình, dự án và phát sinh đột xuất trong năm, các Đơn vị sử dụng viện trợ phải lập dự toán thu - chi viện trợ (kể cả vốn đối ứng nếu có) trình Cơ quan chủ quản dự án phê duyệt bổ sung kế hoạch tài chính để gửi cho Cơ quan tài chính cùng cấp và Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để kiểm soát chi và hạch toán ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành...

Các chương trình, dự án viện trợ thực hiện theo cơ chế cấp phát một phần và cho vay lại một phần từ ngân sách nhà nước và do cùng một Chủ dự án/Đơn vị sử dụng viện trợ thực hiện: Cơ quan tài chính chịu trách nhiệm xác định Cơ quan kiểm soát chi phù hợp, tùy theo tính chất dự án và bảo đảm nguyên tắc không có hai Cơ quan kiểm soát chi đối với một chương trình, dự án...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

52. [Sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch](#): Ngày 11/07/2007, Chính phủ ban hành NĐ số 117/2007/NĐ-CP về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch, quy định về các hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch theo hệ thống cấp nước tập trung hoàn chỉnh tại khu vực đô thị, khu vực nông thôn và các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân và hộ gia đình có hoạt động liên quan đến sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên lãnh thổ Việt Nam.

Theo đó, đơn vị cấp nước có thể lựa chọn và được lựa chọn làm chủ đầu tư một, một số hoặc đồng bộ tất cả các hạng mục của hệ thống cấp nước từ công trình khai thác, nhà máy xử lý nước, mạng cấp I, mạng cấp II đến mạng cấp III để kinh doanh bán buôn, bán lẻ nước sạch. Quỹ quay vòng cấp nước do Ngân hàng Phát triển Việt Nam quản lý nhằm tạo nguồn tài chính ưu đãi, sẵn có cho các dự án đầu tư phát triển cấp nước các đô thị nhỏ và khu dân cư tập trung;

Cũng theo NĐ này, giá nước sạch phải được tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí sản xuất hợp lý trong quá trình sản xuất, phân phối nước sạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đơn vị cấp nước và khách hàng sử dụng nước.

NĐ này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

53. [Xử lý vi phạm trong hoạt động xây dựng](#) - Ngày 07/07/2007, Bộ Xây dựng và Bộ Công an đã ban hành TT liên tịch số 04/2007/TTLT-BXD-BCA hướng dẫn phối hợp xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng.

Theo đó, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, nếu phát hiện vụ việc có dấu hiệu tội phạm, Cơ quan thanh tra có trách nhiệm chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan điều tra có thẩm quyền kiến nghị khởi tố theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự...

Trường hợp khi kết thúc cuộc thanh tra, Cơ quan thanh tra kết luận vụ việc không có dấu hiệu tội phạm nhưng Cơ quan điều tra phát hiện có dấu hiệu tội phạm thì cần trao đổi với Cơ quan thanh tra trước khi ra QĐ khởi tố vụ án hình sự. Cơ quan thanh tra có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin có liên quan đã thu thập trong quá trình thanh tra cho Cơ quan điều tra để điều tra, làm rõ tội phạm...

Việc xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng phải tuân theo nguyên tắc: khi xem xét vụ việc vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng, cơ quan có thẩm quyền, cá nhân tham gia thanh tra, điều tra phải xác định rõ tính chất vụ việc là dân sự, kinh tế, hành chính hay hình sự để xác định đúng thẩm quyền, áp dụng đúng quy định pháp luật, tránh gây phiền hà, thiệt hại cho tổ chức, cá nhân trong hoạt động xây dựng...

Phải đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ về nguyên nhân, tính chất, mức độ hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng; trường hợp cần thiết thì phải tiến hành trưng cầu giám định của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật...

TT liên tịch này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

54. [Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải](#): Về nội dung này, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 79/2007/TT-BTC Hướng dẫn thủ tục thu, nộp tiền phạt quản lý và sử dụng tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải.

Theo đó, Việc thu, nộp tiền phạt và quản lý, sử dụng biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải thực hiện theo quy định tại NĐ số 124/2005/NĐ-CP ngày 6/10/2005 của Chính phủ quy định về biên lai thu tiền phạt, quản lý, sử dụng tiền nộp phạt vi phạm hành chính và quy định tại Phần A, khoản 1 Phần B Mục II TT số 47/2006/TT-BTC ngày 31/5/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số quy định của NĐ số 124/2005/NĐ-CP.

Toàn bộ tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải được để lại 100% cho ngân sách địa phương để sử dụng cho mục đích bảo đảm an toàn hàng hải và nộp vào ngân sách nhà nước qua tài khoản 741, chương 021, loại 09, khoản 3, mục 051, tiểu mục 02.

Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền có trách nhiệm nộp tiền vào

Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải được phân bổ như sau: 20% đưa vào cân đối chung của ngân sách địa phương; 5% cho Kho bạc Nhà nước để phục vụ cho việc tổ chức thu tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; Phần còn lại được cấp lại cho Cảng vụ hàng hải để sử dụng vào mục đích bảo đảm trật tự an toàn hàng hải tại địa phương.

TT này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo, thay thế TT số 60/2000/TT-BTC ngày 20/6/2000 của Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục thu, nộp, quản lý và sử dụng tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải.

55. [Xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa](#): Về nội dung này, Bộ Tài chính đã ban hành TT số 78/2007/TT-BTC ngày 06/07/2007 Hướng dẫn việc thu, nộp tiền phạt, quản lý và sử dụng tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa. Theo đó, toàn bộ tiền thu phạt vi phạm hành chính được để lại 100% cho địa phương để sử dụng cho công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông (viết tắt là TTATGT), chống ùn tắc giao thông.

Việc phân bổ tiền thu phạt vi phạm hành chính được thực hiện như sau: Trích 50% cho lực lượng Công an tham gia giữ gìn TTATGT trên địa bàn. 15% cho lực lượng Thanh tra giao thông vận tải hoạt động tại địa phương; 13% cho Ban An toàn giao thông của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 2% cho Kho bạc nhà nước ở địa phương thực hiện việc thu phạt; 10% cho các lực lượng khác trực tiếp tham gia vào công tác TTATGT tại quận, huyện, thành phố, thị xã và xã, phường, thị trấn (trừ lực lượng Công an và Thanh tra giao thông vận tải địa phương); Số còn lại được nộp vào ngân sách địa phương để sử dụng cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

Trong số 50% quỹ tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính được trích cho lực lượng công an, mức chi bồi dưỡng cho lực lượng trực tiếp tham gia công tác bảo đảm TTATGT không quá 700.000 đồng/người/tháng. Cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tham gia công tác bảo đảm TTATGT ban đêm (bao gồm cả lực lượng Công an chống đua xe trái phép ban đêm) được bồi dưỡng thêm không quá 70.000 đồng/người/ca.

TT này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo, thay thế TT số 25/2003/TT-BTC ngày 28/3/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thu, nộp, quản lý, sử dụng tiền thu từ xử phạt hành chính trong lĩnh vực TTATGT và TT số 47/2003/TT-BTC ngày 15/5/2003 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung TT số 25/2003/TT-BTC.

56. [Kinh doanh vận tải biển](#): Ngày 05/07/2007, Chính phủ đã ban hành ND số 115/2007/ND-CP về điều kiện kinh doanh dịch vụ vận tải biển.

Theo đó, tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ đại lý tàu biển phải thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, trường hợp doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thì tỷ lệ góp vốn của các bên nước ngoài không vượt quá 49% tổng số vốn điều lệ của doanh nghiệp...

Trong trường hợp tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lai dắt hỗ trợ tại cảng biển Việt Nam phải thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, trường hợp doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thì tỷ lệ góp vốn của các bên nước ngoài không vượt quá 49% tổng số vốn điều lệ của doanh nghiệp và có tàu lai dắt đăng ký mang cờ quốc tịch tàu biển Việt Nam...

ND này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

57. [Quản lý đầu tư xây dựng giao thông](#): Ngày 02/07/2007, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đã ra Chỉ thị số 08/2007/CT-BGTVT về việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý sau thanh tra về quản lý đầu tư xây dựng trong ngành Giao thông vận tải.

Theo đó, các dự án đã có kết luận thanh tra, các đơn vị theo phạm vi trách nhiệm tiến hành: xác định rõ mức độ sai phạm, xác định trách nhiệm và xử lý nghiêm các sai phạm đối với các tập thể, các cá nhân, nhất là người đứng đầu các tổ chức, đơn vị để xảy ra những sai sót, sai phạm trong quá trình quản lý và thực hiện dự án; Tiến hành thu hồi, giảm trừ về kinh tế; sửa chữa lại cho đúng thiết kế đối với các hạng mục công trình thi công không đảm bảo chất lượng...

Bên cạnh đó, phải nâng cao năng lực trong quản lý, tổ chức điều hành thực hiện các dự án; đẩy mạnh cải cách hành chính; chấn chỉnh, ngăn chặn những những nhiễu, tiêu cực ở tất cả các khâu; các trường hợp nhiễu, tiêu cực phải phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm khắc...

58. [Hướng dẫn thi hành Luật Cư trú](#) - Ngày 01/07/2007, Bộ Công an đã ban hành TT số 06/2007/TT-BCA-C11 hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Cư trú và ND số 107/2007/ND-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Cư trú.

Theo đó, hồ sơ đăng ký thường trú gồm: phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu; bản khai nhân khẩu; giấy tờ chứng minh chỗ ở hợp pháp theo quy định. Đối với trường hợp chỗ ở hợp pháp là nhà ở do thuê, mượn, ở nhờ của cá nhân hoặc được người có sổ hộ khẩu đồng ý cho nhập vào sổ hộ khẩu của mình thì người cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ nhà của mình hoặc người có sổ hộ khẩu phải ghi rõ ý kiến đồng ý cho đăng ký thường trú vào phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu, ký và ghi rõ họ tên, ngày tháng năm.

Đối với trường hợp có quan hệ gia đình là ông, bà, cha, mẹ, vợ, chồng... mà chuyển đến ở với nhau thì không phải xuất trình giấy tờ chứng minh chỗ ở hợp pháp, nhưng phải xuất trình giấy tờ chứng minh mối quan hệ nêu trên để làm căn cứ ghi vào sổ hộ khẩu...

Người chưa thành niên nếu không đăng ký thường trú cùng cha mẹ, cha hoặc mẹ mà đăng ký thường trú cùng với người khác thì phải có sự đồng ý bằng văn bản của cha mẹ, cha hoặc mẹ. Trẻ em khi đăng ký thường trú phải có giấy khai sinh (bản chính hoặc bản sao có công chứng, chứng thực).

Người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn còn quốc tịch Việt Nam trở về nước sinh sống phải có một trong các giấy tờ: Hộ chiếu Việt Nam, giấy tờ thay hộ chiếu Việt Nam có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của lực lượng kiểm soát xuất nhập cảnh tại cửa khẩu; giấy tờ chứng minh còn quốc tịch Việt Nam hoặc giấy chứng nhận có quốc tịch Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật. Như vậy bà con Việt Kiều vẫn có thể đăng ký thường trú tại Việt Nam mà không cần phải có bảo lãnh của chính quyền địa phương như trước đây...

Trường hợp sổ hộ khẩu bị hư hỏng, bị mất sẽ được cấp lại có số, có nội dung như sổ hộ khẩu đã cấp. Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền đăng ký thường trú phải đổi, cấp lại sổ hộ khẩu. Nếu có sai sót trong sổ hộ khẩu do lỗi của cơ quan đăng ký thì trong vòng 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu của công dân, cơ quan đăng ký thường trú phải có trách nhiệm điều chỉnh sổ hộ khẩu phù hợp với hồ sơ gốc...

TT này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

59. [Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều](#) - Theo ND số 113/2007/NĐ-CP ban hành ngày 28/06/2007, Chính phủ quy định: công trình, nhà ở hiện có trong khu vực đang bị sạt lở phải di dời ngay để bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân. Công trình, nhà ở không phù hợp với quy hoạch do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thì phải tổ chức di dời trong thời gian tối đa 5 năm, kể từ ngày Luật Đê điều có hiệu lực thi hành...

Việc xây dựng công trình theo dự án đầu tư do Thủ tướng phê duyệt ở bãi ông, để không được làm giảm quá giới hạn cho phép của lưu lượng lũ thiết kế; không làm tăng quá giới hạn cho phép của mực nước lũ thiết kế; không ảnh hưởng đến dòng chảy của khu vực lân cận, thượng lưu, hạ lưu phải đáp ứng các quy định: nằm ngoài phạm vi bảo vệ đê điều; tuân theo quy hoạch phòng, chống lũ, quy hoạch đê điều, quy hoạch sử dụng đất; dự án xây dựng mới phải cách bờ sông một khoảng cách nhất định để thông thoáng dòng chảy, tránh sạt lở; phục vụ việc xây dựng đường ven sông, tạo cảnh quan môi trường...

Các công trình trạm điện, trạm y tế, trường học, trạm cấp nước, nhà kho khi lập dự án xây dựng phải bảo đảm các quy định nêu trên, đồng thời phải cao hơn mực nước thiết kế để hoạt động được thường xuyên và an toàn trong mùa mưa lũ...

Để được phân loại thành đê sông, đê biển, đê cửa sông, đê bồi, đê bao và đê chuyên dùng. Nhà nước có các chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư nghiên cứu hoặc ứng dụng khoa học công nghệ vào lĩnh vực đê điều; đầu tư vào đê điều để kết hợp làm đường giao thông; đầu tư vào việc trồng cây chắn sóng bảo vệ đê điều được hỗ trợ về kinh phí và các quyền lợi khác theo quy định hiện hành...

Biên chế của Hạt Quản lý đê do UBND cấp tỉnh QĐ theo định mức: 1 người quản lý trực tiếp từ 1-2 km đê đối với đê cấp đặc biệt, từ 3-4 km đê đối với đê từ cấp I-III. Định mức biên chế quản lý tuyến đê cấp IV, V; tuyến đê và công trình phân lũ, làm chậm lũ do UBND cấp tỉnh quy định.

ND này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

60. [Hướng dẫn thực hiện Luật Thể dục, thể thao](#) - Ngày 26/06/2007, Chính phủ đã ban hành ND số 112/2007/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thể dục, thể thao.

Theo đó, những hành vi sau đây bị nghiêm cấm: sử dụng chất kích thích thuộc danh mục bị cấm trong quá trình tập luyện và thi đấu thể thao; sử dụng những bài tập, môn thể thao hoặc các phương pháp tập luyện, thi đấu gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng con người, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc; gian lận tên, tuổi, giới tính trong thi đấu thể thao; trực tiếp làm sai lệch kết quả thi đấu thể thao; có hành vi bạo lực trong thi đấu thể thao. Nghiêm cấm lạm dụng quyền hoặc dùng ảnh hưởng của mình để ngăn cản các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động TDTT...

Ủy ban thể dục thể thao có trách nhiệm xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển TDTT quần chúng phù hợp và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội trong phạm vi toàn quốc. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân xây dựng khai thác công trình TDTT công cộng, thành lập các câu lạc bộ TDTT quần chúng; giúp đỡ, hỗ trợ người khuyết tật và người cao tuổi tham gia hoạt động TDTT.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trách nhiệm tổ chức, thực hiện chế độ tập thể dục giữa giờ hoặc đầu giờ làm việc cho người lao động để chống mỏi mệt và phòng, tránh các bệnh nghề nghiệp..

Quy hoạch đất dành cho TDTT sẽ thực hiện căn cứ vào điều kiện của từng địa phương, UBND các cấp lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho TDTT trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đất đai và pháp luật liên quan. Ngân sách Nhà nước đặc biệt ưu tiên hỗ trợ phát triển TDTT ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc...

ND này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

61. [Hướng dẫn về hộ khẩu](#) - Ngày 25/06/2007, Chính phủ đã ban hành NĐ số 107/2007/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Cư trú.

Theo đó, nghiêm cấm việc lạm dụng quy định về hộ khẩu để hạn chế quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

Cấm ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản khác liên quan đến quy định về hộ khẩu hoặc đưa ra các quy định về hộ khẩu làm điều kiện hạn chế quyền lợi ích hợp pháp của công dân; cấm cố ý giải quyết hoặc từ chối giải quyết yêu cầu về hộ khẩu của công dân trái quy định của pháp luật cư trú...

Nơi cư trú của công dân là chỗ ở hợp pháp mà người đó thường xuyên sinh sống. Nơi cư trú của công dân là nơi thường trú hoặc tạm trú. Nếu không xác định được nơi cư trú theo quy định trên thì nơi cư trú của công dân là nơi người đó đang sinh sống và có xác nhận của Công an xã, phường, thị trấn...

Chỗ ở hợp pháp có thể thuộc quyền sở hữu, sử dụng của công dân hoặc được cơ quan, tổ chức, cá nhân cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ theo quy định của pháp luật...

Giấy tờ chứng minh chỗ ở hợp pháp để đăng ký thường trú là một trong các loại: Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở hoặc giấy tờ về quyền sở hữu nhà ở do cơ quan có thẩm quyền cấp qua các thời kỳ; giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật; hợp đồng mua bán nhà ở hoặc giấy tờ chứng minh việc đã bàn giao nhà ở; giấy tờ về mua, bán, tặng cho, đổi, nhận thừa kế...

Trong thời hạn 24 tháng, kể từ ngày chuyển chỗ ở hợp pháp mới, người thay đổi chỗ ở hợp pháp hoặc đại diện hộ gia đình có trách nhiệm làm thủ tục đăng ký thường trú tại chỗ ở mới. Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày có ý kiến đồng ý của người có sổ hộ khẩu hoặc kể từ ngày trẻ em được đăng ký khai sinh, đại diện hộ gia đình có trách nhiệm làm thủ tục đăng ký thường trú...

Công dân tạm trú được đăng ký thường trú tại các thành phố trực thuộc Trung ương là các trường hợp tạm trú liên tục 1 năm tại một chỗ hoặc tạm trú liên tục tại nhiều chỗ ở khác nhau thuộc thành phố trực thuộc Trung ương mà thời hạn tạm trú tại tất cả các chỗ ở đó từ 1 năm trở lên. Thời hạn tạm trú được tính từ ngày công dân đăng ký tạm trú đến ngày công dân nộp hồ sơ đăng ký thường trú...

NĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

62. [Công khai các thủ tục hành chính](#) - Ngày 22/06/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành QĐ số 93/2007/QĐ-TTg ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

Theo đó, thủ tục hành chính đơn giản, rõ ràng, đúng pháp luật là nguyên tắc hàng đầu trong việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông. Ngoài ra, phải công khai các thủ tục hành chính, mức thu phí, lệ phí, giấy tờ, hồ sơ và thời gian giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân; nhận yêu cầu và trả kết quả tại một đầu mối; bảo đảm giải quyết công việc nhanh chóng, thuận tiện; đảm bảo sự phối hợp giải quyết công việc giữa các bộ phận, cơ quan hành chính nhà nước để giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân...

Chủ tịch UBND cấp tỉnh căn cứ các quy định của pháp luật, phân loại công việc giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, trong đó bao gồm các loại công việc giải quyết ngay trong ngày làm việc không phải ghi giấy hẹn, loại công việc giải quyết phải ghi giấy hẹn. Quy định thống nhất thời gian giải quyết công việc, hướng dẫn, chỉ đạo việc tổ chức thu các loại phí, lệ phí. Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh QĐ mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các cấp...

Thủ trưởng cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm bố trí cán bộ, công chức đúng chuyên môn, nghiệp vụ làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; quy định quy trình làm việc; niêm yết công khai các quy định, thủ tục, lệ phí, thời gian giải quyết...

Trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ là ban hành các quy định phân cấp thẩm quyền, trách nhiệm cho UBND các cấp; rà soát đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan được tổ chức và quản lý theo hệ thống dọc đặt tại địa phương thống nhất thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định chung của Chủ tịch UBND cấp tỉnh...

QĐ này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Tỷ giá liên ngân hàng giữa VND và USD từ tháng 07/2007 đến tháng 12/2007

Tháng 12/2007			
Ngày	Tỷ giá	Ngày	Tỷ giá
01/12	16.126	18/12	16.115
04/12	16.124	19/12	16.116
05/12	16.122	20/12	16.114
06/12	16.120	21/12	16.112
07/12	16.122	22/12	16.113
08/12	16.119	25/12	16.114
11/12	16.120	26/12	16.112
12/12	16.117	27/12	16.113
13/12	16.118	28/12	16.111
14/12	16.116	31/12	16.114
15/12	16.113	-	-

Tháng 11/2007			
Ngày	Tỷ giá	Ngày	Tỷ giá
01/11	16.158	15/11	16.142
02/11	16.153	16/11	16.143
03/11	16.155	19/11	16.140
04/11	16.124	20/11	16.141
05/11	16.155	21/11	16.138
06/11	16.152	22/11	16.135
07/11	16.150	23/11	16.133
08/11	16.149	24/11	16.131
09/11	16.147	27/11	16.129
10/11	16.145	28/11	16.128
13/11	16.146	29/11	16.127
14/11	16.144	30/11	16.125

Tháng 10/2007			
Ngày	Tỷ giá	Ngày	Tỷ giá
01/10	16.163	17/10	16.162
02/10	16.161	18/10	16.163
03/10	16.160	19/10	16.165
04/10	16.161	20/10	16.166
05/10	16.162	23/10	16.165
06/10	16.161	24/10	16.164
09/10	16.160	25/10	16.165
11/10	16.161	26/10	16.163
12/10	16.160	27/10	16.164
13/10	16.159	30/10	16.163
16/10	16.161	31/10	16.161

Tháng 09/2007			
Ngày	Tỷ giá	Ngày	Tỷ giá
01/9	16.162	19/9	16.169
05/9	16.164	20/9	16.167
06/9	16.167	21/9	16.165
07/9	16.165	22/9	16.166
08/9	16.163	25/9	16.164
11/9	16.162	26/9	16.165
12/9	16.164	27/9	16.164
13/9	16.166	29/9	16.163
15/9	16.167	30/9	16.163
18/9	16.166	-	-

Tháng 08/2007			
Ngày	Tỷ giá	Ngày	Tỷ giá
01/8	16.142	20/8	16.171
02/8	16.144	22/8	16.167
03/8	16.147	23/8	16.163
07/8	16.153	24/8	16.158
08/8	16.156	25/8	16.160
09/8	16.157	27/8	16.139
10/8	16.162	28/8	16.159
11/8	16.167	29/8	16.161
14/8	16.170	30/8	16.163
15/8	16.173	31/8	16.160
16/8	16.176	-	-

Tháng 07/2007			
Ngày	Tỷ giá	Ngày	Tỷ giá
01/7	16.131	17/7	16.133
02/7	16.132	18/7	16.135
03/7	16.130	19/7	16.136
05/7	16.131	20/7	16.137
06/7	16.132	23/7	16.138
07/7	16.134	24/7	16.139
10/7	16.133	25/7	16.140
11/7	16.132	27/7	16.139
12/7	16.130	30/7	16.140
13/7	16.132	31/7	16.141
14/7	16.131	-	-